BÌNH GIẢNG EPII

LẦN ĐIỂM ĐẠO THỨ TƯ



Michael D. Robbins

Commentary on Fourth Initiation 001

Tóm Tắt

Lần điểm đạo thứ tư và trình độ của các đệ tử

Lần điểm đạo thứ tư vượt xa mục tiêu trước mắt của phần lớn nhóm đệ tử do Chân sư DK huấn luyện, vốn chủ yếu chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, công việc phụng sự thế giới của Alice Bailey cho thấy Bà là điểm đạo đồ bậc ba đang chuẩn bị cho bậc bốn; Roberto Assagioli cũng được xem là đã đạt bậc ba và đang tiếp nhận sự chuẩn bị tương tự. Chức trách thư ký của Foster Bailey trong ashram Chân sư Morya, tương ứng với vị trí của Alice Bailey trong ashram Chân sư KH, chưa đủ để xác định ông đã đạt bậc ba.

Cầu nối giữa Bồ đề và trí tuệ

Lần điểm đạo thứ tư gắn với sự nối kết cõi trí và cõi Bồ đề, hình thành sự hợp nhất Bồ đề–Manas. Cõi Bồ đề là cõi thứ tư, thuộc các cõi dĩ thái vũ trụ, đồng thời là cõi trực giác, lý trí thuần túy và cõi đầu tiên thực sự của chân lý; lần điểm đạo thứ năm liên quan trực tiếp hơn đến cõi atma. Việc xây dựng antahkarana cho phép một phần ảnh hưởng từ các cấp độ cao thấm xuống tâm thức thông thường, nhưng hiểu biết bằng khái niệm vẫn phải tiến đến trải nghiệm thực sự về những trạng thái tinh tế ấy.

Đại dịch và khả năng hợp nhất nhân loại

Theo cách diễn giải riêng của Thầy MDR vào tháng 4 năm 2020, đại dịch coronavirus có thể thuộc một cuộc thanh lọc lớn dưới sự chỉ đạo của Sanat Kumara. Đau khổ sâu rộng có thể đồng thời tạo điều kiện để nhân loại xích lại gần nhau qua ảnh hưởng hợp nhất của Bồ đề. Đây là nhận định huyền bí về hoàn cảnh đương thời, không phải một khẳng định được trích trực tiếp từ Chân sư DK.

Các biểu tượng chiêm tinh của công việc nghiên cứu

Lá số khởi đầu ngày 5 tháng 4 năm 2020 được đọc như một tập hợp biểu tượng hỗ trợ nghiên cứu: Mặt Trăng ở Xử Nữ gợi sự tỉ mỉ, Sao Kim ở Song Tử gợi khả năng nối kết các cặp đối cực và xây dựng antahkarana. Biểu tượng cây cầu bắc qua vực gắn với Sao Thiên Vương được liên hệ với việc vượt khoảng cách giữa tâm thức thông thường và thế giới cao hơn; hình ảnh hai phụ nữ ngồi im lặng được diễn giải như hai cõi tiến đến hợp nhất trong im lặng. Đồng vị Sao Mộc–Sao Diêm Vương ở nhà 3 được liên hệ với sự mở rộng, chữa lành và đào sâu trí tuệ, còn đồng vị Sao Thủy–Sao Hải Vương gợi khả năng tiếp cận minh triết Bồ đề. Góc tam hợp gần giữa Sao Kim và Sao Thổ, hai chủ tinh của Thiên Bình, bổ sung chủ đề liên kết và quân bình.

Huyền thuật và hình tướng có sức bền

Đoạn trích từ Vận Mệnh Các Quốc Gia, trang 129, xác định nhiệm vụ của người hoạt động huyền thuật là tổng hợp các năng lượng sẵn có trên cõi hồng trần sau khi thiết lập hai điểm năng lượng trí tuệ và hồng trần. Hình tướng được kiến tạo phải có sức hoạt động và khả năng tồn tại, để những thực tại của các thế giới cao biểu hiện hữu ích trong đời sống. Những ý tưởng chưa chín, thiếu sức bền hoặc không thể tiếp tục phụng sự chưa đáp ứng yêu cầu này.

Ba giai đoạn sử dụng năng lượng

Năng lượng trí tuệ giữ vai trò kiểm soát chủ đạo trong thời kỳ địa vị đệ tử được chấp nhận cho đến lần điểm đạo thứ hai, với sự soi sáng trí tuệ và kích thích đặc biệt trung tâm cổ họng. Từ lần điểm

đạo thứ hai đến thứ ba, năng lượng linh hồn được sử dụng một cách sáng tạo, đem lại nhận thức về tính toàn thể thay cho khuynh hướng phân chia của thể trí. Sự hòa trộn và tổng hợp năng lượng linh hồn với trí tuệ tạo nên một tổ hợp có uy lực lớn. Sau lần điểm đạo thứ tư, năng lượng Chân Thần bổ sung vào tổ hợp ấy; các năng lượng tích lũy và phối hợp với nhau trong tiến trình phát triển.

Trực giác và các tương ứng của số bốn

Mặc dù toàn bộ cõi Bồ đề thường được gọi là cõi trực giác, bảng tổng hợp của Keith Bailey đặt trực giác thực sự tại cõi phụ thứ tư của cõi thứ tư. Số bốn vì thế được liên hệ với trực giác, lần điểm đạo thứ tư và sự tăng cường biểu hiện của cung bốn từ cấp độ Chân Thần. Cấp độ Chân Thần có đủ bảy loại cung, trong khi cõi tối cao của hệ thống có ba loại, gợi nguyên tắc tìm bộ ba cao hơn đứng trên bộ bảy. Cấu trúc này được so sánh với bảy sefiroth dưới bộ ba Kether, Chokmah và Binah trong truyền thống Kabbalah.

Chân Thần và trục tương ứng hai–bốn–sáu

Ấn tượng Chân Thần đã có thể xuất hiện ở lần điểm đạo thứ ba, nhưng đến bậc bốn, sự biểu hiện trở nên mạnh mẽ và ít chịu sự che phủ của các hình tướng cao. Một cách lý giải được đề xuất là Chân Thần biểu hiện mạnh hơn trên cõi Bồ đề so với cõi trí, phù hợp với tương ứng giữa cõi Chân Thần, cõi Bồ đề và cõi cảm dục theo trục hai–bốn–sáu. Sao Mộc, Sao Hải Vương, Song Ngư và Xử Nữ bổ sung các liên hệ với cung hai, cung sáu và lý tưởng cao cả. Tam Nguyên Tinh Thần được hiểu như sự mở rộng của Chân Thần, với các năng lực dần trở nên khả dụng khi con người tiến lên.

Phục sinh và sự khai nở của cá thể chân thực

Hình ảnh hoa Phục sinh được liên hệ với sự khai nở của cá thể chân thực trong trạng thái phục sinh. Cung hai cai quản sự khai nở này cũng như lần điểm đạo thứ bảy, Phục sinh; hương thơm của hoa trở thành hình ảnh gợi phẩm tính tinh tế được cảm nhận. Sự hoan hỉ và niềm hân hoan ở đây gắn với kinh nghiệm sống về trạng thái cao hơn, vượt quá việc chỉ bàn luận bằng trí tuệ.

D.L.R. và bài học tách rời

Trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập I, trang 312, D.L.R., được xác định là Charles Hill, nhận huấn thị về tách rời, tình thương đối với mọi sinh linh và sự tỏa chiếu. Cấu trúc cung 1–5–5–6–7, với cung sáu là cung duy nhất thuộc tuyến mềm, đi cùng vai trò giúp ổn định nhóm nghiên cứu ảo cảm. Theo suy luận riêng của Thầy MDR, cung Chân Thần của người đệ tử này phải là cung hai dù cấu trúc biểu hiện nổi bật cung năm. Khả năng giữ liên hệ với đạo sinh mà không tạo lệ thuộc minh họa nghệ thuật duy trì tình thương trong tự do.

Từ bỏ nhỏ và Cuộc Điểm Đạo Từ Bỏ

Sự từ bỏ lớn của lần điểm đạo thứ tư được chuẩn bị bằng nhiều hành động từ bỏ nhỏ, có ý thức, qua nhiều kiếp sống. Những hành động tách rời tinh thần cuối cùng dẫn đến việc cắt đứt sợi dây cuối cùng của mọi ràng buộc phàm ngã. Phàm ngã và hình thể huyễn ảo vẫn có thể phục vụ như công cụ biểu hiện trong các cõi thấp, nhưng không còn là căn tính để đồng hóa. Các chủ âm của Alice Bailey, gồm tách rời, nghỉ ngơi và khéo léo trong hành động, cho thấy bài học này cũng giữ vị trí thiết yếu trong một đời phụng sự rộng lớn.

Tách rời tinh thần và chia lìa cưỡng bức

Tách rời tinh thần cần được phân biệt với những chia lìa cưỡng bức diễn ra trên các cấp độ cao của tâm thức cảm dục. Những hoàn cảnh như chiến tranh hoặc công việc trái ý có thể buộc con người

rời bỏ điều mình ưa thích, được liên hệ với các cánh hoa hi sinh phụ thứ ba, thứ sáu và thứ chín của Hoa Sen Chân Ngã. Đến cánh hoa thứ chín, tiến trình mang tính hữu thức rất cao. Việc nhớ tiền kiếp có thể hữu ích, nhưng quá bận tâm với chúng dễ gây xáo trộn, giống như cố nhớ lời Macbeth trong khi đang diễn Hamlet.

Tình thương không tạo lệ thuộc

Người hướng dẫn phải hiện diện đủ để giúp đỡ nhưng cũng phải để người học tự phát triển năng lực làm chủ. Cho đi quá mức có thể tạo lệ thuộc, kể cả trong quan hệ cha mẹ–con cái khi ý định ban đầu là tốt đẹp. Nhiệm vụ của đệ tử là không để bất kỳ ai cản trở bước tiến, đồng thời rút lui với thái độ vô tổn hại. Khéo léo trong hành động quyết định liệu sự tách rời đem lại tự do hay trở thành một cuộc đoạn tuyệt gây thương tổn.

Sợi dây vàng giữa các linh hồn

Sau khi những ràng buộc phàm ngã chấm dứt, các quan hệ trên cấp độ linh hồn vẫn tồn tại qua sợi dây vàng không thể đứt. Tiếng ồn của những đòi hỏi phàm ngã và việc đánh giá quá cao thành tựu của người khác có thể che khuất mối liên hệ này; khuynh hướng đánh giá quá cao đặc biệt được nêu đối với người cung hai. Định luật Xung Động Từ Tính hướng quan hệ đến sự nhận biết linh hồn thay vì sự bám víu vào bộ máy phàm ngã. Vulcan vừa tượng trưng cho sức rèn xiềng xích, vừa cho chiếc búa của ý chí tinh thần có thể phá vỡ chúng.

Đệ tử thế giới nối kết phổ quát và cụ thể

Đệ tử thế giới đã tiến bộ thực sự trong việc điều chỉnh giữa cái riêng và cái phổ quát, giữa môi trường trực tiếp với thế giới những linh hồn đang cần giúp đỡ. Khả năng liên lạc toàn cầu không tự tạo nên địa vị này; theo cách diễn giải trong bài, đệ tử thế giới thường ít nhất ở bậc hai và thông thường ở bậc ba. Công việc ấy tương ứng với việc nối kết thể dĩ thái vũ trụ và thể xác đậm đặc vũ trụ của Hành Tinh Thượng đế, đưa những nguyên khí tổng quát vào các hoàn cảnh cụ thể. Thượng trí và bốn cõi dĩ thái cao liên hệ với cái phổ quát, còn 18 cõi phụ thấp, hoặc 21 theo góc nhìn khác, liên hệ với lĩnh vực cụ thể của hành tinh.

Đáp ứng có chủ ý với linh hồn và ashram

Đệ tử thế giới vừa hoàn thành nghĩa vụ phàm ngã trước mắt, vừa đáp ứng thôi thúc nội tâm muốn gánh vác công việc phụng sự của Chân sư và nhóm Ngài. Những người này có phàm ngã tích hợp, có thể tiếp xúc linh hồn và chủ động trở nên tiếp nhận ấn tượng tinh thần, thay vì chỉ chờ một ấn tượng bất ngờ xuất hiện. Phần lớn ashram hiện được đặt trên cõi Bồ đề, một số trên cõi atma, còn một số ashram khoa học vẫn ở cõi phụ cao nhất của cõi trí. Sự phối hợp Sao Thổ–Sao Thủy minh họa mối liên hệ giữa kỷ luật trí tuệ, địa vị đệ tử được chấp nhận và biểu hiện Bồ đề.

Hoàn thiện, bậc bốn và địa vị Chân sư

Đệ tử thế giới vẫn còn bất toàn vì lần điểm đạo thứ tư còn ở phía trước; sự hoàn thiện của con người theo nghĩa đầy đủ gắn với địa vị Chân sư. Quyền năng mang tên "hoàn thiện" được đặt tại cõi phụ thứ tư của cõi atma, tạo thêm một tương ứng với số bốn dù cấp độ này cao hơn phạm vi phải làm chủ ở bậc bốn. Một giả thuyết riêng của Thầy MDR là sự thấm nhuần trọn vẹn của linh hồn vào phàm ngã có thể thích hợp với bậc bốn hơn bậc ba, ngay trước khi thể nguyên nhân bị hủy diệt. Sự tiêu tan những tàn dư sau sự hủy diệt ấy được ví với tàn tích của một vụ siêu tân tinh, góp phần chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ năm.

Phụng sự vượt lên sự bận tâm về khuyết điểm

Nhu cầu thế giới và lời kêu gọi trợ giúp tinh thần, thông linh giữ vị trí ưu tiên trong tâm thức đệ tử thế giới, thay vì nỗ lực liên tục hoàn thiện bản thân. Khả năng thấy rõ con người khiến họ tự nhiên nhận ra khuyết điểm, nhưng không dẫn đến thái độ chỉ trích. Sự thấu hiểu đầy tình thương và khả năng sẵn sàng giúp đỡ vẫn hiện diện ở bất kỳ cấp độ nào có nhu cầu quan trọng. Việc thấy rõ và thương yêu vì thế cùng phát triển, thay vì loại trừ nhau.

Các giai đoạn đệ tử và sự ổn định trong Thánh đoàn

Sáu giai đoạn địa vị đệ tử bao quát một khoảng phát triển lớn, từ Địa vị tiểu đệ tử đến địa vị Chân sư; khái niệm người dự bị có thể chỉ người trước lần điểm đạo thứ nhất hoặc người chưa trở thành đệ tử được chấp nhận, tùy ngữ cảnh. Ở giai đoạn thứ tư, Đệ tử trong hào quang, đệ tử bước ra khỏi nhóm của Chân sư để trở thành "một phương diện cố định của Thánh đoàn". Cách gọi này gợi sự ổn định ngày càng lớn và giảm khả năng bị lôi cuốn trở lại vào phàm ngã. Một số mô tả cho phép các lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư diễn ra trong cùng một kiếp, cũng như bậc bốn và bậc năm, gợi nhịp tiến bộ đặc biệt nhanh ở cuối tiến trình.

Shamballa và Hợp Nhất Cô Lập

Chuẩn bị tham gia Thánh đoàn đòi hỏi phát triển tình thương và tâm thức nhóm, còn chuẩn bị tiếp nhận ảnh hưởng Shamballa đòi hỏi khai mở ý chí và đạt Hợp Nhất Cô Lập theo cách gọi của Patanjali. Chân sư DK lưu ý rằng thuật ngữ này chưa diễn tả đầy đủ trạng thái thực tế và không có ý nghĩa thực sự đối với người dưới lần điểm đạo thứ ba. Theo cách diễn giải trong bài, Bản Sắc Cô Lập, Cá Thể Cô Lập và Hợp Nhất Cô Lập bắt đầu được lĩnh hội ở bậc ba, rồi hoàn tất giai đoạn phát triển lớn đầu tiên ở bậc năm. Hình ảnh Mặt Trời trên đỉnh núi biểu thị sự vượt qua tình trạng cô lập mà thể trí thường áp đặt lên tâm thức.

Sự thân mật ashram và sáng tạo bằng rung động

Sự thân mật ashram phát triển khi đệ tử tiến dần từ ngoại vi đến trung tâm ashram, tăng độ nhạy với thế giới linh hồn và Thánh đoàn. Sáng tạo ở đây chủ yếu là sáng tạo bằng rung động: phát ra một phẩm tính năng lượng tác động lên nhân loại và làm xuất hiện những cơ thể sống có khả năng đáp ứng. Cơ thể sống mang sức sống nội tại, khác với tổ chức cứng nhắc chỉ được dựng nên như một hình tướng. Lời cảnh báo về sự chỉ trích như "kẻ tạo ra đau khổ ghê gớm" nhấn mạnh nguy cơ đi kèm việc xây dựng tổ chức.

Nghiên cứu theo chủ đề và chuẩn bị cho năm 2025

Bản tuyển tập của Zachary Rymill tạo điều kiện đối chiếu nhiều đoạn về lần điểm đạo thứ tư, nhưng nghiên cứu theo chủ đề vẫn cần bổ sung bằng việc đọc trọn các tác phẩm theo trình tự. Sau khoảng 50 năm nghiên cứu các sách của Alice Bailey cùng những tác phẩm như Giáo Lý Bí Nhiệm, Thầy MDR vẫn xem hiểu biết của mình mới chỉ chạm bề mặt giáo huấn của các điểm đạo đồ. Từ góc nhìn năm 2020, Đại Mật Nghị và lễ Wesak năm 2025 được kỳ vọng có ý nghĩa lớn đối với một sự ban truyền mới; đây là kỳ vọng tương lai tại thời điểm bình giảng. Việc hấp thụ giáo lý vững chắc được xem là cách chuẩn bị để tránh ảo cảm trong khủng hoảng và nhận biết nhu cầu nhân loại khẩn cầu sự trợ giúp của Thánh đoàn.

Fourth Initiation 001 Text – Văn bản 001 về lần điểm đạo thứ tư

[1] It will be apparent, therefore, that, having established the two points of energy (mental and physical), the next task of the worker in magic will be to produce a synthesis upon the physical plane of the available energies, to concretise them, [2] and invest that which has been constructed with the potency of activity and persistence. [3] The energy thus employed will, in the majority of cases, be of three kinds: (*The Destiny of the Nations*, p. 129.)

[1] Do đó, rõ ràng là sau khi đã thiết lập hai điểm năng lượng (trí tuệ và hồng trần), nhiệm vụ tiếp theo của người hoạt động huyền thuật sẽ là tạo ra sự tổng hợp các năng lượng sẵn có trên cõi hồng trần, cụ thể hóa chúng, [2] và phú cho những gì đã được kiến tạo sức mạnh hoạt động và duy trì bền bỉ. [3] Trong đa số trường hợp, năng lượng được sử dụng như vậy sẽ thuộc ba loại: (*Vận Mệnh của Các Quốc Gia*, tr. 129.)

[4] 1. The energy of the mind. This will be the dominant controlling energy used during the period of accepted discipleship and until the second initiation. (*The Destiny of the Nations*, p. 129.)

[4] 1. Năng lượng của thể trí. Đây sẽ là năng lượng chi phối chủ đạo được sử dụng trong thời kỳ địa vị đệ tử được chấp nhận và cho đến lần điểm đạo thứ hai. (*Vận Mệnh của Các Quốc Gia*, tr. 129.)

[5] 2. The energy of the soul. This will be wielded, used and creatively employed from the second until the third initiation. (*The Destiny of the Nations*, p. 129.)

[5] 2. Năng lượng của linh hồn. Năng lượng này sẽ được vận dụng, sử dụng và ứng dụng một cách sáng tạo từ lần điểm đạo thứ hai cho đến lần điểm đạo thứ ba. (*Vận Mệnh của Các Quốc Gia*, tr. 129.)

[6] 3. The energy of soul and mind, blended and synthesised. [7] This combination is of tremendous potency. [8] After the fourth initiation, this will be augmented [9] by energy coming from the Monad. (*The Destiny of the Nations*, p. 129.)

[6] 3. Năng lượng của linh hồn và thể trí, hòa quyện và tổng hợp. [7] Sự kết hợp này có sức mạnh vô cùng lớn lao. [8] Sau lần điểm đạo thứ tư, năng lượng này sẽ được tăng cường [9] bằng năng lượng đến từ chân thần. (*Vận Mệnh của Các Quốc Gia*, tr. 129.)

[10] You are learning the lesson of detachment [11] with rapidity, and [Page 312] you are gradually standing free from the clinging hands of others. [12] Just as the Great Renunciation of the fourth initiation [13] is made possible by the many lesser renunciations of many lives, [14] consciously undertaken, [15] so the many acts of spiritual detachment lead eventually to the severing of that final

[10] Em đang học bài học về sự tách rời [11] một cách nhanh chóng, và [Page 312] em đang dần thoát khỏi những bàn tay níu kéo của người khác. [12] Cũng như Sự Từ Bỏ Vĩ Đại của lần điểm đạo thứ tư [13] có thể thực hiện được nhờ nhiều sự từ bỏ nhỏ hơn trong nhiều kiếp sống, [14] được thực hiện một cách có ý thức, [15] thì nhiều hành động tách rời về tinh thần cuối cùng cũng dẫn đến việc cắt đứt sợi dây cuối cùng ấy, đồng nghĩa với

thread which involves the death of all personality attachments. [16] Then only those relationships are left which are upon soul levels. [17] Your task is to learn to differentiate between such spiritual detachments and those enforced detachments which are undertaken on higher levels of astral awareness. [18] The problem of the disciple is to reach a point where he is not hindered or held back by any human being [19] and yet so to handle himself as far as attitude is concerned that he hurts no one in the process of withdrawal. [20] The outer personality claims of attachment are oft so powerful that their clatter and their rattle [21] prevent awareness of the golden thread which links us with another soul. [22] Likewise, overestimation of another person can act as a real hindrance. [23] The chains must break, [24] leaving only a golden thread between each soul—a golden thread which cannot break. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 311–312.)

cái chết của mọi ràng buộc thuộc phàm ngã. [16] Khi ấy, chỉ còn lại những mối quan hệ trên các cấp độ linh hồn. [17] Nhiệm vụ của em là học cách phân biệt những sự tách rời về tinh thần như thế với những sự tách rời cưỡng ép được thực hiện trên các cấp độ cao hơn của nhận thức cảm dục. [18] Vấn đề của người đệ tử là đạt đến một điểm mà không một người nào có thể cản trở hoặc níu giữ y, [19] đồng thời vẫn biết điều chỉnh thái độ của mình sao cho không làm tổn thương bất cứ ai trong quá trình rút lui. [20] Những đòi hỏi ràng buộc của phàm ngã bên ngoài thường mạnh mẽ đến mức tiếng va đập và tiếng lách cách của chúng [21] ngăn cản sự nhận biết sợi dây vàng nối kết chúng ta với một linh hồn khác. [22] Tương tự, việc đánh giá quá cao một người khác có thể trở thành một trở ngại thực sự. [23] Những xiềng xích phải đứt gãy, [24] chỉ để lại một sợi dây vàng nối các linh hồn với nhau—một sợi dây vàng không thể đứt. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 311–312.)

[25] I referred above to the existence of disciples and of world disciples. [26] A world disciple is a man or woman who has made real progress in the adjustment between the particular and the universal, between the specific and the general and between his own sphere of environal conditions and the outer world of needy souls. [27] The problem with which such disciples are occupied is not the adjustment of relations between the inner spiritual man, the soul and its instrument, the personal lower self. Their major interest is how to fulfil the immediate personality obligation and, at the same time, produce an effect upon the environing world of men because of a strong inner compulsion and the need they feel to shoulder the service and the responsibility of their Master and His group. [28] These men and women are always accepted

[25] Ở trên, Tôi đã đề cập đến sự hiện hữu của các đệ tử và các đệ tử thế giới. [26] Một đệ tử thế giới là một người nam hoặc nữ đã thực sự tiến bộ trong việc điều hòa giữa cái riêng và cái phổ quát, giữa cái cụ thể và cái tổng quát, cũng như giữa phạm vi hoàn cảnh của chính mình và thế giới bên ngoài gồm những linh hồn đang cần trợ giúp. [27] Vấn đề mà những đệ tử như thế quan tâm không phải là việc điều chỉnh các mối quan hệ giữa con người tinh thần bên trong, tức linh hồn, và công cụ của linh hồn là phàm ngã cá nhân. Mối quan tâm chính của họ là làm sao hoàn thành bổn phận trước mắt của phàm nhân, đồng thời tạo ảnh hưởng lên thế giới loài người xung quanh, do một sự thôi thúc mạnh mẽ từ bên trong và nhu cầu mà họ cảm thấy phải gánh vác công việc phụng sự cùng trách nhiệm của Chân sư và nhóm của Ngài. [28] Những người nam và nữ này luôn

disciples in the academic sense of the term [29] and are able to render themselves receptive to spiritual impression; [30] they do this, if they choose, at will. [31] They are integrated people from the personality angle [32] and susceptible at all times to soul contact. [33] They are not yet perfect, for they are not yet Masters; the fourth initiation still lies ahead for them [34] but their own imperfections are not their major point of soul attack or their major preoccupation; world need [35] and world demand for spiritual and psychic aid rank paramount in their consciousness. [36] They are clear-visioned as to people but they are basically non-critical; [37] the recognition of imperfection is automatic with them [38] but in no way negates loving understanding and readiness to assist on any level where the need appears to be of importance. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 689.)

là các đệ tử được chấp nhận theo nghĩa học thuật của thuật ngữ ấy [29] và có thể khiến mình trở nên tiếp nhận được ấn tượng tinh thần; [30] nếu muốn, họ có thể làm điều này theo ý chí. [31] Xét từ góc độ phàm nhân, họ là những người đã tích hợp [32] và lúc nào cũng có khả năng tiếp xúc với linh hồn. [33] Họ chưa hoàn thiện, vì họ chưa phải là các Chân sư; lần điểm đạo thứ tư vẫn còn ở phía trước họ, [34] nhưng những điểm bất toàn của chính họ không phải là mục tiêu tiến công chủ yếu của linh hồn hay mối bận tâm chính của họ; nhu cầu của thế giới [35] và sự đòi hỏi của thế giới về trợ giúp tinh thần và thông linh giữ vị trí tối cao trong tâm thức họ. [36] Họ nhìn nhận con người một cách sáng suốt, nhưng về cơ bản không phê phán; [37] với họ, việc nhận ra sự bất toàn diễn ra tự động, [38] nhưng điều đó không hề phủ nhận sự thấu hiểu đầy tình thương và sự sẵn sàng trợ giúp ở bất cứ cấp độ nào mà nhu cầu có vẻ quan trọng. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 689.)

[39] It will not be possible for me to indicate the work in detail. I intend only to show you as far as is possible how a Master prepares the probationer to step from off the Probationary Path on to *the Path of Discipleship*. [40] At this point, I would like to point out that I shall be dealing with a period covering the stages of discipleship from the first stage to that of adept. [41] At the fourth stage, the disciple emerges out of his Master's group [42] and becomes what is esoterically called "a fixed aspect of the Hierarchy." [43] This is a phrase which is necessarily quite meaningless to you. [44] He comes then under the influence of Shamballa [45] and the mode of preparing people for association with that first major centre is very different to that of preparing them for participation in the work of the centre which we call the Hierarchy. [46] The one involves the development of love and of

[39] Tôi sẽ không thể trình bày chi tiết công việc này. Tôi chỉ có ý định cho các bạn thấy, trong chừng mực có thể, cách một Chân sư chuẩn bị cho người dự bị bước từ Con Đường Dự Bị sang *Con Đường Đệ Tử*. [40] Ở đây, Tôi muốn chỉ rõ rằng Tôi sẽ bàn đến một thời kỳ bao gồm các giai đoạn của địa vị đệ tử, từ giai đoạn đầu tiên đến giai đoạn chân sư. [41] Ở giai đoạn thứ tư, người đệ tử bước ra khỏi nhóm của Chân sư mình [42] và trở thành điều được gọi một cách huyền bí là "một phương diện cố định của Thánh đoàn." [43] Đây là một cụm từ tất nhiên hoàn toàn vô nghĩa đối với các bạn. [44] Khi ấy, y chịu ảnh hưởng của Shamballa, [45] và cách chuẩn bị cho con người liên kết với trung tâm chính yếu thứ nhất ấy rất khác với cách chuẩn bị cho họ tham gia công việc của trung tâm mà chúng ta gọi là Thánh đoàn. [46] Một bên bao hàm sự phát triển tình thương và tâm thức nhóm; [47] bên kia bao hàm sự khai mở ý chí

group consciousness; [47] the other involves the unfoldment of the will and the attainment of the stage to which Patanjali gives the name of "isolated unity." [48] This is a phrase which is quite meaningless to any one below the degree of the third initiation. [49] In this discussion, I shall not be dealing with preparation for the various initiations and their specific differences. I shall be dealing with the growth of what is called "ashramic intimacy," [50] with the approach of the disciple to the world of souls [51] and to the unfoldment of his consciousness in relation to the Hierarchy. [52] I shall be concerned with his growth in sensitivity and his subsequent and consequent growth in creativity—[53] not the creativity of form as much as the creativity of vibration, its impact upon the world of men [54] and the consequent later appearance of responsive organisms, in contra-distinction to created forms. [55] I would ask you to reflect upon this thought. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 710.)

và việc đạt đến giai đoạn mà Patanjali gọi là "Hợp Nhất Cô Lập." [48] Đây là một cụm từ hoàn toàn vô nghĩa đối với bất cứ ai chưa đạt cấp độ của lần điểm đạo thứ ba. [49] Trong phần thảo luận này, Tôi sẽ không bàn đến việc chuẩn bị cho các lần điểm đạo khác nhau và những khác biệt cụ thể giữa chúng. Tôi sẽ bàn đến sự phát triển của điều được gọi là "sự thân thiết trong ashram," [50] đến việc người đệ tử tiếp cận thế giới linh hồn [51] và sự khai mở tâm thức của y trong mối quan hệ với Thánh đoàn. [52] Tôi sẽ quan tâm đến sự phát triển tính nhạy cảm của y và sự phát triển khả năng sáng tạo tiếp theo do đó mà có—[53] khả năng sáng tạo hình tướng ít hơn là khả năng sáng tạo rung động, tác động của rung động ấy lên thế giới loài người [54] và sự xuất hiện về sau, do tác động đó, của những cơ cấu sống có khả năng đáp ứng, phân biệt với những hình tướng được tạo ra. [55] Tôi mong các bạn suy ngẫm về tư tưởng này. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 710.)

Fourth Initiation 001 Commentary – Bình Giảng về Lần Điểm Đạo Thứ Tư 001

Hello, everybody. I realise that I have been a little missing in action. The conference is coming up, and this is the year 2020. We are all supposed to see a little better than presently we do. I have in mind to comment on a number of the Tibetan's books, as I have been doing, but there is this excellent compilation by Zachary Rymill. He has been an excellent compilationist, and I would like to deal with the fourth initiation. Obviously this is beyond us. Even when you look at the Tibetan's group of students, the third degree was beyond them, by and large.

Xin chào tất cả các bạn. Tôi nhận ra rằng mình đã vắng mặt một thời gian. Hội nghị sắp diễn ra, và năm nay là năm 2020. Lẽ ra tất cả chúng ta đều phải thấy rõ hơn đôi chút so với hiện nay. Tôi có ý định bình giảng một số sách của Chân sư Tây Tạng, như tôi vẫn đang làm, nhưng có một bản biên soạn rất hay của Zachary Rymill. Ông là một nhà biên soạn xuất sắc, và tôi muốn bàn đến lần điểm đạo thứ tư. Hiển nhiên, điều này vượt quá chúng ta. Ngay cả khi nhìn vào nhóm đạo sinh của Chân sư Tây Tạng, nhìn chung, cấp độ thứ ba cũng vượt quá họ.

He was training mostly people for the first and second initiations. Later he did mention that the possibility of the fourth initiation—or rather, the third—was there as well. That was not an immediate goal, but for some, like Alice Bailey, we have to assume she was a third-degree initiate, given all she had done: a real world disciple. We have to assume Roberto Assagioli was an initiate disciple of the third degree, at least eventually, and being trained for the fourth, as Alice Bailey was as well.

Ngài chủ yếu huấn luyện những người chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai. Về sau, Ngài có đề cập rằng khả năng đạt lần điểm đạo thứ tư—hay đúng hơn là thứ ba—cũng hiện hữu. Đó không phải là mục tiêu trước mắt, nhưng với một số người, như Alice Bailey, chúng ta phải cho rằng Bà là một điểm đạo đồ cấp ba, xét tất cả những gì Bà đã làm: một đệ tử thế giới đích thực. Chúng ta phải cho rằng Roberto Assagioli là một đệ tử đã được điểm đạo cấp ba, ít nhất là về sau, và đang được huấn luyện cho lần điểm đạo thứ tư, cũng như Alice Bailey.

Even though Foster Bailey would be occupying the same secretarial position, in a way, within Master M's ashram as Alice Bailey occupied in Master KH's ashram, we cannot assume that he was necessarily a third-degree initiate, although things could point in that direction. What I like about Zach's compilations is his underlining and enlarging of relevant points. What I have prepared for you so far, some time ago, was some papers, some commentary on the first, second and third degrees. They are by no means complete. This looks as though it will be a fairly complete presentation, with 290 hits from Alice Bailey's books.

Mặc dù, theo một nghĩa nào đó, Foster Bailey đảm nhiệm cùng một vị trí thư ký trong ashram của Chân sư M. như Alice Bailey từng đảm nhiệm trong ashram của Chân sư KH, chúng ta không thể cho rằng ông nhất thiết là một điểm đạo đồ cấp ba, dù có những điều có thể chỉ theo hướng đó. Điều tôi thích trong các bản biên soạn của Zach là cách ông gạch chân và phóng lớn những điểm liên quan. Những gì tôi đã chuẩn bị cho các bạn cách đây một thời gian là một số tài liệu, một số bình giảng về các cấp độ thứ nhất, thứ hai và thứ ba. Chúng hoàn toàn chưa đầy đủ. Bản này có vẻ sẽ là một phần trình bày khá đầy đủ, với 290 kết quả tra cứu từ các sách của Alice Bailey.

Going into this, I would like to see how many hits there really are. Maybe Zach took them all into consideration. It says about 180, so obviously he had some other means of drawing them in and finding what was relevant. I think the only thing to do is simply to begin. This is an unusual year because of the coronavirus. For the first time in 33–34 years, we will not be having an in-person conference—not exactly. Instead, we will be having a streamed conference.

Khi bắt đầu việc này, tôi muốn xem thực sự có bao nhiêu kết quả tra cứu. Có lẽ Zach đã xem xét tất cả. Ở đây ghi khoảng 180, nên hiển nhiên ông đã dùng một số cách khác để tập hợp chúng và tìm ra những gì liên quan. Tôi nghĩ điều duy nhất cần làm là cứ bắt đầu. Đây là một năm khác thường vì virus corona. Lần đầu tiên trong 33–34 năm, chúng ta sẽ không có một hội nghị trực tiếp—không hẳn như vậy. Thay vào đó, chúng ta sẽ tổ chức một hội nghị phát trực tuyến.

Maybe, if you ever get to listen to this, it will all be history. We do not know where it is going, except that a great housecleaning under the direction of Sanat Kumara is underway. I think what has been called a universal epidemic is underway. It will cause tremendous suffering, but maybe a bringing together of humanity under the buddhic imagery. Tuija has some important reference charts here, which she has coloured in the right direction.

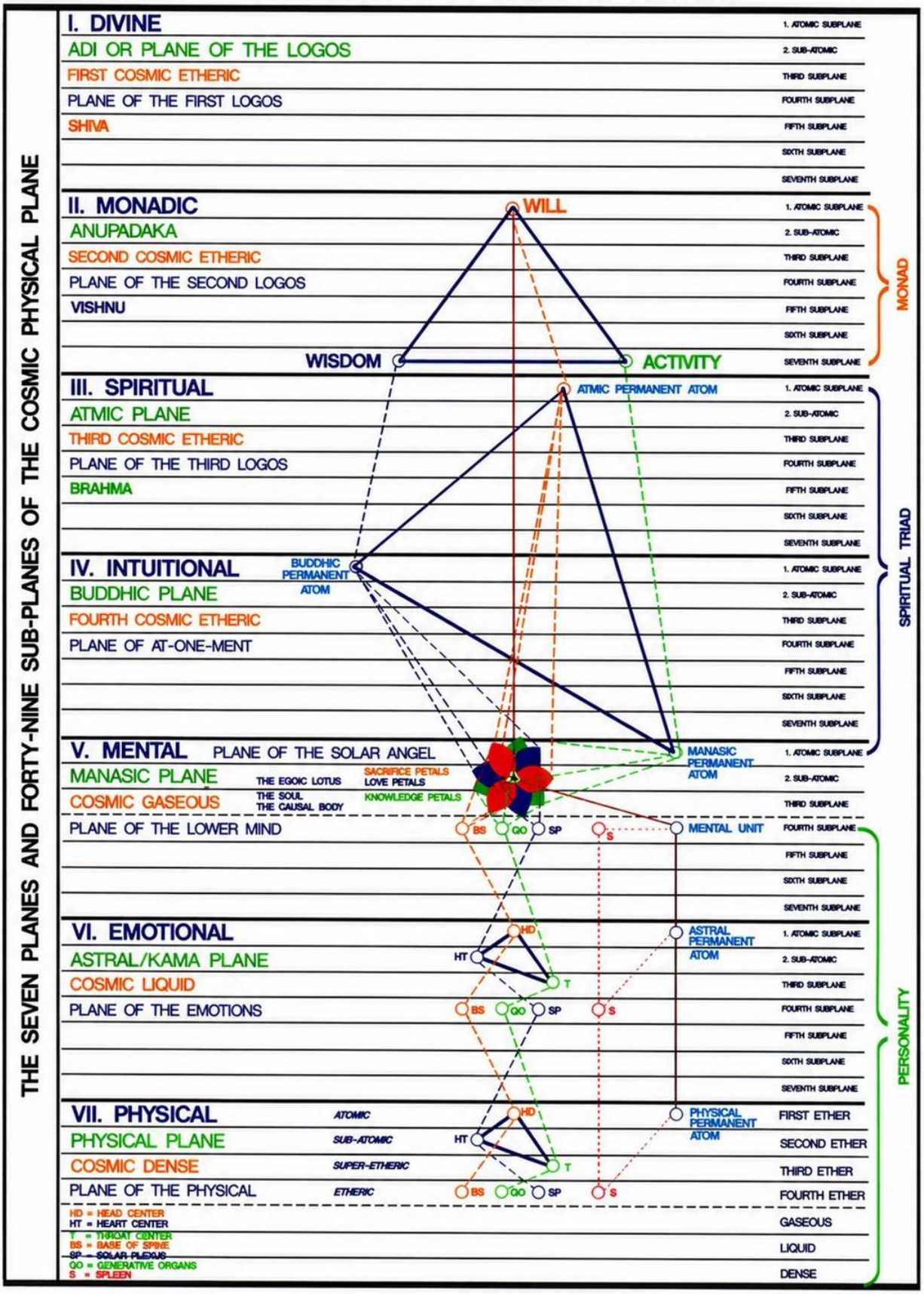
Có lẽ đến khi các bạn nghe được bài này, mọi chuyện đã trở thành lịch sử. Chúng ta không biết tình hình sẽ đi đến đâu, chỉ biết rằng một cuộc thanh lọc lớn lao dưới sự chỉ đạo của Sanat Kumara đang diễn ra. Tôi nghĩ điều vẫn được gọi là một trận dịch toàn cầu đang diễn ra. Nó sẽ gây đau khổ vô cùng lớn, nhưng có lẽ cũng quy tụ nhân loại lại theo hình ảnh Bồ đề. Tuija có một số biểu đồ tham khảo quan trọng ở đây, và bà đã tô màu chúng theo hướng thích hợp.

Basically, we are looking at the way of connecting the buddhic plane, which is in the cosmic ethers—the fourth plane, or intuitive plane, or plane of pure reason, the first real plane of truth—with the mental plane. Finally we have Buddhi-Manas. Finally. Our connection here is with the buddhic and manasic planes.

Về cơ bản, chúng ta đang xem xét cách kết nối cõi Bồ đề, vốn thuộc các tầng dĩ thái vũ trụ—cõi thứ tư, hay cõi trực giác, hay cõi lý trí thuần khiết, cõi chân lý đích thực đầu tiên—với cõi trí. Cuối cùng, chúng ta có Bồ đề–Manas. Cuối cùng. Sự kết nối của chúng ta ở đây là với các cõi Bồ đề và manas.

A.U.M. Chart VI

THE EGOIC LOTUS AND THE CENTERS



FIC4-001-F01. The Egoic Lotus and the Centers. Source: Fourth Initiation 001; Makara, 00:07:50.

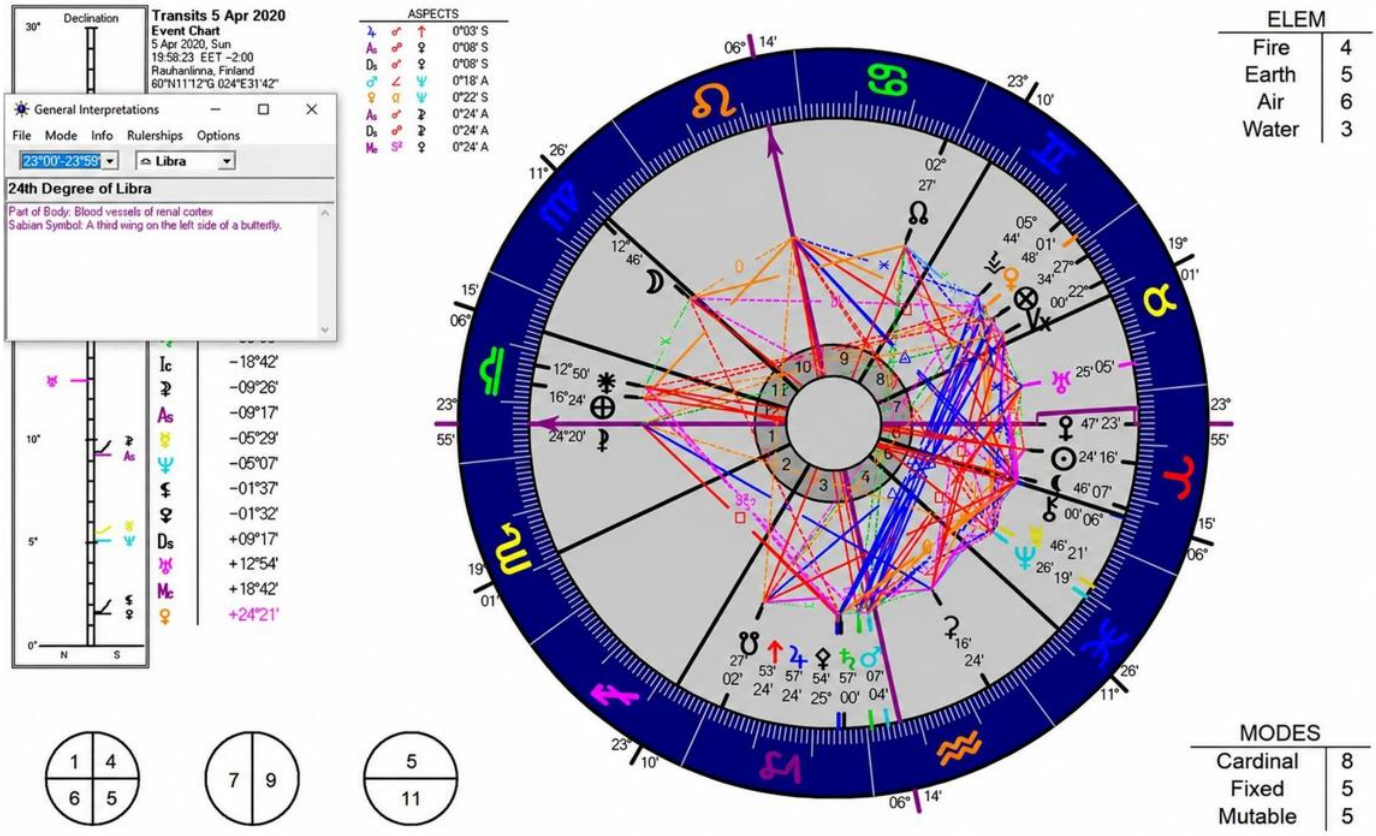
FIC4-001-F01. Hoa Sen Chân Ngã và các Trung Tâm. Nguồn: Lần Điểm Đạo Thứ Tư 001; Makara, 00:07:50.

If we were dealing more specifically with the atmic plane, we would be dealing with the fifth initiation. Some little bit of that influence can percolate down into our normal consciousness once we have advanced a little and tried to develop the antahkarana. My method, as usual, will simply be to read what the Tibetan has said. If some thought comes to me which I think will be of value to you, I will mention it. There is no perfection in this. No perfection. Here we have more or less the time when I started to do this, and hopefully this is a somewhat creative effort.

Nếu bàn cụ thể hơn về cõi atma, chúng ta sẽ bàn đến lần điểm đạo thứ năm. Một chút ảnh hưởng ấy có thể thấm xuống tâm thức thông thường của chúng ta khi chúng ta đã tiến bộ đôi chút và cố gắng phát triển antahkarana. Như thường lệ, phương pháp của tôi sẽ đơn giản là đọc những gì Chân sư Tây Tạng đã nói. Nếu có một tư tưởng nào đến với tôi mà tôi nghĩ sẽ có giá trị đối với các bạn, tôi sẽ nêu ra. Việc này không có sự hoàn hảo. Không có sự hoàn hảo. Ở đây, ít nhiều chúng ta có thời điểm tôi bắt đầu làm việc này, và hy vọng đây là một nỗ lực có phần sáng tạo.

The **third wing on the left side of the butterfly** will involve some intuition and some digging into the past. It will involve some meticulousness with the Moon in Virgo, and some antahkarana building with Venus as the ruler in Gemini, as the ruler of the Ascendant. I am not sure exactly how long these will last. Some last a short time, and others tend to go on. I think the **two prim spinsters sitting together in silence** may have something to do with the two planes which have to face each other, and their union does come in the silence.

Cánh thứ ba ở phía bên trái của con bướm sẽ đòi hỏi đôi chút trực giác và sự tìm tòi trong quá khứ. Nó sẽ đòi hỏi đôi chút tỉ mỉ với Mặt Trăng ở Xử Nữ, và một phần công việc xây dựng antahkarana với Sao Kim là chủ tinh ở Song Tử, là chủ tinh của Điểm mọc. Tôi không chắc chính xác những bài này sẽ kéo dài bao lâu. Một số bài ngắn, còn những bài khác có xu hướng kéo dài. Tôi nghĩ **hai người phụ nữ độc thân đứng tuổi, nghiêm trang ngồi bên nhau trong im lặng** có thể liên quan đến hai cõi phải đối diện nhau, và sự hợp nhất của chúng quả thực diễn ra trong im lặng.



FIC4-001-F02. Transits on 5 April 2020 and Sabian Symbol Shown by MDR. Source: Fourth Initiation 001; Makara, 00:10:30.

FIC4-001-F02. Các Quá Cảnh ngày 5 tháng 4 năm 2020 và Biểu Tượng Sabian do MDR Trình Bày. Nguồn: Lần Điểm Đạo Thứ Tư 001; Makara, 00:10:30.

Hopefully there will not be misleading statements; I try my best. Here is an esoteric ruler of the Ascendant, Uranus, and **a bridge is built across a gorge**. We can understand the danger of doing such a thing, but at the same time we understand the symbol for the antahkarana: the gap that currently exists between our normal world of consciousness and the higher world will be bridged. A little more: here is the Moon in Virgo. **A powerful statesman wins to his cause a hysterical mob**. Maybe we esotericists are that hysterical mob, and the Tibetan certainly is the powerful statesman.

Hy vọng sẽ không có những phát biểu gây hiểu lầm; tôi cố gắng hết sức. Ở đây có một chủ tinh nội môn của Điểm mọc, Sao Thiên Vương, và **một cây cầu được xây bắc qua hẻm núi**. Chúng ta có thể thấu hiểu mối nguy hiểm khi làm một việc như vậy, nhưng đồng thời cũng thấu hiểu biểu tượng của antahkarana: khoảng cách hiện đang tồn tại giữa thế giới tâm thức thông thường của chúng ta và thế giới cao hơn sẽ có cầu nối. Thêm một chút nữa: đây là Mặt Trăng ở Xử Nữ. **Một chính khách đầy quyền lực lôi kéo một đám đông cuồng loạn về với chính nghĩa của mình**. Có lẽ những nhà bí truyền học chúng ta chính là đám đông cuồng loạn ấy, và Chân sư Tây Tạng chắc chắn là vị chính khách đầy quyền lực.

We are beginning this, in a way, when the Jupiter–Pluto conjunction is very much in effect, as you see down here: an expansion of the mind, a healing of the mind, all in the third house. You know how Pluto is; it tends to dig into things. There are a lot of mental-plane rulers here. Mars: concrete mind. Saturn: concrete mind and atmic mind. Mars is also very active on the physical plane. Jupiter is buddhic, and Pluto is intensely mental from one perspective. That will all be blended in with a conjunction of Mercury and Neptune.

Theo một nghĩa nào đó, chúng ta bắt đầu việc này khi sự đồng vị giữa Sao Mộc và Sao Diêm Vương đang tác động rất mạnh, như các bạn thấy ở phía dưới đây: sự mở rộng của thể trí, sự chữa lành thể trí, tất cả đều ở nhà 3. Các bạn biết Sao Diêm Vương như thế nào rồi; nó có xu hướng đào sâu vào mọi việc. Ở đây có nhiều chủ tinh của cõi trí. Sao Hỏa: trí cụ thể. Sao Thổ: trí cụ thể và trí tuệ atma. Sao Hỏa cũng rất năng động trên cõi hồng trần. Sao Mộc mang tính Bồ đề, và từ một góc nhìn, Sao Diêm Vương mang tính trí tuệ rất mạnh. Tất cả những điều đó sẽ hòa trộn với sự đồng vị của Sao Thủy và Sao Hải Vương.

It is hard to get two planets which are more buddhic than those two together. The wisdom stored in the Egoic Lotus, I think, will be made available, as well as the higher wisdom of pure reasoning. Elsewhere we are told that Neptune is the god of reasoning—god of reason—and Mercury certainly is that in its higher function. We will be digging into some very deep matters. As I said, I do not think I will necessarily be able to finish this before the conference, but at least there is a start.

Khó tìm được hai hành tinh nào khi kết hợp lại mang tính Bồ đề hơn hai hành tinh ấy. Tôi nghĩ minh triết lưu giữ trong Hoa Sen Chân Ngã sẽ trở nên khả dụng, cũng như minh triết cao hơn của sự suy luận thuần khiết. Ở một chỗ khác, chúng ta được cho biết Sao Hải Vương là vị thần của sự suy luận—vị thần của lý trí—và trong chức năng cao hơn của mình, Sao Thủy chắc chắn cũng là như vậy. Chúng ta sẽ đào sâu vào một số vấn đề rất sâu sắc. Như tôi đã nói, tôi không nghĩ mình nhất thiết có thể hoàn tất việc này trước hội nghị, nhưng ít nhất chúng ta đã bắt đầu.

I guess we can consider either 23 rising, for the creativity of it, or 22 rising: **Chanticleer salutes the rising Sun with exuberant tones**. I think sometimes, when you get into Master DK, there is a sense of exuberance. Yes, a sense of exuberance because of the amazing information he tends to give.

Tôi đoán chúng ta có thể xét độ 23 đang mọc, vì tính sáng tạo của nó, hoặc độ 22 đang mọc: **Chú gà trống cất tiếng gáy hân hoan chào Mặt Trời đang mọc**. Tôi nghĩ đôi khi, khi đi sâu vào những lời dạy của Chân sư DK, chúng ta có một cảm giác hân hoan. Đúng vậy, một cảm giác hân hoan vì những thông tin đáng kinh ngạc mà Ngài thường cung cấp.

Let us go. I will be trusting my colleagues to make a little notation, maybe a little list, of the kinds of things being covered here. It is interesting when I look at it: Venus and

Chúng ta hãy bắt đầu. Tôi sẽ tin cậy các đồng nghiệp ghi chú đôi chút, có lẽ lập một danh sách ngắn về những loại vấn đề được đề cập ở đây. Nhìn vào đây, tôi thấy thật thú vị: Sao

Saturn, two rulers of Libra, are in quite a close trine. Venus is in that quite mental sign Gemini, which is so good at magnetising and drawing together the pairs of opposites. This is the compilation on the fourth initiation. I guess it looks as though Zach put that in starting Thursday, the 16th of April. We are in Aries now, and 2009 was eleven years ago.

Kim và Sao Thổ, hai chủ tinh của Thiên Bình, đang ở góc tam hợp khá sát. Sao Kim ở Song Tử, dấu hiệu khá thiên về trí tuệ, rất giỏi tạo sức hút từ tính và quy tụ các cặp đối cực. Đây là bản biên soạn về lần điểm đạo thứ tư. Tôi đoán có vẻ như Zach đã đưa phần đó vào bắt đầu từ thứ Năm, ngày 16 tháng 4. Hiện chúng ta đang ở Bạch Dương, và năm 2009 là mười một năm trước.

It looks as though we start with the natural order of the books where such references are offered. *The Destiny of the Nations*, page 129:

Có vẻ chúng ta bắt đầu theo thứ tự tự nhiên của các sách có những dẫn chiếu như vậy. *Vận Mệnh của các Quốc Gia*, trang 129:

[1] **It will be apparent, therefore, that, having established the two points of energy (mental and physical), the next task of the worker in magic will be to produce a synthesis upon the physical plane of the available energies,**

[1] Do đó, rõ ràng là sau khi đã thiết lập hai điểm năng lượng (trí tuệ và hồng trần), nhiệm vụ tiếp theo của người hoạt động huyền thuật sẽ là tạo ra sự tổng hợp các năng lượng sẵn có trên cõi hồng trần, cụ thể hóa chúng,

This is the magical process, of course: to concretise them, because we try to bring the testimony of the higher worlds into useful expression upon the physical plane,

Dĩ nhiên, đây là tiến trình huyền thuật: cụ thể hóa chúng, bởi vì chúng ta cố gắng đưa những gì chứng thực cho các cõi cao vào sự biểu hiện hữu ích trên cõi hồng trần,

[2] **and invest that which has been constructed with the potency of activity and persistence.**

[2] và phú cho những gì đã được kiến tạo sức mạnh hoạt động và duy trì bền bỉ.

We need strong forms; we need them to continue. We do not need what so many of us produce from time to time: half-baked ideas that have no chance of really enduring, and enduring usefully.

Chúng ta cần những hình tướng mạnh mẽ; chúng ta cần chúng tiếp tục tồn tại. Chúng ta không cần thứ mà rất nhiều người trong chúng ta thỉnh thoảng tạo ra: những ý tưởng chưa chín muồi, không có cơ hội thực sự tồn tại lâu dài, và tồn tại lâu dài một cách hữu ích.

[3] **The energy thus employed will, in the majority of cases, be of three kinds:**

[3] Trong đa số trường hợp, năng lượng được sử dụng như vậy sẽ thuộc ba loại: (*Vận Mệnh của Các Quốc Gia*, tr. 129.)

[4] **1. The energy of the mind. This will be the dominant controlling energy used during the period of accepted discipleship and until the second initiation.**

[4] 1. Năng lượng của thể trí. Đây sẽ là năng lượng chi phối chủ đạo được sử dụng trong thời kỳ địa vị đệ tử được chấp nhận và cho đến lần điểm đạo thứ hai. (*Vận Mệnh của Các Quốc Gia*, tr. 129.)

At the second degree: spiritual intelligence, the illumined mind and a special throat-centre stimulation. The kind of discipleship we are often talking about for the accepted disciple has Mercury and Saturn, two very mental planets, both having application to the concrete mind, even though they can be applied to higher areas: logoic and atmic for Saturn; buddhic for Mercury, and found within the soul itself as the Son of Mind.

Ở cấp độ thứ hai: trí thông minh tinh thần, thể trí được soi sáng và sự kích thích đặc biệt đối với trung tâm cổ họng. Loại địa vị đệ tử mà chúng ta thường nói đến ở người đệ tử được chấp nhận có Sao Thủy và Sao Thổ, hai hành tinh rất thiên về trí tuệ, cả hai đều có sự ứng dụng đối với trí cụ thể, dù chúng cũng có thể ứng dụng ở những lĩnh vực cao hơn: cõi Thượng đế và cõi atma đối với Sao Thổ; cõi Bồ đề đối với Sao Thủy, và hiện diện ngay trong chính linh hồn với tư cách Con của Trí Tuệ.

Basically, what we have to do is learn to pull together many references under the impulse of pure reason, which is real, not just imagined or supposed, but what the intuition reveals. Of course, the whole fourth plane is in a way called the plane of intuition, but it is not until you reach the fourth level of the fourth plane that the real intuition kicks in. Over here, Keith Bailey, a very profound student of the work, made a compendium which shows that intuition on the buddhic plane is the four of four.

Về cơ bản, điều chúng ta phải làm là học cách tập hợp nhiều dẫn chiếu dưới xung lực của lý trí thuần khiết, vốn là điều có thật, chứ không chỉ do tưởng tượng hay giả định, mà là điều trực giác mặc khải. Dĩ nhiên, theo một nghĩa nào đó, toàn bộ cõi thứ tư được gọi là cõi trực giác, nhưng phải đến khi đạt cõi phụ thứ tư của cõi thứ tư, trực giác đích thực mới bắt đầu hoạt động. Ở đây, Keith Bailey, một đạo sinh nghiên cứu giáo huấn rất sâu sắc, đã lập một bản tổng hợp cho thấy trực giác trên cõi Bồ đề nằm ở cõi phụ thứ tư của cõi thứ tư.

The various powers, or siddhis, are listed in relation to the plane in which they serve. Of course, there are even sub-subplanes. We do not want to get too minute and miss the main point, but as you see, intuition is at the four of four. The whole idea of number four is very intuitive. We are heading into a period when fourth-ray types from their Monadic aspect will be strengthened and coming into incarnation. That ray comes into incarnation from its Monadic

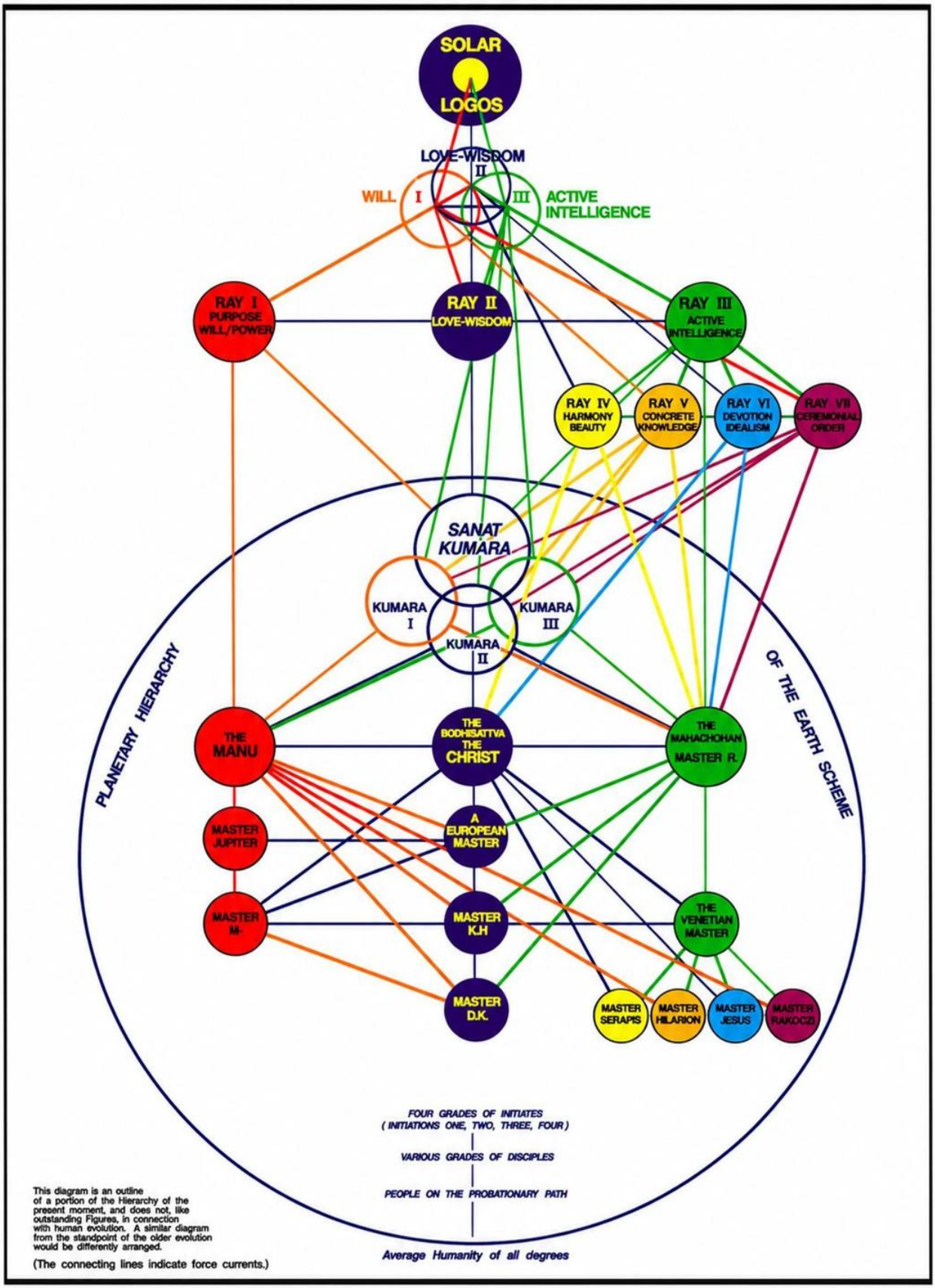
Các quyền năng khác nhau được liệt kê theo cõi mà chúng hoạt động. Dĩ nhiên, thậm chí còn có cả những phân cõi của các cõi phụ. Chúng ta không muốn đi vào những chi tiết quá nhỏ mà bỏ lỡ điểm chính, nhưng như các bạn thấy, trực giác nằm ở cõi phụ thứ tư của cõi thứ tư. Toàn bộ ý tưởng về số bốn mang tính trực giác rất cao. Chúng ta đang tiến vào một thời kỳ khi những người thuộc cung bốn từ phương diện chân thần sẽ được tăng cường và đi vào lâm phàm. Cung ấy đi

expression, and there are fourth-ray monads. All seven types are found on the Monadic level, even on the very highest level, which is logoic—

vào lâm phàm từ sự biểu hiện chân thần của nó, và có những chân thần cung bốn. Cả bảy loại đều hiện diện ở cấp độ chân thần, ngay cả ở cấp độ cao nhất, tức cõi Thượng đế—

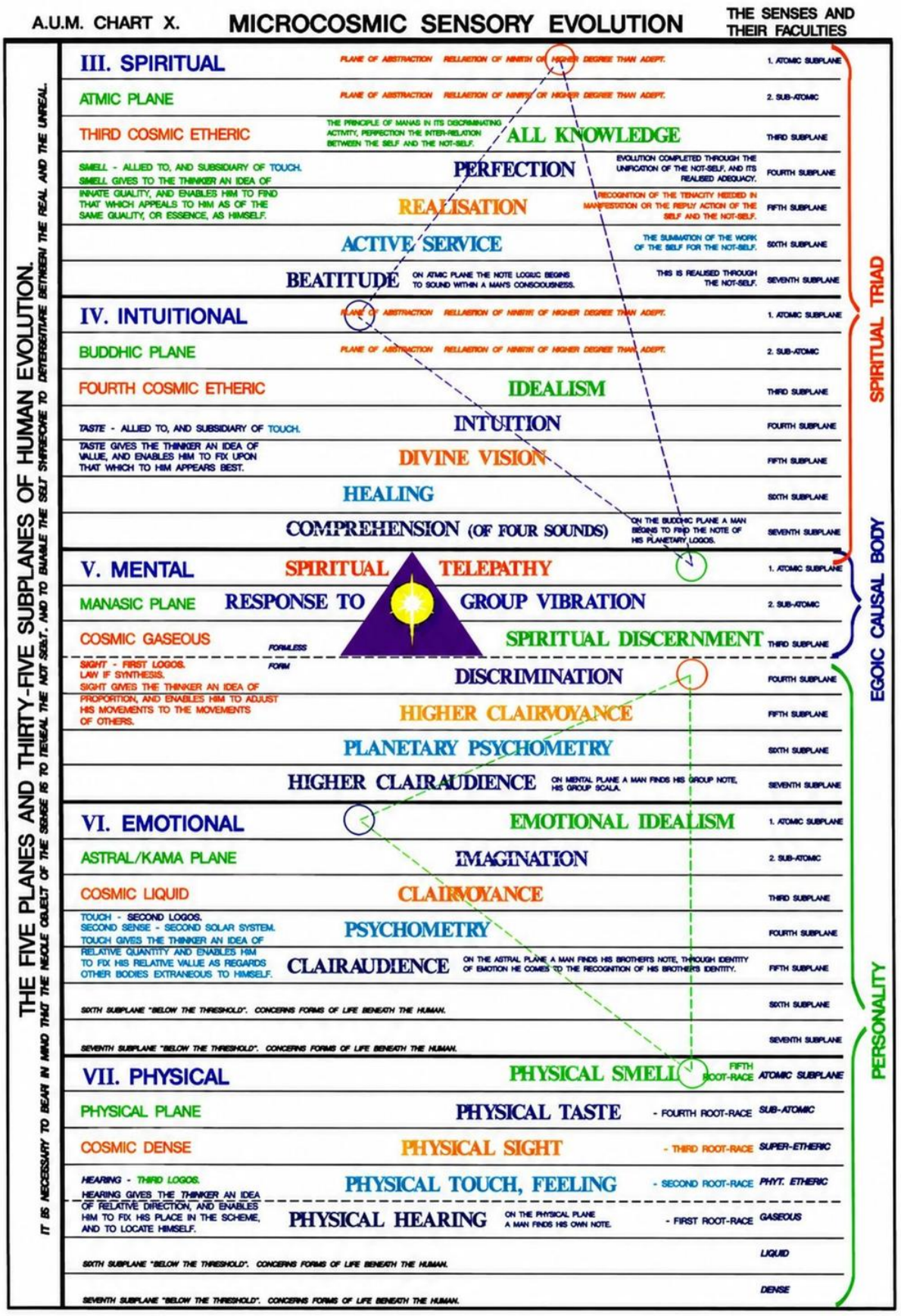
A.U.M. Chart IX

SOLAR AND PLANETARY HIERARCHIES



FIC4-001-F03. Solar and Planetary Hierarchies. Source: Fourth Initiation 001; Makara, 00:21:40.

FIC4-001-F03. Các Huyền Giai Thái Dương và Hành Tinh. Nguồn: Lần Điểm Đạo Thứ Tư 001; Makara, 00:21:40.


A.U.M. CHART X.
MICROCOSMIC SENSORY EVOLUTION
THE SENSES AND THEIR FACULTIES
THE FIVE PLANES AND THIRTY-FIVE SUBPLANES OF HUMAN EVOLUTION.
IT IS NECESSARY TO BEAR IN MIND THAT THE NEOLE OBJECT OF THE SENSE IS TO REVEAL THE NOT SELF, AND TO BUNBLE THE SELF SHARECHE TO DETERSITIVE BETWEEN THE REAL AND THE UNREAL.
III. SPIRITUAL
ATMIC PLANE
THIRD COSMIC ETHERIC
SMELL - ALLIED TO, AND SUBSIDIARY OF TOUCH.
SMELL GIVES TO THE THINKER AN IDEA OF
INNATE QUALITY, AND ENABLES HIM TO FIND
THAT WHICH APPEALS TO HIM AS OF THE
SAME QUALITY, OR ESSENCE, AS HIMSELF.
PLANE OF ABSTRACTION
RELLAETION OF NINETH OR HIGHER DEGREE THAN ADEPT.
THE PRINCIPLE OF MANAS IN ITS DISCRIMINATING
ACTIVITY, PERFECTION THE INTER-RELATION
BETWEEN THE SELF AND THE NOT-SELF.
ALL KNOWLEDGE
PERFECTION
EVOLUTION COMPLETED THROUGH THE
UNIFICATION OF THE NOT-SELF, AND ITS
REALISED ADEQUACY.
REALISATION
RECOGNITION OF THE TENACITY NEEDED IN
MANIFESTATION OR THE REPLY ACTION OF THE
SELF AND THE NOT-SELF.
ACTIVE SERVICE
THE SUMMATION OF THE WORK
OF THE SELF FOR THE NOT-SELF.
BEATITUDE
ON ATMIC PLANE THE NOTE LOGOIC BEGINS
TO SOUND WITHIN A MAN'S CONSCIOUSNESS.
THIS IS REALISED THROUGH
THE NOT-SELF.
1. ATOMIC SUBPLANE
2. SUB-ATOMIC
THIRD SUBPLANE
FOURTH SUBPLANE
FIFTH SUBPLANE
SIXTH SUBPLANE
SEVENTH SUBPLANE
SPIRITUAL TRIAD
IV. INTUITIONAL
BUDDHIC PLANE
FOURTH COSMIC ETHERIC
TASTE - ALLIED TO, AND SUBSIDIARY OF TOUCH.
TASTE GIVES THE THINKER AN IDEA OF
VALUE, AND ENABLES HIM TO FIX UPON
THAT WHICH TO HIM APPEARS BEST.
PLANE OF ABSTRACTION
RELLAETION OF NINETH OF HIGHER DEGREE THAN ADEPT.
IDEALISM
INTUITION
DIVINE VISION
HEALING
COMPREHENSION (OF FOUR SOUNDS)
ON THE BUDDHIC PLANE A MAN
BEGINS TO FIND THE NOTE OF
HIS PLANETARY LOGOS.
V. MENTAL
MANASIC PLANE
COSMIC GASEOUS
SPIRITUAL
RESPONSE TO
FORMLESS
FORM
TELEPATHY
GROUP VIBRATION
SPIRITUAL DISCERNMENT
SIGHT - FIRST LOGOS.
LAW IF SYNTHESIS.
SIGHT GIVES THE THINKER AN IDEA OF
PROPORTION, AND ENABLES HIM TO ADJUST
HIS MOVEMENTS TO THE MOVEMENTS
OF OTHERS.
DISCRIMINATION
HIGHER CLAIRVOYANCE
PLANETARY PSYCHOMETRY
HIGHER CLAIRAUDIENCE
ON MENTAL PLANE A MAN FINDS HIS GROUP NOTE,
HIS GROUP SCALA.
EGOIC CAUSAL BODY
VI. EMOTIONAL
ASTRAL/KAMA PLANE
COSMIC LIQUID
TOUCH - SECOND LOGOS.
SECOND SENSE - SECOND SOLAR SYSTEM.
TOUCH GIVES THE THINKER AN IDEA OF
RELATIVE QUANTITY AND ENABLES HIM
TO FIX HIS RELATIVE VALUE AS REGARDS
OTHER BODIES EXTRANEOUS TO HIMSELF.
EMOTIONAL IDEALISM
IMAGINATION
CLAIRVOYANCE
PSYCHOMETRY
CLAIRAUDIENCE
ON THE ASTRAL PLANE A MAN FINDS HIS BROTHER'S NOTE, THROUGH IDENTITY
OF EMOTION HE COMES TO THE RECOGNITION OF HIS BROTHER'S IDENTITY.
SIXTH SUBPLANE "BELOW THE THRESHOLD". CONCERNS FORMS OF LIFE BENEATH THE HUMAN.
SEVENTH SUBPLANE "BELOW THE THRESHOLD". CONCERNS FORMS OF LIFE BENEATH THE HUMAN.
PERSONALITY
VII. PHYSICAL
PHYSICAL PLANE
COSMIC DENSE
HEARING - THIRD LOGOS.
HEARING GIVES THE THINKER AN IDEA
OF RELATIVE DIRECTION, AND ENABLES
HIM TO FIX HIS PLACE IN THE SCHEME,
AND TO LOCATE HIMSELF.
PHYSICAL SMELL
PHYSICAL TASTE
PHYSICAL SIGHT
PHYSICAL TOUCH, FEELING
PHYSICAL HEARING
ON THE PHYSICAL PLANE
A MAN FINDS HIS OWN NOTE.
FIFTH ROOT-RACE
- FOURTH ROOT-RACE
- THIRD ROOT-RACE
- SECOND ROOT-RACE
- FIRST ROOT-RACE
ATOMIC SUBPLANE
SUB-ATOMIC
SUPER-ETHERIC
PHYT. ETHERIC
GASEOUS
LIQUID
DENSE
SIXTH SUBPLANE "BELOW THE THRESHOLD". CONCERNS FORMS OF LIFE BENEATH THE HUMAN.
SEVENTH SUBPLANE "BELOW THE THRESHOLD". CONCERNS FORMS OF LIFE BENEATH THE HUMAN.

FIC4-001-F04. Microcosmic Sensory Evolution. Source: Fourth Initiation 001; Makara, 00:22:20.

FIC4-001-F04. Sự Tiến Hoá Giác Quan trong Tiểu Thiên Địa. Nguồn: Lần Điểm Đạo Thứ Tư 001; Makara, 00:22:20.

only three types are found there. I think I can show you that: three types on the logoic level and basically seven types on the Monadic level. That is a strange arrangement, but always, when there is a seven, look for three above it. It is the Kabbalistic method of apportioning the powers: the seven sefiroth surmounted by the three, which are still greater: Kether, Chokmah and Binah.

chỉ có ba loại hiện diện ở đó. Tôi nghĩ mình có thể cho các bạn thấy điều ấy: ba loại ở cấp độ Thượng đế và về cơ bản là bảy loại ở cấp độ chân thần. Đó là một cách sắp xếp kỳ lạ, nhưng bất cứ khi nào có một bộ bảy, hãy tìm một bộ ba ở phía trên nó. Đó là phương pháp phân chia các quyền năng của Kabbalah: bảy sefiroth, bên trên là ba sefiroth còn vĩ đại hơn nữa: Kether, Chokmah và Binah.

Moving on: those are the energies of the mind. As I said, we have to have that energy really to take the second initiation. Although the heart is always being stimulated, there is a special stimulation of the throat centre at that initiation. Then there is:

Tiếp tục: đó là những năng lượng của thể trí. Như tôi đã nói, chúng ta phải thực sự có năng lượng ấy để trải qua lần điểm đạo thứ hai. Mặc dù trung tâm tim luôn được kích thích, tại lần điểm đạo ấy có một sự kích thích đặc biệt đối với trung tâm cổ họng. Rồi có:

[5] **2. The energy of the soul. This will be wielded, used and creatively employed from the second until the third initiation.**

[5] 2. Năng lượng của linh hồn. Năng lượng này sẽ được vận dụng, sử dụng và ứng dụng một cách sáng tạo từ lần điểm đạo thứ hai cho đến lần điểm đạo thứ ba. (*Vận Mệnh của Các Quốc Gia*, tr. 129.)

That is a very interesting comment. At first, on the way up to the second initiation, it is mind without much soul influence. Here, from the second to the third, where quite a few advanced students find themselves—let us call it the advanced cycle—the soul enters. How do we tell it is the soul? There really is a difference in perspective. There is a sense of unity in that which is perceived. It is hard to talk about that. I guess it has to be experienced by us, that sense of unity; it is very subtle.

Đó là một nhận xét rất thú vị. Ban đầu, trên đường tiến đến lần điểm đạo thứ hai, thể trí hoạt động mà chưa có nhiều ảnh hưởng của linh hồn. Ở đây, từ lần thứ hai đến lần thứ ba, giai đoạn mà khá nhiều đạo sinh tiến bộ đang trải qua—chúng ta hãy gọi đó là chu kỳ tiến bộ—linh hồn bắt đầu tham gia. Làm sao chúng ta nhận biết đó là linh hồn? Thực sự có một khác biệt về góc nhìn. Có một cảm nhận về sự hợp nhất trong những gì được nhận thức. Khó nói về điều ấy. Tôi đoán chúng ta phải tự trải nghiệm cảm nhận hợp nhất ấy; nó rất tinh tế.

The mind divides things, splits things, looks at their relationships as one thing is related to another, but somehow the soul sees a kind of wholeness. We do have to practise that perception of wholeness. Then number three:

Thể trí phân chia sự vật, tách chúng ra, xem xét các mối quan hệ của chúng như cách một sự vật liên hệ với một sự vật khác, nhưng bằng cách nào đó, linh hồn thấy một tính toàn thể. Chúng ta quả thực phải thực hành sự nhận thức tính toàn thể ấy. Rồi đến số ba:

[6] **3. The energy of soul and mind, blended and synthesised.**

[6] 3. Năng lượng của linh hồn và thể trí, hòa quyện và tổng hợp.

Higher mind and lower mind, I suppose.

Tôi cho là thượng trí và hạ trí.

[7] **This combination is of tremendous potency.**

[7] Sự kết hợp này có sức mạnh vô cùng lớn lao.

Mind and soul: the illumined mind and the unitive mind. Sometimes you look to see what soul mind can be called. Son of Mind, unitive mind—these are good ways of understanding it.

Thể trí và linh hồn: thể trí được soi sáng và thể trí hợp nhất. Đôi khi chúng ta tìm xem có thể gọi thể trí của linh hồn là gì. Con của Trí Tuệ, thể trí hợp nhất—đó là những cách tốt để thấu hiểu nó.

One has to be very still and allow that kind of perception to begin to dawn.

Chúng ta phải thật tĩnh lặng và để loại nhận thức ấy bắt đầu hé sáng.

[8] **After the fourth initiation, this will be augmented**

[8] Sau lần điểm đạo thứ tư, năng lượng này sẽ được tăng cường

We are always adding additional energies in the constitution of man.

Chúng ta luôn bổ sung thêm những năng lượng vào cấu tạo của con người.

this will be augmented

năng lượng này sẽ được tăng cường

[9] **by energy coming from the Monad.**

[9] bằng năng lượng đến từ chân thần. (*Vận Mệnh của Các Quốc Gia*, tr. 129.)

There is some kind of Monadic impression engaged at the third degree, but the freedom, or powerful expression, of the monad, unblocked by all kinds of even high forms, comes in at the fourth degree. Think about that. I guess what that means is that

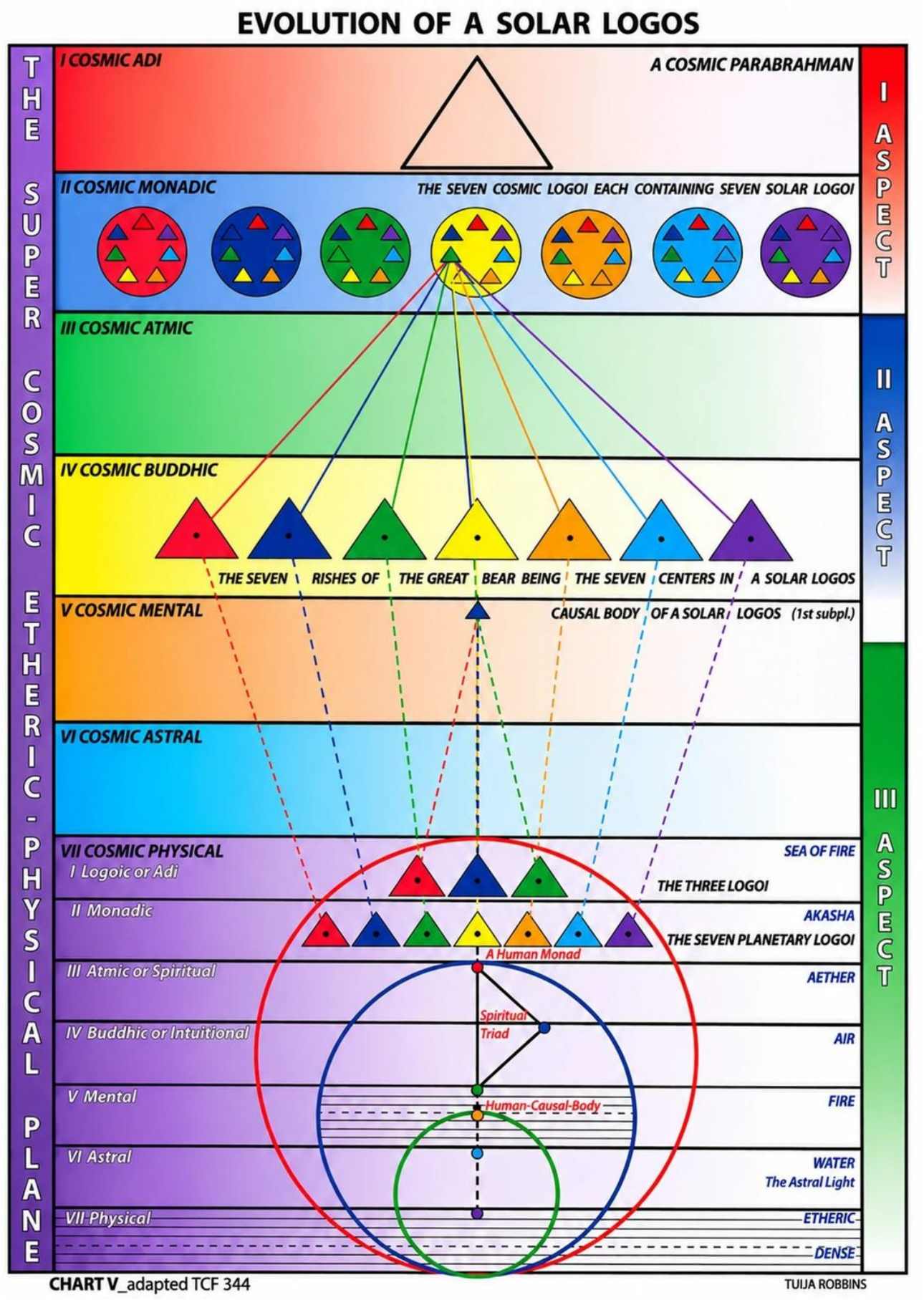
Một dạng ấn tượng chân thần nào đó đã tham gia ở cấp độ thứ ba, nhưng sự tự do, hay sự biểu hiện mạnh mẽ, của chân thần, không còn bị đủ loại hình tướng, kể cả các hình tướng cao, ngăn trở, xuất hiện ở cấp độ thứ tư. Hãy suy nghĩ về điều đó. Tôi đoán

Monadic expression is even stronger on the buddhic plane than on the mental plane.

điều ấy có nghĩa là sự biểu hiện chân thần trên cõi Bồ đề còn mạnh hơn trên cõi trí.

To look at it, it is very much a two-four-six combination. This is the Monadic plane, and the cosmic astral is in alignment with it, and the buddhic and the astral. This does not mean that the monad is not impactful on other planes; it is. Notice, however, that the Monadic plane is plane number two. In a strange sort of way, it may be the centre of will, but it involves the two-four-six, and even, in a way, the cosmic astral plane, which is a six. It is on the sixth plane counting from below when we deal with the cosmic physical plane.

Nếu xem xét, đây rõ ràng là một sự kết hợp hai–bốn–sáu. Đây là cõi chân thần, và cõi cảm dục vũ trụ chỉnh hợp với nó, cùng với cõi Bồ đề và cõi cảm dục. Điều này không có nghĩa là chân thần không tác động đến các cõi khác; chân thần có tác động. Tuy nhiên, hãy lưu ý rằng cõi chân thần là cõi số hai. Theo một cách kỳ lạ nào đó, nó có thể là trung tâm ý chí, nhưng lại liên quan đến hai–bốn–sáu, và thậm chí, theo một nghĩa nào đó, cả cõi cảm dục vũ trụ, vốn mang số sáu. Đó là cõi thứ sáu tính từ dưới lên khi chúng ta xét cõi hồng trần vũ trụ.



FIC4-001-F05. Sự Tiến Hoá của một Thái Dương Thượng Đế — Bản Điều Chỉnh của Tuija

FIC4-001-F05. Evolution of a Solar Logos — Tuija Robbins Adaptation. Source: Fourth Initiation 001; Makara, 00:23:40.

Robbins. Nguồn: Lần Điểm Đạo Thứ Tư 001; Makara, 00:23:40.

This idea of the monad being related to idealism, very high idealism of the sixth ray, is strong. When you think about the rulers of the second plane, or sixth, there is much Jupiter, much Neptune. They are related both to Pisces and Virgo, and we do know that Pisces and Virgo, particularly at this time, bring in the second and sixth rays. Both do. These are three energies, and they are additive: the mind, the soul, the soul-infused mind and the monad. Meanwhile, we might very much say that the Spiritual Triad is an extension of the monad.

Ý tưởng rằng chân thần có liên hệ với chủ nghĩa lý tưởng, chủ nghĩa lý tưởng rất cao của cung sáu, hiện lên rất rõ. Khi nghĩ đến các chủ tinh của cõi thứ hai, hay thứ sáu, chúng ta thấy Sao Mộc và Sao Hải Vương hiện diện rất nhiều. Chúng liên hệ với cả Song Ngư lẫn Xử Nữ, và chúng ta quả thực biết rằng Song Ngư và Xử Nữ, đặc biệt vào thời điểm này, đưa vào cung hai và cung sáu. Cả hai đều như vậy. Đây là ba năng lượng, và chúng được bổ sung dần: thể trí, linh hồn, thể trí được linh hồn thấm nhuần và chân thần. Trong khi đó, chúng ta hoàn toàn có thể nói rằng Tam Nguyên Tinh Thần là một phần mở rộng của chân thần.

Obviously those parts of the Triad are being added as we ascend. The important thing is that we get an idea or an experience—let us call it an experience—of what some of these higher states really are. We can talk about them and find intelligent ways to discuss, but we have to find something else as well, which is very subtle. I was just thinking, looking at my background: I keep switching around from the temple to other rooms. Now I am at the dining-room table, and before me are so many Easter flowers.

Hiển nhiên, các thành phần ấy của Tam Nguyên Tinh Thần được bổ sung khi chúng ta đi lên. Điều quan trọng là chúng ta có được một ý tưởng hay một trải nghiệm—hãy gọi đó là một trải nghiệm—về bản chất đích thực của một số trạng thái cao này. Chúng ta có thể nói về chúng và tìm những cách thông minh để thảo luận, nhưng cũng phải tìm được một điều gì khác, rất tinh tế. Nhìn vào khung cảnh phía sau mình, tôi vừa nghĩ: tôi cứ chuyển qua lại từ ngôi đền sang những căn phòng khác. Giờ tôi đang ngồi ở bàn ăn, và trước mặt có rất nhiều hoa Phục Sinh.

Easter: the flowering of the true individual in the state of resurrection. That flowering is kind of ruled by the second ray, as is the seventh initiation, the Resurrection. Mostly the—what do you call it? Not the stem, not the colour, but the fragrance. That is what we experience: a time of great joy and exultation. That was *Discipleship in the New Age*. Now here is a little about the fourth initiation from page 312. If I look at this, we

Lễ Phục Sinh: sự nở hoa của cá nhân đích thực trong trạng thái phục sinh. Sự nở hoa ấy phần nào do cung hai cai quản, cũng như lần điểm đạo thứ bảy, Phục Sinh. Chủ yếu là—gọi là gì nhỉ? Không phải thân cây, không phải màu sắc, mà là hương thơm. Đó là điều chúng ta trải nghiệm: một thời gian hoan hỉ và hân hoan lớn lao. Đó là *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*. Giờ đây là một chút về lần điểm đạo thứ tư ở trang 312. Nếu nhìn vào

can see which disciple we are dealing with. It could be an advanced disciple, no question.

đây, chúng ta có thể thấy mình đang bàn đến đệ tử nào. Chắc chắn đó có thể là một đệ tử tiến bộ.

Brother of ancient days: all these things will be made clear. D.L.R. I guess this was a disciple taking the second initiation. This has been published, so compliments also to John Cobb and Keith Bailey of AUM. Here it is: a certain Charles Hill. Love, detachment, love to all beings and radiation. Interesting rays: 1, 5, 5, 6, 7.

Huynh đệ từ thuở xa xưa: tất cả những điều này sẽ được làm sáng tỏ. D.L.R. Tôi đoán đây là một đệ tử đang trải qua lần điểm đạo thứ hai. Tài liệu này đã được công bố, nên cũng xin ghi nhận công lao của John Cobb và Keith Bailey thuộc AUM. Đây rồi: một người tên Charles Hill. Tình thương, sự tách rời, tình thương dành cho mọi sinh linh và sự phát xạ. Những cung thú vị: 1, 5, 5, 6, 7.

It becomes obvious that, even though he is so fifth ray, for whatever purpose that was given, his Monadic ray must be the second. Even though he was in the glamour group and the only soft-line ray was the sixth, he helped stabilise the group. Let us see what is said on page 312. It is possible to learn so much on these: as we look at the immediate and the personal, and as we look at the planetary, solar, systemic and cosmic, we can bring these all together.

Điều trở nên rõ ràng là, dù ông mang tính cung năm mạnh đến vậy, bất kể cấu hình ấy nhằm mục đích gì, cung chân thần của ông hẳn phải là cung hai. Mặc dù ông ở trong nhóm ảo cảm và cung duy nhất thuộc dòng mềm là cung sáu, ông đã giúp ổn định nhóm. Hãy xem trang 312 nói gì. Có thể học được rất nhiều từ những điều này: khi xem xét những gì trước mắt và thuộc cá nhân, cũng như khi xem xét những gì thuộc hành tinh, thái dương, hệ mặt trời và vũ trụ, chúng ta có thể kết hợp tất cả lại với nhau.

[10] **You are learning the lesson of detachment**

[10] Em đang học bài học về sự tách rời

That is the D part, right?

Đó là phần D, phải không?

[11] **with rapidity, and you are gradually standing free from the clinging hands of others.**

[11] một cách nhanh chóng, và [Page 312] em đang dần thoát khỏi những bàn tay níu kéo của người khác.

I guess every disciple has to go through that. There will always be a time when people who have not yet learned to rely upon themselves want a little piece of you. Add all that up, and it ends up being a pretty big piece. It is natural; it is understood. A teacher has a difficult task: being present,

Tôi đoán mọi đệ tử đều phải trải qua điều đó. Sẽ luôn có lúc những người chưa học được cách dựa vào chính mình muốn có một phần nhỏ nơi các bạn. Cộng tất cả lại, phần ấy hóa ra khá lớn. Điều đó tự nhiên; chúng ta có thể thấu hiểu. Một huấn sư có nhiệm vụ khó khăn: hiện diện, nhưng không quá gần đến

yet not so close that there is a problem with creating dependency, or, as Master Morya has said, creating weaklings if you give too much.

mức nảy sinh vấn đề tạo ra sự lệ thuộc, hay như Chân sư Morya đã nói, tạo ra những người yếu đuối nếu cho đi quá nhiều.

Probably all of us will experience, or have experienced, what it is like to want to give so much, but the effect is not what we hoped it would be. The effect is to create dependency. We learn from Master DK that a Master becomes a Master by mastering. Obviously no one is going to do it for us.

Có lẽ tất cả chúng ta đều sẽ trải nghiệm, hoặc đã trải nghiệm, cảm giác muốn cho đi thật nhiều, nhưng kết quả lại không như mình hy vọng. Kết quả là tạo ra sự lệ thuộc. Chúng ta học được từ Chân sư DK rằng một Chân sư trở thành Chân sư bằng cách làm chủ. Hiển nhiên, sẽ không ai làm điều ấy thay chúng ta.

you are gradually standing free from the clinging hands of others.

em đang dần đứng vững, thoát khỏi những bàn tay níu bám của người khác.

[12] **Just as the Great Renunciation of the fourth initiation**

[12] Cũng như Sự Từ Bỏ Vĩ Đại của lần điểm đạo thứ tư

That is maybe the more esoteric way of describing it, rather than the kind of gory description we call the Crucifixion, although there is plenty of occultism in that as well.

Có lẽ đó là cách mô tả mang tính huyền bí hơn, thay vì kiểu mô tả có phần đẫm máu mà chúng ta gọi là sự Đóng Đinh trên Thập Giá, dù trong đó cũng có rất nhiều huyền bí học.

Just as the Great Renunciation of the fourth initiation

Cũng như Sự Từ Bỏ Vĩ Đại của lần điểm đạo thứ tư

[13] **is made possible by the many lesser renunciations of many lives,**

[13] có thể thực hiện được nhờ nhiều sự từ bỏ nhỏ hơn trong nhiều kiếp sống,

Think of it: all the preparation we go through.

Hãy nghĩ đến điều ấy: tất cả sự chuẩn bị mà chúng ta trải qua.

[14] **consciously undertaken,**

[14] được thực hiện một cách có ý thức,

Not just happening.

Chứ không chỉ tự nhiên xảy đến.

[15] **so the many acts of spiritual detachment lead eventually to the severing of that final thread which**

[15] thì nhiều hành động tách rời về tinh thần cuối cùng cũng dẫn đến việc cắt đứt

involves the death of all personality attachments.

sợi dây cuối cùng ấy, đồng nghĩa với cái chết của mọi ràng buộc thuộc phàm ngã.

Think of it, because it applies to so many.

Hãy suy nghĩ về điều ấy, vì nó áp dụng cho rất nhiều người.

It applied to Alice Bailey: D.R.S. Detachment, rest and skill in action. Those were her keynotes. Detachment: not easy, especially as this planet's second-ray soul is being cultivated for expression, and that is the ray of attachment; especially as our Planetary Logos has personality problems, issues with planetary personality and attachment to it.

Điều đó áp dụng với Alice Bailey: D.R.S. Tách rời, nghỉ ngơi và khéo léo trong hành động. Đó là những chủ âm của Bà. Tách rời: không dễ, đặc biệt khi linh hồn cung hai của hành tinh này đang được vun bồi để biểu hiện, và đó là cung của sự gắn bó; đặc biệt khi Hành Tinh Thượng đế của chúng ta có những vấn đề về phàm ngã, những vấn đề với phàm ngã hành tinh và sự gắn bó với phàm ngã ấy.

the many lesser renunciations of many lives,

nhiều sự từ bỏ nhỏ hơn trong nhiều kiếp sống,

Many lives. Many lives lead to this one, and maybe, fortunately for us, we do not remember them.

Nhiều kiếp sống. Nhiều kiếp sống dẫn đến kiếp này, và có lẽ may mắn cho chúng ta là chúng ta không nhớ chúng.

It would be a bit like remembering the lines of *Macbeth* while trying to play *Hamlet*. Of course there is continuity, but you want to get your pattern straight. Although reference to previous lives can be very helpful, a preoccupation with them can be disturbing.

Điều đó sẽ hơi giống việc nhớ lời thoại của *Macbeth* trong khi cố gắng diễn *Hamlet*. Dĩ nhiên có sự liên tục, nhưng chúng ta muốn nắm rõ mô hình của mình. Mặc dù việc tham khảo các kiếp trước có thể rất hữu ích, quá bận tâm đến chúng có thể gây xáo trộn.

so the many acts of spiritual detachment lead eventually to the severing of that final thread which involves the death of all personality attachments.

nhiều hành động tách rời về tinh thần cũng vậy, cuối cùng dẫn đến việc cắt đứt sợi dây cuối cùng ấy, kéo theo sự chết đi của mọi ràng buộc phàm ngã.

You use that personality, and you use a body of illusion, a mayavirupa, to express on lower planes, but you realise its instrumentality.

Các bạn sử dụng phàm ngã ấy, và sử dụng một thân huyễn hóa, một mayavirupa, để biểu hiện trên các cõi thấp, nhưng các bạn nhận ra tính chất công cụ của nó.

We free ourselves from that first illusion, which is to identify as if we were the personality. That is a big problem, and we

Chúng ta giải thoát mình khỏi ảo tưởng đầu tiên ấy, tức là đồng hoá như thể chúng ta chính là phàm ngã. Đó là một vấn đề lớn, và

can say it is a universal problem at some stage of development.

chúng ta có thể nói rằng ở một giai đoạn phát triển nào đó, đó là vấn đề phổ quát.

[16] **Then only those relationships are left which are upon soul levels.**

[16] Khi ấy, chỉ còn lại những mối quan hệ trên các cấp độ linh hồn.

A lot of the second Law of the Soul, Magnetic Response or Polar Union, deals with this issue of establishing soul relationships, rather than the clinging personality relationships which show themselves so often, as he describes, between parent and child. If we do not leave people free, we never really have the real relationship with them.

Phần lớn Định luật thứ hai của Linh Hồn, Đáp Ứng Từ Tính hay Hợp Nhất Đối Cực, bàn đến vấn đề thiết lập những mối quan hệ linh hồn, thay vì những mối quan hệ phàm ngã níu bám vốn thường bộc lộ, như Ngài mô tả, giữa cha mẹ và con cái. Nếu không để người khác được tự do, chúng ta sẽ không bao giờ thực sự có mối quan hệ đích thực với họ.

We have some kind of stultifying relationship, and it can breed a lot of resentment, even though the parent means well. There is such a weakening of the child's abilities, and it can be in all these personal relationships. Detachment, which the Buddha taught so expertly, is a key factor. We do find it mentioned quite often in the keynotes of this majority of second-ray disciples in Master DK's groups.

Chúng ta có một loại quan hệ gây thui chột, và nó có thể sinh ra nhiều oán giận, dù cha mẹ có ý tốt. Khả năng của đứa trẻ suy yếu đến như vậy, và điều này có thể xảy ra trong tất cả những mối quan hệ cá nhân ấy. Sự tách rời, điều Đức Phật đã giảng dạy hết sức tinh thông, là một yếu tố then chốt. Chúng ta quả thực thấy nó được nhắc đến khá thường xuyên trong các chủ âm của phần đông những đệ tử cung hai này trong các nhóm của Chân sư DK.

[17] **Your task is to learn to differentiate between such spiritual detachments and those enforced detachments which are undertaken on higher levels of astral awareness.**

[17] Nhiệm vụ của em là học cách phân biệt những sự tách rời về tinh thần như thế với những sự tách rời cưỡng ép được thực hiện trên các cấp độ cao hơn của nhận thức cảm dục.

This is D.L.R.'s specific work. He was a Libra —was he? I know Libra and Cancer were his main issues. Yet when he wrote his letters to students, he rarely lost any students, because somehow he had managed to hold without holding: holding without making the student really dependent upon him. That is quite an art. Sometimes detachments are forced at the third petal in a series of petals. Those are sub-sacrifice petals: the

Đây là công việc cụ thể của D.L.R. Ông thuộc Thiên Bình—có phải vậy không? Tôi biết Thiên Bình và Cự Giải là những vấn đề chính của ông. Tuy nhiên, khi viết thư cho các đạo sinh, ông hiếm khi mất đạo sinh nào, vì bằng cách nào đó ông đã biết giữ mà không níu giữ: giữ mà không khiến đạo sinh thực sự lệ thuộc vào ông. Đó là cả một nghệ thuật. Đôi khi, sự tách rời bị cưỡng bách ở cánh hoa thứ ba trong một chuỗi cánh hoa. Đó là những

third, the sixth and the ninth, and maybe especially the sixth petal. The third as well.

cánh hoa hi sinh phụ: cánh thứ ba, thứ sáu và thứ chín, có lẽ đặc biệt là cánh thứ sáu. Cả cánh thứ ba nữa.

People are made to go to war; they are forced to work in situations which are not necessarily pleasant. There are means of detaching them from what they prefer. By the time we reach the ninth petal, things are very, very conscious.

Người ta bị buộc phải ra trận; họ bị buộc phải làm việc trong những hoàn cảnh không nhất thiết dễ chịu. Có những cách tách họ khỏi những gì họ ưa thích. Đến khi chúng ta đạt cánh hoa thứ chín, mọi việc đều diễn ra với ý thức rất, rất rõ ràng.

[18] **The problem of the disciple is to reach a point where he is not hindered or held back by any human being**

[18] Vấn đề của người đệ tử là đạt đến một điểm mà không một người nào có thể cản trở hoặc níu giữ y,

That is a potent statement, isn't it? Not hindered or held back. So often we complain, don't we, about being held back by others, that they are obstructing us in some manner, and we allow ourselves to be obstructed.

Đó là một phát biểu đầy sức mạnh, phải không? Không bị cản trở hay níu giữ. Chúng ta thường than phiền, phải không, rằng người khác níu giữ mình, rằng họ đang cản trở chúng ta theo cách nào đó, và chúng ta để mình bị cản trở.

[19] **and yet so to handle himself as far as attitude is concerned that he hurts no one in the process of withdrawal.**

[19] đồng thời vẫn biết điều chỉnh thái độ của mình sao cho không làm tổn thương bất cứ ai trong quá trình rút lui.

What he is talking about is so skilful. We all know there can be a wrenching withdrawal, and people are hurt in the process. Maybe it is not skilfully handled; maybe there is not skill in action in such withdrawal. I am sure we have all had the experience: either it is done to us, or we have done it to someone else.

Điều Ngài đang nói đến đòi hỏi sự khéo léo vô cùng. Tất cả chúng ta đều biết có thể có một sự rút lui đầy đau đớn, và người ta bị tổn thương trong quá trình ấy. Có lẽ sự việc không được xử lý khéo léo; có lẽ thiếu sự khéo léo trong hành động khi rút lui như vậy. Tôi chắc rằng tất cả chúng ta đều từng trải nghiệm: hoặc người khác làm điều ấy với chúng ta, hoặc chúng ta đã làm điều ấy với người khác.

[20] **The outer personality claims of attachment are oft so powerful that their clatter and their rattle**

[20] Những đòi hỏi ràng buộc của phàm ngã bên ngoài thường mạnh mẽ đến mức tiếng va đập và tiếng lách cách của chúng

This is how it seems to him, right?

Ngài thấy chúng như vậy, phải không?

[21] **prevent awareness of the golden thread which links us with another soul.**

[21] ngăn cản sự nhận biết sợi dây vàng nối kết chúng ta với một linh hồn khác.

We just do not have that soul-to-soul Law of Magnetic Impulse, where our interest in relating to people is really via their soul. We can talk a good game and think, 'Yes, I am really considering your soul,' but it turns out that basically we still have very strong personality attachments. In the four detachments, or destructions, at the beginning of Rule Eleven for advanced students, a lot of it is about impersonality and cutting personal ties, at least when the group is functioning.

Chúng ta đơn giản là chưa có Định luật Xung Động Từ Tính từ linh hồn đến linh hồn ấy, trong đó sự quan tâm của chúng ta đến việc liên hệ với người khác thực sự thông qua linh hồn họ. Chúng ta có thể nói rất hay và nghĩ: "Đúng vậy, tôi thực sự đang quan tâm đến linh hồn của người ấy", nhưng hóa ra về cơ bản, chúng ta vẫn có những ràng buộc phàm ngã rất mạnh. Trong bốn sự tách rời, hay hủy diệt, ở đầu Quy Luật Mười Một dành cho các đạo sinh tiến bộ, phần lớn nội dung nói về tính vô ngã và việc cắt đứt những ràng buộc cá nhân, ít nhất là khi nhóm đang hoạt động.

Think about people you know, and think which of those relationships are really based on awareness of the golden thread of the soul linkage.

Hãy nghĩ đến những người các bạn biết, và nghĩ xem trong những mối quan hệ ấy, những mối quan hệ nào thực sự dựa trên sự nhận biết sợi dây vàng của mối liên kết linh hồn.

[22] **Likewise, overestimation of another person can act as a real hindrance.**

[22] Tương tự, việc đánh giá quá cao một người khác có thể trở thành một trở ngại thực sự.

He tells us that our second-ray types are always overestimating the attainment of those with whom they work.

Ngài cho chúng ta biết rằng những người cung hai của chúng ta luôn đánh giá quá cao thành tựu của những người cùng làm việc với họ.

[23] **The chains must break,**

[23] Những xiềng xích phải đứt gãy,

Vulcan is forging chains, but Vulcan is also the hammer that can break the chains via the spiritual will,

Vulcan rèn nên xiềng xích, nhưng Vulcan cũng là chiếc búa có thể phá vỡ xiềng xích thông qua ý chí tinh thần,

[24] **leaving only a golden thread between each soul—a golden thread which cannot break.**

[24] chỉ để lại một sợi dây vàng nối các linh hồn với nhau—một sợi dây vàng không thể

đứt. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 311–312.)

Because it is fundamental and has to do with the real identity, not with the gathering of elemental substance or with mistaking personality equipment for the real person. That was D.L.R., and now we have *DINA I*, 689. Let us see who this might be. Maybe it is nobody: it is in the Six Stages of Discipleship. There is such wonderful instruction on these six stages, and maybe finally a seventh stage.

Bởi vì nó mang tính nền tảng và liên quan đến bản sắc đích thực, chứ không phải sự tập hợp chất liệu hành khí hay việc nhầm lẫn bộ máy phàm ngã với con người đích thực. Đó là D.L.R., và giờ chúng ta có *DINA I*, trang 689. Hãy xem đây có thể là ai. Có lẽ không phải một người cụ thể nào: phần này nằm trong Sáu Giai Đoạn của Địa Vị Đệ Tử. Có những huấn thị tuyệt vời biết bao về sáu giai đoạn này, và có lẽ cuối cùng là một giai đoạn thứ bảy.

DINA I:

DINA I:

[25] **I referred above to the existence of disciples and of world disciples.**

[25] Ở trên, Tôi đã đề cập đến sự hiện hữu của các đệ tử và các đệ tử thế giới.

Of course, these days, with communications so rapid and pervasive, we might think anybody who could get in touch with somebody else on the other side of the world is a world disciple, but obviously it means much more than that. Disciples and world disciples: often it means a disciple at least of the second degree, and usually of the third.

Dĩ nhiên, ngày nay, khi thông tin liên lạc nhanh chóng và rộng khắp như vậy, chúng ta có thể nghĩ bất kỳ ai có thể liên lạc với một người ở phía bên kia thế giới đều là một đệ tử thế giới, nhưng hiển nhiên điều đó có ý nghĩa sâu xa hơn nhiều. Đệ tử và đệ tử thế giới: thường điều này hàm ý một đệ tử ít nhất ở cấp độ thứ hai, và thường là cấp độ thứ ba.

[26] **A world disciple is a man or woman who has made real progress in the adjustment between the particular and the universal, between the specific and the general and between his own sphere of environal conditions and the outer world of needy souls.**

[26] Một đệ tử thế giới là một người nam hoặc nữ đã thực sự tiến bộ trong việc điều hòa giữa cái riêng và cái phổ quát, giữa cái cụ thể và cái tổng quát, cũng như giữa phạm vi hoàn cảnh của chính mình và thế giới bên ngoài gồm những linh hồn đang cần trợ giúp.

Lately there has been a kind of phrase encouraging one to think globally and act locally. That has been around for a while, but this is what we are talking about. In a way, it means an adjustment between the Planetary

Gần đây có một câu nói khuyến khích chúng ta tư duy toàn cầu và hành động tại địa phương. Câu ấy đã có từ một thời gian, nhưng đó chính là điều chúng ta đang nói đến. Theo một nghĩa nào đó, điều này hàm ý

Logos's cosmic etheric body and cosmic dense body.

sự điều hòa giữa thể dĩ thái vũ trụ và thể xác đậm đặc vũ trụ của Hành Tinh Thượng đế.

The realm of the general starts in the higher mind, and especially in the higher four ethers. The realm of the planetarily concrete is the lower eighteen subplanes, and from certain perspectives the lower twenty-one subplanes. These two worlds are brought together by the world disciple. Having built the antahkarana to a certain extent—the antahkarana is like a forever thing, until the universe is over, this universe—

Lĩnh vực của cái tổng quát bắt đầu ở thượng trí, và đặc biệt ở bốn tầng dĩ thái cao hơn. Lĩnh vực của cái cụ thể thuộc hành tinh là mười tám cõi phụ thấp, và từ một số góc nhìn là hai mươi mốt cõi phụ thấp. Người đệ tử thế giới kết nối hai thế giới này. Sau khi xây dựng antahkarana đến một mức độ nhất định—antahkarana giống như một điều trường tồn, cho đến khi vũ trụ kết thúc, vũ trụ này—

having brought these two things together, he can meditate in such a way that the broadly general and principled aspects of the Planetary Logos can be brought into relation with all the specificities which, from the Planetary Logos's perspective, are not really principled.

sau khi kết nối hai điều này, y có thể tham thiền theo cách đưa những phương diện tổng quát bao quát và mang nguyên khí của Hành Tinh Thượng đế vào mối quan hệ với tất cả những chi tiết cụ thể mà, từ góc nhìn của Hành Tinh Thượng đế, không thực sự mang nguyên khí.

[27] **The problem with which such disciples are occupied is not the adjustment of relations between the inner spiritual man, the soul and its instrument, the personal lower self. Their major interest is how to fulfil the immediate personality obligation and, at the same time, produce an effect upon the environing world of men because of a strong inner compulsion and the need they feel to shoulder the service and the responsibility of their Master and His group.**

[27] Vấn đề mà những đệ tử như thế quan tâm không phải là việc điều chỉnh các mối quan hệ giữa con người tinh thần bên trong, tức linh hồn, và công cụ của linh hồn là phàm ngã cá nhân. Mối quan tâm chính của họ là làm sao hoàn thành bổn phận trước mắt của phàm nhân, đồng thời tạo ảnh hưởng lên thế giới loài người xung quanh, do một sự thôi thúc mạnh mẽ từ bên trong và nhu cầu mà họ cảm thấy phải gánh vác công việc phụng sự cùng trách nhiệm của Chân sư và nhóm của Ngài.

They are reaching higher. These days especially, the Master and His ashram are found on the buddhic plane, by and large. There are some few on the atmic plane, and some scientific ashrams, we are told, still on the highest subplane of the mental plane. They want to reach higher: a strong inner compulsion to fulfil the ashram's will.

Họ đang vươn lên cao hơn. Đặc biệt vào thời nay, nhìn chung, Chân sư và ashram của Ngài hiện diện trên cõi Bồ đề. Có một số ít trên cõi atma, và chúng ta được cho biết một số ashram khoa học vẫn ở trên cõi phụ cao nhất của cõi trí. Họ muốn vươn cao hơn: một thôi thúc mạnh mẽ bên trong nhằm thực hiện ý chí của ashram.

[28] **These men and women are always accepted disciples in the academic sense of the term**

[28] Những người nam và nữ này luôn là các đệ tử được chấp nhận theo nghĩa học thuật của thuật ngữ ấy

It is a kind of Buddhi-Manas thing. In a way, Manas is a very Saturnian factor. The entire mental plane, with its tendency towards divisiveness, is dealt with under Saturn. Of course, Mercury plays its part. As far as buddhic expression goes, Mercury is definitely more expressive of that than Saturn. That is real discipleship, Saturn and Mercury; real accepted discipleship.

Đó là một dạng Bồ đề–Manas. Theo một nghĩa nào đó, Manas là một yếu tố rất mang tính Sao Thổ. Toàn bộ cõi trí, với xu hướng chia rẽ của nó, thuộc phạm vi của Sao Thổ. Dĩ nhiên, Sao Thủy có vai trò của mình. Xét về sự biểu hiện Bồ đề, Sao Thủy chắc chắn biểu hiện điều ấy rõ hơn Sao Thổ. Đó là địa vị đệ tử đích thực, Sao Thổ và Sao Thủy; địa vị đệ tử được chấp nhận đích thực.

These men and women are always accepted disciples in the academic sense of the term

Những người nam và nữ này luôn là các đệ tử được chấp nhận theo nghĩa học thuật của thuật ngữ này

[29] **and are able to render themselves receptive to spiritual impression;**

[29] và có thể khiến mình trở nên tiếp nhận được ấn tượng tinh thần;

When we say spiritual, we pretty much mean the Spiritual Triad.

Khi nói tinh thần, chúng ta gần như muốn nói đến Tam Nguyên Tinh Thần.

[30] **they do this, if they choose, at will.**

[30] nếu muốn, họ có thể làm điều này theo ý chí.

It is not the same as having a download: 'I had such an impression; it just came upon me.' This is a deliberately cultivated ability to access the higher, spiritual planes. It is not for nothing that the Spiritual Triad is called the Spiritual Triad.

Điều đó không giống việc nhận một luồng thông tin: "Tôi đã có một ấn tượng như vậy; nó tự nhiên đến với tôi." Đây là một khả năng được chủ ý vun bồi để tiếp cận các cõi tinh thần cao hơn. Không phải vô cớ mà Tam Nguyên Tinh Thần được gọi là Tam Nguyên Tinh Thần.

[31] **They are integrated people from the personality angle**

[31] Xét từ góc độ phàm nhân, họ là những người đã tích hợp

Which is the first stage of integration, isn't it?

Đó là giai đoạn tích hợp đầu tiên, phải không?

[32] **and susceptible at all times to soul contact.**

Think about what that means: susceptible at all times to soul contact, which they can undertake deliberately. Can we do that?

Can we say, 'Just a second, I am going to consult the soul, the Angel of the Presence. I am going to consult my higher self on the higher mental plane'? Maybe not so easily. Maybe not so easily.

[33] **They are not yet perfect, for they are not yet Masters; the fourth initiation still lies ahead for them**

It is very interesting that on the atmic plane the siddhi, or power, called perfection is the fourth level of the atmic plane. It correlates here with the fourth initiation, but is still higher, in a way, than that which has to be quite thoroughly mastered at the fourth degree.

Perfection, it seems, as far as the human being is concerned, is mastership. Of the Chohans they say **they are no longer men, as are the Masters**, so that is, in a way, beyond the normal human condition. The perfect five-pointed star is mastership, but we are pretty well nigh unto perfection when we have taken the fourth degree, because then we have a direct impression from the monad, not veiled by thoughts, even high thought. If we can bring the general and the specific together, we are always accepted disciples in the academic sense.

We are always integrated from the personality angle, and I guess it should say

[32] và lúc nào cũng có khả năng tiếp xúc với linh hồn.

Hãy nghĩ xem điều đó có nghĩa gì: luôn có khả năng tiếp nhận sự tiếp xúc với linh hồn, điều mà họ có thể chủ động thực hiện. Chúng ta có thể làm điều ấy không?

Chúng ta có thể nói: "Chờ một chút, tôi sẽ tham vấn linh hồn, Thiên Thần của Hiện Diện. Tôi sẽ tham vấn chân ngã của mình trên cõi thượng trí" không? Có lẽ không dễ đến thế. Có lẽ không dễ đến thế.

[33] Họ chưa hoàn thiện, vì họ chưa phải là các Chân sư; lần điểm đạo thứ tư vẫn còn ở phía trước họ,

Điều rất thú vị là trên cõi atma, quyền năng được gọi là sự hoàn hảo nằm ở cõi phụ thứ tư của cõi atma. Ở đây, nó tương ứng với lần điểm đạo thứ tư, nhưng theo một nghĩa nào đó, vẫn cao hơn điều phải được làm chủ khá triệt để ở cấp độ thứ tư.

Dường như đối với con người, sự hoàn hảo là quả vị Chân sư. Về các Chohan, người ta nói **Các Ngài không còn là con người như các Chân sư vẫn là**, nên theo một nghĩa nào đó, điều ấy vượt ngoài trạng thái con người thông thường. Ngôi sao năm cánh hoàn hảo là quả vị Chân sư, nhưng chúng ta đã khá gần với sự hoàn hảo khi đạt cấp độ thứ tư, bởi khi ấy chúng ta nhận được ấn tượng trực tiếp từ chân thần, không còn bị tư tưởng che phủ, kể cả tư tưởng cao. Nếu có thể kết nối cái tổng quát và cái cụ thể, chúng ta luôn là các đệ tử được chấp nhận theo nghĩa học thuật.

Chúng ta luôn tích hợp xét từ góc độ phàm ngã, và tôi đoán nên nói rằng chúng ta luôn

we are always quite integrated, well on our way to being thoroughly integrated with the soul. Sometimes we say the soul-infused personality is of the third degree, but it might be more accurate to say of the fourth degree, because that is a kind of completeness of integration with the causal body, the Egoic Lotus, before it is destroyed. The kind of perfection a Master has no longer involves the causal body, although, let us say, its dissipation as the debris of a kind of destructive supernova is an important part of preparing for the fifth initiation.

tích hợp khá tốt, đang tiến xa trên đường tích hợp hoàn toàn với linh hồn. Đôi khi chúng ta nói phàm ngã được linh hồn thấm nhuần thuộc cấp độ thứ ba, nhưng có lẽ nói thuộc cấp độ thứ tư sẽ chính xác hơn, bởi đó là một dạng hoàn tất sự tích hợp với thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã, trước khi nó bị hủy diệt. Loại hoàn hảo mà một Chân sư có không còn liên quan đến thể nguyên nhân, mặc dù có thể nói rằng việc làm tiêu tan những tàn tích của thể ấy, sau một dạng vụ nổ siêu tân tinh mang tính hủy diệt, là một phần quan trọng trong sự chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ năm.

the fourth initiation still lies ahead for them

lần điểm đạo thứ tư vẫn còn ở phía trước họ

The high priest Joshua, who was Jesus, was an initiate of the third degree, but still not perfect. The fourth degree still lies ahead for them, as it does, I presume, pretty much for Alice Bailey and Roberto Assagioli. We were always being told how he was being trained for his assignment under Master Kuthumi in taking the fourth degree. Its future was pretty well outlined for him.

Vị thượng tế Joshua, vốn là Đức Jesus, là một điểm đạo đồ cấp ba, nhưng vẫn chưa hoàn hảo. Cấp độ thứ tư vẫn còn ở phía trước họ, cũng như, tôi cho là, phần lớn vẫn còn ở phía trước Alice Bailey và Roberto Assagioli. Chúng ta luôn được cho biết ông đang được huấn luyện như thế nào cho nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn của Chân sư Kuthumi, trong quá trình tiến đến cấp độ thứ tư. Tương lai của nhiệm vụ ấy đã được phác họa khá rõ cho ông.

It was somehow involving the integration of the Jewish group into the whole planetary Plan. He had pretty much outgrown the Jewish group's usual tendencies, but he was born a Jew in the last incarnation, and it looked as though his future would maybe entail that again.

Bằng cách nào đó, nhiệm vụ ấy liên quan đến việc tích hợp nhóm Do Thái vào toàn bộ Thiên Cơ hành tinh. Ông đã phần lớn vượt qua những khuynh hướng thông thường của nhóm Do Thái, nhưng trong kiếp vừa qua ông sinh ra là người Do Thái, và có vẻ tương lai của ông có thể lại bao hàm điều đó.

[34] **but their own imperfections are not their major point of soul attack or their major preoccupation; world need**

[34] nhưng những điểm bất toàn của chính họ không phải là mục tiêu tiến công chủ yếu của linh hồn hay mối bận tâm chính của họ; nhu cầu của thế giới

World need, because they are world disciples, right?

Nhu cầu thế giới, bởi vì họ là những đệ tử thế giới, phải không?

[35] **and world demand for spiritual and psychic aid rank paramount in their consciousness.**

[35] và sự đòi hỏi của thế giới về trợ giúp tinh thần và thông linh giữ vị trí tối cao trong tâm thức họ.

How can we help humanity, not how can I clean up my own act?

Làm sao chúng ta có thể giúp nhân loại, chứ không phải làm sao tôi có thể chấn chỉnh bản thân?

[36] **They are clear-visioned as to people but they are basically non-critical;**

[36] Họ nhìn nhận con người một cách sáng suốt, nhưng về cơ bản không phê phán;

They do know the score, and they do know how long it takes to prepare oneself to be really useful.

Họ quả thực biết rõ tình hình, và biết rõ phải mất bao lâu để chuẩn bị cho mình trở nên thực sự hữu ích.

[37] **the recognition of imperfection is automatic with them**

[37] với họ, việc nhận ra sự bất toàn diễn ra tự động,

'**Each one sees and knows the villainy of each** (*DINA I*, p. 584),' right? From the Rules of the Road.

"**Mỗi người đều thấy và biết điều xấu xa của từng người** (*DINA I*, tr. 584)", phải không? Trích từ Các Quy Luật của Đường Đạo.

the recognition of imperfection is automatic with them

việc nhận ra sự bất toàn diễn ra một cách tự nhiên nơi họ

[38] **but in no way negates loving understanding and readiness to assist on any level where the need appears to be of importance.**

[38] nhưng điều đó không hề phủ nhận sự thấu hiểu đầy tình thương và sự sẵn sàng trợ giúp ở bất cứ cấp độ nào mà nhu cầu có vẻ quan trọng. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 689.)

I suppose in line with the Plan. That is one of those paired opposites, so often.

Tôi cho là phù hợp với Thiên Cơ. Đó thường là một trong những cặp đối cực ấy.

People who are clear-visioned and see imperfection turn critical; not this more advanced type of individual. What we gather from this is the whole question of what is perfect, relatively perfect, and how

Những người nhìn rõ và thấy sự bất toàn trở nên hay chỉ trích; kiểu người tiến bộ hơn này thì không như vậy. Điều chúng ta rút ra từ đây là toàn bộ vấn đề về cái gì là hoàn hảo, hoàn hảo tương đối, và năng lượng thứ tư

the fourth energy relates to perfection. In a way, from the perspective of the one coming up through the Planetary Logos's dense physical body, the fourth degree indicates a strong degree of perfection, and the siddhi called perfection is connected with the number four. Just to get those numerological connections in our mind.

liên hệ với sự hoàn hảo như thế nào. Theo một nghĩa nào đó, từ góc nhìn của người đang đi lên xuyên qua thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế, cấp độ thứ tư biểu thị một mức độ hoàn hảo cao, và quyền năng được gọi là sự hoàn hảo có liên hệ với số bốn. Mục đích chỉ là để chúng ta ghi nhận những mối liên hệ số học ấy trong thể trí.

We have a little more here, and I suppose it continues to be in the Six Stages of Discipleship, but in some of the later degrees. Yes, we are still in the Six Stages of Discipleship. Probably this may be all I do in this particular beginning.

Ở đây chúng ta còn một chút nữa, và tôi cho rằng phần này vẫn tiếp tục nằm trong Sáu Giai Đoạn của Địa Vị Đệ Tử, nhưng ở một số cấp độ về sau. Đúng vậy, chúng ta vẫn ở trong Sáu Giai Đoạn của Địa Vị Đệ Tử. Có lẽ đây sẽ là tất cả những gì tôi làm trong phần mở đầu này.

[39] **It will not be possible for me to indicate the work in detail. I intend only to show you as far as is possible how a Master prepares the probationer to step from off the Probationary Path on to *the Path of Discipleship*.**

[39] Tôi sẽ không thể trình bày chi tiết công việc này. Tôi chỉ có ý định cho các bạn thấy, trong chừng mực có thể, cách một Chân sư chuẩn bị cho người dự bị bước từ Con Đường Dự Bị sang *Con Đường Đệ Tử*.

That may mean pretty much the path of accepted discipleship. There are different ways of looking at what is a probationer. Sometimes, even before the first initiation, one considers the individual a probationer, but sometimes later, until he becomes an accepted disciple.

Điều đó có lẽ gần như muốn nói đến con đường của địa vị đệ tử được chấp nhận. Có nhiều cách nhìn nhận khác nhau về người đệ tử dự bị. Đôi khi, ngay cả trước lần điểm đạo thứ nhất, người ta đã xem một cá nhân là đệ tử dự bị; nhưng đôi khi danh xưng ấy vẫn áp dụng ở giai đoạn muộn hơn, cho đến khi người ấy trở thành đệ tử được chấp nhận.

[40] **At this point, I would like to point out that I shall be dealing with a period covering the stages of discipleship from the first stage to that of adept.**

[40] Ở đây, Tôi muốn chỉ rõ rằng Tôi sẽ bàn đến một thời kỳ bao gồm các giai đoạn của địa vị đệ tử, từ giai đoạn đầu tiên đến giai đoạn chân sư.

It is a great span, and some of it takes a long time, but towards the end there is a kind of rapidity, where even the second, third and fourth initiations can be taken in the same life. Then they go on and tell you that the fourth and fifth initiations will be taken in

Đó là một chặng đường dài, và một số giai đoạn đòi hỏi nhiều thời gian, nhưng về cuối có một sự tăng tốc nào đó, đến mức ngay cả lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư cũng có thể diễn ra trong cùng một kiếp sống. Rồi người ta còn nói với các bạn rằng lần điểm

the same life. It looks like one of those Milarepa-like spans of achievement. We seem to conquer the different stages so rapidly.

đạo thứ tư và thứ năm sẽ diễn ra trong cùng một kiếp sống. Điều đó có vẻ giống như một trong những chặng thành tựu của Milarepa. Dường như chúng ta vượt qua các giai đoạn khác nhau rất nhanh chóng.

[41] **At the fourth stage, the disciple emerges out of his Master's group**

[41] Ở giai đoạn thứ tư, người đệ tử bước ra khỏi nhóm của Chân sư mình

What is in the aura?

Điều gì ở trong hào quang?

out of his Master's group

ra khỏi nhóm của Chân sư mình

[42] **and becomes what is esoterically called "a fixed aspect of the Hierarchy."**

[42] và trở thành điều được gọi một cách huyền bí là "một phương diện cố định của Thánh đoàn."

That is interesting. There must be a difference between the Master's group and what is really a more intensive position within the Hierarchy. Sometimes these translations come in the Old Commentary, and they are of considerable interest.

Điều đó thật thú vị. Hẳn phải có sự khác biệt giữa nhóm của Chân sư và một vị trí thực sự gắn bó sâu sắc hơn trong Thánh đoàn. Đôi khi những cách diễn đạt được chuyển dịch như thế này xuất hiện trong Cổ Luận, và chúng rất đáng quan tâm.

[43] **This is a phrase which is necessarily quite meaningless to you.**

[43] Đây là một cụm từ tất nhiên hoàn toàn vô nghĩa đối với các bạn.

It does suggest a lack of fluctuation, does it not?

Cụm từ ấy quả có gợi lên trạng thái không còn dao động, phải không?

[44] **He comes then under the influence of Shamballa**

[44] Khi ấy, y chịu ảnh hưởng của Shamballa,

You might expect this is after accepted discipleship. That is the fourth stage: Little Chelaship, Chela in the light, accepted discipleship, Chela within the aura, and later Chela within the Master's heart.

Các bạn có thể nghĩ rằng điều này diễn ra sau địa vị đệ tử được chấp nhận. Đó là giai đoạn thứ tư: Địa vị tiểu đệ tử, Đệ tử trong ánh sáng, địa vị đệ tử được chấp nhận, Đệ tử trong hào quang, và về sau là Đệ tử trong trái tim của Chân sư.

Always there is greater stability in the disciple's positioning, and the possibility of

Vị trí của người đệ tử luôn ngày càng vững vàng hơn, và khả năng người ấy rời bỏ vị trí

his wandering out into attractions to the lower self is constantly reduced. He tells us, nevertheless, that it is quite meaningless to us.

đó để chạy theo những điều hấp dẫn phàm ngã không ngừng giảm đi. Tuy nhiên, Ngài bảo chúng ta rằng điều đó hoàn toàn vô nghĩa đối với chúng ta.

He comes then under the influence of Shamballa

Bấy giờ, người đệ tử chịu ảnh hưởng của Shamballa

The monad, fourth degree, as we have been told earlier.

Chân thần, bậc điểm đạo thứ tư, như chúng ta đã được cho biết trước đây.

[45] **and the mode of preparing people for association with that first major centre is very different to that of preparing them for participation in the work of the centre which we call the Hierarchy.**

[45] và cách chuẩn bị cho con người liên kết với trung tâm chính yếu thứ nhất ấy rất khác với cách chuẩn bị cho họ tham gia công việc của trung tâm mà chúng ta gọi là Thánh đoàn.

There are disciples, by now initiates, being prepared not only to be members of Hierarchy, as is the Christ, who has a direct connection with Shamballa, but to receive and express some degree of Shamballic influence.

Có những đệ tử, đến lúc này đã là điểm đạo đồ, đang được chuẩn bị không chỉ để trở thành thành viên của Thánh đoàn, mà còn để tiếp nhận và biểu lộ ảnh hưởng của Shamballa ở một mức độ nào đó, như Đức Christ, Đấng có mối liên hệ trực tiếp với Shamballa.

[46] **The one involves the development of love and of group consciousness;**

[46] Một bên bao hàm sự phát triển tình thương và tâm thức nhóm;

Which, I dare say, lies ahead in full measure for many of us.

Tôi dám nói rằng, đối với nhiều người trong chúng ta, việc phát triển trọn vẹn những phẩm tính ấy vẫn còn ở phía trước.

[47] **the other involves the unfoldment of the will and the attainment of the stage to which Patanjali gives the name of "isolated unity."**

[47] bên kia bao hàm sự khai mở ý chí và việc đạt đến giai đoạn mà Patanjali gọi là "Hợp Nhất Cô Lập."

The Tibetan has said that is kind of an insufficient title.

Chân sư Tây Tạng đã nói rằng tên gọi ấy phần nào chưa đầy đủ.

It is not really descriptive of what happens, but it is the best that can be done. Isolated

Tên gọi ấy không thực sự mô tả điều diễn ra, nhưng đó là cách diễn đạt tốt nhất có thể.

Identity, Isolated Individuality, Isolated Unity: completed in the first major stage of its development at the fifth degree, and really beginning to be appreciated at the third degree.

Bản Sắc Cô Lập, Cá Thể Cô Lập, Hợp Nhất Cô Lập: hoàn tất giai đoạn phát triển chính yếu đầu tiên ở bậc điểm đạo thứ năm, và thực sự bắt đầu được cảm nhận ở bậc điểm đạo thứ ba.

[48] **This is a phrase which is quite meaningless to any one below the degree of the third initiation.**

[48] Đây là một cụm từ hoàn toàn vô nghĩa đối với bất cứ ai chưa đạt cấp độ của lần điểm đạo thứ ba.

The Sun shines, and the Sun on top of the mountain overcomes the isolation into which the mind habitually throws consciousness.

Mặt Trời tỏa sáng, và Mặt Trời trên đỉnh núi khắc phục sự cô lập mà thể trí thường đẩy tâm thức vào.

[49] **In this discussion, I shall not be dealing with preparation for the various initiations and their specific differences. I shall be dealing with the growth of what is called "ashramic intimacy,"**

[49] Trong phần thảo luận này, Tôi sẽ không bàn đến việc chuẩn bị cho các lần điểm đạo khác nhau và những khác biệt cụ thể giữa chúng. Tôi sẽ bàn đến sự phát triển của điều được gọi là "sự thân thiết trong ashram,"

It is a gradual approach to the ashram's centrality. In our ashramic affiliations we all sort of begin as peripheral attendants upon the Master, and I believe such were the groups with which he worked. They were peripheral, not solidly consisting of fixed aspects of the Hierarchy.

Đó là sự tiến dần đến trung tâm của ashram. Trong những mối liên kết với ashram, tất cả chúng ta đều phần nào khởi đầu như những người theo hầu quanh Chân sư ở vùng ngoại vi, và tôi tin rằng những nhóm Ngài làm việc cùng cũng như vậy. Họ ở vùng ngoại vi, chưa thực sự hợp thành một tập thể vững chắc gồm những phương diện cố định của Thánh đoàn.

I shall be dealing with the growth of what is called "ashramic intimacy,"

Tôi sẽ bàn đến sự phát triển của điều được gọi là "sự thân mật trong ashram",

[50] **with the approach of the disciple to the world of souls**

[50] đến việc người đệ tử tiếp cận thế giới linh hồn

We cannot be so glib that we think we have achieved it.

Chúng ta không thể nói một cách dễ dãi đến mức nghĩ rằng mình đã đạt được điều ấy.

[51] **and to the unfoldment of his consciousness in relation to the Hierarchy.**

[51] và sự khai mở tâm thức của y trong mối quan hệ với Thánh đoàn.

Not just humanity.

Chứ không chỉ với nhân loại.

[52] **I shall be concerned with his growth in sensitivity and his subsequent and consequent growth in creativity**

[52] Tôi sẽ quan tâm đến sự phát triển tính nhạy cảm của y và sự phát triển khả năng sáng tạo tiếp theo do đó mà có—

He means something different here:

Ở đây Ngài muốn nói đến một điều khác:

[53] **not the creativity of form as much as the creativity of vibration, its impact upon the world of men**

[53] khả năng sáng tạo hình tướng ít hơn là khả năng sáng tạo rung động, tác động của rung động ấy lên thế giới loài người

Because always a certain vibration is needed. Those sensitive to energy know that.

Bởi vì lúc nào cũng cần có một rung động nhất định. Những ai nhạy cảm với năng lượng đều biết điều đó.

[54] **and the consequent later appearance of responsive organisms, in contra-distinction to created forms.**

[54] và sự xuất hiện về sau, do tác động đó, của những cơ cấu sống có khả năng đáp ứng, phân biệt với những hình tướng được tạo ra.

We really want our externalisations to be organisms, not just far more rigid organisations.

Chúng ta thực sự muốn những gì mình ngoại hiện trở thành những cơ thể sống, chứ không chỉ là các tổ chức cứng nhắc hơn nhiều.

[55] **I would ask you to reflect upon this thought.**

[55] Tôi mong các bạn suy ngẫm về tư tưởng này. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 710.)

An organism is a higher thing; it has livingness within it.

Một cơ thể sống là điều cao hơn; nó chứa đựng sức sống bên trong.

He says that when you create an organisation, it is inseparable from criticism, which he calls '**that dire creator of misery** (*EP II*, p. 133)'. That is an arresting phrase too. Friends, sometimes it takes a little doing to get going. This is the end of

Ngài nói rằng khi các bạn tạo ra một tổ chức, tổ chức ấy không thể tách rời sự chỉ trích, điều mà Ngài gọi là '**kẻ tạo ra khổ đau đáng sợ ấy** (*EP II*, tr. 133)'. Đó cũng là một cụm từ khiến người ta phải chú ý. Các bạn thân mến, đôi khi phải mất một chút công sức mới bắt

Fourth Initiation Compilation, pages one and two. Maybe not very much progress yet, but with the good intention of going on and hoping that I can do this as preparation for the conference.

đầu được. Đến đây là hết trang một và trang hai của *Tuyển Tập Về Lần Điểm Đạo Thứ Tư*. Có lẽ chúng ta chưa tiến được bao nhiêu, nhưng vẫn có thiện ý tiếp tục và hy vọng tôi có thể làm việc này để chuẩn bị cho hội nghị.

What day is this? It is the 5th of April 2020. That is that. You can tell I am taking a more leisurely approach in our next work, to give us a little more time to think about these things. Obviously when you do a compilation like this, you are not going in the order the Tibetan has written. No, you are not. You are studying topically, which, of course, he did advise us to do. There is a gain to that; there is also a loss. In a way, nothing takes the place of actually reading the books straight through.

Hôm nay là ngày nào? Hôm nay là ngày 5 tháng 4 năm 2020. Vậy là xong. Các bạn có thể thấy rằng trong phần công việc tiếp theo, tôi đang tiến hành thong thả hơn, để chúng ta có thêm chút thời gian suy nghĩ về những điều này. Hiển nhiên, khi làm một tuyển tập như thế này, các bạn không theo trình tự mà Chân sư Tây Tạng đã viết. Đúng là không theo trình tự ấy. Các bạn đang nghiên cứu theo chủ đề, điều mà tất nhiên Ngài đã khuyên chúng ta nên làm. Cách ấy có điều được và cũng có điều mất. Theo một nghĩa nào đó, không gì thay thế được việc thực sự đọc các sách từ đầu đến cuối.

Nothing takes that place. Of course I encourage you. I have spent about fifty years of my life reading these books, plus the esoteric books earlier, *The Secret Doctrine* and so forth, and I am scratching the surface of what the initiates have written. In this time of preparation for the Great Conclave of 2025, it helps to be well supported by the excellent material produced, so we do not fall into the inevitable glamour which arises when people become nervous and distressed and really do not know what to do, because things are so apparently out of hand. That is what the Tibetan said.

Không gì thay thế được điều đó. Dĩ nhiên tôi khuyến khích các bạn làm như vậy. Tôi đã dành khoảng năm mươi năm trong đời để đọc những sách này, ngoài những sách huyền bí học đã đọc trước đó, như *Giáo Lý Bí Nhiệm* và những sách tương tự, mà vẫn chỉ mới chạm đến bề mặt những gì các điểm đạo đồ đã viết. Trong thời kỳ chuẩn bị cho Đại Mật Nghị năm 2025 này, việc có chỗ dựa vững chắc từ những tài liệu xuất sắc đã được biên soạn sẽ giúp ích, để chúng ta không rơi vào ảo cảm tất yếu nảy sinh khi con người trở nên lo âu, khổ sở và thực sự không biết phải làm gì, bởi mọi việc dường như đã vượt khỏi tầm kiểm soát. Đó là điều Chân sư Tây Tạng đã nói.

Humanity would finally realise that it could not solve its problems entirely by itself, and I assume that means it would call upon the Spiritual Hierarchy of the planet, which could appear in such a manner as really to assist humanity in a way humanity

Cuối cùng, nhân loại sẽ nhận ra rằng mình không thể hoàn toàn tự giải quyết các vấn đề của mình, và tôi cho rằng điều đó có nghĩa là nhân loại sẽ kêu gọi Thánh đoàn của hành tinh, vốn có thể xuất hiện theo cách thực sự trợ giúp nhân loại và khiến nhân loại nhận

recognised. We have five years, and we are going to see. Probably Wesak of 2025 will be a very important moment. However slowly we absorb, let us absorb. I am aware that some of my earlier presentations have been rapidly spoken and so forth.

biết được sự trợ giúp ấy. Chúng ta có năm năm, và rồi sẽ thấy. Có lẽ lễ Wesak năm 2025 sẽ là một thời điểm rất quan trọng. Dù tiếp thu chậm đến đâu, chúng ta hãy cứ tiếp thu. Tôi biết rằng trong một số bài trình bày trước đây, tôi đã nói nhanh và những điều tương tự.

Maybe there may be days like that also, but I am just trying to let things sink in as we work together and absorb what we can before the presentation, around the year 2025, of the third and new dispensation. Lots of love and many blessings to everybody. Basically that will be it for this one. I hope we get to go on before the conference, but let us just see, as we work on the fourth initiation. See you soon.

Có lẽ cũng sẽ có những ngày như thế, nhưng tôi chỉ đang cố gắng để những điều này thấm dần khi chúng ta cùng làm việc và tiếp thu những gì có thể, trước khi sự ban truyền thứ ba và mới mẻ được đưa ra vào khoảng năm 2025. Xin gửi nhiều tình thương và phúc lành đến tất cả mọi người. Về cơ bản, buổi này sẽ kết thúc ở đây. Tôi hy vọng chúng ta có thể tiếp tục trước hội nghị, nhưng hãy cứ xem tình hình ra sao khi chúng ta nghiên cứu lần điểm đạo thứ tư. Hẹn sớm gặp lại các bạn.

Commentary on Fourth Initiation 002

Tóm Tắt

Lần điểm đạo thứ tư và việc tự đánh giá mức tiến hóa

Lần điểm đạo thứ tư đánh dấu sự giải thoát cá nhân vào phạm vi của Chân Thần, nên vượt xa những thử thách cảm xúc thông thường. Việc đồng nhất một giai đoạn đau khổ với lần điểm đạo này dễ dẫn đến đánh giá quá cao bản thân; ngay trong nhóm của Chân sư DK, chỉ một thiểu số đã đạt lần điểm đạo thứ hai. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, I.S.G.-L. tưởng mình đang trải qua lần điểm đạo thứ tư và rời nhóm vì phàm ngã khó chấp nhận lời chỉ dẫn rằng phải nỗ lực mới có thể đạt lần thứ hai. Khả năng chịu đựng cái nhìn của nhóm, khi các đệ tử đồng môn thấy rõ con người thực của mình, là một yêu cầu quan trọng của đời sống đệ tử.

Sáu giai đoạn địa vị đệ tử

Đệ tử được chấp nhận nhìn chung đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất và đang tiến đến lần thứ hai, dù phần lớn các đệ tử trong nhóm Chân sư DK chưa đạt lần thứ hai. Giai đoạn thứ tư, Đệ tử trên đường dây, liên hệ với việc tiến gần lần điểm đạo thứ ba; giai đoạn thứ năm, Đệ tử trong hào quang, tương ứng với việc đạt cấp độ ấy. Giai đoạn thứ sáu, Đệ tử trong trái tim Chân sư, đưa đến tâm thức Bồ đề và có thể kéo dài tới lần điểm đạo thứ tư. Sau đó, sự hòa trộn các ánh sáng dẫn tới lần điểm đạo thứ năm và địa vị Chân sư; đây cũng là sự đính chính việc nhầm Đệ tử trong hào quang thành giai đoạn thứ tư trong phần bình giảng trước.

Điểm đạo dự bị và điểm đạo đích thực

Theo Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, người đã đạt lần điểm đạo thứ hai vẫn là "điểm đạo đồ dự bị"; chỉ sau lần thứ ba mới thực sự là điểm đạo đồ theo quan điểm của Thánh đoàn. Hai lần đầu là các cuộc điểm đạo hành tinh thuộc ngưỡng cửa, còn lần thứ ba là cuộc điểm đạo thái dương đầu tiên. Sau lần thứ ba, danh xưng kỹ thuật "đệ tử được chấp nhận" không còn áp dụng, mặc dù điểm đạo đồ vẫn ở trong nhóm của Chân sư cho tới lần thứ tư. Một khả năng được đề xuất là sau lần thứ tư, điểm đạo đồ có thể đứng đầu một ashram riêng, đặc biệt thuộc lĩnh vực vật chất hoặc khoa học trên các cấp cao của cõi trí.

Các cuộc điểm đạo và những giống dân gốc

Lần điểm đạo thứ nhất đôi khi mang tên "điểm đạo Lemuria", liên hệ với thể xác, sự chuyển dịch từ trung tâm xương cùng lên trung tâm cổ họng, cùng ảnh hưởng của Sao Kim và cung năm. Cách diễn giải này xem đó là sự khởi đầu của ngã thức thực sự, phản ánh tiến trình biệt ngã hóa thời Lemuria trên một vòng xoắn cao hơn. Lần thứ hai, "điểm đạo Atlantis", liên hệ với thể cảm dục, tùng thái dương và trung tâm tim, đồng thời kích thích mạnh trung tâm cổ họng, phù hợp với trí thông minh và tính sáng tạo của những tầng lớp phát triển cao thời Atlantis. Lần thứ ba gắn với giống dân gốc Arya, giống dân thứ ba có ngã thức và là giống dân gốc thứ năm nếu tính cả hai giai đoạn Adam và Hyperborea.

Chức năng các trung tâm và giới hạn của việc thao tác năng lượng

Chân sư DK khẳng định Chân sư không dùng các trung tâm của đệ tử làm cơ quan phân phối mãnh lực; khi hoạt động đúng, chúng là những kho chứa mãnh lực và phân phối năng lượng có phẩm tính, âm điệu, rung động và cường độ xác định. Cấu hình cung và liên hệ chiêm tinh của một trung tâm không tự cho biết trung tâm ấy phát xạ mạnh đến mức nào. Lời mô tả của Chân sư Morya về

việc sử dụng những phần hào quang của đệ tử chiến sĩ trong trận chiến có vẻ khác với khẳng định này, nhưng có thể hai Ngài đang đề cập những hiện tượng khác nhau. Ở các giai đoạn cuối của Con Đường Đệ Tử, linh hồn hoàn toàn kiểm soát các trung tâm qua trung tâm đầu; trong sự huấn luyện cao nhất bên trong ashram, chúng chỉ còn là những kênh năng lượng.

Giải thoát khỏi hình tướng và sự tan biến của thể nguyên nhân

Sau lần điểm đạo thứ tư và sự biến mất của thể nguyên nhân, không hình tướng hay hiện thể nào còn có thể giam giữ hoặc giới hạn đệ tử. Một giả thuyết ví tiến trình này với vụ nổ cần thời gian để dọn sạch những mảnh còn lại: khoảng giữa lần thứ tư và thứ năm có thể là giai đoạn hoàn tất việc thanh lọc ấy. Khi đó, sự mặc khải lớn của lần điểm đạo thứ năm có điều kiện xuất hiện. Đây là cách diễn giải về tiến trình chuyển tiếp, không phải lời xác định trực tiếp của Chân sư DK về những "mảnh còn lại".

Trung tâm đáy cột sống và lần điểm đạo thứ năm

Sau lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm thấp không còn kiểm soát bộ máy đáp ứng bên ngoài; vì vậy, việc vẫn chịu sự chi phối của những trung tâm dưới cơ hoành không phù hợp với cấp độ này. Tuy nhiên, trung tâm đáy cột sống vẫn tham gia mạnh vào tiến trình cao hơn, bắt đầu được hoạt hóa ở lần thứ ba và đạt đỉnh ở lần thứ năm. Các liên hệ được khảo sát bao gồm Trái Đất, Sao Diêm Vương, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Thổ và Sao Thiên Vương, trong đó Trái Đất thực sự tương ứng với trung tâm đáy cột sống. Sao Hỏa được liên hệ với kundalini tiềm ẩn hoặc tương đối bất động, còn Sao Thủy với kundalini hoạt động; cách các ảnh hưởng này tổng hợp trong lần điểm đạo thứ năm vẫn là vấn đề cần tiếp tục tìm hiểu.

Phân phối năng lượng, trực giác và quan hệ với Sirius

Trước lần điểm đạo thứ ba, việc làm việc với các trung tâm giúp đệ tử học bản chất năng lượng, phân biệt năng lượng với mãnh lực và thực hành phân phối, một nội dung thuộc những giai đoạn huấn luyện cuối. Cuộc điểm đạo thái dương đầu tiên cũng mở đầu quan hệ có ý thức hơn với Sirius, trong khi khả năng tiếp cận cõi Bồ đề dần đem lại sự hiểu biết trực tiếp và nhận biết chân lý tức thời, vượt quá suy luận tìm lời giải. Việc quá sớm thao tác các mãnh lực phàm ngã qua các trung tâm có thể tạo trở ngại; sự trong suốt trước linh hồn, thiện chí và Ý Chí-hướng Thiện hướng đến người hoặc nhóm cần giúp đỡ là định hướng thích hợp hơn. Hiệu quả thực sự đòi hỏi kiên nhẫn, thay vì dùng trí tuệ chỉ đạo quá mức từng dòng năng lượng.

Quan hệ trực tiếp với Đức Christ

Ở cấp độ cao, đệ tử vượt khỏi sự giám sát và bảo vệ trực tiếp của Chân sư để bước vào quan hệ với Đức Christ, Chân sư của mọi Chân sư. Cách diễn giải được đề xuất đặt bước chuyển này vào lần điểm đạo thái dương đầu tiên, khi điểm đạo đồ trở thành một điểm ổn định hơn trong ashram. Đức Christ được trình bày như một Đấng thiêng liêng thái dương đối với nhân loại, đang trải qua lần điểm đạo thứ bảy, liên hệ với cung hai và Mặt Trời. Chân sư là trái tim của nhóm, còn Đức Christ là trái tim của Thánh đoàn; cả hai cũng được mô tả ở nơi khác là đầu của đoàn thể mình hướng dẫn.

Trung tâm, chu vi và ý nghĩa của trái tim

Càng tiến gần sự chứng nghiệm, điểm ở trung tâm và chu vi càng hiển lộ là một; trong trạng thái hợp nhất, các phân biệt không gian và thời gian mất đi tính tuyệt đối quen thuộc. "Trái tim Chân sư" là thuật ngữ kỹ thuật chỉ nguồn sự sống và sự thân cận trong ashram, hoàn toàn không mang nghĩa tình cảm. Sinh mệnh tuyến neo tại tim giúp làm rõ mối liên hệ giữa trái tim và sự sống: điểm

đạo đồ chuyển từ vị thế tiếp nhận sang phân phối sự sống một cách có ý thức. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Alice Bailey hiện đảm nhiệm vai trò thư ký cho Chân sư KH, còn Foster Bailey giữ vai trò tương tự trong ashram của Chân sư Morya, như những người hỗ trợ việc tiếp cận Chân sư.

Bảy điểm trong đường liên hệ sự sống

Giáo lý mô tả một đường năng lượng hoặc sự sống mà đệ tử có ý thức cảm nhận, nhận biết và sử dụng, nối với bảy điểm: trung tâm tim, trung tâm tim trong đầu, Hoa Sen Chân Ngã, Chân sư ở trung tâm nhóm, Đức Christ, sự sống Chân Thần và Đức Chúa Tể của Sự Sống. Cho tới lần điểm đạo thứ tư, Hoa Sen Chân Ngã là trung tâm tim của sự sống chân thần; ảnh hưởng của Chân Thần bắt đầu được cảm nhận từ lần thứ ba. Cách bình giải phân biệt sự cảm nhận ban đầu ấy với việc thực sự hấp thu đường liên hệ trực tiếp ở lần thứ tư. Đức Chúa Tể của Sự Sống là trung tâm tim của Shamballa, liên hệ với Sanat Kumara, Đấng Đại Hy Sinh và sự phát xạ của Hành Tinh Thượng đế, nhưng bản chất chính xác của Ngài vẫn vượt quá hiểu biết hiện tại.

Các trung tâm tim ở những cấp độ cao hơn

Hoa Sen Chân Ngã, những cấu trúc trong Tam Nguyên Tinh Thần và chính Chân Thần đều được khảo sát như những biểu hiện tương ứng của trung tâm tim. Một giả thuyết đặt các trung tâm tim dĩ thái của Thái dương Thượng đế, hoặc có thể của Hành Tinh Thượng đế, trên cõi chân thần, còn các trung tâm đầu trên cõi Thượng đế. Khả năng có một cấu trúc mười hai phần cao hơn trên cõi chân thần được liên hệ với Song Ngư, dấu hiệu hoàng đạo thứ mười hai, và ý nghĩa hoàn tất của số mười hai. Câu hỏi về đường liên hệ sau khi Hoa Sen Chân Ngã tiêu hủy dẫn đến gợi ý rằng mayavirupa tái hiện hệ thống các trung tâm trên một vòng xoắn cao hơn.

Đường chỉnh hợp từ hành tinh tới Sirius

Đường liên hệ sự sống tiếp tục mở rộng theo hình cầu đến sự sống trung tâm của Sao Kim, "chân ngã tương ứng" của Trái Đất, rồi tới Sao Mộc, Thái dương Thượng đế Helios và một điểm trong Sirius. Theo giả thuyết của Thầy MDR, Sao Kim có cung chân thần sáu và biểu hiện tối hậu thuộc cung hai; Sirius cũng có thể mang trình tự tương tự, khiến Sao Kim trở thành một tương ứng nhỏ hơn của Sirius. Sao Mộc có linh hồn cung hai, nhưng cung chân thần được để ngỏ giữa cung bảy và cung một. Trong cách đối chiếu bảy hệ mặt trời, Sao Mộc được liên hệ với Mặt Trời của chúng ta, còn Sao Kim được đề xuất là đầu mối biểu hiện quan hệ với Sirius.

Niết Bàn và Con đường Tiến Hóa Cao Siêu

Giai đoạn Đệ tử trong trái tim Chân sư đánh dấu một khởi đầu và chuyển tiếp lớn, đi qua cánh cửa Niết Bàn vào Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. Cõi atma đôi khi mang tên cõi Niết Bàn và được diễn giải như lối vào cấp độ chân thần; trên con đường cao hơn, chính Chân Thần mở rộng tâm thức đến những cấp độ rung động xa hơn. "Vị trí" trên con đường này nên hiểu là cường độ rung động và mức chứng nghiệm, hơn là địa điểm trong không gian. Cách bình giải liên hệ bước chuyển ấy với các tầng dĩ thái vũ trụ có nguyên khí, đối chiếu với mười tám cõi phụ thấp, hoặc có thể hai mươi mốt cõi phụ thấp theo góc nhìn thái dương, không có nguyên khí theo nghĩa vũ trụ.

Bốn mươi chín ashram và sự phát triển không đồng đều

Trong thời kỳ hành tinh hiện tại, Thánh đoàn gồm bốn mươi chín ashram, với mỗi ashram trung tâm liên hệ với sáu ashram khác. Một số đã hoạt động đầy đủ, một số đang hình thành, còn một số ở trạng thái phôi thai, chờ khả năng tập trung của một điểm đạo đồ hiện đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ năm. Về bản chất và tiềm năng, tất cả đều bình đẳng, cần thiết như những màu

trong quang phổ và không cạnh tranh với nhau. Khả năng số lượng này sau đó thu gọn thành hai mươi mốt, bảy hoặc ba, cùng những phỏng đoán về số ashram phụ đã phát triển trên cung một và cung hai, đều là suy luận riêng chưa được xác lập.

Tiêu chuẩn gia nhập ashram và sự cộng tác giữa các cung

Lòng sùng kính một Chân sư, sở thích và sự lựa chọn của phàm ngã không quyết định vị trí trong ashram; các yếu tố quyết định là những quan hệ cổ xưa, khả năng biểu hiện các phương diện sự sống đáp ứng nhân loại và phẩm tính cung xác định. Vì thế, Alice Bailey không khuyến khích tập trung vào một Chân sư đã biết nào. Sự cộng tác giữa các ashram cho phép đệ tử của một cung đảm nhiệm công việc trong nhóm của cung khác, như Foster Bailey và Mary Bailey, những đệ tử cung một, giữ vai trò lãnh đạo trong tổ chức cung hai do Alice Bailey khởi xướng. Một nhân vật quan trọng trong công cuộc ngoại hiện ashram của Chân sư Morya cũng tự xem mình là đệ tử có cung linh hồn hai.

Thiên Cơ đáp ứng nhu cầu toàn hành tinh

Các ashram khác nhau về hoạt động đã hoạch định, nhưng cùng tham gia một công việc của Thánh đoàn được tổ chức cẩn thận, dựa trên sự phụ thuộc và hỗ trợ lẫn nhau. Sự cộng tác ấy được xem như một biểu hiện cao hơn của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian; đại dịch đang diễn ra vào thời điểm bài giảng được nêu như một hoàn cảnh có thể làm rõ hơn cách các nhóm trợ giúp nhau. Nhu cầu mà Thánh đoàn đáp ứng bao trùm toàn hành tinh, vượt quá nhu cầu riêng của giới nhân loại. Ngay cả danh xưng "người chí nguyện" cũng mang tính tương đối, bởi Hành Tinh Thượng đế vẫn hướng đến những cấp độ cao hơn.

Fourth Initiation 002 Text – Văn bản Lần điểm đạo thứ tư 002

[1] Disciples who have taken the second initiation are regarded as "probationary initiates," [2] and only when they have taken the third initiation [3] are they truly initiate from the standpoint of the Hierarchy. [4] The first initiation is sometimes spoken of as the "Lemurian Initiation" [5] and the second as the "Atlantean Initiation," [6] but the third initiation—that of our Aryan race—[7] is technically regarded by Them as the first initiation. [8] This is a new angle upon which I would ask you to think. The term, therefore, of Accepted Disciple covers the stages of the first and second initiations; [9] when a disciple has taken the third initiation, he is no longer technically an accepted disciple, [10] even though he still remains in a Master's group until he has taken the fourth initiation. [11] I am

[1] Những đệ tử đã trải qua lần điểm đạo thứ hai được xem là "các điểm đạo đồ dự bị", [2] và chỉ khi đã trải qua lần điểm đạo thứ ba, [3] họ mới thực sự là điểm đạo đồ theo quan điểm của Thánh đoàn. [4] Lần điểm đạo thứ nhất đôi khi được gọi là "Cuộc Điểm Đạo Lemuria", [5] và lần thứ hai là "Cuộc Điểm Đạo Atlantis", [6] nhưng lần điểm đạo thứ ba —lần điểm đạo của nhân loại Arya chúng ta —[7] mới được Các Ngài xem là lần điểm đạo thứ nhất theo nghĩa chuyên môn. [8] Đây là một góc nhìn mới mà Tôi muốn các bạn suy ngẫm. Vì vậy, thuật ngữ Đệ Tử Được Chấp Nhận bao hàm các giai đoạn của lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai; [9] khi một đệ tử đã trải qua lần điểm đạo thứ ba, theo nghĩa chuyên môn, y không còn là một đệ tử được chấp nhận nữa, [10] dù y vẫn ở trong nhóm của một Chân sư cho đến khi trải qua lần

pointing out these technicalities so that there may be clarity and proportion in your thinking. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 728.)

[12] I would like, however, to make clear at this point that the Master never uses a disciple's centres as distributing agencies for force. [13] In the last analysis, the centres are (when functioning correctly) reservoirs of force and distributors of energy, coloured by specific quality and of a certain note, vibration, and strength. [14] On the final stages of *the Path of Discipleship*, [15] they are entirely controlled by the soul, via the head centre, [16] but it should be borne in mind that after the fourth initiation and the disappearance [17] of the causal body, there is no form aspect or vehicle which can hold the disciple a prisoner or any way limited. [18] After the third initiation, the lower centres have no control whatsoever [19] over the outer mechanism of response; from [Page 762] the standpoint of the highest occult training [20] and when the disciple is in the Ashram itself, the centres are viewed as simply channels for energy. [21] Until the time of the third initiation, they assume temporary importance in the training process because it is through them that the disciple learns the nature of energy, its distinction from force and the methods of distribution—the latter being one of the last stages in the training process. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 761–762.)

[22] For another thing, brother of mine, when the disciple reaches this stage he is no longer what you understand by an accepted disciple. [23] He is an initiate of high standing and of elevated degree and has passed out of the supervision and the

điểm đạo thứ tư. [11] Tôi nêu rõ những chi tiết chuyên môn này để tư duy của các bạn được sáng tỏ và cân đối. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 728.)

[12] Tuy nhiên, ở đây Tôi muốn làm rõ rằng Chân sư không bao giờ dùng các trung tâm của một đệ tử làm cơ quan phân phối mãnh lực. [13] Xét đến cùng, khi hoạt động đúng đắn, các trung tâm là những kho chứa mãnh lực và những cơ quan phân phối năng lượng mang sắc thái của một phẩm tính đặc thù, với một âm điệu, rung động và cường độ nhất định. [14] Trong những giai đoạn cuối của *Con Đường Đệ Tử*, [15] linh hồn hoàn toàn kiểm soát các trung tâm ấy thông qua trung tâm đầu, [16] nhưng cần ghi nhớ rằng sau lần điểm đạo thứ tư và sự tan biến [17] của thể nguyên nhân, không còn phương diện hình tướng hay hiện thể nào có thể giam hãm đệ tử hoặc giới hạn y theo bất cứ cách nào. [18] Sau lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm thấp hoàn toàn không còn quyền kiểm soát [19] bộ máy đáp ứng bên ngoài; theo [Page 762] quan điểm của sự huấn luyện huyền bí cao nhất, [20] và khi đệ tử ở ngay trong ashram, các trung tâm chỉ được xem là những kênh dẫn năng lượng. [21] Cho đến lần điểm đạo thứ ba, chúng có tầm quan trọng tạm thời trong tiến trình huấn luyện, vì chính qua chúng mà đệ tử học biết bản chất của năng lượng, sự khác biệt giữa năng lượng và mãnh lực, cùng các phương pháp phân phối—việc học các phương pháp này là một trong những giai đoạn cuối của tiến trình huấn luyện. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 761–762.)

[22] Huynh đệ của tôi, còn một điều nữa: khi đệ tử đạt đến giai đoạn này, y không còn là một đệ tử được chấp nhận theo cách huynh đệ hiểu nữa. [23] Y là một điểm đạo đồ có vị thế cao và cấp độ cao, đã vượt ra ngoài sự giám sát và bảo hộ của một Chân sư [24] để

safeguarding of a Master [24] into a direct relation with the Master of all the Masters, the Christ, who is the central point in the Hierarchy, just as the Master is the central point in an ashram. [25] The Master is the heart of His group [26] and the Christ is the heart of the Hierarchy. [27] The closer one gets to realisation, [28] the clearer becomes the concept that the point at the centre and the periphery are one. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 767.)

bước vào mối quan hệ trực tiếp với Chân sư của tất cả các Chân sư, Đức Christ, Đấng là điểm trung tâm trong Thánh đoàn, cũng như Chân sư là điểm trung tâm trong một ashram. [25] Chân sư là trái tim của nhóm Ngài, [26] và Đức Christ là trái tim của Thánh đoàn. [27] Càng đến gần sự chứng nghiệm, [28] người ta càng nhận thức rõ rằng điểm ở trung tâm và chu vi là một. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

[29] The significance of the word "heart" is the significance of life itself, [30] as it beats eternally at the very heart of the universe. [31] Within that life, the initiate now consciously stands, realising himself not so much as being a recipient of life, but as a distributor of life. [32] This is a very different thing and holds the key to this stage of discipleship. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 767.)

[29] Thâm nghĩa của từ "trái tim" chính là thâm nghĩa của bản thân sự sống, [30] khi sự sống ấy đập nhịp vĩnh cửu ngay tại trái tim của vũ trụ. [31] Giờ đây, điểm đạo đồ an trụ một cách hữu thức trong sự sống ấy, nhận biết mình là người phân phối sự sống hơn là người tiếp nhận sự sống. [32] Đây là một điều rất khác biệt và nắm giữ chìa khóa cho giai đoạn này của địa vị đệ tử. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

[33] The "Master's Heart" is a technical term, indicating the sources of life and many analogous interpretations. [34] There is at this stage and after a certain major initiation, a direct line of energy or of life—sensed, recognised, active and utilised—between the conscious disciple and (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 767.)

[33] "Trái Tim của Chân Sư" là một thuật ngữ chuyên môn, chỉ những nguồn sự sống và mang nhiều cách diễn giải tương đồng. [34] Ở giai đoạn này, và sau một cuộc điểm đạo lớn nhất định, có một đường năng lượng hay sự sống trực tiếp—được cảm nhận, nhận biết, đang hoạt động và được sử dụng—giữa người đệ tử hữu thức và (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

[35] 1. The disciple's heart centre. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 767.)

[35] 1. Trung tâm tim của đệ tử. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

[36] 2. The heart centre in the head. [Page 768] (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 767.)

[36] 2. Trung tâm tim trong đầu. [Page 768] (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

[37] 3. The egoic lotus, [38] which (until the fourth initiation) is the heart centre of the

[37] 3. Hoa Sen Chân Ngã, [38] vốn là trung tâm tim của sự sống chân thần cho đến lần

monadic life. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 768.)

[39] 4. The Master at the centre of His group. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 768.)

[40] 5. The Christ, the heart centre of the Hierarchy. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 768.)

[41] 6. The life of the Monad which begins to make itself felt at the third initiation. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 768.)

[42] 7. The Lord of Life Himself, the heart centre of Shamballa. (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 768.)

[43] The line of relationship then extends from these onward and outward, and upward (spherically considered) [44] to the Life at the very centre of our Earth's "alter ego," the planet Venus, [45] to Jupiter [46] and thence to the solar Lord Himself [47] and on to a point in the Sun, Sirius. [48] You can see, therefore, how different this stage is [49] from what might be imagined. It is one which marks a new departure or beginning and a great transition. [50] It is a stage which one enters through the open door of Nirvana, [51] the beginning of the Path of the Higher Evolution. [52] It is a stage [53] which marks a specific location (if such an inappropriate word can be used) [54] of the disciple upon that upward Way which is revealed by the lighted Way; [55] it is the attainment of the innermost point of realisation, called esoterically "within the heart." (*Discipleship in the New Age, Volume I*, p. 768.)

điểm đạo thứ tư. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

[39] 4. Chân sư ở trung tâm nhóm của Ngài. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

[40] 5. Đức Christ, trung tâm tim của Thánh đoàn. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

[41] 6. Sự sống của chân thần, bắt đầu khiến người ta cảm nhận được sự hiện diện của nó ở lần điểm đạo thứ ba. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

[42] 7. Chính Đức Chúa Tể Sự Sống, trung tâm tim của Shamballa. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

[43] Từ những điểm này, đường liên hệ tiếp tục mở rộng ra ngoài và hướng lên trên (xét theo hình cầu), [44] đến Sự Sống ngay tại trung tâm của "bản ngã thứ hai" của Trái Đất chúng ta, tức hành tinh Sao Kim, [45] đến Sao Mộc, [46] rồi từ đó đến chính Nhật tinh quân, [47] và tiếp đến một điểm trong Mặt Trời Sirius. [48] Vì vậy, các bạn có thể thấy giai đoạn này khác biệt đến mức nào [49] so với những gì người ta có thể tưởng tượng. Đây là giai đoạn đánh dấu một khởi điểm hay sự khởi đầu mới và một sự chuyển tiếp lớn lao. [50] Đây là giai đoạn mà người ta bước vào qua cánh cửa Niết Bàn rộng mở, [51] khởi đầu của Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. [52] Đây là giai đoạn [53] đánh dấu một vị trí cụ thể (nếu có thể dùng một từ không thích hợp như vậy) [54] của đệ tử trên Con Đường hướng thượng ấy, vốn hiển lộ nhờ Con Đường được Soi Sáng; [55] đó là sự đạt đến điểm chứng nghiệm sâu thẳm nhất, được gọi một cách huyền bí là "bên trong trái

tim". (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

[56] I would like to arrest any tendency to consider one Ashram as superior to another. [57] The forty-nine Ashrams which constitute the Hierarchy [58] in this planetary period [59] are some of them fully active; some are in process of formation, and some are, as yet, in a totally embryonic condition, [60] awaiting the "focussing ability" of some initiate [61] who is today preparing for the fifth initiation. [62] Essentially and potentially all the Ashrams are equal, and their quality is not competitive; [63] all of them differ as to their planned activity—[64] an activity which is all part of a carefully formulated hierarchical activity. [65] This you need most carefully to remember. The devotion of a disciple to some particular Master is of no importance to that Master or to His ashramic group. [66] It is not devotion or predilection or any personality choice which governs the formation of a Master's group. It is ancient relationships, the ability to demonstrate certain aspects of life to demanding humanity [67] and a definite ray expression of quality which determine the hierarchical placement of aspirants in an Ashram. [68] This will perhaps be a new thought to you and is responsible for the reason why A.A.B. has never emphasised concentration on some one of the known Masters. [69] She has always been aware that each central Ashram has associated with it six other Ashrams which are steadily and constantly being organised to meet planetary need. [70] You will note that I did not say "human need," for the needs of the planet which the Hierarchy has to meet embrace more than those of the fourth kingdom in nature. I would have you ponder

[56] Tôi muốn ngăn chặn mọi khuynh hướng xem một ashram là cao hơn một ashram khác. [57] Trong số bốn mươi chín ashram hợp thành Thánh đoàn [58] trong thời kỳ hành tinh này, [59] một số đã hoạt động đầy đủ; một số đang hình thành, còn một số cho đến nay vẫn hoàn toàn ở trạng thái phôi thai, [60] đang chờ "khả năng tập trung" của một điểm đạo đồ nào đó [61] hiện đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ năm. [62] Về bản chất và tiềm năng, tất cả các ashram đều bình đẳng, và phẩm tính của các ashram không mang tính cạnh tranh; [63] tất cả đều khác nhau về hoạt động đã hoạch định—[64] mỗi hoạt động ấy đều là một phần trong hoạt động của Thánh đoàn đã được xây dựng hết sức cẩn trọng. [65] Các bạn cần ghi nhớ điều này thật kỹ. Lòng sùng kính của một đệ tử đối với một Chân sư cụ thể không có tầm quan trọng nào đối với Chân sư ấy hay nhóm ashram của Ngài. [66] Không phải lòng sùng kính, sự thiên ái hay bất kỳ lựa chọn nào của phàm ngã chi phối sự hình thành nhóm của một Chân sư. Chính những mối quan hệ từ xa xưa, khả năng biểu lộ một số phương diện của sự sống cho nhân loại đang đòi hỏi, [67] cùng sự biểu hiện phẩm tính rõ rệt của một cung, mới quyết định vị trí mà Thánh đoàn sắp xếp cho những người chí nguyện trong một ashram. [68] Có lẽ đây là một ý tưởng mới đối với các bạn, và cũng là lý do vì sao A.A.B. chưa bao giờ nhấn mạnh việc tập trung vào một vị nào trong số các Chân sư đã được biết đến. [69] Bà luôn biết rằng mỗi ashram trung tâm đều liên kết với sáu ashram khác, đang được tổ chức một cách đều đặn và liên tục để đáp ứng nhu cầu của hành tinh. [70] Các bạn hãy lưu ý rằng Tôi không nói "nhu cầu của nhân loại", vì những nhu cầu của hành tinh mà Thánh đoàn phải đáp ứng bao hàm nhiều hơn nhu cầu của giới thứ tư trong thiên nhiên. Tôi muốn các

on these points. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 103.)

bạn suy ngẫm về những điểm này. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 103.)

Fourth Initiation 002 Commentary – Bình Giảng về Lần Điểm Đạo Thứ Tư 002

Hi, everybody. This is Michael. I had in mind to do a compilation. I have done compilations on the first, second and third initiations, and now this is the fourth initiation, of course out of our grasp. It is so demanding that it really represents the individual's liberation into the range of the monad. I think we are lucky if we can think in terms of the third degree. Not everybody in DK's group—as a matter of fact, really only a minority—took the second degree. We are thinking ahead, but so often people confuse the second initiation with the fourth.

Xin chào tất cả các bạn. Tôi là Michael. Tôi đã có ý định thực hiện một bản tổng hợp. Tôi đã thực hiện các bản tổng hợp về lần điểm đạo thứ nhất, thứ hai và thứ ba, và giờ đây là lần điểm đạo thứ tư, dĩ nhiên nằm ngoài tầm với của chúng ta. Lần điểm đạo này đòi hỏi nhiều đến mức thực sự biểu thị sự giải thoát của cá nhân để đi vào phạm vi của chân thần. Tôi nghĩ chúng ta đã may mắn nếu có thể suy nghĩ ở cấp độ điểm đạo thứ ba. Không phải tất cả mọi người trong nhóm của Chân sư DK—thật ra chỉ một thiểu số—đã đạt cấp độ thứ hai. Chúng ta đang suy nghĩ về những điều phía trước, nhưng người ta rất thường nhầm lần điểm đạo thứ hai với lần thứ tư.

They have a tough time in life, it is emotionally stressing, and they think they are passing through the fourth initiation. If you read the material on I.S.G.-L.—I know the word stability was there, and also group love; I am not sure about the I, but we can find out what that is. I have repeated it in other broadcasts. He certainly thought he was passing through the fourth degree. I think to have DK tell him that, if he worked hard, he might pass through the second was just too humiliating for him as a personality, and he quit.

Họ trải qua những khó khăn trong cuộc sống, chịu căng thẳng về cảm xúc, và nghĩ rằng mình đang trải qua lần điểm đạo thứ tư. Nếu các bạn đọc tài liệu về I.S.G.-L.—tôi biết trong đó có từ ổn định, và cả tình thương nhóm; tôi không chắc chữ I biểu thị điều gì, nhưng chúng ta có thể tìm hiểu. Tôi đã nhắc lại điều này trong những buổi phát sóng khác. Người đệ tử ấy chắc chắn nghĩ rằng mình đang trải qua cấp độ thứ tư. Tôi nghĩ việc Chân sư DK nói rằng nếu nỗ lực, người đệ tử ấy có thể trải qua lần điểm đạo thứ hai là điều quá bẽ bàng đối với phàm ngã của người ấy, và người ấy đã rời nhóm.

We do have to be ready for the group gaze: the group will see who and what we are, and that is difficult. Excuse my occasional

Chúng ta quả thực phải sẵn sàng đón nhận cái nhìn của nhóm: nhóm sẽ thấy chúng ta là ai và là người như thế nào, và điều đó thật

coughs. The initiate stays in the Master's group until he has taken the fourth initiation. Let us think about the Six Stages of Discipleship.

khó khăn. Xin các bạn thông cảm nếu thỉnh thoảng tôi ho. Điểm đạo đồ ở lại trong nhóm của Chân sư cho đến khi đạt lần điểm đạo thứ tư. Chúng ta hãy suy nghĩ về Sáu Giai Đoạn của Địa Vị Đệ Tử.

To be an accepted disciple means pretty much that you have taken the first degree and are close to taking the second. To be in the fourth stage, the Chela on the thread—I think I may have made a mistake in the other work. It is the fifth stage that is the Chela in the aura, but Chela on the thread means you are really approaching the third degree. Then Chela in the aura means you are there. Chela within the Master's heart can take you all the way to the fourth initiation, and thereafter follows something that brings you to the fifth, called the blending of the lights.

Là một đệ tử được chấp nhận hầu như có nghĩa là các bạn đã đạt cấp độ thứ nhất và sắp đạt cấp độ thứ hai. Ở giai đoạn thứ tư, Đệ tử trên đường dây—tôi nghĩ có lẽ tôi đã nhầm trong phần trình bày trước. Đệ tử trong hào quang mới là giai đoạn thứ năm, còn Đệ tử trên đường dây có nghĩa là các bạn thực sự đang tiến gần cấp độ thứ ba. Khi đó, Đệ tử trong hào quang có nghĩa là các bạn đã đạt đến cấp độ ấy. Đệ tử trong tâm Chân sư có thể đưa các bạn đến tận lần điểm đạo thứ tư, và sau đó là một điều đưa các bạn đến lần thứ năm, gọi là sự hòa quyện các ánh sáng.

Not much is said about it, but it makes of a man a Master. Rather than go back and try to correct that, I am going to assume you are moving ahead and will realise that Chela in the aura is the fifth stage, not the fourth, as I may have said yesterday. Trying to find all that is just not worth it. It is pretty much the sixth stage of discipleship which takes us into a buddhic state of awareness: Chela in the Master's heart.

Không có nhiều điều được nói về sự hòa quyện ấy, nhưng nó khiến một người trở thành Chân sư. Thay vì quay lại và cố sửa điều đó, tôi sẽ giả định rằng các bạn đang tiếp tục theo dõi và sẽ nhận ra Đệ tử trong hào quang là giai đoạn thứ năm, chứ không phải thứ tư như có thể tôi đã nói hôm qua. Cố tìm lại tất cả những chỗ ấy quả thật không đáng công. Chính giai đoạn thứ sáu của địa vị đệ tử hầu như đưa chúng ta vào trạng thái nhận biết Bồ đề: Đệ tử trong tâm Chân sư.

I always hate to make mistakes like that, but sometimes you just have to pass it by. I hope it has not been too misleading. From Discipleship, page 728:

Tôi luôn rất không thích mắc những sai sót như thế, nhưng đôi khi chúng ta đành phải cho qua. Tôi hy vọng điều đó không gây hiểu lầm quá nhiều. Trích từ Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, trang 728:

[1] **Disciples who have taken the second initiation are regarded as "probationary initiates,"**

[1] Những đệ tử đã trải qua lần điểm đạo thứ hai được xem là "các điểm đạo đồ dự bị",

I guess the true probationer, in the strictly discipleship sense, is one who has not even entered the stage of accepted disciple.

Tôi cho rằng người dự bị thực sự, theo nghĩa chặt chẽ của địa vị đệ tử, là người thậm chí chưa bước vào giai đoạn đệ tử được chấp nhận.

Here we most likely are the accepted disciple, and we are being tested for real initiation, which is at the third degree. That is the true initiate.

Ở đây, rất có thể chúng ta là đệ tử được chấp nhận và đang trải qua thử thách để chuẩn bị cho cuộc điểm đạo thực sự, tức cấp độ thứ ba. Đó mới là điểm đạo đồ thực sự.

Disciples who have taken the second initiation are regarded as "probationary initiates,"

Những đệ tử đã đạt lần điểm đạo thứ hai được xem là "các điểm đạo đồ dự bị",

[2] **and only when they have taken the third initiation**

[2] và chỉ khi đã trải qua lần điểm đạo thứ ba,

As Master Jesus did—the now Master Jesus—when he was Joshua the high priest.

Như Chân sư Jesus đã trải qua—Ngài hiện nay là Chân sư Jesus—khi Ngài là Joshua, vị thượng tế.

only when they have taken the third initiation

chỉ khi đã đạt lần điểm đạo thứ ba

[3] **are they truly initiate from the standpoint of the Hierarchy.**

[3] họ mới thực sự là điểm đạo đồ theo quan điểm của Thánh đoàn.

Not simply a probationary initiate.

Chứ không chỉ là một điểm đạo đồ dự bị.

[4] **The first initiation is sometimes spoken of as the "Lemurian Initiation"**

[4] Lần điểm đạo thứ nhất đôi khi được gọi là "Cuộc Điểm Đạo Lemuria",

It certainly involves the planet Venus on a lower turn of the spiral, and the fifth ray. It is the beginning of real self-consciousness, reflective of the Lemurian individualisation.

Cuộc điểm đạo ấy chắc chắn liên quan đến Sao Kim ở một vòng xoắn thấp hơn, và đến cung năm. Đó là khởi đầu của ngã thức thực sự, phản ánh sự biệt ngã hóa thời Lemuria.

[5] **and the second as the "Atlantean Initiation,"**

[5] và lần thứ hai là "Cuộc Điểm Đạo Atlantis",

It does involve the astral body and its relationship to the heart, just as this Lemurian initiation—although all of them

Cuộc điểm đạo ấy quả thực liên quan đến thể cảm dục và mối quan hệ của nó với tim, cũng như cuộc điểm đạo Lemuria này—mặc

operate in relation to the heart centre—deals with the sacral centre and its rising to the throat.

dù tất cả các cuộc điểm đạo đều diễn ra trong mối quan hệ với trung tâm tim—đề cập đến trung tâm xương cùng và sự nâng chuyển của nó lên cổ họng.

At the second initiation we also have a very strong throat-centre stimulation. We noted that a lot of intelligence came into the Atlantean race among its higher brackets. It was not only solar plexus and heart; it was the throat centre's intelligence and creativity.

Ở lần điểm đạo thứ hai, trung tâm cổ họng cũng được kích thích rất mạnh. Chúng ta đã lưu ý rằng rất nhiều trí thông minh đã xuất hiện trong những tầng lớp phát triển cao hơn của nhân loại Atlantis. Không chỉ có tùng thái dương và tim; còn có trí thông minh và tính sáng tạo của trung tâm cổ họng.

[6] **but the third initiation—that of our Aryan race**

[6] nhưng lần điểm đạo thứ ba—lần điểm đạo của nhân loại Arya chúng ta—

Specifically associated with this third of the self-conscious races. The Aryan is really the fifth race if we count the Adamic and Hyperborean races, both of which periods took a long time.

Đặc biệt gắn liền với nhân loại thứ ba trong số những nhân loại có ngã thức. Nhân loại Arya thực ra là nhân loại thứ năm nếu chúng ta tính cả nhân loại Adam và nhân loại Bắc Cực nguyên sơ; cả hai thời kỳ ấy đều kéo dài rất lâu.

[7] **is technically regarded by Them as the first initiation.**

[7] mới được Các Ngài xem là lần điểm đạo thứ nhất theo nghĩa chuyên môn.

It is the first solar initiation. The other two before it are planetary initiations and can be considered of the threshold.

Đó là lần điểm đạo thái dương đầu tiên. Hai lần trước là các cuộc điểm đạo hành tinh và có thể xem là thuộc về ngưỡng cửa.

[8] **This is a new angle upon which I would ask you to think. The term, therefore, of Accepted Disciple covers the stages of the first and second initiations;**

[8] Đây là một góc nhìn mới mà Tôi muốn các bạn suy ngẫm. Vì vậy, thuật ngữ Đệ Tử Được Chấp Nhận bao hàm các giai đoạn của lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai;

Most accepted disciples in DK's groups were simply initiates of the first degree. The majority had not even reached the second, so that does put things in proportion, doesn't it?

Phần lớn các đệ tử được chấp nhận trong những nhóm của Chân sư DK chỉ là điểm đạo đồ cấp một. Đa số thậm chí chưa đạt lần thứ hai, nên điều đó quả thực giúp chúng ta nhìn nhận mọi việc đúng mức, phải không?

The term, therefore, of Accepted Disciple covers the stages of the first and second initiations;

[9] **when a disciple has taken the third initiation, he is no longer technically an accepted disciple,**

This is important:

[10] **even though he still remains in a Master's group until he has taken the fourth initiation.**

Once he has taken that, I suppose he can even be the head of his own ashram, especially if it is of the material or scientific type, on the higher levels of the mental plane, rather than so much on the buddhic plane.

As I said before, trying to correct my mistake, we were dealing with the transition from Chela in the aura, the fifth stage of discipleship, to Chela within the Master's heart, number six, which is not a sentimental relationship. It has to do with ashramic intimacy.

[11] **I am pointing out these technicalities so that there may be clarity and proportion in your thinking.**

I know some of our students are really fond of the technicalities. They are important, so as to identify that through which fellow disciples are passing, but of course the experience is of major import.

Vì vậy, thuật ngữ Đệ Tử Được Chấp Nhận bao hàm các giai đoạn của lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai;

[9] khi một đệ tử đã trải qua lần điểm đạo thứ ba, theo nghĩa chuyên môn, y không còn là một đệ tử được chấp nhận nữa,

Điều này quan trọng:

[10] dù y vẫn ở trong nhóm của một Chân sư cho đến khi trải qua lần điểm đạo thứ tư.

Tôi cho rằng một khi đã đạt lần điểm đạo ấy, y thậm chí có thể đứng đầu ashram riêng của mình, nhất là nếu ashram ấy thuộc loại hoạt động về vật chất hoặc khoa học, trên các cấp độ cao hơn của cõi trí, thay vì chủ yếu trên cõi Bồ đề.

Như tôi đã nói trước đó khi cố sửa sai sót của mình, chúng ta đang đề cập đến sự chuyển tiếp từ Đệ tử trong hào quang, giai đoạn thứ năm của địa vị đệ tử, sang Đệ tử trong tâm Chân sư, giai đoạn thứ sáu; đây không phải một mối quan hệ mang tính tình cảm. Nó liên quan đến sự thân mật trong ashram.

[11] Tôi nêu rõ những chi tiết chuyên môn này để tư duy của các bạn được sáng tỏ và cân đối. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 728.)

Tôi biết một số đạo sinh của chúng ta rất thích các chi tiết chuyên môn. Chúng quan trọng, giúp nhận biết những gì các đệ tử đồng môn đang trải qua, nhưng dĩ nhiên trải nghiệm mới có tầm quan trọng chủ yếu.

We are still pretty much in the Six Stages of Discipleship section, on page 761, and I think it is the first volume.

Chúng ta vẫn chủ yếu ở trong phần Sáu Giai Đoạn của Địa Vị Đệ Tử, trang 761, và tôi nghĩ là tập một.

[12] **I would like, however, to make clear at this point that the Master never uses a disciple's centres as distributing agencies for force.**

[12] Tuy nhiên, ở đây Tôi muốn làm rõ rằng Chân sư không bao giờ dùng các trung tâm của một đệ tử làm cơ quan phân phối mãnh lực.

Morya says something maybe a little different: in the battle, aspects of the warrior disciple's aura are torn loose and used in the battle. Can I say hurled at the enemy? In any case, the individual disciple's auric equipment is useful to the warrior member of Hierarchy using the disciple as an agent in the battle.

Chân sư Morya nói một điều có lẽ hơi khác: trong trận chiến, những phần hào quang của người đệ tử chiến sĩ bị xé rời và được sử dụng trong trận chiến. Tôi có thể nói là ném vào kẻ thù chăng? Dù sao đi nữa, hệ thống hào quang của cá nhân đệ tử vẫn hữu ích đối với thành viên chiến sĩ của Thánh đoàn đang dùng người đệ tử làm tác nhân trong trận chiến.

This is Master DK's perspective, and probably there is a difference between what Morya is describing and what DK is trying to describe here.

Đây là quan điểm của Chân sư DK, và có lẽ có sự khác biệt giữa điều Chân sư Morya đang mô tả với điều Chân sư DK đang cố mô tả ở đây.

the Master never uses a disciple's centres as distributing agencies for force.

Chân sư không bao giờ dùng các trung tâm của đệ tử làm những cơ quan phân phối mãnh lực.

[13] **In the last analysis, the centres are (when functioning correctly) reservoirs of force and distributors of energy, coloured by specific quality and of a certain note, vibration, and strength.**

[13] Xét đến cùng, khi hoạt động đúng đắn, các trung tâm là những kho chứa mãnh lực và những cơ quan phân phối năng lượng mang sắc thái của một phẩm tính đặc thù, với một âm điệu, rung động và cường độ nhất định.

A planetary quality, a ray quality, then a degree of vibratory strength: a lesser or greater degree.

Một phẩm tính hành tinh, một phẩm tính cung, rồi đến một mức cường độ rung động: mức độ thấp hơn hoặc cao hơn.

The ray configuration of a centre and its astrological association do not tell you,

Về cơ bản, cấu hình cung của một trung tâm và mối liên hệ chiêm tinh của nó không cho

basically, how strongly that centre is vibrating, emanating or radiating.

các bạn biết trung tâm ấy đang rung động, phát xạ hay tỏa chiếu mạnh đến mức nào.

[14] **On the final stages of *the Path of Discipleship*,**

[14] Trong những giai đoạn cuối của *Con Đường Đệ Tử*,

On which, of course, the individual is an initiate.

Dĩ nhiên, ở những giai đoạn ấy, cá nhân là một điểm đạo đồ.

[15] **they are entirely controlled by the soul, via the head centre,**

[15] linh hồn hoàn toàn kiểm soát các trung tâm ấy thông qua trung tâm đầu,

I suppose within the head, or as part of the ajna group. You sometimes see what looks like a feathered headdress. It is narrow and almost looks like a Mohawk cut, but various centres in a higher ajna group are found in that configuration.

Tôi cho rằng ở trong đầu, hoặc như một phần của nhóm ajna. Đôi khi các bạn thấy một thứ trông như mũ đội đầu kết lông vũ. Nó hẹp và gần giống kiểu tóc dựng thành một dải giữa đầu, nhưng trong cấu hình ấy có nhiều trung tâm thuộc một nhóm ajna cao hơn.

On the final stages of the Path of Discipleship, they are entirely controlled by the soul,

Ở những giai đoạn cuối của Con Đường Đệ Tử, linh hồn hoàn toàn kiểm soát chúng,

I guess this tells us that for most of us these centres are not entirely controlled by the soul. Not yet.

Tôi cho rằng điều này cho chúng ta biết rằng, đối với phần lớn chúng ta, linh hồn chưa hoàn toàn kiểm soát những trung tâm ấy. Chưa đến lúc.

via the head centre,

thông qua trung tâm đầu,

That is singular, and within that head centre are the many chakras of the head centres above the head.

Đó là số ít, và bên trong trung tâm đầu ấy là nhiều luân xa thuộc các trung tâm đầu nằm phía trên đầu.

[16] **but it should be borne in mind that after the fourth initiation and the disappearance**

[16] nhưng cần ghi nhớ rằng sau lần điểm đạo thứ tư và sự tan biến

However gradual.

Dù diễn ra từ từ đến đâu.

[17] của thể nguyên nhân, không còn phương diện hình tướng hay hiện thể nào

[17] **of the causal body, there is no form aspect or vehicle which can hold the disciple a prisoner or any way limited.**

có thể giam hãm đệ tử hoặc giới hạn y theo bất cứ cách nào.

I guess when something explodes in space it takes some time to clear the debris. One gets the sense that the debris is being cleared between the fourth and fifth initiations, so a great revelation—that is the name of the fifth initiation—can come. That is the fifth initiation.

Tôi cho rằng khi một thứ gì đó nổ tung trong không gian, phải mất một thời gian mới dọn sạch các mảnh vỡ. Người ta có cảm tưởng rằng các mảnh vỡ đang được dọn sạch trong khoảng giữa lần điểm đạo thứ tư và thứ năm, để một sự mặc khải vĩ đại—đó là tên của lần điểm đạo thứ năm—có thể đến. Đó là lần điểm đạo thứ năm.

[18] **After the third initiation, the lower centres have no control whatsoever**

[18] Sau lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm thấp hoàn toàn không còn quyền kiểm soát

It would be good, I think, for some of our ambitious disciples to realise that, if they are somehow controlled by the subdiaphragmatic centres, they really have not taken the third initiation. Always there is exaggeration; you know how it goes.

Tôi nghĩ sẽ tốt nếu một số đệ tử đầy tham vọng của chúng ta nhận ra rằng, nếu họ vẫn chịu sự kiểm soát nào đó của các trung tâm dưới cơ hoành, thì họ thực sự chưa đạt lần điểm đạo thứ ba. Luôn có sự phóng đại; các bạn biết chuyện thường diễn ra thế nào rồi đấy.

After the third initiation, the lower centres have no control whatsoever

Sau lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm thấp hoàn toàn không còn quyền kiểm soát

Although there is that base-of-the-spine centre, most active at the fifth initiation, so we really have to wonder what control. Certainly there is a great participation of that centre, just as there would be in our solar system involving Pluto as its ruler. Not the only planet there: Mercury is there, Mars is there, even Saturn and Uranus have their associations.

Tuy nhiên, vẫn có trung tâm đáy cột sống hoạt động mạnh nhất ở lần điểm đạo thứ năm, nên chúng ta thực sự phải tự hỏi đó là quyền kiểm soát nào. Chắc chắn trung tâm ấy tham gia rất nhiều, cũng như trong hệ mặt trời của chúng ta, với Sao Diêm Vương là chủ tinh của nó. Không chỉ có hành tinh ấy: còn có Sao Thủy, Sao Hỏa, ngay cả Sao Thổ và Sao Thiên Vương cũng có những mối liên hệ.

There is something about the complete activation of the base-of-the-spine centre which, while beginning at the third degree, really climaxes at the fifth.

Có điều gì đó trong sự hoạt hóa hoàn toàn của trung tâm đáy cột sống mà tuy bắt đầu ở cấp độ thứ ba, nhưng thực sự đạt đỉnh cao ở cấp độ thứ năm.

After the third initiation, the lower centres have no control whatsoever

Sau lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm thấp hoàn toàn không còn quyền kiểm soát

[19] **over the outer mechanism of response; from the standpoint of the highest occult training**

[19] bộ máy đáp ứng bên ngoài; theo [Page 762] quan điểm của sự huấn luyện huyền bí cao nhất,

Right in there you have to read the hints.

Chính ở chỗ này, các bạn phải đọc ra những điều gợi ý.

[20] **and when the disciple is in the Ashram itself, the centres are viewed as simply channels for energy.**

[20] và khi đệ tử ở ngay trong ashram, các trung tâm chỉ được xem là những kênh dẫn năng lượng.

It is so interesting that Pluto is a non-sacred planet, but still an esoteric planet, and its full activation is not really going to be put into expression until the fifth initiation. Really, however, it is the Earth itself which is the base-of-the-spine centre. There is a kind of triangle between Earth, Pluto, Mars and Uranus. We have to remember that Mercury, Saturn and Uranus are also involved. There is something very synthetic about that fifth initiation of Revelation and how they all fit together.

Thật thú vị khi Sao Diêm Vương là một hành tinh không thiêng liêng, nhưng vẫn là một hành tinh nội môn, và sự hoạt hóa hoàn toàn của nó thực sự chỉ biểu hiện vào lần điểm đạo thứ năm. Tuy nhiên, chính Trái Đất mới thực sự là trung tâm đáy cột sống. Có một dạng tam giác giữa Trái Đất, Sao Diêm Vương, Sao Hỏa và Sao Thiên Vương. Chúng ta phải nhớ rằng Sao Thủy, Sao Thổ và Sao Thiên Vương cũng tham gia. Có điều gì đó mang tính tổng hợp sâu sắc trong lần điểm đạo thứ năm, cuộc điểm đạo Mặc Khải, và trong cách tất cả những yếu tố ấy phối hợp với nhau.

That remains to be seen, but they all have a role to play, with Mars being kundalini latent, or relatively inactive, and Mercury being kundalini active.

Điều đó vẫn còn phải chờ xem, nhưng tất cả đều có vai trò, với Sao Hỏa là hỏa xà tiềm ẩn, hay tương đối bất hoạt, còn Sao Thủy là hỏa xà đang hoạt động.

[21] **Until the time of the third initiation, they assume temporary importance in the training process because it is through them that the disciple learns the nature of energy, its distinction from force and the methods of distribution—the latter being one of the last stages in the training process.**

[21] Cho đến lần điểm đạo thứ ba, chúng có tầm quan trọng tạm thời trong tiến trình huấn luyện, vì chính qua chúng mà đệ tử học biết bản chất của năng lượng, sự khác biệt giữa năng lượng và mãnh lực, cùng các phương pháp phân phối—việc học các phương pháp này là một trong những giai đoạn cuối của tiến trình huấn luyện.

(*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 761–762.)

As we are on our way up, we definitely work with the lower centres and their elevation and transmutation into the sphere of the higher centres.

Trên đường tiến lên, chúng ta chắc chắn làm việc với các trung tâm thấp, với sự nâng cao và chuyển hoá của chúng vào khối cầu của các trung tâm cao hơn.

It is such a dividing line. In a way, you begin your real discipleship in relation to the star Sirius when the third initiation is taken. It is a solar initiation, not just planetary. The minute we have that solar initiation, we have the beginning of a relationship with Sirius. So many things are concealed in Master DK's material. You have to read between the lines and pull in the associations, which reaches a high point of achievement when we know something about pure reason and the buddhic plane. We do not know about that immediately.

Đó quả là một ranh giới phân chia. Theo một nghĩa nào đó, khi đạt lần điểm đạo thứ ba, các bạn bắt đầu địa vị đệ tử thực sự trong mối quan hệ với sao Sirius. Đó là một cuộc điểm đạo thái dương, chứ không chỉ thuộc hành tinh. Ngay khi có cuộc điểm đạo thái dương ấy, chúng ta bắt đầu có mối quan hệ với Sirius. Có rất nhiều điều ẩn giấu trong tài liệu của Chân sư DK. Các bạn phải đọc ra những hàm ý và kết nối các mối liên hệ; khả năng ấy đạt đến một đỉnh cao khi chúng ta biết đôi điều về lý trí thuần túy và cõi Bồ đề. Chúng ta không biết những điều ấy ngay lập tức.

We know about reasoning. We learn how to think and think towards a solution, but an intuitively apprehended solution which is truthful is not what occurs for us immediately. Once we begin to navigate the buddhic plane, we are more and more capable of doing that: understanding straight knowledge and the immediacy of truth. Sometimes DK encourages using the centres as distributing agents; at other times he says, 'Just be transparent. Let the soul work through you, and do not engage the directive mind too much in aiming the energies of particular chakras.'

Chúng ta biết về suy luận. Chúng ta học cách suy nghĩ và suy nghĩ để tìm ra một giải pháp, nhưng một giải pháp chân thực được trực giác nắm bắt không phải điều chúng ta có ngay lập tức. Một khi bắt đầu biết hoạt động trên cõi Bồ đề, chúng ta ngày càng có khả năng làm điều đó: thấu hiểu tri thức trực tiếp và tính tức thời của chân lý. Đôi khi Chân sư DK khuyến khích dùng các trung tâm làm tác nhân phân phối; lúc khác Ngài lại nói: 'Hãy cứ trong suốt. Hãy để linh hồn hoạt động thông qua các bạn, và đừng để thể trí chỉ đạo tham gia quá nhiều vào việc hướng năng lượng của những luân xa cụ thể.'

It takes a long time really to work so that one is effective. So often, in the beginning, students are eager to manipulate forces of the personality via the personality centres. I think sometimes we just have to open

Phải mất một thời gian dài mới thực sự biết làm việc sao cho có hiệu quả. Lúc ban đầu, các đạo sinh rất thường nóng lòng điều khiển những mãnh lực của phàm ngã thông qua các trung tâm phàm ngã. Tôi nghĩ đôi

ourselves to the soul and use the energy of goodwill and the Will-to-good in the direction of the individual or group we would help. As always, patience will be required, lest we really create an obstructive situation.

khi chúng ta chỉ cần mở lòng với linh hồn và dùng năng lượng thiện chí cùng Ý Chí-hướng Thiện hướng đến cá nhân hoặc nhóm mà chúng ta muốn giúp đỡ. Như mọi khi, cần có sự kiên nhẫn, kẻo chúng ta thực sự tạo ra một tình trạng cản trở.

The next one: we are all in the same area here, page 767, still in the six or even seven stages of discipleship.

Đoạn tiếp theo: tất cả chúng ta vẫn đang ở cùng phần này, trang 767, vẫn trong sáu, hoặc thậm chí bảy, giai đoạn của địa vị đệ tử.

[22] **For another thing, brother of mine, when the disciple reaches this stage he is no longer what you understand by an accepted disciple.**

[22] Huynh đệ của tôi, còn một điều nữa: khi đệ tử đạt đến giai đoạn này, y không còn là một đệ tử được chấp nhận theo cách huynh đệ hiểu nữa.

We might say his relationship to the Master is even more intimate.

Chúng ta có thể nói rằng mối quan hệ của y với Chân sư thậm chí còn thân mật hơn.

[23] **He is an initiate of high standing and of elevated degree and has passed out of the supervision and the safeguarding of a Master**

[23] Y là một điểm đạo đồ có vị thế cao và cấp độ cao, đã vượt ra ngoài sự giám sát và bảo hộ của một Chân sư

I guess it is hard to believe the initiate is not somehow safeguarded, in some higher sense, by the Master, but not so much attention needs to be given to him. He is much less prone to make the kinds of mistakes made early in his discipleship career. Perhaps he does not need that immediate supervision of a Master. And he passes

Tôi cho rằng khó tin được là Chân sư không còn bảo vệ điểm đạo đồ bằng cách nào đó, theo một nghĩa cao hơn, nhưng không cần dành quá nhiều sự chú ý cho y nữa. Y ít có khả năng mắc những sai lầm như ở thời kỳ đầu trên con đường đệ tử của mình. Có lẽ y không cần sự giám sát trực tiếp ấy của một Chân sư. Và y bước

[24] **into a direct relation with the Master of all the Masters, the Christ,**

[24] để bước vào mối quan hệ trực tiếp với Chân sư của tất cả các Chân sư, Đức Christ, Đấng là điểm trung tâm trong Thánh đoàn, cũng như Chân sư là điểm trung tâm trong một ashram.

This seems to happen at the first solar initiation. The Christ is, of course, a great solar Deity, as far as our humanity is

Điều này dường như xảy ra ở lần điểm đạo thái dương đầu tiên. Dĩ nhiên, đối với nhân loại chúng ta, Đức Christ là một Thượng đế

concerned, occupying the seventh rung of the ladder.

thái dương vĩ đại, ở bậc thứ bảy của chiếc thang.

He is taking the seventh initiation. That seventh degree is ruled by the second ray and closely related to the solar factor, the Sun. He passes into a direct relation with the Christ, which means he really is a more steady point within the ashram.

Ngài đang trải qua lần điểm đạo thứ bảy. Cấp độ thứ bảy ấy do cung hai cai quản và liên hệ mật thiết với yếu tố thái dương, tức Mặt Trời. Người đệ tử bước vào mối quan hệ trực tiếp với Đức Christ, nghĩa là y thực sự là một điểm ổn định hơn trong ashram.

[25] **The Master is the heart of His group**

[25] Chân sư là trái tim của nhóm Ngài,

Also the head, we have been told elsewhere.

Ở nơi khác, chúng ta được cho biết Ngài cũng là người đứng đầu.

[26] **and the Christ is the heart of the Hierarchy.**

[26] và Đức Christ là trái tim của Thánh đoàn.

We have been told also that He is the head of the Hierarchy.

Chúng ta cũng được cho biết rằng Ngài là người đứng đầu Thánh đoàn.

[27] **The closer one gets to realisation,**

[27] Càng đến gần sự chứng nghiệm,

I guess that could be said really to begin at the fifth degree.

Tôi cho rằng có thể nói điều ấy thực sự bắt đầu ở cấp độ thứ năm.

[28] **the clearer becomes the concept that the point at the centre and the periphery are one.**

[28] người ta càng nhận thức rõ rằng điểm ở trung tâm và chu vi là một. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

Think about that for a minute. The centrality of the Hierarchy is becoming available to the one penetrating the ashram. None of DK's group—maybe Alice Bailey—were really doing that.

Hãy suy nghĩ về điều đó trong giây lát. Người thâm nhập ashram đang dần có thể tiếp cận trung tâm của Thánh đoàn. Không ai trong nhóm của Chân sư DK—có lẽ ngoại trừ Alice Bailey—thực sự đang làm điều ấy.

I guess Alice Bailey is now the particular secretary to Master KH and, in a way, occupies the outer office or antechamber for those seeking, or evoked to experience, an interview with the Master. It is the same as Foster Bailey doing so in Master M's ashram.

Tôi cho rằng hiện nay Bà Alice Bailey là thư ký riêng của Chân sư KH và, theo một nghĩa nào đó, làm việc tại văn phòng bên ngoài hay tiền sảnh dành cho những người tìm kiếm, hoặc được gợi lên để trải nghiệm, một cuộc diện kiến với Chân sư. Cũng tương tự như

việc Ông Foster Bailey đảm nhiệm vai trò ấy trong ashram của Chân sư M.

The Master is the heart of His group and the Christ is the heart of the Hierarchy, and the centre and the periphery are one.

Chân sư là trái tim của nhóm Ngài và Đức Christ là trái tim của Thánh đoàn, và trung tâm cùng chu vi là một.

That has to be pondered. Certainly in a condition of unity we begin to realise it is possible, and the distinctions brought about by our usual perception of space, or time and space, no longer hold.

Điều đó cần được suy ngẫm. Chắc chắn trong trạng thái hợp nhất, chúng ta bắt đầu nhận ra rằng điều đó là khả hữu, và những phân biệt do cách nhận thức thông thường của chúng ta về không gian, hay thời gian và không gian, không còn đứng vững.

They no longer have the same significance or sense of reality about them as we may have thought.

Chúng không còn mang cùng thâm nghĩa hay cảm giác thực tại như chúng ta có thể đã nghĩ.

[29] **The significance of the word "heart" is the significance of life itself,**

[29] Thâm nghĩa của từ "trái tim" chính là thâm nghĩa của bản thân sự sống,

Think about that: heart and life, and how the life thread, or sutratma, is anchored in the heart,

Hãy suy nghĩ về điều đó: tim và sự sống, cùng cách sợi dây sự sống, hay sinh mệnh tuyến, neo giữ trong tim,

[30] **as it beats eternally at the very heart of the universe.**

[30] khi sự sống ấy đập nhịp vĩnh cửu ngay tại trái tim của vũ trụ.

A great universal heart, and certainly a heart operating in relation to smaller structures.

Một trái tim vũ trụ vĩ đại, và chắc chắn là một trái tim hoạt động trong mối quan hệ với những cấu trúc nhỏ hơn.

[31] **Within that life, the initiate now consciously stands, realising himself not so much as being a recipient of life, but as a distributor of life.**

[31] Giờ đây, điểm đạo đồ an trụ một cách hữu thức trong sự sống ấy, nhận biết mình là người phân phối sự sống hơn là người tiếp nhận sự sống.

A great animation, a great livingness, a great connection with Being.

Một sức sống mãnh liệt, một sự sống động lớn lao, một mối liên kết sâu xa với Bản Thể.

Already he has touched the life and can direct it towards those more in need of coming in touch with its reality.

Y đã chạm đến sự sống và có thể hướng nó đến những người cần tiếp xúc với thực tại của nó nhiều hơn.

[32] **This is a very different thing and holds the key to this stage of discipleship.**

[32] Đây là một điều rất khác biệt và nắm giữ chìa khóa cho giai đoạn này của địa vị đệ tử. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

I guess this is number six, the disciple within the Master's heart.

Tôi cho rằng đây là giai đoạn thứ sáu, người đệ tử trong tâm Chân sư.

[33] **The "Master's Heart" is a technical term, indicating the sources of life and many analogous interpretations.**

[33] "Trái Tim của Chân Sư" là một thuật ngữ chuyên môn, chỉ những nguồn sự sống và mang nhiều cách diễn giải tương đồng.

It touches that which truly lives, that ongoing eternal energy. It has no sentimental connotation.

Nó chạm đến điều thực sự sống, nguồn năng lượng vĩnh cửu tiếp diễn ấy. Nó không mang hàm nghĩa tình cảm nào.

[34] **There is at this stage and after a certain major initiation, a direct line of energy or of life—sensed, recognised, active and utilised—between the conscious disciple and**

[34] Ở giai đoạn này, và sau một cuộc điểm đạo lớn nhất định, có một đường năng lượng hay sự sống trực tiếp—được cảm nhận, nhận biết, đang hoạt động và được sử dụng—giữa người đệ tử hữu thức và (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

What? Number one:

Điều gì? Thứ nhất:

[35] **1. The disciple's heart centre.**

[35] 1. Trung tâm tim của đệ tử. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

At the centre of which is the seat of life, or Being.

Ở chính giữa trung tâm ấy là nơi ngự của sự sống, hay Bản Thể.

[36] **2. The heart centre in the head.**

[36] 2. Trung tâm tim trong đầu. [Page 768] (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 767.)

There are a number of different heart centres. Even the Egoic Lotus is a kind of

Có nhiều trung tâm tim khác nhau. Ngay cả Hoa Sen Chân Ngã cũng là một dạng trung

heart centre. There are heart centres within the Spiritual Triad, and the monad itself is a kind of heart centre.

tâm tim. Có các trung tâm tim trong Tam Nguyên Tinh Thần, và chính chân thần cũng là một dạng trung tâm tim.

[37] **3. The egoic lotus,**

[37] 3. Hoa Sen Chân Ngã,

Also has a link, a direct line of energy or of life reaching

Cũng có một mối liên kết, một đường năng lượng hay sự sống trực tiếp vươn đến

The egoic lotus,

Hoa Sen Chân Ngã,

[38] **which (until the fourth initiation) is the heart centre of the monadic life.**

[38] vốn là trung tâm tim của sự sống chân thần cho đến lần điểm đạo thứ tư. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

Of course, as I say, in a way the monad's rays are first and second generically, and the monad is a kind of heart centre. I would not be surprised if etheric heart centres of the Solar Logos—maybe the Planetary Logos—are found on the Monadic plane, just as etheric head centres would be found on the logoic plane. Many things to put together, aren't there?

Dĩ nhiên, như tôi nói, theo một nghĩa nào đó, xét về loại hình chung, các cung của chân thần là cung một và cung hai, và chân thần là một dạng trung tâm tim. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu các trung tâm tim dĩ thái của Thái dương Thượng đế—có lẽ cả Hành Tinh Thượng đế—nằm trên cõi chân thần, cũng như các trung tâm đầu dĩ thái nằm trên cõi Thượng đế. Có nhiều điều phải kết nối với nhau, phải không?

Also a connection between:

Cũng có một mối liên kết giữa:

[39] **4. The Master at the centre of His group.**

[39] 4. Chân sư ở trung tâm nhóm của Ngài. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

Who is, in a way, I suppose, considered the heart of the ashram. Elsewhere, however, it tells us the Monadic head of the ashram. Also a connection with:

Tôi cho rằng, theo một nghĩa nào đó, Ngài được xem là trái tim của ashram. Tuy nhiên, ở nơi khác, tài liệu cho chúng ta biết Ngài là vị đứng đầu ashram về phương diện chân thần. Cũng có một mối liên kết với:

[40] **5. The Christ, the heart centre of the Hierarchy.**

[40] 5. Đức Christ, trung tâm tim của Thánh đoàn. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

In a way He directs the ashram as the head of the Hierarchy, as He is referred to. Then:

Theo một nghĩa nào đó, Ngài chỉ đạo ashram với tư cách người đứng đầu Thánh đoàn, như danh xưng dành cho Ngài. Tiếp đến:

[41] **6. The life of the Monad which begins to make itself felt at the third initiation.**

[41] 6. Sự sống của chân thần, bắt đầu khiến người ta cảm nhận được sự hiện diện của nó ở lần điểm đạo thứ ba. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

Even though the line direct is not really absorbed until the fourth initiation.

Mặc dù đường trực tiếp ấy thực sự chỉ được hấp thu vào lần điểm đạo thứ tư.

This monad is a Jupiterian structure: Jupiter hierarchically ruling Virgo and exoterically ruling Pisces. There is a very powerful second ray with Jupiter, but you begin to wonder whether deeply recessed within it is not some first ray. There is a direct connection here, when we get into this stage, with the monad eventually. Finally:

Chân thần này là một cấu trúc mang tính Sao Mộc: Sao Mộc cai quản Xử Nữ ở cấp huyền giai và cai quản Song Ngư ở cấp ngoại môn. Sao Mộc có cung hai rất mạnh, nhưng chúng ta bắt đầu tự hỏi liệu sâu kín bên trong nó có một phần cung một hay không. Khi bước vào giai đoạn này, cuối cùng sẽ có một mối liên kết trực tiếp với chân thần. Sau cùng:

[42] **7. The Lord of Life Himself, the heart centre of Shamballa.**

[42] 7. Chính Đức Chúa Tể Sự Sống, trung tâm tim của Shamballa. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

Isn't that interesting? Maybe is He the head of Shamballa? He is certainly an extension of the Planetary Logos, an emanation, and has the highest expression of the teaching ray to His credit. He is also called the Great Sacrifice.

Điều đó chẳng thú vị sao? Có lẽ Ngài là người đứng đầu Shamballa chăng? Ngài chắc chắn là một phần mở rộng của Hành Tinh Thượng đế, một phát xạ, và Ngài thể hiện cung giáo huấn ở mức cao nhất. Ngài còn được gọi là Đấng Hy Sinh Vĩ Đại.

Sanat Kumara is called by many names. It is said that He is a blend of the soul and personality. It says He is many things, and exactly what He is, I think, will have to wait for deeper experience on our part. In any case, these are technical terms of understanding, indicating sources of life and many analogous interpretations.

Sanat Kumara có nhiều danh xưng. Người ta nói Ngài là sự hòa quyện của linh hồn và phàm ngã. Tài liệu nói Ngài là nhiều điều, và tôi nghĩ để biết chính xác Ngài là gì, chúng ta phải chờ có trải nghiệm sâu sắc hơn. Dù sao đi nữa, đây là những thuật ngữ chuyên môn để thấu hiểu, chỉ các nguồn sự sống và nhiều cách diễn giải tương đồng.

There is at this stage and after a certain major initiation,

Ở giai đoạn này, và sau một cuộc điểm đạo lớn nhất định,

Could it be the fourth?

Có thể là lần thứ tư chăng?

a direct line of energy or of life—sensed, recognised, active and utilised—between the conscious disciple and

có một đường năng lượng hay sự sống trực tiếp—được cảm nhận, nhận biết, đang hoạt động và được sử dụng—giữa người đệ tử có ý thức và

Who by this time is a high initiate, and different aspects of the equipment.

Đến lúc này, người đệ tử ấy là một điểm đạo đồ cao cấp, và các phương diện khác nhau trong hệ thống của y.

Is this after the causal body, the Egoic Lotus, is destroyed? When you have a mayavirupa, it pretty much replicates, only on a much higher turn of the spiral, the individual's chakric equipment. We are dealing with hearts, and we are dealing with heads. It is so interesting that there are considered to be three hearts: one within the torso, between the shoulder blades; one at the top of the head. You might look for the Egoic Lotus as being a kind of heart, but a higher twelve is found on the Monadic plane. Is the monad twelvefold?

Có phải điều này diễn ra sau khi thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã, bị hủy diệt không? Khi các bạn có một thể huyễn, nó hầu như tái tạo hệ thống luân xa của cá nhân, nhưng ở một vòng xoắn cao hơn nhiều. Chúng ta đang đề cập đến những trái tim, và đang đề cập đến những cái đầu. Thật thú vị khi người ta cho rằng có ba trái tim: một trong thân mình, giữa hai bả vai; một ở đỉnh đầu. Các bạn có thể tìm xem Hoa Sen Chân Ngã như một dạng trái tim, nhưng trên cõi chân thần có một bộ mười hai cao hơn. Chân thần có cấu trúc thập nhị phân chăng?

One of the major planets ruling it—and signs—is the twelfth… the twelfth sign, Pisces, so there is a higher twelve there. Twelve is a consummatory number. We are making our way from Hierarchy to Shamballa, and numbers two and one are involved.

Một trong những hành tinh chủ yếu cai quản nó—và cả các dấu hiệu—là thứ mười hai… dấu hiệu thứ mười hai, Song Ngư, nên ở đó có một bộ mười hai cao hơn. Mười hai là con số của sự hoàn tất. Chúng ta đang tiến từ Thánh đoàn đến Shamballa, và các số hai cùng một có liên quan.

[43] **The line of relationship then extends from these onward and outward, and upward (spherically considered)**

[43] Từ những điểm này, đường liên hệ tiếp tục mở rộng ra ngoài và hướng lên trên (xét theo hình cầu),

It sounds Jupiterian, doesn't it, like the expansion of the sphere?

Nghe có vẻ mang tính Sao Mộc, phải không, giống như sự mở rộng của khối cầu?

[44] **to the Life at the very centre of our Earth's "alter ego," the planet Venus,**

[44] đến Sự Sống ngay tại trung tâm của "bản ngã thứ hai" của Trái Đất chúng ta, tức hành tinh Sao Kim,

Venus is, I think, a kind of solar plexus centre, but it has a very strong connection with the heart, we learn from *Cosmic Fire*.

Tôi nghĩ Sao Kim là một dạng trung tâm tùng thái dương, nhưng qua *Luận về Lửa Vũ Trụ*, chúng ta biết nó có mối liên kết rất mạnh với tim.

Its Monadic ray is the sixth, the same number that defines the plane on which the monad is found, and the second ray is probably the ultimate ray on the logoic plane, etherically expressed: the ultimate ray for Venus. It extends into the alter ego, the planet Venus, and then:

Cung chân thần của nó là cung sáu, cùng con số xác định cõi có chân thần, và cung hai có lẽ là cung tối hậu trên cõi Thượng đế, biểu hiện qua dĩ thái: cung tối hậu của Sao Kim. Đường liên hệ ấy mở rộng đến bản ngã khác, hành tinh Sao Kim, rồi:

[45] **to Jupiter**

[45] đến Sao Mộc,

Which has a second-ray soul, whatever its Monadic ray may be, whether the seventh or the first,

Vốn có linh hồn cung hai, bất kể cung chân thần của nó là gì, dù là cung bảy hay cung một,

[46] **and thence to the solar Lord Himself**

[46] rồi từ đó đến chính Nhật tinh quân,

Helios, our Solar Logos,

Helios, Thái dương Thượng đế của chúng ta,

[47] **and on to a point in the Sun, Sirius.**

[47] và tiếp đến một điểm trong Mặt Trời Sirius.

This is a very strong alignment.

Đây là một sự chỉnh hợp rất mạnh.

Sirius may have a fifth-ray soul, but again, like Venus, there is every reason to think Sirius's Monadic expression is both the sixth and eventually the second, just as it is for Venus, which is kind of, you might say, a lesser Sirius. Every planet in our solar system has a special connection with one of the seven solar systems of which ours is one. Jupiter connects with our Sun, and our planet Venus, I believe, shows us the Sirian

Sirius có thể có linh hồn cung năm, nhưng một lần nữa, giống như Sao Kim, có đầy đủ lý do để nghĩ rằng biểu hiện chân thần của Sirius vừa là cung sáu, rồi cuối cùng là cung hai, cũng như Sao Kim, mà có thể nói là một Sirius nhỏ hơn. Mỗi hành tinh trong hệ mặt trời của chúng ta đều có mối liên kết đặc biệt với một trong bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một thành viên. Sao Mộc liên kết với Mặt Trời của chúng ta, và tôi tin rằng

connection. Then there would be others connected with those seven major planets and the seven suns.

hành tinh Sao Kim cho chúng ta thấy mối liên kết với Sirius. Khi ấy, còn có những hành tinh khác liên kết với bảy hành tinh chủ yếu và bảy mặt trời ấy.

[48] **You can see, therefore, how different this stage is**

[48] Vì vậy, các bạn có thể thấy giai đoạn này khác biệt đến mức nào

The stage of Chela within the Master's heart,

Giai đoạn Đệ tử trong tâm Chân sư,

[49] **from what might be imagined. It is one which marks a new departure or beginning and a great transition.**

[49] so với những gì người ta có thể tưởng tượng. Đây là giai đoạn đánh dấu một khởi điểm hay sự khởi đầu mới và một sự chuyển tiếp lớn lao.

That transition is really into the cosmic ethers, isn't it, which, cosmically considered, is an area of expression that is principled. The lower eighteen subplanes, and maybe from the solar perspective the lower twenty-one subplanes of our cosmic physical plane, are not cosmically principled.

Sự chuyển tiếp ấy thực sự là đi vào các dĩ thái vũ trụ, phải không? Xét trên bình diện vũ trụ, đó là một lĩnh vực biểu hiện mang tính nguyên khí. Mười tám cõi phụ thấp, và có lẽ theo góc nhìn thái dương là hai mươi mốt cõi phụ thấp của cõi hồng trần vũ trụ chúng ta, không mang tính nguyên khí trên bình diện vũ trụ.

[50] **It is a stage which one enters through the open door of Nirvana,**

[50] Đây là giai đoạn mà người ta bước vào qua cánh cửa Niết Bàn rộng mở,

Interestingly, the nirvanic plane is sometimes associated with Atma.

Điều thú vị là đôi khi cõi Niết Bàn gắn liền với atma.

I guess there are different levels of Nirvana, but the atmic plane is called the nirvanic plane and gives us entrée into the Monadic level. This stage obviously involves the monad in some way:

Tôi cho rằng có những cấp độ Niết Bàn khác nhau, nhưng cõi atma được gọi là cõi Niết Bàn và mở lối cho chúng ta đi vào cấp độ chân thần. Rõ ràng giai đoạn này liên quan đến chân thần theo một cách nào đó:

[51] **the beginning of the Path of the Higher Evolution.**

[51] khởi đầu của Con đường Tiến Hóa Cao Siêu.

In a way, that path begins on the Monadic plane, because it is, after all, the monad—it is a hard thing to think about—which travels

Theo một nghĩa nào đó, con đường ấy bắt đầu trên cõi chân thần, vì xét cho cùng, chính chân thần—đây là điều khó suy nghĩ—

in its awareness to distant places or levels of vibration.

di chuyển trong sự nhận biết của mình đến những nơi xa xôi hay những cấp độ rung động xa xôi.

[52] **It is a stage**

[52] Đây là giai đoạn

Chela within the Master's heart.

Đệ tử trong tâm Chân sư.

[53] **which marks a specific location (if such an inappropriate word can be used)**

[53] đánh dấu một vị trí cụ thể (nếu có thể dùng một từ không thích hợp như vậy)

It is not really a location; it is a vibratory intensity, right? Anyway:

Đó thực sự không phải một vị trí; đó là một cường độ rung động, phải không? Dù sao đi nữa:

[54] **of the disciple upon that upward Way which is revealed by the lighted Way;**

[54] của đệ tử trên Con Đường hướng thượng ấy, vốn hiển lộ nhờ Con Đường được Soi Sáng;

That path, the path of the Lighted Way, reveals the Way of Higher Evolution.

Con đường ấy, con đường của Con Đường được Soi Sáng, làm hiển lộ Con đường Tiến Hóa Cao Siêu.

[55] **it is the attainment of the innermost point of realisation, called esoterically "within the heart."**

[55] đó là sự đạt đến điểm chứng nghiệm sâu thẳm nhất, được gọi một cách huyền bí là "bên trong trái tim". (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, tr. 768.)

It is related, I think, to something quite irreducible which we call Being: the very heart of life, the very heart of the monad, the very centre of that from which all things come. A lot of depth here, isn't there? I am certainly not saying I am capturing it all or suggesting it all, but something is being suggested. Number 103: I can see we are certainly not going to finish this section.

Tôi nghĩ điều ấy liên quan đến một điều thực sự không thể quy giản hơn nữa mà chúng ta gọi là Bản Thể: chính trái tim của sự sống, chính trái tim của chân thần, chính trung tâm của nguồn cội sinh ra vạn vật. Ở đây có nhiều chiều sâu, phải không? Tôi chắc chắn không nói rằng mình nắm bắt hết hay gợi ra hết mọi điều, nhưng có điều gì đó đang được gợi ra. Số 103: tôi thấy chắc chắn chúng ta sẽ không hoàn tất phần này.

[56] **I would like to arrest any tendency to consider one Ashram as superior to another.**

[56] Tôi muốn ngăn chặn mọi khuynh hướng xem một ashram là cao hơn một ashram khác.

They are all absolutely needed, just as every ray of light within the spectrum is needed as you break down white light. No ashram, whether in incarnation or not, is superior to another.

Tất cả đều tuyệt đối cần thiết, cũng như mỗi tia sáng trong quang phổ đều cần thiết khi các bạn phân tách ánh sáng trắng. Không ashram nào, dù đang lâm phàm hay không, cao hơn một ashram khác.

[57] **The forty-nine Ashrams which constitute the Hierarchy**

[57] Trong số bốn mươi chín ashram hợp thành Thánh đoàn

All the seven per ray, the subsidiaries.

Tất cả bảy ashram trên mỗi cung, những ashram phụ thuộc.

The forty-nine Ashrams which constitute the Hierarchy

Bốn mươi chín Ashram hợp thành Thánh đoàn

[58] **in this planetary period**

[58] trong thời kỳ hành tinh này,

Maybe there will not be forty-nine later; maybe they will reduce to twenty-one, seven, three and so forth.

Có lẽ về sau sẽ không còn bốn mươi chín; có lẽ chúng sẽ giảm xuống còn hai mươi mốt, bảy, ba, v.v.

[59] **are some of them fully active; some are in process of formation, and some are, as yet, in a totally embryonic condition,**

[59] một số đã hoạt động đầy đủ; một số đang hình thành, còn một số cho đến nay vẫn hoàn toàn ở trạng thái phôi thai,

We are not there yet in terms of having evolved or formulated all the subsidiary ashrams. They are:

Chúng ta chưa đạt đến mức phát triển hay hình thành đầy đủ tất cả các ashram phụ thuộc. Các ashram ấy đang:

[60] **awaiting the "focussing ability" of some initiate**

[60] đang chờ "khả năng tập trung" của một điểm đạo đồ nào đó

Probably some Master, yes,

Có lẽ là một Chân sư nào đó, đúng vậy,

[61] **who is today preparing for the fifth initiation.**

[61] hiện đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ năm.

It takes a Master to bring one of these subsidiary ashrams into full, or fuller, functioning activity. There is a lot of activity in the second-ray ashram, and maybe only

Cần có một Chân sư để đưa một trong các ashram phụ thuộc ấy vào hoạt động đầy đủ, hoặc đầy đủ hơn. Ashram cung hai có rất nhiều hoạt động, và có lẽ chỉ một trong số đó

one of them—maybe two sub-four—is not quite equal in development to the others. When it comes to the first-ray ashram, is there any subsidiary? If there is, maybe only one.

—có lẽ cung phụ bốn của cung hai—chưa phát triển ngang bằng các ashram khác. Còn ashram cung một thì sao, có ashram phụ thuộc nào không? Nếu có, có lẽ chỉ một.

Different numbers are given to some of the different ashrams. You might have four developed, or three developed, looking towards the ability of some initiate who will be able to take them over at the fifth degree.

Tài liệu nêu những con số khác nhau về một số ashram. Có thể có bốn ashram đã phát triển, hoặc ba ashram đã phát triển, đang trông chờ khả năng của một điểm đạo đồ nào đó có thể đảm trách chúng ở cấp độ thứ năm.

[62] **Essentially and potentially all the Ashrams are equal, and their quality is not competitive;**

[62] Về bản chất và tiềm năng, tất cả các ashram đều bình đẳng, và phẩm tính của các ashram không mang tính cạnh tranh;

There is such a tendency to have the spirit of competition or one-upmanship in so much of what humanity does. That is not the way things are. Not at all.

Trong rất nhiều hoạt động của nhân loại luôn có khuynh hướng mang tinh thần cạnh tranh hay muốn hơn người khác. Nhưng ở đây mọi việc không diễn ra như vậy. Hoàn toàn không.

[63] **all of them differ as to their planned activity**

[63] tất cả đều khác nhau về hoạt động đã hoạch định—

They are a group, an interdisciplinary group, supplementing each other, and we are just getting an idea of how that supplementation works. I think we are now in the middle of a pandemic, a universal epidemic that was maybe promised or withheld. We are going to begin to see how the different groups assist each other.

Các ashram ấy là một nhóm, một nhóm liên ngành, bổ sung cho nhau, và chúng ta mới chỉ đang có được chút ý niệm về cách sự bổ sung ấy diễn ra. Tôi nghĩ hiện chúng ta đang ở giữa một đại dịch, một dịch bệnh toàn cầu có lẽ đã được báo trước hoặc từng bị trì hoãn. Chúng ta sẽ bắt đầu thấy các nhóm khác nhau hỗ trợ nhau như thế nào.

all of them differ as to their planned activity

tất cả đều khác nhau về hoạt động đã hoạch định

[64] **an activity which is all part of a carefully formulated hierarchical activity.**

[64] mỗi hoạt động ấy đều là một phần trong hoạt động của Thánh đoàn đã được xây dựng hết sức cẩn trọng.

We do not know about this, but there is a detailed Plan regarding interdependency and mutual assistance.

Chúng ta không biết về điều này, nhưng có một Thiên Cơ chi tiết về sự tương thuộc và hỗ trợ lẫn nhau.

[65] **This you need most carefully to remember. The devotion of a disciple to some particular Master is of no importance to that Master or to His ashramic group.**

[65] Các bạn cần ghi nhớ điều này thật kỹ. Lòng sùng kính của một đệ tử đối với một Chân sư cụ thể không có tầm quan trọng nào đối với Chân sư ấy hay nhóm ashram của Ngài.

Quite a saying, really, because so many of us, having been raised through the power of devotion, think, 'We are devoted to the Master. This is a big, big thing.'

Đây quả thực là một lời nói đáng chú ý, vì rất nhiều người trong chúng ta, nhờ sức mạnh của lòng sùng tín mà được nâng lên, nghĩ rằng: 'Chúng ta sùng tín Chân sư. Đây là một điều rất, rất lớn lao.'

[66] **It is not devotion or predilection or any personality choice which governs the formation of a Master's group. It is ancient relationships, the ability to demonstrate certain aspects of life to demanding humanity**

[66] Không phải lòng sùng kính, sự thiên ái hay bất kỳ lựa chọn nào của phàm ngã chi phối sự hình thành nhóm của một Chân sư. Chính những mối quan hệ từ xa xưa, khả năng biểu lộ một số phương diện của sự sống cho nhân loại đang đòi hỏi,

There is a skill involved,

Ở đây có một kỹ năng,

[67] **and a definite ray expression of quality which determine the hierarchical placement of aspirants in an Ashram.**

[67] cùng sự biểu hiện phẩm tính rõ rệt của một cung, mới quyết định vị trí mà Thánh đoàn sắp xếp cho những người chí nguyện trong một ashram.

Notice that, even though an ashram really is the place for an initiate, he still calls them aspirants. Everybody and everything is an aspirant. Even our Planetary Logos is an aspirant to some higher stage.

Hãy lưu ý rằng, mặc dù ashram thực sự là nơi dành cho điểm đạo đồ, Ngài vẫn gọi họ là những người chí nguyện. Mọi người và mọi sự sống đều là người chí nguyện. Ngay cả Hành Tinh Thượng đế của chúng ta cũng là một người chí nguyện hướng đến một giai đoạn cao hơn.

[68] **This will perhaps be a new thought to you and is responsible for the reason why A.A.B. has never emphasised**

[68] Có lẽ đây là một ý tưởng mới đối với các bạn, và cũng là lý do vì sao A.A.B. chưa bao giờ nhấn mạnh việc tập trung vào một

concentration on some one of the known Masters.

vị nào trong số các Chân sư đã được biết đến.

All of them are important. Now, with that interdependency existing, a higher expression of the New Group of World Servers, there is a lot of borrowing going back and forth. I noted how a very important person regarding the externalisation of Master Morya's ashram considered himself a second-ray disciple on the soul ray, and how a couple of first-ray disciples, Foster Bailey and Mary Bailey, found their way into leadership positions in the second-ray group Alice Bailey started.

Tất cả Các Ngài đều quan trọng. Giờ đây, với sự tương thuộc ấy, một biểu hiện cao hơn của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, có rất nhiều sự điều chuyển qua lại. Tôi đã lưu ý rằng một nhân vật rất quan trọng đối với sự ngoại hiện ashram của Chân sư Morya tự xem mình là đệ tử cung hai xét về cung linh hồn; đồng thời, hai đệ tử cung một, Ông Foster Bailey và Bà Mary Bailey, lại đảm nhiệm những vị trí lãnh đạo trong nhóm cung hai do Bà Alice Bailey khởi lập.

[69] **She has always been aware that each central Ashram has associated with it six other Ashrams which are steadily and constantly being organised to meet planetary need.**

[69] Bà luôn biết rằng mỗi ashram trung tâm đều liên kết với sáu ashram khác, đang được tổ chức một cách đều đặn và liên tục để đáp ứng nhu cầu của hành tinh.

Maybe not fully organised just yet.

Có lẽ hiện giờ chúng vẫn chưa được tổ chức đầy đủ.

[70] **You will note that I did not say "human need," for the needs of the planet which the Hierarchy has to meet embrace more than those of the fourth kingdom in nature. I would have you ponder on these points.**

[70] Các bạn hãy lưu ý rằng Tôi không nói "nhu cầu của nhân loại", vì những nhu cầu của hành tinh mà Thánh đoàn phải đáp ứng bao hàm nhiều hơn nhu cầu của giới thứ tư trong thiên nhiên. Tôi muốn các bạn suy ngẫm về những điểm này. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 103.)

These are such excellent statements. This is the end of Fourth Initiation Commentary. Basically, we have grown from page two to page four.

Đây là những lời phát biểu thật tuyệt vời. Đến đây kết thúc Bình Giảng về Lần Điểm Đạo Thứ Tư. Về cơ bản, chúng ta đã đi từ trang hai đến trang bốn.

Not a lot of progress in the sense of covering a lot of words, but next time we will be beginning *Fourth Initiation Compilation* Commentary, program three, and this is program two. Thank you, everybody. That is

Chúng ta chưa tiến được nhiều nếu xét về số lượng từ đã trình bày, nhưng lần tới chúng ta sẽ bắt đầu phần bình giảng *Bản Tổng Hợp về Lần Điểm Đạo Thứ Tư*, chương trình thứ ba, còn đây là chương trình thứ hai. Cảm ơn tất

about an hour. I wish I could be precise, but maybe I am not so precise, and this will have to do for us. We will continue when it is possible.

cả các bạn. Khoảng một giờ rồi. Tôi ước mình có thể chính xác, nhưng có lẽ tôi không được chính xác lắm, và chúng ta đành chấp nhận như vậy. Chúng ta sẽ tiếp tục khi có thể.

The conference is coming up, so it certainly will not be possible to finish all this before the conference. I want to get you going on it a little, thinking about it. It is a reach to think of the fourth initiation, but nevertheless we have to think about it. Lots of love, many blessings, and we will go on when we can. That is going to be it. Bye-bye.

Hội nghị sắp diễn ra, nên chắc chắn không thể hoàn tất tất cả những điều này trước hội nghị. Tôi muốn giúp các bạn bắt đầu tìm hiểu và suy nghĩ đôi chút về đề tài này. Suy nghĩ về lần điểm đạo thứ tư là một sự vươn xa, nhưng dù sao chúng ta vẫn phải suy nghĩ về nó. Gửi các bạn thật nhiều tình thương và phúc lành, và chúng ta sẽ tiếp tục khi có thể. Đến đây xin dừng lại. Tạm biệt các bạn.

Commentary on Fourth Initiation 003

Tóm Tắt

Cuộc Điểm Đạo Từ Bỏ và ý nghĩa Đóng Đinh

Lần điểm đạo thứ tư mang tên Đại Từ Bỏ ở phương Đông và Đóng Đinh ở phương Tây; những từ bỏ nhỏ chuẩn bị cho sự buông bỏ quyết định này. Hình ảnh đôi bàn tay trống không mang dấu đinh biểu thị khả năng tiếp nhận và sử dụng các ân huệ tinh thần để thực hiện Thiên Cơ. Trọng tâm của sự từ bỏ là giải thoát khỏi mọi gắn bó với cái không thực, để thực tại chi phối tư tưởng và chân lý làm chủ đời sống.

Sự hiện diện của Đức Christ và những lễ hội tương lai

Chân sư DK cho biết việc tưởng niệm Đóng Đinh, và ngay cả lễ Wesak theo hình thức hiện nay, sẽ không tiếp tục mãi trong tương lai. Khi Đức Christ hiện diện hữu hình giữa nhân loại, sự nhận biết Ngài đã phục sinh, luân hồi là chân lý và Ngài đang ở đây sẽ thay đổi ý nghĩa của việc tưởng niệm cái chết. Đức Phật, Đấng Hoá Thân Tổng Hợp và Đấng Tinh thần Hòa Bình tạo thành tam giác hỗ trợ Đức Christ trong điều được gọi là sự kỳ diệu của Kỷ Nguyên Mới.

Lý trí thuần túy và sự khai thông năng lượng Chân Thần

Lý trí thuần túy là phẩm tính Bồ đề, cho phép trực tiếp thấy và lập tức thấu hiểu những mối liên hệ cùng sự tương tác giữa nhiều yếu tố. Một liên hệ được đề xuất là phẩm tính này thuộc cõi phụ thứ năm của cõi Bồ đề và mang yếu tố Sao Thủy. Lần điểm đạo thứ tư mở đường cho năng lượng Chân Thần trở thành tác nhân thực sự trong đời sống, đồng thời loại bỏ chướng ngại của thể nguyên nhân dù cấu trúc đẹp đẽ ấy đã hình thành qua hàng triệu năm. Cõi Bồ đề được liên hệ với dĩ thái vũ trụ thứ tư, nơi sự thấy biết trở nên sáng rõ hơn.

Chuẩn bị tiếp nhận giáo huấn mới

Trong bối cảnh bài giảng năm 2020, đợt giáo huấn mới của Chân sư DK được mong đợi vào khoảng năm 2025, nhưng phương thức truyền đạt, người trung gian và khả năng sử dụng công nghệ máy tính vẫn chưa rõ. Sự chuẩn bị chủ yếu là hấp thu và vận dụng phần giáo huấn đã ban, dù khối lượng ấy vượt quá khả năng tiếp nhận trọn vẹn của đạo sinh. Nghiên cứu cần đi cùng tham thiền, phụng sự và việc trợ giúp những vấn đề thực tiễn, vốn cũng thuộc phạm vi huyền bí học.

Thánh đoàn như một cơ thể tinh thần sống động

Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập II, trang 136, hướng việc tham thiền đến ashram toàn thể của Thánh đoàn, mối liên hệ với Shamballa và cấu trúc gồm nhiều ashram. Bảy ashram cung hợp thành một cơ thể dưới sự lãnh đạo của Đức Christ; xét ở cấp độ bao quát hơn, Thánh đoàn là ashram của Sanat Kumara. Những thành viên đạt cấp độ sáu có quan hệ trực tiếp với Shamballa. Thánh đoàn cần được nhận biết như một thực tại sống động, thay cho những hình ảnh lý tưởng hóa mang ảo cảm.

Các ashram phụ và vị trí phụng sự

Một số ashram hoạt động dưới các Đấng Chohan, một số dưới các Chân sư, còn những ashram phôi thai đang dần hình thành quanh các điểm đạo đồ bậc bốn. Ashram cung hai dưới Chân sư KH bao gồm nhiều nhóm phụ; khả năng một số người đang làm việc trong ashram phụ của Chân sư DK được nêu như một giả định. Thầy MDR cũng phỏng đoán rằng khoảng năm Chân sư trong ashram

của Chân sư DK có thể phụ trách những nhóm phụ ấy. Việc nhận biết đúng vị trí giúp tăng hiệu lực phụng sự, nhưng tự đánh giá quá cao cấp độ tiến hóa dễ dẫn đến sai lầm và làm người khác hiểu lầm.

Sự hướng dẫn của Thánh đoàn và tự do nhân loại

Thánh đoàn luôn nâng đỡ tổ chức thế giới từ bên trong, dù những biến cố bên ngoài có thể che khuất sự hướng dẫn ấy. Các Huynh Trưởng thúc đẩy tiến trình tiến hóa một cách tinh tế, đồng thời tôn trọng Định luật Tự Do từ Sirius và quyền tự quyết của nhân loại. Những biến cố hành tinh lớn có thể đặt ra điều kiện mà con người phải thích ứng, nhưng sự hướng dẫn thông thường tránh xâm phạm tự do của người đang tiến đến giác ngộ, tình thương và năng lực hi sinh. Sức sống của cơ thể tinh thần này có khả năng xuyên phá hoặc làm tan rã những tổ chức bên ngoài đang giới hạn sự phát triển.

Sao Thiên Vương, Sao Thổ và các liên hệ với Sirius

Khả năng phá vỡ giới hạn của Thánh đoàn được so sánh với Sao Thiên Vương phá vỡ những cấu trúc Sao Thổ: nguyên mẫu can thiệp vào các hoàn cảnh do tư tưởng, dục vọng và quan hệ tạo thành. Trong các liên hệ với Sirius, Sao Thiên Vương gắn với Định luật Tự Do, Sao Hải Vương với nguồn cảm hứng nhạy cảm của Đức Christ, còn Sao Thổ với Định luật Nghiệp Quả trung gian. Theo giả thuyết được Thầy MDR nhắc lại từ nghiên cứu của Charles Jayne và cộng sự, hành tinh Isis có chu kỳ khoảng 360 năm, tạo một tương ứng với chu kỳ khoảng 360 ngày của Trái Đất và công thức chiêm tinh một ngày tương ứng một năm. Mối liên hệ Sirius–Isis–Trái Đất vẫn là suy đoán; tri thức huyền nhiệm chỉ được trao khi có thể sử dụng hữu ích, chứ không nhằm thỏa mãn tò mò.

Những sắc thái phụ của cung hai

Một cách phân chia được đề xuất cho các cung phụ của cung hai là: cung phụ một biểu lộ minh triết thuần túy, cung phụ hai biểu lộ tình thương thuần túy, còn cung phụ ba áp dụng Bác Ái – Minh Triết một cách toàn diện và tỉ mỉ. Cung phụ bốn liên quan đến mỹ lệ và nghệ thuật, cung phụ năm đến nghiên cứu tâm thức, cung phụ sáu đến tôn giáo thế giới mới, còn cung phụ bảy đến tổ chức mang lợi ích và công việc trị liệu. Các ashram phụ phát triển nhiều nhất trong cung hai; cung ba và cung sáu cũng có sự phát triển, trong khi cung một ít phân nhánh hơn. Vì cung hai là cung linh hồn của hệ hành tinh Địa Cầu, sự tái xuất hiện của Đức Christ trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, đặc biệt qua liên hệ Sao Mộc với người chí nguyện và đệ tử, có ý nghĩa nổi bật.

Trung tâm ashram thay đổi theo cấp độ tiến hóa

Chân sư là điểm trung tâm của nhóm cho đến sau lần điểm đạo thứ tư, khi Đức Christ trở thành trung tâm; ở những cấp độ cao hơn, Sanat Kumara giữ vị trí ấy. Chân sư có thể được hiểu tượng trưng như linh hồn và cả Chân Thần của ashram, nhưng nguồn quyền năng trung tâm thay đổi khi tâm thức mở rộng. Quan hệ trực tiếp với Chân sư đánh dấu địa vị đệ tử được chấp nhận, rồi phát triển đến quan hệ với vị đứng đầu ashram cung và những trung tâm cao hơn. Việc mở rộng chuỗi này đến Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế là suy luận về các cấp độ vượt xa phạm vi hoạt động thực tế của phần lớn đạo sinh.

Độ nhạy cảm hợp nhất của nhóm

Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập II, trang 250, liên hệ Công Thức Mặc Khải với độ nhạy cảm hợp nhất của nhóm. Khi cùng suy ngẫm và thấu hiểu công thức, các thành viên tăng khả năng đáp ứng với cảm nhận của nhau, qua đó hình thành thể cảm dục của nhóm. Tiến trình này đòi hỏi

vượt qua bốn chướng ngại được liên hệ với Quy luật XI: ràng buộc cá nhân, phản ứng tình cảm, cạnh tranh ganh tị và bất tuân. Tinh thần không chỉ trích cùng tình thương hỗ trợ sự tích hợp, còn khuynh hướng chứng tỏ mình hơn đệ tử đồng môn tạo cơ hội cho Kẻ Chận Ngõ biểu lộ.

Điểm trong vòng tròn và Bảo Ngọc Trong Hoa Sen

Mục đích tiếp theo của công thức là khám phá điểm trong vòng tròn, tức mãnh lực cố kết trung tâm của nhóm, thường là Chân sư hoặc một nhóm đệ tử cao cấp hợp nhất. Điểm này tương ứng với Bảo Ngọc Trong Hoa Sen nơi cá nhân, với Thánh đoàn trong quan hệ với nhân loại và với điểm sống trung tâm trong mọi hình tướng. Vòng tròn và điểm có thể áp dụng cho nguyên tử, con người, hành tinh và hệ mặt trời, nhưng mỗi cấp độ mang một phạm vi biểu hiện riêng. Hình ảnh các Chân Thần như bảo ngọc trên vương miện Thượng đế được triển khai như một suy tưởng về trật tự nguyên mẫu, màu sắc và bản chất cung.

Những trung tâm nối tiếp và sự hợp nhất tối hậu

Một cách diễn giải được đề xuất là mỗi vòng tròn dần trở thành một điểm trong vòng tròn lớn hơn, với một trung tâm sâu hơn tiếp tục thu hút và tổ chức nó. Người đứng đầu một ashram có thể là hạt nhân tích cực đối với nhóm mình, đồng thời vẫn giữ vị trí như một điện tử đối với trung tâm lớn hơn. Các trung tâm ấy là những điểm tập trung nhất tâm, qua đó bản chất cốt yếu biểu lộ với cường độ ngày càng tăng. Theo suy tưởng riêng của Thầy MDR, cuối cùng mọi điểm biến phân đều phải tan biến trong thực tại tuyệt đối; sự nhận biết bản thân là điểm trung tâm cần tránh các ảo cảm tự tôn vì chỉ có một Sự Sống duy nhất.

Khủng hoảng nhân loại và khả năng đón nhận trợ giúp

Trong hoàn cảnh đại dịch năm 2020, diễn biến tiếp theo vẫn chưa rõ: dịch có thể tái phát, chấm dứt sớm hoặc kéo dài thành một tiến trình thanh lọc. Nhận định rằng nhân loại cần thanh lọc trước Đại Mật Nghị là suy đoán riêng của Thầy MDR. Giáo huấn của Chân sư DK được dẫn lại để nêu rằng quanh thời kỳ Đại Mật Nghị, nhân loại sẽ nhận ra mình không thể tự giải quyết mọi vấn đề lớn. Khả năng đón nhận những trí tuệ có thể hướng dẫn giải pháp đòi hỏi khiêm nhường, vượt qua niềm kiêu hãnh được liên hệ với hình tượng Lucifer.

Điểm đạo là sự tích hợp Chân Thần và phàm ngã

Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập II, trang 258, xác định bản chất điểm đạo là sự tích hợp Chân Thần–phàm ngã; dung hợp linh hồn–phàm ngã là bước chuẩn bị thiết yếu. Sự chỉnh hợp với linh hồn mở đường cho Chân Thần biểu lộ qua những cấp độ thấp hơn của Chân Thần-trong-sự-mở-rộng. Linh hồn lúc đầu được diễn giải như trung tâm tim của Chân Thần, nhưng sau khi thể nguyên nhân tan rã ở lần điểm đạo thứ tư, ảnh hưởng Chân Thần có thể truyền xuống mạnh hơn. Vì vậy, sự thành tựu linh hồn chuẩn bị cho một quan hệ trực tiếp hơn với tinh thần.

Sự tan rã của yếu tố trung gian

Điểm đạo chuyển tam phân biểu hiện thành nhị nguyên căn bản tinh thần–vật chất qua sự tan rã của yếu tố trung gian. Thể nguyên nhân, dù đẹp đẽ và nâng đỡ tiến hóa, cuối cùng không còn thích hợp để trung gian hóa dòng Lửa Điện trực tiếp hơn. Phàm ngã đã hấp thu phẩm tính linh hồn trở thành phàm ngã được linh hồn thấm nhuần, rồi tích hợp với Chân Thần. Chuỗi ba thành hai, hai thành một và một trở về "không" là phần diễn giải siêu hình được mở rộng đến sự thu hồi mọi giới hạn vào thực tại tuyệt đối.

Tiếng kêu trên thập giá và sự rút lui của Thái dương Thiên Thần

Lời kêu của Đức Jesus về sự lìa bỏ của Thượng đế được diễn giải như kinh nghiệm chấm dứt vai trò trung gian của Thái dương Thiên Thần, để quyền năng thúc đẩy từ Chân Thần thay thế. Theo đoạn trích của Chân sư DK, sự Đóng Đinh mặc khải việc nguyên khí giữa biến mất và quan hệ với Chúa Cha, tức Chân Thần, trở nên hiện thực. "Áo vinh quang", được tượng trưng qua việc binh lính La Mã chia áo, được liên hệ với Hoa Sen Chân Ngã mà Thiên Thần của Hiện Diện đã góp phần kiến tạo. Thầy MDR phân biệt Đức Jesus trải qua sự tan rã này với Đức Christ đang phủ bóng và hướng dẫn Ngài, đồng thời trải qua một cuộc điểm đạo cao hơn.

Linh hồn trên cõi thượng trí và tâm thức vũ trụ

Sự biến mất của linh hồn trong lần điểm đạo thứ tư chủ yếu chỉ sự chấm dứt cấu trúc tâm thức giới hạn trên cõi thượng trí, thường được gọi là linh hồn hay thể nguyên nhân. Linh hồn theo nghĩa tâm thức là một nguyên khí vũ trụ, nên không thể đồng nhất sự hủy bỏ thể nguyên nhân với việc mọi tâm thức lập tức biến mất. Theo diễn giải được nêu, chỉ ở những đỉnh cao của sự tái hợp nhất vũ trụ, tâm thức mới hòa vào Bản Thể thuần túy. Nhị nguyên vẫn có thể tồn tại về mặt chức năng trong sự biểu hiện của vũ trụ theo chu kỳ.

Quan hệ giữa lần điểm đạo thứ ba và thứ tư

Đoạn trích xác định ánh sáng Chân Thần làm lu mờ ánh sáng linh hồn và ánh sáng nguyên tử của phàm ngã tam phân ở lần điểm đạo thứ ba, còn sự nhận biết cái chết ấy được diễn ra và nhận ra một cách biểu tượng ở lần điểm đạo thứ tư. Theo cách hiểu riêng của Thầy MDR, sự tan rã đã bắt đầu ở lần thứ ba, đặc biệt nơi các cánh hoa tri thức, nhưng đạt sự hoàn tất mạnh mẽ hơn ở lần thứ tư. Mọi cái chết, từ bỏ và biến mất trước đó đều chuẩn bị và tượng trưng cho sự tan rã cuối cùng của thể nguyên nhân tại cuộc Đóng Đinh. Vì vậy, ý nghĩa của biến cố này vượt xa cái chết của phàm ngã mà nhiều cách diễn giải Kitô giáo đã nhấn mạnh.

Phục sinh, Thăng Thiên và sự hoàn thiện

Sự tan rã thể nguyên nhân dẫn đến việc tâm thức linh hồn–phàm ngã đã dung hợp vươn lên vào tâm thức Chân Thần. Khả năng xem đây là cuộc phục sinh thứ nhất, còn lần điểm đạo thứ bảy là cuộc phục sinh thứ hai, được nêu như một giả thuyết. Đoạn trích đặt sự hoàn thiện thái dương tại cuộc điểm đạo Thăng Thiên; Thầy MDR nghiêng về việc liên hệ Thăng Thiên với bậc sáu, đồng thời đề xuất một ý nghĩa cao hơn ở bậc bảy và cõi tối cao của biển lửa. Những phân biệt này vẫn thuộc các huyền nhiệm vượt xa kinh nghiệm của phần lớn đạo sinh.

Tiến bước bằng phụng sự và đánh giá đúng mình

Việc nghiên cứu lần điểm đạo thứ tư nhằm làm sáng tỏ con đường tương lai, không khuyến khích tham vọng đạt cấp độ ấy ngay trong đời hiện tại. Kỷ Nguyên Mới sẽ cần nhiều điểm đạo đồ bậc năm; khả năng góp mặt trong số đó tùy thuộc sự chuẩn bị, thành tựu và sức ép thúc đẩy tiến hóa. Một số người tiến lên cùng nhân loại, trong khi những người chủ động nỗ lực có thể thành tựu sớm hơn và nhận công việc tương xứng. Đối với Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, động lực thiết yếu là ý chí trợ giúp nhân loại tiến gần hơn đến sự tham gia vào Thánh đoàn, đoàn thể của những trí tuệ có tổ chức và được soi sáng.

Fourth Initiation 003 Text – Văn bản 003 về lần điểm đạo thứ tư

[1] Therefore, as you prepare for the meditation process which you will undertake during this coming year, [2] start by a consideration of the Ashram of the Hierarchy itself, [3] of its relation to Shamballa, [4] of its constitution, formed as it is of many Ashrams. [5] Some of these are working under the Chohans; [6] others are working under the Masters, [7] and some are embryonic as yet, being gathered slowly together by Adepts of the fourth initiation. [8] Will you endeavour to realise the factual nature of this great, living, spiritual organism? [9] It constantly "substands" or underlies the world organisation. [10] See it as a growing, vital reality, of such life and potency that it can break through or break up all limiting outer organisations (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 136.)

[1] Do đó, khi các bạn chuẩn bị cho tiến trình tham thiền mà các bạn sẽ thực hiện trong năm tới, [2] hãy bắt đầu bằng việc xem xét chính ashram của Thánh đoàn, [3] mối quan hệ của ashram ấy với Shamballa, [4] và cơ cấu của nó, vốn gồm nhiều ashram. [5] Một số ashram này hoạt động dưới sự chỉ đạo của các Đấng Chohan; [6] những ashram khác hoạt động dưới sự chỉ đạo của các Chân sư, [7] và một số vẫn còn trong giai đoạn phôi thai, đang dần quy tụ dưới sự dẫn dắt của các chân sư đã đạt lần điểm đạo thứ tư. [8] Các bạn có nỗ lực nhận ra tính hiện thực của cơ thể tinh thần vĩ đại, sống động này chăng? [9] Nó không ngừng "làm nền tảng" hay nằm bên dưới cơ cấu tổ chức của thế giới. [10] Hãy nhìn nhận nó như một thực tại đang tăng trưởng, đầy sinh lực, có sự sống và sức mạnh đến mức có thể xuyên phá hoặc phá vỡ mọi tổ chức bên ngoài mang tính giới hạn (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 136.)

[11] The first reaction is called the "Formula of Revelation" [12] and is related to the united sensitivity of the group. [13] As, together, the group members brood upon and come to an understanding of the formula, [14] they will swing into a responsiveness to the feeling and sensitive reactions of the individuals in the group, [15] and these, together, constitute and form the astral body of the group. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 250.)

[11] Đáp ứng đầu tiên được gọi là "Công Thức Mặc Khải" [12] và có liên quan đến tính nhạy cảm hợp nhất của nhóm. [13] Khi các thành viên trong nhóm cùng nhau suy ngẫm và đi đến chỗ thấu hiểu công thức, [14] họ sẽ chuyển sang trạng thái đáp ứng với cảm nhận và những phản ứng nhạy cảm của từng cá nhân trong nhóm, [15] và tất cả những điều này cùng nhau cấu thành và hình thành thể cảm dục của nhóm. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 250.)

[16] When this reaction has been established (and a spirit of non-criticism and of love will greatly aid in the process), [17] the group together can arrive at the second purpose of the formula, which is called "the discovery of the point within the circle." [18] This signifies—as far as the group is involved—

[16] Khi đáp ứng này đã được thiết lập (và tinh thần không chỉ trích cùng tình thương sẽ hỗ trợ rất nhiều cho tiến trình ấy), [17] cả nhóm có thể cùng nhau đạt đến mục đích thứ hai của công thức, được gọi là "khám phá điểm bên trong vòng tròn". [18] Đối với nhóm, điều này có nghĩa là sự mặc khải về

the revelation of the central coherent force of the group itself. [19] This is—at the same time and until after the higher initiation which we call the fourth initiation—[20] the Master at the centre of the group. [21] This is, consequently, the correspondence to the "jewel in the lotus," [22] where the individual is concerned, to the Hierarchy, where humanity is concerned, [23] and to the central point of life in all forms. [24] Of form and of consciousness, the circle and the point are the natural symbols. [25] This applies equally to the atom, to man, to the planet and to the solar system. The concept must constitute the foundational idea in all reflection upon this formula. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 250.)

mãnh lực cố kết ở trung tâm của chính nhóm. [19] Đồng thời—và cho đến sau cuộc điểm đạo cao hơn mà chúng ta gọi là lần điểm đạo thứ tư—[20] mãnh lực này chính là Chân sư ở trung tâm nhóm. [21] Do đó, đây là sự tương ứng với "Bảo Ngọc Trong Hoa Sen" [22] khi xét đến cá nhân, với Thánh đoàn khi xét đến nhân loại, [23] và với điểm sự sống trung tâm trong mọi hình tướng. [24] Vòng tròn và điểm là những biểu tượng tự nhiên của hình tướng và tâm thức. [25] Điều này áp dụng như nhau cho nguyên tử, con người, hành tinh và hệ mặt trời. Khái niệm ấy phải là ý tưởng nền tảng trong mọi suy ngẫm về công thức này. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 250.)

[26] I am at this time carrying the current teaching upon initiation a step forward [27] and am seeking to show that it is not essentially a process of soul-personality fusion (though that has to be a preliminary step) [28] but of monad-personality integration, [29] carried forward because of an attained alignment with the soul. Initiation is in fact the essential [30] and inevitable process of transferring the primary triplicity of manifestation into the basic duality of spirit-matter. [31] It is the "dissolution of the intermediary," [32] and to this the crucifixion and death of the Christ [33] was dedicated and intended to be the revelation, to the initiates of the past 2000 years, [34] of the transmutation of the trinity of manifestation into the duality of purpose. [35] I cannot word this in any other way [36] but the enlightened will comprehend my meaning. The interpreters of the Gospel and many disciples of the Christian dispensation have singularly failed to grasp this revelation; [37] they have laid the emphasis upon the death of the personality, [38] whereas when Christ experienced the "great void of darkness" and

[26] Lúc này, Tôi đang đưa giáo huấn hiện hành về điểm đạo tiến thêm một bước [27] và tìm cách chỉ ra rằng về bản chất, đó không phải là một tiến trình dung hợp linh hồn–phàm ngã (dù điều ấy phải là một bước sơ khởi) [28] mà là sự tích hợp chân thần–phàm ngã, [29] được thúc đẩy nhờ sự chỉnh hợp với linh hồn đã đạt được. Thực ra, điểm đạo là tiến trình thiết yếu [30] và tất yếu nhằm chuyển dịch bộ ba căn bản của sự biểu hiện thành nhị nguyên nền tảng tinh thần–vật chất. [31] Đó là "sự tan rã của yếu tố trung gian", [32] và việc đóng đinh trên thập giá cùng cái chết của Đức Christ [33] đã được hiến dâng cho điều này, với chủ đích mặc khải cho các điểm đạo đồ trong 2000 năm qua [34] sự chuyển hoá tam vị của sự biểu hiện thành nhị nguyên của mục đích. [35] Tôi không thể diễn đạt điều này theo cách nào khác, [36] nhưng những ai đã giác ngộ sẽ thấu hiểu điều Tôi muốn nói. Những người diễn giải Phúc Âm và nhiều đệ tử trong thời kỳ Kitô giáo đã hoàn toàn không nắm bắt được sự mặc khải này; [37] họ đã nhấn mạnh cái chết của phàm ngã, [38] trong khi, lúc Đức Christ trải nghiệm "khoảng không mênh mông của bóng tối" và xướng lớn

chanted aloud the occult mantram "My God, My God, why hast Thou forsaken Me," [39] he was recognising simultaneously the distinction between His "robe of glory" (symbolised by the [Page 259] partition of His garment by the Roman soldiery) [40] and also calling the attention of all future disciples and initiates [41] to the disappearance of the "middle principle," the soul; [42] He was projecting (into the world consciousness) the recognition which must come of relation to the Father or the Monad. [43] This great dissolution is culminated for us at the time of the third initiation [44] when the Light of the Monad obliterates the light of the soul [45] and the material atomic light of the threefold personality. [46] But—and here is the point—the recognition of this death and its effects is only symbolically enacted and recognised at the time of the fourth initiation, the Crucifixion. [47] All lesser dissolutions, deaths, renunciations and disappearances of that to which the lower nature holds and is held are enacted in relation to the accustomed aspects of form-life, and of conscious sensitivity and awareness; they are simply preparatory to and symbolic of the final great dissolution of the causal body, consummated at the Crucifixion. [48] This leads to the resurrection or uprising of the personality-soul consciousness [49] (duly fused and blended) into that of the monad. [50] This is finally carried to the point of solar perfection at the Ascension initiation. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 258–259.)

mantram huyền bí "Thượng đế của Tôi, Thượng đế của Tôi, vì sao Ngài bỏ rơi Tôi", [39] Ngài đồng thời nhận biết sự phân biệt giữa "chiếc áo vinh quang" của Ngài (biểu trưng qua việc [Page 259] quân lính La Mã chia áo của Ngài) [40] và cũng hướng sự chú ý của mọi đệ tử cùng điểm đạo đồ trong tương lai [41] đến sự biến mất của "nguyên khí trung gian", tức linh hồn; [42] Ngài đang phóng chiếu (vào tâm thức thế giới) sự nhận biết tất yếu nảy sinh từ mối quan hệ với Cha hay Chân thần. [43] Đối với chúng ta, sự tan rã vĩ đại này đạt đến cực điểm vào lúc diễn ra lần điểm đạo thứ ba, [44] khi Ánh sáng của Chân thần xoá mờ ánh sáng của linh hồn [45] và ánh sáng nguyên tử vật chất của phàm ngã tam phân. [46] Nhưng—và đây là điểm then chốt—chỉ vào lúc diễn ra lần điểm đạo thứ tư, cuộc Đóng Đinh trên Thập Giá, sự nhận biết về cái chết này cùng các hệ quả của nó mới được diễn hiện và nhận ra một cách tượng trưng. [47] Mọi sự tan rã, cái chết, sự từ bỏ và sự biến mất ở cấp độ thấp hơn của những gì mà bản chất thấp bám giữ và cũng bị chúng ràng buộc đều diễn ra trong mối liên hệ với những phương diện quen thuộc của đời sống hình tướng, cùng tính nhạy cảm hữu thức và sự nhận biết; chúng chỉ là sự chuẩn bị và biểu tượng cho sự tan rã vĩ đại cuối cùng của thể nguyên nhân, hoàn tất trong cuộc Đóng Đinh trên Thập Giá. [48] Điều này dẫn đến sự phục sinh hay vươn lên của tâm thức phàm ngã–linh hồn [49] (đã được dung hợp và hoà quyện đúng mức) vào tâm thức chân thần. [50] Cuối cùng, tiến trình này đạt đến mức hoàn thiện thái dương trong cuộc điểm đạo Thăng Thiên. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 258–259.)

Fourth Initiation 003 Commentary – Bình giảng về lần điểm đạo thứ tư 003

Good afternoon here. This is a serious day: Good Friday. Very soon Tuija will be coming up with the broadcast which we start at 6:00 p.m. GMT. I will not have much more time, but I thought I would go ahead.

Ở đây đang là buổi chiều. Đây là một ngày trang nghiêm: Thứ Sáu Tuần Thánh. Chẳng bao lâu nữa, Tuija sẽ thực hiện buổi phát sóng mà chúng tôi bắt đầu lúc 6 giờ chiều GMT. Tôi không còn nhiều thời gian, nhưng tôi nghĩ mình cứ tiếp tục.

This is Good Friday, and we are going to commemorate it in another three hours or so. I thought I would have a chance to deal further with the fourth initiation because, after all, that is the initiation associated with the day. In the East it tends to be called the Great Renunciation. That is a different thing. One might renounce in various ways, and the little renunciations prepare for the big ones that would sometimes take us off into a cave, which does not sound much like the Crucifixion, does it?

Hôm nay là Thứ Sáu Tuần Thánh, và khoảng ba giờ nữa chúng ta sẽ cử hành lễ tưởng niệm. Tôi nghĩ mình có dịp bàn thêm về lần điểm đạo thứ tư, vì xét cho cùng, đó là cuộc điểm đạo gắn liền với ngày này. Ở phương Đông, người ta thường gọi đó là Sự Từ Bỏ Vĩ Đại. Điều ấy mang một ý nghĩa khác. Người ta có thể từ bỏ theo nhiều cách, và những sự từ bỏ nhỏ chuẩn bị cho những sự từ bỏ lớn, đôi khi đưa chúng ta vào một hang động; điều đó nghe chẳng giống sự Đóng Đinh trên Thập Giá lắm, phải không?

In the West we call it the Crucifixion, and **only the empty nail-marked hands** (*IHS*, p. 210) can be trusted with the bounties given to the spiritually inclined and those who enact the spiritual truths, bringing the Divine Plan into existence. It is an important day. Let us just put it like that: a very, very important day. It may not be celebrated in the future, DK tells us. He makes the surprising comment that even Wesak, at least as we know it, will not be celebrated in the future. I was just talking with Tuija about that.

Ở phương Tây, chúng ta gọi đó là sự Đóng Đinh trên Thập Giá, và **chỉ những bàn tay trống không mang dấu đinh** (*IHS*, tr. 210) mới đáng tin cậy để đón nhận những ân huệ dành cho người hướng về tinh thần và những người thực hành các chân lý tinh thần, đưa Thiên Cơ vào hiện hữu. Đây là một ngày quan trọng. Chúng ta cứ nói như vậy: một ngày vô cùng, vô cùng quan trọng. Chân sư DK cho chúng ta biết rằng trong tương lai, có thể người ta sẽ không còn cử hành ngày này nữa. Ngài đưa ra một nhận xét đáng ngạc nhiên rằng ngay cả lễ Wesak, ít nhất theo hình thức chúng ta biết, cũng sẽ không còn được cử hành trong tương lai. Tôi vừa nói chuyện với Tuija về điều đó.

We realise that when the Christ is here, visible among humanity and especially those for whom He came, many things will

Chúng ta nhận ra rằng khi Đức Christ hiện diện nơi đây, hữu hình giữa nhân loại, đặc biệt giữa những người mà vì họ Ngài đã đến,

change. Commemoration of the death of the Christ will give way to the realisation that, after all, He is resurrected; reincarnation is the truth, and He is here. He is here, and the Buddha will be helping Him, part of the triangle surrounding the Christ with the Avatar of Synthesis and the Spirit of Peace. We have much to look forward to. It is called the wonder of the New Age. Master DK occasionally references it: the wonder of the New Age.

nhiều điều sẽ thay đổi. Việc tưởng niệm cái chết của Đức Christ sẽ nhường chỗ cho sự nhận biết rằng, xét cho cùng, Ngài đã phục sinh; luân hồi là chân lý, và Ngài đang ở đây. Ngài đang ở đây, và Đức Phật sẽ trợ giúp Ngài, là một thành viên của tam giác bao quanh Đức Christ cùng với Đấng Hoá Thân Tổng Hợp và Đấng Tinh thần Hòa Bình. Chúng ta có nhiều điều để mong đợi. Đó được gọi là sự kỳ diệu của Kỷ Nguyên Mới. Chân sư DK thỉnh thoảng nhắc đến điều ấy: sự kỳ diệu của Kỷ Nguyên Mới.

We have difficulties through which to pass as we seek this wonder and prepare for it properly. Everyone must renounce attachment to the unreal. In that renunciation, commemorated especially today, we have to release just about everything. Everything unreal. We release that which is unreal and move into a situation where reality governs our every thought and truth is the master of our life, as given in one of the important mantrams Master DK has shared with us.

Chúng ta phải vượt qua những khó khăn khi tìm kiếm sự kỳ diệu ấy và chuẩn bị cho nó một cách đúng đắn. Mọi người đều phải từ bỏ sự quyến luyến với cái không thực. Trong sự từ bỏ ấy, đặc biệt được tưởng niệm hôm nay, chúng ta phải buông bỏ gần như mọi thứ. Mọi thứ không thực. Chúng ta buông bỏ những gì không thực và bước vào một trạng thái trong đó thực tại chi phối từng tư tưởng của chúng ta, còn chân lý là bậc thầy của đời sống chúng ta, như một trong những mantram quan trọng mà Chân sư DK đã chia sẻ với chúng ta.

You know how I am doing this: just what comes to my mind. People have told me that sometimes what comes to my mind is of value to them, and they see some new connections. As we see new connections, we move forward towards that state we call pure reason, a buddhic quality, or siddhi. It is probably, in a way, I think associated with the fifth subplane of the buddhic plane.

Các bạn biết cách tôi thực hiện việc này: cứ nói những gì đến với thể trí tôi. Có người nói với tôi rằng đôi khi những gì đến với thể trí tôi có giá trị đối với họ, và họ thấy được một số mối liên hệ mới. Khi thấy những mối liên hệ mới, chúng ta tiến tới trạng thái mà chúng ta gọi là lý trí thuần khiết, một phẩm tính Bồ đề, hay một quyền năng thành tựu. Theo một nghĩa nào đó, tôi nghĩ có lẽ nó liên quan đến cõi phụ thứ năm của cõi Bồ đề.

In some manner it is a Mercurian factor. It means we do not just think about things; we actually see them with straight knowledge and understand immediately, in an intuitive manner, the connections and interplay between many factors. The fourth initiation

Theo một cách nào đó, đây là một yếu tố thuộc Sao Thủy. Điều đó có nghĩa là chúng ta không chỉ suy nghĩ về sự vật; chúng ta thực sự thấy chúng bằng tri thức trực tiếp và lập tức thấu hiểu, theo cách trực giác, những mối liên hệ và sự tương tác giữa nhiều yếu

clears the way to that. It is a great clearing and allows the Monadic energy to enter and become a real factor in our lives. That Monadic impression really begins at the fourth degree, but there is still a lot of clearing to do as one prepares to be rid of, strange as it seems, the obstacle of the causal body. It is such a beautiful assemblage of energies, one hardly won, won in a hard way over so many millennia and even millions of years. Why should we want to dispose of it? There is just a clearer sight that comes when we enter the cosmic buddhic plane—cosmic ether, the fourth ether, which is our buddhic plane. You notice that sometimes I speak more slowly. Sometimes it is loss of connection, but at other times it is to give us an opportunity really to ponder some of these deeper matters, adjusting so that we do not rush through the material.

tố. Lần điểm đạo thứ tư dọn đường cho điều ấy. Đó là một sự khai thông lớn lao, cho phép năng lượng chân thần đi vào và trở thành một yếu tố thực sự trong đời sống chúng ta. Ấn tượng từ chân thần ấy thực sự bắt đầu ở bậc thứ tư, nhưng vẫn còn nhiều điều cần khai thông khi người ta chuẩn bị thoát khỏi chướng ngại là thể nguyên nhân, nghe có vẻ lạ lùng như vậy. Đó là một tập hợp năng lượng đẹp đẽ biết bao, khó khăn lắm mới có được, phải đạt được bằng biết bao gian khổ qua nhiều thiên niên kỷ, thậm chí hàng triệu năm. Tại sao chúng ta lại muốn loại bỏ nó? Đơn giản là một cái thấy sáng rõ hơn xuất hiện khi chúng ta đi vào cõi Bồ đề vũ trụ—dĩ thái vũ trụ, dĩ thái thứ tư, tức cõi Bồ đề của chúng ta. Các bạn nhận thấy đôi khi tôi nói chậm hơn. Có lúc là do mất kết nối, nhưng có lúc là để cho chúng ta cơ hội thực sự suy ngẫm về một số vấn đề sâu xa hơn này, điều chỉnh nhịp độ để chúng ta không vội lướt qua tài liệu.

We are at the beginning of program three, in a compilation prepared by Zach Rymill of New Zealand. I find he has a lot of insight. As far as I am concerned, he is a compilationist who provides extremely useful material through the accentuations he manages to extract from the teaching. We are in *DINA II*, and I am not going fast. We will see how long this all takes. Longer than I have, I am sure.

Chúng ta đang ở phần đầu của chương trình thứ ba, trong một bản biên soạn do Zach Rymill ở New Zealand chuẩn bị. Tôi thấy ông có nhiều nhận thức sâu sắc. Theo tôi, ông là một người biên soạn cung cấp tài liệu vô cùng hữu ích qua những điểm nhấn mà ông chắt lọc được từ giáo huấn. Chúng ta đang đọc *DINA II*, và tôi không đi nhanh. Chúng ta sẽ xem toàn bộ việc này mất bao lâu. Tôi chắc chắn sẽ lâu hơn thời gian tôi có.

I sometimes feel I could just keep talking about these matters, hopefully in a semi-enlightened way, all through the time the new dispensation will be offered by the Tibetan. We do not know how He will do it, through whom He will do it, or whether He will take advantage of our computer technology, but we know the time is rapidly coming, around the year 2025. We really have to prepare for it. How do we do it? By

Đôi khi tôi cảm thấy mình có thể cứ tiếp tục nói về những vấn đề này, hy vọng với phần nào sự giác ngộ, suốt khoảng thời gian Chân sư Tây Tạng ban truyền giáo huấn mới. Chúng ta không biết Ngài sẽ làm điều đó như thế nào, qua ai, hay liệu Ngài có tận dụng công nghệ máy tính của chúng ta hay không, nhưng chúng ta biết thời điểm ấy đang đến rất nhanh, vào khoảng năm 2025. Chúng ta thực sự phải chuẩn bị. Chúng ta làm điều đó

assimilating, I would say, what has so far been given to us. An impossibility, naturally, as it is true He has given us more than we can ever assimilate. As He said, more than you can ever absorb. We have been given something, and we do our best to use it.

như thế nào? Tôi cho rằng bằng cách đồng hóa những gì đã được ban cho chúng ta cho đến nay. Dĩ nhiên, đó là điều bất khả, vì quả thực Ngài đã ban cho chúng ta nhiều hơn mức chúng ta có thể đồng hóa được. Như Ngài đã nói, nhiều hơn mức các bạn có thể tiếp thu được. Chúng ta đã nhận được một điều gì đó, và chúng ta cố gắng hết sức để sử dụng.

My hope is that in these coming years we do about as well as we can, in addition to helping as well as we can in the more practical matters, which are esoteric matters. This is *Discipleship, volume two*, page 136. Let us read. When things come to my mind, I will make a little statement or offer a question, and we can think together as if conducting a study group intent on absorbing as much as possible of the great Ageless Wisdom.

Tôi hy vọng rằng trong những năm sắp tới, chúng ta làm được tốt nhất trong khả năng của mình, đồng thời trợ giúp hết sức có thể trong những vấn đề thực tiễn hơn, vốn cũng là những vấn đề huyền bí. Đây là *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập hai*, trang 136. Chúng ta hãy đọc. Khi có điều gì đến với thể trí tôi, tôi sẽ phát biểu đôi lời hoặc đặt ra một câu hỏi, và chúng ta có thể cùng suy nghĩ như đang tiến hành một nhóm học tập chuyên tâm tiếp thu càng nhiều càng tốt nền Minh Triết Ngàn Đời vĩ đại.

[1] **Therefore, as you prepare for the meditation process which you will undertake during this coming year,**

[1] Do đó, khi các bạn chuẩn bị cho tiến trình tham thiền mà các bạn sẽ thực hiện trong năm tới,

I guess this is to a particular—I do not know if it is to a particular person, maybe, or to the whole group, whom He sometimes calls 'my brother', the whole group.

Tôi đoán lời này dành cho một người cụ thể—tôi không biết liệu có phải dành cho một người cụ thể hay không, có lẽ vậy, hoặc dành cho cả nhóm, mà đôi khi Ngài gọi là "huynh đệ của tôi", tức toàn thể nhóm.

which you will undertake during this coming year,

mà các bạn sẽ thực hiện trong năm tới,

[2] **start by a consideration of the Ashram of the Hierarchy itself,**

[2] hãy bắt đầu bằng việc xem xét chính ashram của Thánh đoàn,

That is the whole thing: all seven ray ashrams, and its leader, the Christ, and its supreme leader, Sanat Kumara, since the Hierarchy is the ashram of Sanat Kumara.

Đó là toàn thể: cả bảy ashram của các cung, cùng vị lãnh đạo là Đức Christ và vị lãnh đạo tối cao là Sanat Kumara, bởi Thánh đoàn là ashram của Sanat Kumara.

start by a consideration of the Ashram of the Hierarchy itself,

hãy bắt đầu bằng việc suy xét chính Ashram của Thánh đoàn,

[3] **of its relation to Shamballa,**

[3] mối quan hệ của ashram ấy với Shamballa,

Certainly the higher beings within the Hierarchy are of the sixth degree and directly related to Shamballa.

Chắc chắn những Đấng cao hơn trong Thánh đoàn thuộc bậc thứ sáu và có quan hệ trực tiếp với Shamballa.

relation to Shamballa,

mối quan hệ với Shamballa,

[4] **of its constitution, formed as it is of many Ashrams.**

[4] và cơ cấu của nó, vốn gồm nhiều ashram.

Sub-ashrams, ray ashrams and their growing number of subsidiaries. Later, as we become more wide awake, we will know in which subsidiary ashram we are working.

Các ashram phụ, các ashram của các cung cùng số lượng ngày càng tăng những ashram trực thuộc. Về sau, khi tỉnh thức hơn, chúng ta sẽ biết mình đang làm việc trong ashram trực thuộc nào.

Maybe a lot of us are working in that subsidiary ashram managed by Master DK, who also manages to have, I believe, something like five Masters in His ashram. Maybe they are Masters of the subsidiaries. It is all well planned out. We will increasingly understand where we belong, and when we understand that, we can work with additional strength, power and effectiveness.

Có lẽ nhiều người trong chúng ta đang làm việc trong ashram trực thuộc do Chân sư DK điều hành; tôi tin rằng trong ashram của Ngài còn có khoảng năm vị Chân sư. Có lẽ Các Ngài là những Chân sư của các ashram trực thuộc. Tất cả đều được hoạch định chu đáo. Chúng ta sẽ ngày càng thấu hiểu mình thuộc về đâu, và khi thấu hiểu điều ấy, chúng ta có thể làm việc với sức mạnh, quyền năng và hiệu quả lớn hơn.

[5] **Some of these are working under the Chohans;**

[5] Một số ashram này hoạt động dưới sự chỉ đạo của các Đấng Chohan;

A ray ashram, like the several ashrams in the second-ray group working under the Chohan, Master KH, Kuthumi.

Một ashram của một cung, chẳng hạn như các ashram trong nhóm cung hai hoạt động dưới quyền vị Chohan, Chân sư KH, Kuthumi.

[6] **others are working under the Masters,**

[6] những ashram khác hoạt động dưới sự chỉ đạo của các Chân sư,

The lesser ones, I guess, and some on scientific lines, still maybe on the first subplane of our solar mental plane. Even fourth-degree initiates can be directors of some of those more concrete ashrams. Some are working under the Masters, and:

Tôi đoán đó là những ashram nhỏ hơn, và một số theo đường lối khoa học, có lẽ vẫn ở cõi phụ thứ nhất của cõi trí thái dương của chúng ta. Ngay cả những điểm đạo đồ bậc thứ tư cũng có thể điều hành một số ashram mang tính cụ thể hơn ấy. Một số hoạt động dưới quyền các Chân sư, và:

[7] **and some are embryonic as yet, being gathered slowly together by Adepts of the fourth initiation.**

[7] và một số vẫn còn trong giai đoạn phôi thai, đang dần quy tụ dưới sự dẫn dắt của các chân sư đã đạt lần điểm đạo thứ tư.

Already, once we reach that high stage, we will have a view of what we are to form.

Một khi đạt đến giai đoạn cao ấy, chúng ta đã có được cái nhìn về những gì mình sẽ tạo lập.

It is not really impossible, because so many adepts of the fifth degree will be needed in the development and blossoming of the New Age. It is not beyond our reach. At the same time, it is dangerous to exaggerate one's position. It always leads to error and misleads others. We watch that carefully, so we do not overestimate our position. DK has said somewhere that the beginner is always more conceited than the experienced worker.

Điều đó thực sự không phải là bất khả, vì sẽ cần rất nhiều chân sư bậc thứ năm trong quá trình phát triển và nở rộ của Kỷ Nguyên Mới. Điều ấy không nằm ngoài tầm với của chúng ta. Đồng thời, việc phóng đại vị thế của mình là nguy hiểm. Nó luôn dẫn đến sai lầm và khiến người khác lầm đường. Chúng ta chú ý cẩn thận điều đó để không đánh giá quá cao vị thế của mình. Ở đâu đó, Chân sư DK đã nói rằng người mới bắt đầu luôn tự phụ hơn người hoạt động có kinh nghiệm.

[8] **Will you endeavour to realise the factual nature of this great, living, spiritual organism?**

[8] Các bạn có nỗ lực nhận ra tính hiện thực của cơ thể tinh thần vĩ đại, sống động này chăng?

We ponder: what really is the Hierarchy? Not what so many more naive groups think.

Chúng ta suy ngẫm: Thánh đoàn thực sự là gì? Không phải như điều mà biết bao nhóm còn ngây thơ hơn vẫn nghĩ.

Even their images are glamorous and give off that childish, inaccurate glow which has nothing to do with reality.

Ngay cả những hình ảnh của họ cũng mang ảo cảm và tỏa ra thứ ánh sáng ngây ngô, sai lệch, chẳng liên quan gì đến thực tại.

Will you endeavour to realise the factual nature of this great, living, spiritual organism?

Các bạn có cố gắng nhận ra tính hiện thực của cơ thể tinh thần sống động, vĩ đại này không?

[9] **It constantly "substands" or underlies the world organisation.**

[9] Nó không ngừng "làm nền tảng" hay nằm bên dưới cơ cấu tổ chức của thế giới.

Underneath everything, no matter what effects may appear to tell us, lies the guidance of our Elder Brothers, our spiritual parents, so to speak. They are subtle, but things are moving slowly in the direction they conceive, without their breaking the Law of Freedom from Sirius. That law demands that disciples, aspirants and those who are willing be left in freedom to determine their own ends. Finally, of course, humanity has to be left in freedom.

Bên dưới mọi sự, bất kể các kết quả biểu hiện dường như nói với chúng ta điều gì, vẫn có sự hướng dẫn của các Huynh Trưởng, những người cha mẹ tinh thần của chúng ta, có thể nói như vậy. Các Ngài hành động tinh tế, nhưng mọi sự đang dần chuyển động theo hướng Các Ngài hình dung, mà Các Ngài không vi phạm Định luật Tự Do từ Sirius. Định luật ấy đòi hỏi phải để các đệ tử, người chí nguyện và những người sẵn lòng được tự do xác định mục đích của chính mình. Dĩ nhiên, sau cùng phải để nhân loại được tự do.

There may be these big acts of God, and those acts leave no room for free will. They just are, and one has to conform to them in a planetary sense. So often, however, it is a case of not disturbing the free will of those moving towards greater enlightenment, love and sacrificial power.

Có thể có những hành động lớn lao này của Thượng đế, và những hành động ấy không dành chỗ cho ý chí tự do. Chúng cứ hiện hữu như vậy, và con người phải tuân theo chúng trên bình diện hành tinh. Tuy nhiên, rất thường xuyên, vấn đề là không xâm phạm ý chí tự do của những người đang tiến tới sự giác ngộ, bác ái và quyền năng hi sinh lớn hơn.

[10] **See it as a growing, vital reality, of such life and potency that it can break through or break up all limiting outer organisations**

[10] Hãy nhìn nhận nó như một thực tại đang tăng trưởng, đầy sinh lực, có sự sống và sức mạnh đến mức có thể xuyên phá hoặc phá vỡ mọi tổ chức bên ngoài mang tính giới hạn (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 136.)

It is just like Uranus breaking up Saturn.

Điều ấy giống hệt như Sao Thiên Vương phá vỡ Sao Thổ.

They are both effective on the physical plane, but Uranus is archetypal. Saturn,

Cả hai đều có tác động trên cõi hồng trần, nhưng Sao Thiên Vương mang tính nguyên

though extremely important on the physical plane and cosmic physical plane, and a number of the odd-numbered planes, is not quite the archetype Uranus is. Uranus breaks up Saturn. Some of us were born with Uranus and Saturn together, and we note how the archetype is always intervening in our lives, breaking up the conditions we have created through our desires and thoughts, and how others have contributed to creating those conditions.

mẫu. Dù vô cùng quan trọng trên cõi hồng trần, cõi hồng trần vũ trụ và một số cõi mang số lẻ, Sao Thổ vẫn không hoàn toàn là nguyên mẫu như Sao Thiên Vương. Sao Thiên Vương phá vỡ Sao Thổ. Một số người trong chúng ta sinh ra với Sao Thiên Vương và Sao Thổ đồng vị, và chúng ta nhận thấy nguyên mẫu luôn can thiệp vào đời sống mình như thế nào, phá vỡ những hoàn cảnh mà chúng ta đã tạo ra qua dục vọng và tư tưởng, cũng như người khác đã góp phần tạo ra những hoàn cảnh ấy ra sao.

There is an ongoing interplay between, let us say, the planetary energies, and we have to emerge with the best coming out of that interplay. Saturn and Uranus are particularly interesting. With Uranus you get some placement along the Piscean two-four-six line, which is Sirian. Not so much with Saturn, though Saturn does connect with the Law of Karma, the intermediary Law of Karma said to be active within the star system Sirius. Actually all the synthesising planets are active there in relation to Sirius. The Law of Freedom: Uranus. The brilliant star of sensitivity inspiring the Christ: that is Neptune. Then, of course, the intermediary Law of Karma: Saturn. There is an interesting planet out there, hypothesised, and Charles Jayne really had a handle on it, along with those more psychic, mathematical third-ray workers with whom he was associated. The Tibetan seems to mention it, and it is called Isis. In terms of approximation, it takes 360 years for Isis to revolve around the Sun, and about 360 days for Earth to revolve around the Sun. A day equals a year; that is a magical formula, really, in astrology.

Có một sự tương tác liên tục giữa các năng lượng hành tinh, và chúng ta phải tiến ra với những gì tốt đẹp nhất từ sự tương tác ấy. Sao Thổ và Sao Thiên Vương đặc biệt thú vị. Với Sao Thiên Vương, có một sự định vị nào đó trên tuyến hai-bốn-sáu của Song Ngư, vốn thuộc Sirius. Với Sao Thổ thì không nhiều như vậy, mặc dù Sao Thổ có liên hệ với Định luật Nghiệp Quả, Định luật Nghiệp Quả trung gian được cho là hoạt động trong hệ sao Sirius. Thực ra, tất cả các hành tinh tổng hợp đều hoạt động ở đó trong mối quan hệ với Sirius. Định luật Tự Do: Sao Thiên Vương. Ngôi sao rực sáng của tính nhạy cảm truyền cảm hứng cho Đức Christ: đó là Sao Hải Vương. Rồi dĩ nhiên, Định luật Nghiệp Quả trung gian: Sao Thổ. Ngoài kia có một hành tinh thú vị được giả định là tồn tại, và Charles Jayne thực sự nắm khá rõ về nó, cùng với những người hoạt động cung ba thiên về thông linh và toán học mà ông cộng tác. Chân sư Tây Tạng dường như có nhắc đến nó, và nó được gọi là Isis. Tính gần đúng, Isis mất 360 năm để quay quanh Mặt Trời, còn Trái Đất mất khoảng 360 ngày để quay quanh Mặt Trời. Một ngày bằng một năm; đó thực sự là một công thức huyền thuật trong chiêm tinh học.

I think we are going to find Sirius, Isis and Earth closely connected. Of course, these are

Tôi nghĩ chúng ta sẽ khám phá rằng Sirius, Isis và Trái Đất có liên hệ mật thiết. Dĩ nhiên,

the mysteries. We will receive the mysteries when we are suited to receive them, not just for curiosity or love of knowing, but for their usefulness. When Masters are given this interior arcane information, they are given it when they can use it. Curiosity killed the cat, and curiosity is not a worthy motive. We will know these things, and we have to have patience. Of course you can have patience when you realise that essentially you have been alive forever: alive, I mean, a vibrant Being forever, and will be. Time is really cancelled out in all this. Then the old formula about personality impatience just dissolves. We all have a place, and it is quite specific. The ray of the major ray ashram is fundamental, but then there are adaptations.

đây là những huyền nhiệm. Chúng ta sẽ tiếp nhận các huyền nhiệm khi thích hợp để tiếp nhận, không chỉ vì tò mò hay ham hiểu biết, mà vì tính hữu dụng của chúng. Khi các Chân sư được truyền những tri thức huyền bí nội tại này, Các Ngài tiếp nhận vào lúc có thể sử dụng chúng. Sự tò mò đã giết chết con mèo, và tò mò không phải là một động cơ xứng đáng. Chúng ta sẽ biết những điều này, và chúng ta phải kiên nhẫn. Dĩ nhiên, các bạn có thể kiên nhẫn khi nhận ra rằng về bản chất mình đã sống từ muôn đời: ý tôi là mãi mãi hiện hữu như một Sinh Mệnh sống động, và sẽ tiếp tục như vậy. Trong tất cả những điều này, thời gian thực sự bị xóa bỏ. Khi ấy, công thức cũ về sự thiếu kiên nhẫn của phàm ngã đơn giản tan biến. Tất cả chúng ta đều có một vị trí, và vị trí ấy khá cụ thể. Cung của ashram chính là nền tảng, nhưng rồi vẫn có những sự điều chỉnh.

You might say pure wisdom comes from two sub-one, pure love from two sub-two, and the ability to apply loving wisdom with meticulous entirety from two sub-three. The use of beauty and the arts: two sub-four; research into consciousness, let us say: two sub-five; the new world religion, and expansion and enhancement of religion: two sub-six; beneficent organisation: two sub-seven. Check page 71 of *Esoteric Astrology*. You see what Jupiter and Uranus can do, and how important two sub-seven is in the healing.

Có thể nói minh triết thuần khiết đến từ cung hai, cung phụ một; bác ái thuần khiết đến từ cung hai, cung phụ hai; còn khả năng vận dụng minh triết đầy bác ái một cách tỉ mỉ, toàn diện đến từ cung hai, cung phụ ba. Việc sử dụng cái đẹp và nghệ thuật: cung hai, cung phụ bốn; nghiên cứu tâm thức: cung hai, cung phụ năm; tôn giáo thế giới mới cùng việc mở rộng và nâng cao tôn giáo: cung hai, cung phụ sáu; tổ chức mang lại phúc lợi: cung hai, cung phụ bảy. Hãy xem trang 71 của *Chiêm Tinh Học Nội Môn*. Các bạn sẽ thấy Sao Mộc và Sao Thiên Vương có thể làm gì, và cung hai, cung phụ bảy quan trọng thế nào trong việc chữa lành.

Maybe most of those are pretty well put together, or in the process of gathering. We will all find our place and are moving towards it, even if we do not yet quite see the destination. Within us are certain tendencies which, because of their energy configuration, will determine our place, plus

Có lẽ phần lớn những ashram ấy đã được tổ chức khá hoàn chỉnh, hoặc đang trong quá trình tập hợp. Tất cả chúng ta sẽ tìm thấy vị trí của mình và đang tiến về đó, dù chưa hoàn toàn thấy được đích đến. Bên trong chúng ta có những khuynh hướng nhất định; do cấu hình năng lượng của chúng,

our experience in whatever ray ashram we are really in. Not so much is developed in the first-ray ashram in terms of subsidiaries, but in ray three and ray six there is some development, and ray two has the most.

những khuynh hướng ấy sẽ quyết định vị trí của chúng ta, cùng với kinh nghiệm của chúng ta trong bất kỳ ashram nào của một cung mà chúng ta thực sự thuộc về. Về các ashram trực thuộc, ashram cung một chưa phát triển nhiều, nhưng cung ba và cung sáu đã có phần phát triển, còn cung hai thì có nhiều nhất.

It is the second ray that is the soul ray of our Earth Scheme, and somehow its emergence is the main thing now. Certainly the reappearance of the Christ in the Aquarian Age, especially in relation to Jupiter for disciples and aspirants, will bring in that second ray. I know I branch out a lot into different things.

Chính cung hai là cung linh hồn của hệ hành tinh Trái Đất của chúng ta, và theo một cách nào đó, sự xuất hiện của cung ấy là điều chủ yếu hiện nay. Chắc chắn sự tái lâm của Đức Christ trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, đặc biệt trong mối quan hệ với Sao Mộc đối với các đệ tử và người chí nguyện, sẽ đưa cung hai ấy vào. Tôi biết mình thường rẽ sang nhiều vấn đề khác nhau.

I hope you can stand it, but everything can be elaborated upon. When Master DK says there is enough here to write several volumes, He means it. Volumes! He passes on to the next subject, but gives us just that little hint. As we pursue the great wisdom, we will know more and more of what He knows. We will become outposts of His consciousness, able to be of service to Him and the higher-ups He represents: His own Master, the Christ and Sanat Kumara. The future is rosy, but the challenges are great.

Tôi hy vọng các bạn chịu được điều đó, nhưng mọi điều đều có thể khai triển thêm. Khi Chân sư DK nói rằng ở đây có đủ nội dung để viết nhiều tập sách, Ngài thực sự có ý như vậy. Nhiều tập sách! Ngài chuyển sang đề tài kế tiếp, nhưng chỉ để lại cho chúng ta gợi ý nhỏ ấy. Khi theo đuổi minh triết vĩ đại, chúng ta sẽ ngày càng biết nhiều hơn về những gì Ngài biết. Chúng ta sẽ trở thành những tiền đồn của tâm thức Ngài, có thể phụng sự Ngài và các Đấng cao hơn mà Ngài đại diện: Chân sư của chính Ngài, Đức Christ và Sanat Kumara. Tương lai tươi sáng, nhưng những thử thách thì lớn lao.

The point in the centre of the group is the Master. He is the Monadic, even in a certain respect. He is like the soul of the group, but also the monad of the ashram, at least symbolically. The point in the centre of the group is the Master until after the fourth initiation, when the point in the centre is the Christ. That is so interesting, because it is a time when a more direct hit from the monad occurs. The Christ becomes the centre of the

Điểm ở trung tâm của nhóm là Chân sư. Theo một phương diện nhất định, Ngài thậm chí còn là phương diện chân thần. Ngài giống như linh hồn của nhóm, nhưng cũng là chân thần của ashram, ít nhất theo nghĩa biểu tượng. Điểm ở trung tâm của nhóm là Chân sư cho đến sau lần điểm đạo thứ tư, khi điểm ở trung tâm là Đức Christ. Điều đó rất thú vị, vì đây là thời điểm một tác động trực tiếp hơn từ chân thần xảy ra. Đức Christ trở

group, the larger ashram, head of the Hierarchy. Later, the point in the centre is Sanat Kumara.

thành trung tâm của nhóm, của ashram lớn hơn, vị đứng đầu Thánh đoàn. Về sau, điểm ở trung tâm là Sanat Kumara.

We see there is nothing static about any of this. There is a changing of different degrees of power in apparently the same position: the Master, the Christ, Sanat Kumara. I suppose we can take it further. Eventually it will be the Solar Logos, and on and on, until all is one. People like ourselves would be lucky to have the Master as the point in the group. We can refer to the Christ, the great Teacher, of course, and He may say, 'Who touched the hem of my garment?'

Chúng ta thấy rằng trong tất cả những điều này không có gì tĩnh tại. Có sự thay đổi giữa những cấp độ quyền năng khác nhau ở một vị trí có vẻ vẫn như cũ: Chân sư, Đức Christ, Sanat Kumara. Tôi cho rằng chúng ta có thể tiếp tục xa hơn nữa. Cuối cùng sẽ là Thái dương Thượng đế, rồi cứ tiếp tục như vậy, cho đến khi tất cả là một. Những người như chúng ta sẽ may mắn nếu có Chân sư làm điểm trung tâm trong nhóm. Dĩ nhiên, chúng ta có thể nói đến Đức Christ, vị Huấn sư vĩ đại, và Ngài có thể nói: "Ai đã chạm vào gấu áo của Ta?"

He was very aware of all that would be going out from His particular aura. To come into direct rapport with the Master is to become an accepted disciple, intensifying as we go. Eventually it is the head of the ray ashram, when one's status earns that; eventually the Christ, which would mark a higher degree of initiation still; and, of course, Sanat Kumara as the very centre of things, a still higher degree of attainment.

Ngài nhận biết rất rõ tất cả những gì tuôn ra từ hào quang riêng của Ngài. Đi vào sự giao cảm trực tiếp với Chân sư là trở thành một đệ tử được chấp nhận, và sự giao cảm ấy càng sâu sắc khi chúng ta tiến bước. Cuối cùng, đó là vị đứng đầu ashram của cung, khi địa vị của chúng ta xứng đáng với điều ấy; sau nữa là Đức Christ, đánh dấu một cấp độ điểm đạo còn cao hơn; và dĩ nhiên, Sanat Kumara là chính trung tâm của mọi sự, một mức thành tựu còn cao hơn nữa.

We do not have to think so much about the Planetary Logos, pure and simple, of whom Sanat Kumara is an expression. Nor do we have to—definitely not—think of the Solar Logos as the centre of any triangle through which we are basically functioning practically, although maybe some of the higher Masters begin to think in those terms. Here is *DINA II*, page 250.

Chúng ta không cần nghĩ quá nhiều về chính Hành Tinh Thượng đế, mà Sanat Kumara là một biểu hiện của Ngài. Chúng ta cũng không cần—chắc chắn là không—nghĩ đến Thái dương Thượng đế như trung tâm của bất kỳ tam giác nào mà qua đó chúng ta về cơ bản đang hoạt động trong thực tiễn, dù có lẽ một số Chân sư cao hơn bắt đầu suy nghĩ theo những hướng ấy. Đây là *DINA II*, trang 250.

[11] **The first reaction is called the "Formula of Revelation"**

[11] Đáp ứng đầu tiên được gọi là "Công Thức Mặc Khải"

There are a number of these revelations.

Có một số sự mặc khải như vậy.

[12] **and is related to the united sensitivity of the group.**

[12] và có liên quan đến tính nhạy cảm hợp nhất của nhóm.

That reminds us of the first and second of the *DINA* initiations.

Điều đó nhắc chúng ta nhớ đến cuộc điểm đạo thứ nhất và thứ hai trong *DINA*.

A lot of us are concerned simply with being sensitive. The next step is that we are so unified with the group that its sensitivity becomes a matter of great importance to us.

Nhiều người trong chúng ta chỉ quan tâm đến việc trở nên nhạy cảm. Bước tiếp theo là chúng ta hợp nhất với nhóm đến mức tính nhạy cảm của nhóm trở thành một điều vô cùng quan trọng đối với chúng ta.

[13] **As, together, the group members brood upon and come to an understanding of the formula,**

[13] Khi các thành viên trong nhóm cùng nhau suy ngẫm và đi đến chỗ thấu hiểu công thức,

What are there, about six formulas? As we get into the very higher ones, they become more mysterious and obscure, but we have been given them, so we can follow them through. Be a student, after all. If all this was given to you, utilise it. Study it.

Có khoảng sáu công thức phải không? Khi đi vào những công thức cao hơn nhiều, chúng trở nên huyền nhiệm và khó hiểu hơn, nhưng chúng ta đã được trao chúng, nên có thể tìm hiểu đến cùng. Xét cho cùng, hãy là một đạo sinh. Nếu tất cả những điều này đã được trao cho các bạn, hãy sử dụng. Hãy nghiên cứu.

I guess someone of my type emphasises the study angle, but of course meditation and service are equally important.

Tôi đoán người thuộc kiểu như tôi nhấn mạnh khía cạnh nghiên cứu, nhưng dĩ nhiên tham thiền và phụng sự cũng quan trọng không kém.

As, together, the group members brood upon and come to an understanding of the formula,

Khi các thành viên trong nhóm cùng suy ngẫm sâu xa và đi đến sự thấu hiểu công thức,

[14] **they will swing into a responsiveness to the feeling and sensitive reactions of the individuals in the group,**

[14] họ sẽ chuyển sang trạng thái đáp ứng với cảm nhận và những phản ứng nhạy cảm của từng cá nhân trong nhóm,

Group sensitivity leads to enhanced individual sensitivity,

Tính nhạy cảm của nhóm dẫn đến sự gia tăng tính nhạy cảm cá nhân,

[15] **and these, together, constitute and form the astral body of the group.**

[15] và tất cả những điều này cùng nhau cấu thành và hình thành thể cảm dục của nhóm. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 250.)

The first couple of initiations really are—not initiations, excuse me, meditations—trying to sensitise the astral body of the group. We have to get through a lot of that personal stuff: personal ties, sentimental reactions, jealous competitions and disobediences. We have to get through those four detachments found at the beginning of Rule Eleven before we can really meditate with profit upon the integrated group's growing sensitivity. So much ahead of us. Of course, we cannot deny that group training in the Aquarian Age will be a really big thing.

Hai cuộc điểm đạo đầu tiên thực sự là—không phải điểm đạo, xin lỗi, là các bài thiền—nhằm làm cho thể cảm dục của nhóm trở nên nhạy cảm hơn. Chúng ta phải vượt qua rất nhiều chuyện cá nhân: những ràng buộc cá nhân, những phản ứng ủy mị, sự ganh đua đố kỵ và những hành vi bất tuân. Chúng ta phải vượt qua bốn sự tách rời được nêu ở đầu Quy luật Mười Một trước khi thực sự có thể tham thiền một cách hữu ích về tính nhạy cảm đang tăng trưởng của nhóm tích hợp. Phía trước chúng ta còn nhiều điều biết bao. Dĩ nhiên, chúng ta không thể phủ nhận rằng việc huấn luyện nhóm trong Kỷ Nguyên Bảo Bình sẽ là một việc thực sự lớn lao.

A really big thing. You have always got to check your connections. It applies to everybody. That includes, of course, the connection of the mental unit to the soul, and eventually of the mental unit to the manasic permanent atom. Just make sure your connections are not loose.

Một việc thực sự lớn lao. Các bạn luôn phải kiểm tra những mối kết nối của mình. Điều ấy áp dụng cho tất cả mọi người. Dĩ nhiên, điều đó bao gồm sự kết nối của đơn vị hạ trí với linh hồn, và cuối cùng là của đơn vị hạ trí với nguyên tử trường tồn manas. Chỉ cần bảo đảm rằng những mối kết nối của các bạn không bị lỏng lẻo.

[16] **When this reaction has been established (and a spirit of non-criticism and of love will greatly aid in the process)**

[16] Khi đáp ứng này đã được thiết lập (và tinh thần không chỉ trích cùng tình thương sẽ hỗ trợ rất nhiều cho tiến trình ấy),

So important, right? I am sure we can all take exception to what our fellow disciples are doing, because maybe they are not doing it as we would. We might even start to criticise, and that, of course, would work against the group's integration. Such subtle things, aren't they? It is always easy to let our little Dweller rear its head and find a

Rất quan trọng, phải không? Tôi chắc rằng tất cả chúng ta đều có thể không tán thành những gì các đệ tử đồng môn đang làm, vì có lẽ họ không làm theo cách chúng ta sẽ làm. Thậm chí chúng ta có thể bắt đầu chỉ trích, và dĩ nhiên điều ấy sẽ cản trở sự tích hợp của nhóm. Những điều thật tinh tế, phải không? Thật dễ để Kẻ Chận Ngõ bé nhỏ của chúng ta

way to show we are in a better position than our fellow disciple. It is hard to catch yourself doing that, but you catch yourself doing it.

ngóc đầu lên và tìm cách cho thấy chúng ta ở vị thế tốt hơn đệ tử đồng môn. Khó mà nhận ra mình đang làm điều ấy, nhưng rồi các bạn cũng nhận ra.

and a spirit of non-criticism and of love will greatly aid in the process)

và một tinh thần không chỉ trích cùng bác ái sẽ trợ giúp rất nhiều cho tiến trình)

[17] **the group together can arrive at the second purpose of the formula, which is called "the discovery of the point within the circle."**

[17] cả nhóm có thể cùng nhau đạt đến mục đích thứ hai của công thức, được gọi là "khám phá điểm bên trong vòng tròn".

That has got to be the Master. With that changing point there is always a point within the circle, or sphere. Eventually you are going to discover, and so will I, and so will all, that that point is we ourselves. I, the we ourselves. We are the point, finally, within the circle.

Điểm ấy hẳn phải là Chân sư. Dù điểm ấy thay đổi, luôn có một điểm bên trong vòng tròn, hay khối cầu. Cuối cùng, các bạn sẽ khám phá, tôi cũng vậy, tất cả mọi người cũng vậy, rằng điểm ấy chính là chúng ta. Tôi, tức chính chúng ta. Sau cùng, chúng ta là điểm bên trong vòng tròn.

It seems sometimes that we are taking away from a great Being's status when we say that, but we have to realise there is only one Being. To find the right way to do that, avoiding the glamours in doing so, is a big task.

Đôi khi dường như chúng ta đang làm giảm địa vị của một Đấng vĩ đại khi nói như vậy, nhưng chúng ta phải nhận ra rằng chỉ có một Bản Thể. Tìm được cách đúng đắn để làm điều đó, đồng thời tránh những ảo cảm trong quá trình ấy, là một nhiệm vụ lớn lao.

the discovery of the point within the circle."

khám phá điểm bên trong vòng tròn".

[18] **This signifies—as far as the group is involved—the revelation of the central coherent force of the group itself.**

[18] Đối với nhóm, điều này có nghĩa là sự mặc khải về mãnh lực cố kết ở trung tâm của chính nhóm.

Sometimes a group of higher disciples within the ashram are that force, when considered united, and sometimes it is simply the Master.

Đôi khi, một nhóm đệ tử cao cấp trong ashram là mãnh lực ấy, khi được xét như một khối hợp nhất, và đôi khi đơn giản đó là Chân sư.

This signifies the revelation of the central coherent force.

Điều này biểu thị sự mặc khải mãnh lực cố kết ở trung tâm.

[19] **This is—at the same time and until after the higher initiation which we call the fourth initiation**

We realise who He is writing for here. He is not really writing for fourth-degree initiates, is He?

[20] **the Master at the centre of the group.**

The group is always changing.

Obviously, for Master DK, He thinks about a higher central point of coherent force: probably, in one step, Master Kuthumi as the central force holding the whole second-ray ashram together. Master Kuthumi would be thinking of the Christ, the Christ of Sanat Kumara, and Sanat Kumara of the Planetary Logos, although in a way He is the Planetary Logos, yet He is not—another enigmatical idea. The Planetary Logos would, of course, be thinking probably of the Solar Logos, or some intermediary point of several planets holding them in relation.

When that higher initiation we call the fourth is passed, is it the Master at the centre of the group who is the central coherent force? What do you think of as the central coherent force? In a way it is your soul, Solar Angel. In another way it is your monad. In another way it is Master DK Himself as the Teacher, with His training ashram, larger ashram, holding it all together by means He knows.

[19] Đồng thời—và cho đến sau cuộc điểm đạo cao hơn mà chúng ta gọi là lần điểm đạo thứ tư—

Chúng ta nhận ra ở đây Ngài đang viết cho ai. Ngài thực sự không viết cho những điểm đạo đồ bậc thứ tư, phải không?

[20] mãnh lực này chính là Chân sư ở trung tâm nhóm.

Nhóm luôn thay đổi.

Hiển nhiên, đối với Chân sư DK, Ngài nghĩ đến một điểm mãnh lực cố kết ở trung tâm cao hơn: có lẽ ở một bước là Chân sư Kuthumi như mãnh lực trung tâm gắn kết toàn bộ ashram cung hai. Chân sư Kuthumi sẽ nghĩ đến Đức Christ, Đức Christ nghĩ đến Sanat Kumara, và Sanat Kumara nghĩ đến Hành Tinh Thượng đế, mặc dù theo một cách nào đó Ngài là Hành Tinh Thượng đế, nhưng lại không phải—một ý tưởng bí ẩn khác. Dĩ nhiên, Hành Tinh Thượng đế có lẽ sẽ nghĩ đến Thái dương Thượng đế, hoặc một điểm trung gian nào đó của một số hành tinh, duy trì mối quan hệ giữa các hành tinh ấy.

Khi đã vượt qua cuộc điểm đạo cao hơn mà chúng ta gọi là lần thứ tư ấy, liệu Chân sư ở trung tâm của nhóm có còn là mãnh lực cố kết trung tâm không? Các bạn nghĩ điều gì là mãnh lực cố kết trung tâm? Theo một cách, đó là linh hồn, Thái dương Thiên Thần của các bạn. Theo một cách khác, đó là chân thần của các bạn. Theo một cách khác nữa, đó là chính Chân sư DK trong vai trò Huấn sư, với ashram huấn luyện, ashram lớn hơn của Ngài, gắn kết tất cả bằng những phương tiện mà Ngài biết.

[21] **This is, consequently, the correspondence to the "jewel in the lotus,"**

[21] Do đó, đây là sự tương ứng với "Bảo Ngọc Trong Hoa Sen"

The Master becomes like the jewel in the lotus.

Chân sư trở nên giống như Bảo Ngọc Trong Hoa Sen.

At first it is the jewel in the lotus. Then the monad, which is bejewelled, becomes the jewel in the lotus. Somewhere in between comes the realisation that DK is like the jewel in the lotus for His ashram, as is every Master. Every higher centre becomes like a jewel in the lotus. It is so interesting: the jewels in the crown. The monads, and their collections, are jewels, I guess maybe symbolically speaking, and maybe more literally than we think. They are put in the crown of Deity, arranged in a certain way, I suppose in terms of colour and the ray nature of the Planetary Logos.

Ban đầu, đó là Bảo Ngọc Trong Hoa Sen. Rồi chân thần, vốn được trang sức bằng bảo ngọc, trở thành Bảo Ngọc Trong Hoa Sen. Ở một giai đoạn nào đó giữa hai điều ấy, chúng ta nhận ra rằng Chân sư DK giống như Bảo Ngọc Trong Hoa Sen đối với ashram của Ngài, cũng như mọi Chân sư đều như vậy. Mỗi trung tâm cao hơn đều trở nên giống như một Bảo Ngọc Trong Hoa Sen. Thật thú vị: những viên bảo ngọc trên vương miện. Các chân thần và những tập hợp chân thần là những viên bảo ngọc, tôi đoán có lẽ theo nghĩa biểu tượng, và có lẽ còn đúng theo nghĩa đen hơn chúng ta nghĩ. Các chân thần được đặt trên vương miện của Thượng đế, sắp xếp theo một cách nhất định, tôi cho rằng theo màu sắc và bản chất cung của Hành Tinh Thượng đế.

It is all thought out. There is so much we might think is just kind of random, but it is perfectly thought out in terms of archetypal reality. Eventually we reach that archetypal reality.

Tất cả đều được suy tính chu đáo. Có rất nhiều điều chúng ta có thể nghĩ là khá ngẫu nhiên, nhưng chúng được suy tính hoàn hảo theo thực tại nguyên mẫu. Cuối cùng, chúng ta đạt đến thực tại nguyên mẫu ấy.

This is, consequently, the correspondence to the "jewel in the lotus,"

Do đó, đối với cá nhân, đây là sự tương ứng với "Bảo Ngọc Trong Hoa Sen",

[22] **where the individual is concerned, to the Hierarchy, where humanity is concerned,**

[22] khi xét đến cá nhân, với Thánh đoàn khi xét đến nhân loại,

It is like a jewel,

Giống như một viên bảo ngọc,

[23] **and to the central point of life in all forms.**

[23] và với điểm sự sống trung tâm trong mọi hình tướng.

That point of Being.

Điểm Bản Thể ấy.

[24] **Of form and of consciousness, the circle and the point are the natural symbols.**

[24] Vòng tròn và điểm là những biểu tượng tự nhiên của hình tướng và tâm thức.

We can apply them to different levels, can't we?

Chúng ta có thể áp dụng chúng cho những cấp độ khác nhau, phải không?

We may think we are just looking at the same symbol, but each has a particular status or level of application.

Chúng ta có thể nghĩ mình chỉ đang nhìn cùng một biểu tượng, nhưng mỗi biểu tượng có một địa vị hay cấp độ áp dụng riêng.

[25] **This applies equally to the atom, to man, to the planet and to the solar system. The concept must constitute the foundational idea in all reflection upon this formula.**

[25] Điều này áp dụng như nhau cho nguyên tử, con người, hành tinh và hệ mặt trời. Khái niệm ấy phải là ý tưởng nền tảng trong mọi suy ngẫm về công thức này. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 250.)

I wonder—of course, we are skipping a little here, not taking it in sequence—whether that is formula number two, where we see all these lines of radiation coming out from the central point. It could be that. It is a general principle, isn't it, that the circle becomes the point, and the point itself becomes part of a new circle which has its still more interior point? Finally there is only one point in all of cosmos, and that one point does disappear. We are that point. Nothing is allowed to remain as a point, because reality is—I joke about it, but reality is pointless. It has no room for articulation or differentiation, and points are somehow the indication of articulation and differentiation. There are lots of branches we can pursue here.

Tôi tự hỏi—dĩ nhiên, ở đây chúng ta đang nhảy qua một chút, không theo trình tự—liệu đó có phải là công thức số hai, nơi chúng ta thấy tất cả những đường bức xạ này tỏa ra từ điểm trung tâm hay không. Có thể là vậy. Đó là một nguyên khí tổng quát, phải không, rằng vòng tròn trở thành điểm, và chính điểm ấy trở thành một phần của một vòng tròn mới có điểm còn sâu bên trong hơn nữa? Cuối cùng, chỉ có một điểm trong toàn bộ vũ trụ, và điểm duy nhất ấy quả thực biến mất. Chúng ta là điểm ấy. Không gì được phép lưu lại như một điểm, vì thực tại là—tôi nói đùa về điều đó, nhưng thực tại không có điểm. Nó không dành chỗ cho sự phân định hay biến phân, và theo một cách nào đó, các điểm là dấu hiệu của sự phân định và biến phân. Ở đây có rất nhiều nhánh mà chúng ta có thể tìm hiểu tiếp.

Suffice it to say that one day we will be the head of an ashram. We will be a point, a kind of positive central nucleus to a bunch of

Chỉ cần nói rằng một ngày kia chúng ta sẽ đứng đầu một ashram. Chúng ta sẽ là một điểm, một dạng hạt nhân trung tâm mang

electrons gathered around it. However positive we may seem, we are still an electron to a greater point, and each point grows in intensity. These are points of tension, points through which essential nature shows in ever-increasing intensity. Points! I have a lot to say about points. Whether it is accurate or not, we will see. I am developing that in the Identify as Being webinars.

điện dương đối với một tập hợp electron quây quần xung quanh. Dù có vẻ mang tính dương đến đâu, chúng ta vẫn là một electron đối với một điểm lớn hơn, và mỗi điểm đều tăng trưởng về cường độ. Đây là những điểm tập trung nhất tâm, những điểm mà qua đó bản chất cốt yếu biểu lộ với cường độ ngày càng tăng. Những điểm! Tôi có nhiều điều để nói về các điểm. Liệu có chính xác hay không, chúng ta sẽ xem. Tôi đang khai triển điều đó trong các webinar Đồng Hóa Với Bản Thể.

I realise I have been absent for a little while, trying to get myself back in shape, and get my not-self back in shape. Meanwhile this virus pandemic has come in. At this stage in 2020, we do not know what it will lead to: whether it will recur, whether it will stop short of being the horror the Spanish flu was after World War One, or whether it will go on in a recurring manner until there has been a great cleansing. I suppose humanity really needs a cleansing before the Great Conclave. Around that Conclave, DK tells us, humanity will realise it cannot solve its problems, its major ones, all by itself. He certainly encourages independence, but at the same time He encourages realism. I believe what we call the Hierarchy of brilliant minds will somehow be recognised. In humanity there will be found people who can solve the problem, or at least really direct towards its solution. Then it is a question of humanity's humility, whether to accept this or not. There is a lot of pride in Lucifer, and in a way humanity is Lucifer, as the Tibetan seems to hint. We may be bright, but we have a lot to learn.

Tôi nhận thấy mình đã vắng mặt một thời gian ngắn, cố gắng phục hồi trạng thái của mình và của phi ngã. Trong khi đó, đại dịch vi-rút này đã xuất hiện. Vào thời điểm này trong năm 2020, chúng ta chưa biết nó sẽ dẫn đến đâu: liệu nó sẽ tái diễn, liệu nó sẽ dừng lại trước khi trở thành nỗi kinh hoàng như dịch cúm Tây Ban Nha sau Thế Chiến Thứ Nhất, hay liệu nó sẽ tiếp diễn, lặp đi lặp lại cho đến khi diễn ra một cuộc thanh lọc lớn lao. Tôi cho rằng nhân loại thực sự cần một sự thanh lọc trước Đại Mật Nghị. Chân sư DK cho chúng ta biết rằng vào khoảng thời gian diễn ra Đại Mật Nghị ấy, nhân loại sẽ nhận ra mình không thể hoàn toàn tự giải quyết những vấn đề của mình, những vấn đề trọng đại. Ngài chắc chắn khuyến khích sự độc lập, nhưng đồng thời Ngài cũng khuyến khích cái nhìn thực tế. Tôi tin rằng bằng một cách nào đó, điều chúng ta gọi là Thánh đoàn của những trí tuệ lỗi lạc sẽ được công nhận. Trong nhân loại sẽ tìm thấy những người có thể giải quyết vấn đề, hoặc ít nhất thực sự chỉ hướng đến giải pháp. Khi ấy, vấn đề là sự khiêm nhường của nhân loại, có chấp nhận điều này hay không. Có nhiều kiêu hãnh trong Lucifer, và theo một cách nào đó, nhân loại là Lucifer, như Chân sư Tây Tạng dường như gợi ý. Chúng ta có thể thông minh, nhưng còn rất nhiều điều phải học.

Here is *DINA II*, 258:

[26] **I am at this time carrying the current teaching upon initiation a step forward**

This was written a long time ago, but how many people have really grasped it?

[27] **and am seeking to show that it is not essentially a process of soul-personality fusion (though that has to be a preliminary step)**

When we are in the Arcane School, going through *The Light of the Soul* and so forth, we certainly recognise in its meditations the preliminary, essential nature of that step.

(though that has to be a preliminary step)

[28] **but of monad-personality integration,**

That is what initiation really is: being of the monad, integrated with the steps which bring the Monad-in-Extension into its lower expressions in a recognisable manner.

monad-personality integration,

[29] **carried forward because of an attained alignment with the soul. Initiation is in fact the essential**

In other words, we have to align with the soul. At first, at least, the soul is the monad's heart centre. When we have that kind of alignment, the monad can come through. Later, when the soul body is destroyed or dissipated, the monad can come through

Đây là *DINA II*, trang 258:

[26] Lúc này, Tôi đang đưa giáo huấn hiện hành về điểm đạo tiến thêm một bước

Điều này đã được viết từ rất lâu, nhưng có bao nhiêu người thực sự nắm bắt được?

[27] và tìm cách chỉ ra rằng về bản chất, đó không phải là một tiến trình dung hợp linh hồn–phàm ngã (dù điều ấy phải là một bước sơ khởi)

Khi ở trong Trường Arcane, học qua *Ánh Sáng của Linh Hồn* và những tài liệu tương tự, chúng ta chắc chắn nhận ra trong các bài thiền của tác phẩm ấy tính chất sơ bộ, thiết yếu của bước đó.

(dù điều ấy phải là một bước sơ bộ)

[28] mà là sự tích hợp chân thần–phàm ngã,

Điểm đạo thực sự là như vậy: thuộc về chân thần, được tích hợp với những bước đưa Chân Thần-trong-sự-mở-rộng vào những biểu hiện thấp hơn của chính nó theo một cách có thể nhận biết.

sự tích hợp chân thần–phàm ngã,

[29] được thúc đẩy nhờ sự chỉnh hợp với linh hồn đã đạt được. Thực ra, điểm đạo là tiến trình thiết yếu

Nói cách khác, chúng ta phải chỉnh hợp với linh hồn. Ít nhất lúc đầu, linh hồn là trung tâm tim của chân thần. Khi chúng ta có sự chỉnh hợp như vậy, chân thần có thể đi xuyên qua. Về sau, khi thể linh hồn bị hủy diệt hoặc làm tiêu tan, chân thần có thể đi xuyên qua mạnh mẽ hơn nữa ở bậc thứ tư,

even more powerfully at the fourth degree, which, after all, is what we are talking about.

mà xét cho cùng, đó chính là điều chúng ta đang bàn đến.

If Jesus yells out, '**My God, my God, why hast thou forsaken me?** (Matthew 27:46)', '*my God*' is the Solar Angel. It forsook Jesus because something still greater within His own nature was destined to be the impelling form of expression: the power of impulsion from the monad. The time of the Solar Angel was then over. Of course, the Solar Angel keeps evolving and becomes a Planetary Logos and other things—a Planetary Logos, I think, in groups of forty-nine. It is amazing how numerically calculated this all is. This is the step of:

Nếu Đức Jesus kêu lớn: "**Lạy Thượng đế của con, lạy Thượng đế của con, sao Ngài bỏ rơi con?** (Mát-thêu 27:46)", thì "*Thượng đế của con*" là Thái dương Thiên Thần. Ngài đã rời bỏ Đức Jesus vì một điều còn vĩ đại hơn trong bản chất của chính Đức Jesus đã được định sẵn sẽ trở thành hình thức biểu hiện thúc đẩy: quyền năng thúc đẩy từ chân thần. Khi ấy, thời kỳ của Thái dương Thiên Thần đã kết thúc. Dĩ nhiên, Thái dương Thiên Thần tiếp tục tiến hoá và trở thành một Hành Tinh Thượng đế cùng những trạng thái khác—tôi nghĩ là một Hành Tinh Thượng đế, theo các nhóm bốn mươi chín. Thật đáng kinh ngạc khi tất cả những điều này đều được tính toán bằng số một cách chính xác đến vậy. Đây là bước:

monad-personality integration, carried forward because of an attained alignment with the soul.

sự tích hợp chân thần–phàm ngã, được thúc đẩy nhờ đã đạt được sự chỉnh hợp với linh hồn.

That is the first step.

Đó là bước đầu tiên.

Initiation is in fact the essential

Thực ra, điểm đạo là tiến trình thiết yếu

[30] **and inevitable process of transferring the primary triplicity of manifestation into the basic duality of spirit-matter.**

[30] và tất yếu nhằm chuyển dịch bộ ba căn bản của sự biểu hiện thành nhị nguyên nền tảng tinh thần–vật chất.

The triplicity of the soul disappears, and with it the three become the two. Of course, eventually the two have to become the one, and the one has to become what we can call the none, if we really understand what that is. Spirit-matter is on its way, and monad-personality—let us just say monad–soul-infused personality—is on its developmental way.

Bộ ba của linh hồn biến mất, và cùng với đó, ba trở thành hai. Dĩ nhiên, cuối cùng hai phải trở thành một, và một phải trở thành điều chúng ta có thể gọi là không, nếu chúng ta thực sự thấu hiểu điều ấy là gì. Tinh thần–vật chất đang trên đường thành hình, và chân thần–phàm ngã—cứ nói là chân thần–phàm ngã được linh hồn thấm nhuần—đang trên con đường phát triển.

[31] **It is the "dissolution of the intermediary,"**

[31] Đó là “sự tan rã của yếu tố trung gian”,

That is what we are talking about here.

Đó là điều chúng ta đang bàn đến ở đây.

Temples are good, beautiful, ideal, and they uplift. One day they are not electrically allowed, in a way, to interfere or capture a more direct form of energy we call Electric Fire.

Những ngôi đền đều tốt đẹp, mỹ lệ, lý tưởng, và có tác dụng nâng cao. Theo một cách nào đó, đến một ngày, xét về mặt điện, chúng không còn được phép can thiệp hay giữ lại một hình thức năng lượng trực tiếp hơn mà chúng ta gọi là Lửa Điện.

It is the "dissolution of the intermediary,"

Đó là “sự tan rã của trung gian”,

[32] **and to this the crucifixion and death of the Christ**

[32] và việc đóng đinh trên thập giá cùng cái chết của Đức Christ

Not really He, of course,

Dĩ nhiên, thực ra không phải chính Ngài,

[33] **was dedicated and intended to be the revelation, to the initiates of the past 2000 years,**

[33] đã được hiến dâng cho điều này, với chủ đích mặc khải cho các điểm đạo đồ trong 2000 năm qua

That is it. Who gets it? For matters as abstruse as these, it is the initiates who have to understand.

Chính là vậy. Ai nắm bắt được điều ấy? Với những vấn đề thâm sâu đến thế này, chính các điểm đạo đồ là những người phải thấu hiểu.

to the initiates of the past 2000 years,

cho các điểm đạo đồ trong 2000 năm qua,

[34] **of the transmutation of the trinity of manifestation into the duality of purpose.**

[34] sự chuyển hoá tam vị của sự biểu hiện thành nhị nguyên của mục đích.

The three become the two, become the one, become the none. This is its progress. We have always been the none, meaning we are the great absolute zero forever, but we subject ourselves to limitation, which is illusion. Then we have to retract that subjection, returning to the unity, and the

Ba trở thành hai, trở thành một, trở thành không. Đó là tiến trình của nó. Chúng ta vẫn luôn là không, nghĩa là chúng ta mãi mãi là số không tuyệt đối vĩ đại, nhưng chúng ta tự đặt mình dưới sự giới hạn, vốn là ảo tưởng. Rồi chúng ta phải rút lại sự phục tùng ấy, trở về với sự hợp nhất, và sự hợp nhất trở về với một điều căn bản hơn nhiều.

unity returns to something much more fundamental.

[35] **I cannot word this in any other way**

I bet He wishes He could.

[36] **but the enlightened will comprehend my meaning. The interpreters of the Gospel and many disciples of the Christian dispensation have singularly failed to grasp this revelation;**

They had only so much understanding.

[37] **they have laid the emphasis upon the death of the personality,**

Good Friday. Here we are: I am doing this broadcast, this webinar, on Good Friday.

[38] **whereas when Christ experienced the "great void of darkness" and chanted aloud the occult mantram**

"My God, My God, why hast Thou forsaken Me," (Matthew 27:46)

[39] **he was recognising simultaneously the distinction between His "robe of glory" (symbolised by the partition of His garment by the Roman soldiery)**

In a way the Egoic Lotus is that robe of glory, and the Angel of the Presence participates in having made it. He was commenting on His robe of glory:

[35] Tôi không thể diễn đạt điều này theo cách nào khác,

Tôi chắc Ngài ước mình có thể làm được.

[36] nhưng những ai đã giác ngộ sẽ thấu hiểu điều Tôi muốn nói. Những người diễn giải Phúc Âm và nhiều đệ tử trong thời kỳ Kitô giáo đã hoàn toàn không nắm bắt được sự mặc khải này;

Sự thấu hiểu của họ chỉ đến mức ấy.

[37] họ đã nhấn mạnh cái chết của phàm ngã,

Thứ Sáu Tuần Thánh. Chúng ta đang ở đây: tôi đang thực hiện buổi phát sóng này, webinar này, vào Thứ Sáu Tuần Thánh.

[38] trong khi, lúc Đức Christ trải nghiệm "khoảng không mênh mông của bóng tối" và xướng lớn mantram huyền bí "Thượng đế của Tôi, Thượng đế của Tôi, vì sao Ngài bỏ rơi Tôi",

"Lạy Thượng đế của con, lạy Thượng đế của con, sao Ngài bỏ rơi con," (Mát-thêu 27:46)

[39] Ngài đồng thời nhận biết sự phân biệt giữa "chiếc áo vinh quang" của Ngài (biểu trưng qua việc [Page 259] quân lính La Mã chia áo của Ngài)

Theo một cách nào đó, Hoa Sen Chân Ngã là chiếc áo choàng vinh quang ấy, và Thiên Thần của Hiện Diện đã tham gia tạo nên nó. Ngài đang nói về áo choàng vinh quang của mình:

[40] **and also calling the attention of all future disciples and initiates**

When they could understand.

[41] **to the disappearance of the "middle principle," the soul;**

Let us just say that limitation of consciousness on the higher mental plane which we normally call the soul.

Soul, of course, is consciousness, a cosmic principle. Not until the very heights of universal reamalgamation does the soul apparently disappear into something still greater, which is pure Being. It is a great unification, and all traces of duality are disappearing except the functional duality necessary in maya because of how we operate, creating a Mahamaya, or universe, cyclically.

[42] **He was projecting (into the world consciousness) the recognition which must come of relation to the Father or the Monad.**

'*My God, my God*': the first God, the Angel of the Presence, the extension of the Solar Angel. '*Why hast thou forsaken me?* (Matthew 27:46)'

Then there is a higher God waiting. The Father awaits.

[43] **This great dissolution is culminated for us at the time of the third initiation**

[40] và cũng hướng sự chú ý của mọi đệ tử cùng điểm đạo đồ trong tương lai

Khi họ có thể thấu hiểu.

[41] đến sự biến mất của "nguyên khí trung gian", tức linh hồn;

Chúng ta cứ nói đó là sự giới hạn của tâm thức trên cõi thượng trí mà chúng ta thường gọi là linh hồn.

Dĩ nhiên, linh hồn là tâm thức, một nguyên khí vũ trụ. Dường như chỉ khi đạt đến những đỉnh cao nhất của sự tái hợp nhất toàn vũ trụ, linh hồn mới tan biến vào một điều còn vĩ đại hơn, tức Bản Thể thuần khiết. Đó là một sự hợp nhất lớn lao, và mọi dấu vết của nhị nguyên đều đang biến mất, ngoại trừ nhị nguyên chức năng cần thiết trong ảo lực do cách chúng ta hoạt động, tạo ra Đại Ảo Lực, hay vũ trụ, theo chu kỳ.

[42] Ngài đang phóng chiếu (vào tâm thức thế giới) sự nhận biết tất yếu nảy sinh từ mối quan hệ với Cha hay Chân thần.

'*Lạy Thượng đế của con, lạy Thượng đế của con*': Thượng đế thứ nhất, Thiên Thần của Hiện Diện, phần mở rộng của Thái dương Thiên Thần. '*Sao Ngài bỏ rơi con?* (Mát-thêu 27:46)'

Rồi còn có một Thượng đế cao hơn đang chờ đợi. Đức Cha đang chờ đợi.

[43] Đối với chúng ta, sự tan rã vĩ đại này đạt đến cực điểm vào lúc diễn ra lần điểm đạo thứ ba,

I look at it as a kind of culmination, but going even further at the fourth. Things do begin to fall apart in the causal body at the third degree, especially the Knowledge petals, we are told.

Tôi xem đó là một dạng đỉnh điểm, nhưng sự tan rã còn tiến xa hơn nữa ở lần điểm đạo thứ tư. Chúng ta được cho biết rằng ở cấp độ thứ ba, các thành phần trong thể nguyên nhân thực sự bắt đầu tan rã, đặc biệt là các cánh hoa tri thức.

This great dissolution is culminated for us at the time of the third initiation

Đối với chúng ta, sự tan rã lớn lao này đạt đến đỉnh điểm vào lúc diễn ra lần điểm đạo thứ ba

[44] **when the Light of the Monad obliterates the light of the soul**

[44] khi Ánh sáng của Chân thần xoá mờ ánh sáng của linh hồn

Let us just say we function a lot more according to the monad's light after that point, even though it is not the full expression.

Có thể nói rằng sau thời điểm ấy, chúng ta hoạt động theo ánh sáng của chân thần nhiều hơn hẳn, dù đó chưa phải là sự biểu lộ trọn vẹn.

And man obliterates the light of the soul

Và con người xóa mờ ánh sáng của linh hồn

[45] **and the material atomic light of the threefold personality.**

[45] và ánh sáng nguyên tử vật chất của phàm ngã tam phân.

This is especially consummated at the fourth degree, I believe.

Tôi tin rằng điều này đặc biệt đạt đến sự hoàn tất ở cấp độ thứ tư.

[46] **But—and here is the point—the recognition of this death and its effects is only symbolically enacted and recognised at the time of the fourth initiation,**

[46] Nhưng—và đây là điểm then chốt—chỉ vào lúc diễn ra lần điểm đạo thứ tư, cuộc Đóng Đinh trên Thập Giá, sự nhận biết về cái chết này cùng các hệ quả của nó mới được diễn hiện và nhận ra một cách tượng trưng.

The recognition of this death.

Việc nhận biết cái chết này.

[47] **All lesser dissolutions, deaths, renunciations and disappearances of that to which the lower nature holds and is held are enacted in relation to the accustomed aspects of form-life, and of conscious sensitivity and awareness; they are simply preparatory to and symbolic of the final**

[47] Mọi sự tan rã, cái chết, sự từ bỏ và sự biến mất ở cấp độ thấp hơn của những gì mà bản chất thấp bám giữ và cũng bị chúng ràng buộc đều diễn ra trong mối liên hệ với những phương diện quen thuộc của đời sống hình tướng, cùng tính nhạy cảm hữu thức và sự nhận biết; chúng chỉ là sự chuẩn

great dissolution of the causal body, consummated at the Crucifixion.

bị và biểu tượng cho sự tan rã vĩ đại cuối cùng của thể nguyên nhân, hoàn tất trong cuộc Đóng Đinh trên Thập Giá.

Here it is Good Friday, and this is really what we are talking about. The Christ, too, was undergoing a much higher initiation at the time He was overshadowing and guiding the initiate Jesus through the more form-deadly dissolution of the personality and causal body.

Hôm nay là Thứ Sáu Tuần Thánh, và đây thực sự là điều chúng ta đang bàn đến. Đức Christ cũng đang trải qua một cuộc điểm đạo cao hơn rất nhiều vào lúc Ngài phủ bóng và hướng dẫn điểm đạo đồ Jesus đi qua sự tan rã của phàm ngã và thể nguyên nhân, một sự tan rã gây chết chóc hơn cho hình tướng.

[48] **This leads to the resurrection or uprising of the personality-soul consciousness**

[48] Điều này dẫn đến sự phục sinh hay vươn lên của tâm thức phàm ngã–linh hồn

Maybe that is the first resurrection. The second is the seventh degree, after which the personality, if not mayavirupic, is certainly gone.

Có lẽ đó là sự phục sinh thứ nhất. Sự phục sinh thứ hai diễn ra ở cấp độ thứ bảy; sau đó, phàm ngã, nếu không tồn tại dưới dạng huyễn thân, thì chắc chắn đã không còn.

the resurrection or uprising of the personality-soul consciousness

sự phục sinh hay sự vươn lên của tâm thức phàm ngã–linh hồn

[49] **(duly fused and blended) into that of the monad.**

[49] (đã được dung hợp và hoà quyện đúng mức) vào tâm thức chân thần.

There is a triple blending, so we get the soul-infused personality.

Có một sự hòa quyện tam phân, nhờ đó chúng ta có phàm ngã được linh hồn thấm nhuần.

That is how we get rid of the middle vehicle. The personality takes it, and then we have a duality. Eventually we will have not just a duality, but the Monadic unity.

Đó là cách chúng ta loại bỏ hiện thể trung gian. Phàm ngã tiếp nhận hiện thể ấy, và rồi chúng ta có một nhị nguyên. Cuối cùng, chúng ta sẽ không chỉ có một nhị nguyên, mà còn có sự hợp nhất chân thần.

[50] **This is finally carried to the point of solar perfection at the Ascension initiation.**

[50] Cuối cùng, tiến trình này đạt đến mức hoàn thiện thái dương trong cuộc điểm đạo Thăng Thiên. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 258–259.)

What should we call it, the sixth degree? In a way it is. Sometimes we hear that He ascended and sits at the right hand of the Father, which would take us to the seventh plane, the logoic sea of fire, and involve the seventh initiation.

Chúng ta nên gọi đó là gì, cấp độ thứ sáu chăng? Theo một nghĩa nào đó thì đúng là như vậy. Đôi khi chúng ta nghe nói rằng Ngài đã thăng thiên và ngự bên hữu Đức Cha; điều đó sẽ đưa chúng ta đến cõi thứ bảy, biển lửa của Thượng đế, và liên quan đến lần điểm đạo thứ bảy.

It seems the true Ascension is the sixth, but there is still a higher Ascension the Christ is undergoing now, and that is the seventh. These are very great mysteries. Here we are, lucky to control our emotional body if we can. Not so many of us are initiates of the third degree. The odds are really against it.

Dường như cuộc Thăng Thiên thực sự là lần điểm đạo thứ sáu, nhưng vẫn còn một cuộc Thăng Thiên cao hơn mà Đức Christ hiện đang trải qua, và đó là lần điểm đạo thứ bảy. Đây là những huyền nhiệm vô cùng lớn lao. Còn chúng ta ở đây, nếu kiểm soát được thể cảm xúc của mình thì đã là may mắn. Không có nhiều người trong chúng ta là điểm đạo đồ cấp độ thứ ba. Khả năng ấy quả thực rất thấp.

We are looking ahead into the distant future, but maybe not so distant: some lives ahead, to the time when many initiates of the fifth degree will be needed. Maybe, if we prepare properly, we will number among them because of the pressure under which we will be directed and forced to move forward. I tell you what, friends, I would love to keep going, but Tuija and I have a Good Friday service meditation coming up in just two hours. I think I ought not to get winded, because I am the engineer, for better or worse, and often for worse.

Chúng ta đang nhìn về tương lai xa xôi, nhưng có lẽ cũng không xa đến thế: chỉ vài kiếp nữa, đến lúc sẽ cần nhiều điểm đạo đồ cấp độ thứ năm. Có lẽ, nếu chuẩn bị đúng cách, chúng ta sẽ nằm trong số đó, vì dưới áp lực, chúng ta sẽ được hướng dẫn và buộc phải tiến lên. Các bạn thân mến, tôi rất muốn tiếp tục, nhưng chỉ hai giờ nữa, Tuija và tôi sẽ có một buổi tham thiền phụng sự nhân Thứ Sáu Tuần Thánh. Tôi nghĩ mình không nên để kiệt sức, vì dù tốt hay dở thì tôi cũng là người phụ trách kỹ thuật, mà thường là dở.

I am going to call this quits and keep moving forward on this amazing subject of the fourth initiation. I am not saying we can understand it. We really cannot, but we can come closer. We can indeed come closer. That is what we are trying to do: come so close that it becomes a reality. This takes us from page four to page six. This is the end of program three and the beginning of program four.

Tôi sẽ dừng buổi này tại đây và tiếp tục tiến tới với chủ đề kỳ diệu về lần điểm đạo thứ tư. Tôi không nói rằng chúng ta có thể thấu hiểu nó. Chúng ta thực sự chưa thể, nhưng có thể đến gần hơn. Quả thực, chúng ta có thể đến gần hơn. Đó là điều chúng ta đang cố gắng làm: đến gần đến mức nó trở thành một thực tại. Như vậy, chúng ta đã đi từ trang bốn đến trang sáu. Đây là phần kết thúc chương trình thứ ba và mở đầu chương trình thứ tư.

Probably I will not get a chance to do much of that right now because of the upcoming conference, but at least you will have a little something. There is a lot to think about and apply to yourselves—not that you have that kind of ill-chosen ambition to reach the fourth degree in this life. We are not being trained for that, but the future path can stand more revealed. That is the idea. We are going to tread this path. Not everybody will deliberately tread the Path of Initiation. Some will rise with the masses, through no special effort of their own, and will achieve.

Có lẽ ngay lúc này tôi sẽ không có cơ hội làm được nhiều về chủ đề ấy vì hội nghị sắp tới, nhưng ít nhất các bạn cũng sẽ có được đôi chút. Có rất nhiều điều để suy ngẫm và áp dụng cho bản thân—không phải là các bạn có thứ tham vọng thiếu sáng suốt muốn đạt đến cấp độ thứ tư ngay trong kiếp này. Chúng ta không được huấn luyện cho điều đó, nhưng con đường phía trước có thể hiển lộ rõ hơn. Ý là như vậy. Chúng ta sẽ bước trên con đường này. Không phải ai cũng chủ ý bước trên Con Đường Điểm Đạo. Một số người sẽ vươn lên cùng số đông, không nhờ nỗ lực đặc biệt nào của riêng mình, và sẽ đạt thành tựu.

Others will push ahead under the pressure which is the law of existence, achieve what is very difficult much sooner than others, and be put to work accordingly, according to their achievement. I can only say I hope that characterises us, and all members of the New Group of World Servers, even if they do not know that is what they are really doing. We are blessed because we know something about occultism, or at least have been told, and we move towards knowledge. As students of esotericism, we move towards knowledge of esotericism and occultism, and it becomes clearer to us all the time.

Những người khác sẽ tiến lên dưới áp lực vốn là định luật của sự tồn tại, đạt được điều vô cùng khó khăn sớm hơn nhiều so với những người khác, và được giao công việc tương ứng với thành tựu của mình. Tôi chỉ có thể nói rằng tôi hy vọng điều đó là đặc điểm của chúng ta và của mọi thành viên Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, ngay cả khi họ không biết đó chính là điều mình đang thực sự làm. Chúng ta được ban phúc vì biết đôi điều về huyền bí học, hoặc ít nhất đã được chỉ dạy, và chúng ta đang tiến tới tri thức. Là những đạo sinh huyền bí học, chúng ta tiến tới tri thức về huyền bí học và những điều ấy ngày càng sáng tỏ hơn đối với chúng ta.

Hopefully there will be some little items of thought which help connect up the whole thing. I do not know the whole thing, of course, but I know something. They will help connect up the relations; that is my hope. As a result, we will be moving closer to the great unity in which we are already participating, could we but realise it. Lots of love to you, many blessings, lots of progress for the sake of your own achievement, and for the sake of the others you will help.

Hy vọng sẽ có vài ý nhỏ giúp kết nối toàn bộ vấn đề. Dĩ nhiên, tôi không biết toàn bộ, nhưng tôi có biết đôi điều. Những ý ấy sẽ giúp làm rõ các mối liên hệ; đó là điều tôi hy vọng. Nhờ vậy, chúng ta sẽ tiến gần hơn đến sự hợp nhất vĩ đại mà chúng ta vốn đã dự phần, giá như chúng ta nhận ra điều đó. Gửi đến các bạn thật nhiều tình thương, nhiều phúc lành và nhiều tiến bộ, vì thành tựu của chính các bạn và vì những người khác mà các bạn sẽ giúp đỡ.

The will to assist must be very strong these last five years of the era of the Forerunner: the will to assist humanity to move closer to participation in that society of organised and illumined minds we call the Spiritual Hierarchy. Friends, when I will come back, I do not know, but tonight we will participate a bit more in this question of the Great Renunciation. See you then.

Ý chí trợ giúp phải thật mạnh mẽ trong năm năm cuối cùng này của kỷ nguyên Đấng Tiền Phong: ý chí trợ giúp nhân loại tiến gần hơn đến việc dự phần vào cộng đồng những thể trí có tổ chức và được soi sáng mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn. Các bạn thân mến, tôi không biết khi nào mình sẽ trở lại, nhưng tối nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu thêm đôi chút về vấn đề Sự Từ Bỏ Vĩ Đại. Hẹn gặp các bạn khi ấy.

Commentary on Fourth Initiation 004

Tóm Tắt

Phục sinh và các cấp độ Thăng thiên

Phục sinh sau lần điểm đạo thứ tư mở đường đến lần điểm đạo thứ năm, nhưng Phục sinh theo nghĩa cao hơn gắn với sự Thăng thiên đến cõi thứ bảy, cõi tối thượng. Hình ảnh Đức Christ ngự bên hữu Đức Cha được liên hệ với Sanat Kumara tại Shamballa, có vị trí trong "biển lửa", tầng cao nhất của các cõi dĩ thái vũ trụ. Thăng thiên thông thường gắn với lần điểm đạo thứ sáu và cõi chân thần; hình ảnh được cất lên trong mây là cách biểu đạt phù hợp với khả năng hiểu của con người thời ấy. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Đức Christ chưa hoàn tất lần điểm đạo thứ bảy; công việc trong Kỷ nguyên Bảo Bình có thể đưa Ngài và Đức Phật đến cấp độ này, dù hiện nay Ngài đã có thể tiếp cận điểm cao ấy.

Khủng hoảng, thanh lọc và giá trị của trải nghiệm

Đại dịch năm 2020 trở thành dịp suy ngẫm về sự tương hợp giữa hình tướng và Sinh Mệnh bên trong đang biểu lộ qua hình tướng ấy. Theo cách diễn giải riêng của Thầy MDR, khủng hoảng có thể là một cuộc thanh lọc quyết liệt và đau đớn, trong bối cảnh hình tướng đã lệch khỏi yêu cầu biểu hiện bên trong. Trải nghiệm trực tiếp có sức chuyển đổi khác hẳn việc chỉ bàn luận về các giai đoạn tiến hóa; trường hợp Thủ tướng Anh hồi phục sau khi nhập viện được nêu như một khả năng dẫn đến sự thay đổi trong nhận thức và chính sách.

Ý chí là biểu hiện của Định luật Hi Sinh

Trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập II, trang 270, Chân sư DK phân biệt ý chí với sự áp đặt ý định mạnh mẽ hoặc quyết tâm làm cho một điều xảy ra. Về căn bản, ý chí biểu hiện Định luật Hi Sinh, định luật đầu tiên của linh hồn: cá nhân nhận trách nhiệm, đồng hóa với toàn thể và học ý nghĩa của lời Thánh Paul, "Không có gì mà vẫn sở hữu mọi sự". Trách nhiệm là dấu hiệu đầu tiên cho thấy linh hồn đang nắm lấy công cụ của mình, còn sự đồng hóa với toàn thể đòi hỏi thực hành bền bỉ vì trải nghiệm ấy có thể lúc hiện diện, lúc vắng mặt. Liên hệ với Kim Ngưu gợi sự chuyển đổi từ sở hữu sang hiện hữu: không còn tìm cách có mọi thứ, mà nhận biết mình thuộc về toàn thể.

Nhận biết và khai mở thâm nghĩa của gợi ý

Sự trưởng thành của ứng viên điểm đạo tùy thuộc khả năng nhận biết, diễn giải và rút ra thâm nghĩa thực sự của những gợi ý. Trước kia, Chân sư trực tiếp trao gợi ý; hiện nay, giữa khối giáo huấn thành văn, đạo sinh phải nhận ra câu nào đặc biệt nổi bật và chỉ về bước phát triển kế tiếp của mình. Một gợi ý thường chưa thể hiểu trọn vẹn ngay, như lời dạy rằng mọi ashram đều nằm trên antahkarana, được nhắc tại tập II, trang 416. Giả thuyết được nêu là người đệ tử kể lại trải nghiệm ấy có thể chính là Chân sư DK, và việc thấu hiểu lời dạy đã cần một thời gian dài.

Đại Từ Bỏ và việc sử dụng mọi sự cho toàn thể

Theo Chân sư DK, những phẩm tính tinh thần cao nhất theo tầm nhìn của nhân loại hiện nay biểu hiện đầy đủ sau lần điểm đạo thứ tư, cuộc Đại Từ Bỏ. Mọi sự được buông bỏ với tư cách tài sản phục vụ cá nhân, để có thể tiếp nhận và sử dụng như những gì được giao phó vì lợi ích chung; khi ấy Ý Chí-hướng Thiện chi phối. Sự hiến dâng hướng đến toàn thể ngày càng rộng lớn, từ hệ mặt trời đến những hệ thống vũ trụ cao hơn, nên việc đạt một cấp độ không kết thúc tiến trình khai mở. Câu

hỏi thực hành là mỗi hành động đang phục vụ cái tôi riêng biệt hay Bản Ngã rộng lớn bao gồm toàn nhân loại và mọi giới.

Những bức màn và sự mở rộng bản sắc

Lần điểm đạo thứ tư đem lại sự tách rời thực sự khỏi những bức màn của phàm ngã và thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã trên cõi trí. Một suy luận được mở rộng là mọi hiện thể trong cõi hồng trần vũ trụ đều có thể xem như những bức màn; ngay cả vũ trụ cũng là một bức màn khi so với tính tuyệt đối. Minh Triết Ngàn Đời vì thế dẫn đến một bản sắc bao la hơn nhiều so với cái tôi mà con người sợ đánh mất. Giả thuyết về những chu kỳ giáng hạ và tái thăng cũng đặt vấn đề rằng một vũ trụ hữu hạn không thể hiện thực hóa vô hạn tuyệt đối hoặc đạt đến điểm vô cùng nhỏ thực sự.

Ý Chí-hướng Thiện, antahkarana và Chân Thần

Việc xây dựng Cây cầu vồng một cách khoa học nối tâm thức với những cấp độ năng lượng phát xuất Ý Chí-hướng Thiện và giúp nhận biết điều thiện cho toàn thể. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Ý Chí-hướng Thiện có thể kết hợp cung một với cung hai: điều thiện gắn với cung một, còn mô hình thiêng liêng hoàn chỉnh gợi đến cung hai. Chân Thần, phương diện Đức Cha, nay có thể bắt đầu được mặc khải nhờ công việc qua nhiều đại chu kỳ đã đưa nhân loại đến sự tiếp xúc linh hồn rộng khắp. Sự mặc khải này phải đến đúng lúc, vì tiếp xúc quá sớm với quyền năng ấy có thể gây thiêu đốt và hủy diệt.

Lần điểm đạo thứ nhất và sự hiện diện của Đức Christ trong tâm

Chân sư DK xác nhận nhiều nghìn người đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất; bình luận đặt khả năng con số ấy nay đã lên đến hàng triệu. Sự giáng sinh của Đức Christ trong tâm đánh dấu bước đầu vào giới thứ năm, khởi đầu việc nâng năng lượng từ trung tâm xương cùng lên trung tâm cổ họng và sự tăng trưởng của tình thương, hài hòa cùng những quan hệ mới. Sự kết hợp giữa tâm và trí được liên hệ với Sao Kim, còn cách nói về "quyền năng cao hơn" trong phong trào AA được đánh giá là mở cánh cửa tiếp cận vượt khỏi thuật ngữ tôn giáo. Theo nhận định của Thầy MDR, người thực sự và bền bỉ nghiên cứu giáo huấn Chân sư DK thường đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất, dù chưa hoàn toàn được linh hồn thấm nhuần.

Kỷ nguyên Bảo Bình và trách nhiệm của nhân loại

Mục tiêu hiện tại là biểu hiện tinh thần Christ qua một đời sống chịu ảnh hưởng của tình thương, lấy Đức Christ hoặc Shri Krishna, một tiền kiếp của Ngài, làm mẫu mực. Quan hệ giữa các tôn giáo và quốc gia cho thấy nhân loại còn cách xa việc thực hiện đời sống ấy. Kỷ nguyên Bảo Bình chắc chắn đến theo các vận động thiên văn, nhưng mức độ trì hoãn trong sự đáp ứng của nhân loại tùy thuộc trách nhiệm và sự hi sinh của con người. Khả năng trì hoãn 300 năm được nhắc đến từ giáo huấn Chân sư DK để làm rõ vai trò của lựa chọn tập thể.

Các tiền kiếp và giá trị thực hành của tri thức

Việc khảo sát những tiền kiếp chỉ thực sự hữu ích khi làm sáng tỏ tiến trình phát triển và tăng khả năng phụng sự, thay vì thỏa mãn tò mò. Chuỗi đời Joshua con trai Nun, Joshua vị thượng tế, Đức Jesus và sự hợp tác với Apollonius thành Tyana được dùng để minh họa chuyển biến từ người chỉ huy quân sự đến điểm đạo đồ, Chân sư và vị đứng đầu ashram cung sáu. Những liên hệ khác, như Maitreyi với Đức Christ hoặc Hiram Abiff với Chân sư Rákóczi, cùng trình tự chính xác các tiền kiếp, vẫn được trình bày như khả năng chưa xác định. Hình ảnh con lừa mang cả thư viện và lời

cảnh báo không chất lên lưng lừa gánh nặng của lạc đà nhắc rằng tích lũy kiến thức vượt quá khả năng vận dụng không giúp ích cho toàn thể.

Mặc khải, ánh sáng và giới hạn của ngôn từ

Trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập II, trang 369, khái niệm Ánh sáng phải luôn đi cùng khái niệm mặc khải trong sự nhận biết trí tuệ. Hai loại mặc khải được phân biệt: những điều đã được nhận biết và thu vào ngôn từ, cùng những điều chưa thể khai mở cho bất kỳ ai chưa trải qua lần điểm đạo thứ tư. Trí trừu tượng xử lý và diễn đạt mặc khải để những người chưa có trực giác hoạt động đầy đủ cũng có thể tiếp cận, nhưng ngôn từ không chứa trọn trải nghiệm ban đầu. Tư duy vẫn cần thiết, song phải dần nhường chỗ cho trực nhận, được liên hệ với Trí Tuệ Siêu Việt của Sao Thủy.

Điểm mặc khải thứ nhất: tư tưởng và hướng đi của năng lượng

"Năng lượng đi theo tư tưởng và con mắt định hướng năng lượng" liên quan đến cõi hồng trần, lần điểm đạo thứ nhất, trung tâm ajna và con mắt thứ ba. Tư tưởng tạo một đường dẫn năng lượng, đồng thời cho phép tiếp cận năng lượng của đối tượng hoặc hệ thống sống mà tâm trí hướng đến. Trung tâm ajna trước hết góp phần tích hợp phàm ngã, kể cả phàm ngã chưa có định hướng tinh thần, rồi hoạt động rõ hơn trong công việc điểm đạo và liên hệ với Tam Nguyên Tinh Thần. Trách nhiệm đối với tư tưởng bao gồm cả hướng chú ý, vì tập trung vào những nguồn lực nguy hiểm có thể gợi lên chính điều đang được nghĩ đến.

Điểm mặc khải thứ hai: hi sinh và chuyển hóa dục vọng

"Ý chí là biểu hiện của Định luật Hi Sinh" liên quan đến cõi cảm dục, lần điểm đạo thứ hai và trung tâm tim, được gọi là "điểm Ánh sáng tiến tới". Dục vọng thường tìm cách gia tăng điều cá nhân sở hữu, còn ý chí biểu hiện qua sự từ bỏ có trách nhiệm vì nhu cầu của người khác và toàn thể. Sự chuyển dịch từ tùng thái dương lên tim giữ vai trò then chốt, đồng thời việc chuyển năng lượng từ trung tâm xương cùng lên cổ họng vẫn tiếp tục để phát triển sáng tạo và trí tuệ tinh thần. Một cách lý giải chiêm tinh được đề xuất là các góc hợp khó giữa Sao Hỏa và Mặt Trời có thể phản ánh cuộc đấu tranh giữa dục vọng và ý chí tinh thần, do Vulcan nằm gần Mặt Trời.

Điểm mặc khải thứ ba: Chân Thần như con mắt của Hành Tinh Thượng đế

"Chân Thần đối với Hành Tinh Thượng đế cũng như con mắt thứ ba đối với con người" liên quan đến cõi trí, lần điểm đạo thứ ba, trung tâm đầu và ánh sáng của Thiên Ý. Chân Thần được hình dung như một tiền đồn tâm thức, qua đó Hành Tinh Thượng đế nhận biết tạo vật bằng một tầm nhìn tổng hợp; tương tự, đệ tử có thể trở thành tiền đồn tâm thức của Chân sư. Sau khi thể nguyên nhân tan rã, quan hệ với Chân Thần trực tiếp hơn, trở nên đặc biệt gần gũi ở lần điểm đạo thứ năm và dẫn đến nhận biết mình chính là Chân Thần ở lần điểm đạo thứ sáu. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Thiên Ý có thể là phương diện thứ hai của cung một, còn ý chí là phương diện thứ nhất, vì Thiên Ý dường như luôn hàm chứa mô hình và quan hệ.

Điểm mặc khải thứ tư: Thiên Ý thành hình

"Thiên Ý chỉ là một năng lượng, được giải phóng trong phạm vi Phòng Hội Đồng; tại đó, nó phải thành hình" liên quan đến cõi Bồ đề, lần điểm đạo thứ tư và trung tâm cổ họng. Vị trí của Phòng Hội Đồng được phỏng đoán gắn với "biển lửa" trên cõi tối thượng và sự biểu hiện dĩ thái cao nhất của Sanat Kumara. Thiên Ý hàm chứa quan hệ giữa các thành phần của toàn thể, nên được liên hệ với cung hai như cung của quan hệ thiêng liêng hài hòa. Ánh sáng trên Đường Đạo ở đây là linh thị

thực sự trên cõi Bồ đề; mối liên hệ với trung tâm cổ họng gợi khả năng khai mở mới của 16 cánh hoa, qua tương ứng bốn nhân bốn.

Trực giác và những chu kỳ phát triển dài

Tiếp xúc cõi Bồ đề cho phép bắt đầu thấu hiểu Thiên Ý, nhưng nhiều đạo sinh vẫn còn phải phát triển sự đáp ứng với thượng trí. Một mục tiêu của khoảng 2.000 năm tới là giúp nhân loại chịu ảnh hưởng nhiều hơn của trực giác biểu hiện qua thượng trí, trước khi trực giác thực sự được vun bồi trong Giống dân gốc thứ sáu. Thời gian tồn tại khoảng 10 triệu năm của giống dân này được nêu với mức độ dè dặt, qua đó nhấn mạnh nhu cầu kiên nhẫn trước quy mô tiến hóa.

Điểm mặc khải thứ năm: ánh sáng thiên thượng

Khi ánh sáng của bảy cung hòa với ánh sáng của cung bảy, ánh sáng thiên thượng có thể được nhận biết; điểm mặc khải này liên quan đến cõi atma, trung tâm alta major và ánh sáng ngoài hành tinh. Một cách diễn giải được đề xuất là bảy cung thuộc một phạm vi biểu hiện hòa vào cung bảy của một phạm vi lớn hơn, tương tự hình ảnh bảy quy về một trong sơ đồ Parabrahm. Cõi atma gắn với lần điểm đạo thứ năm và địa vị Chân sư, đồng thời có thể là điểm chuyển hướng đến lần điểm đạo thứ sáu, như trường hợp Đức Phật; Niết Bàn ở đây là tên gọi của cõi thứ năm. Ánh sáng ngoài hành tinh được hiểu dè dặt như khả năng vượt khỏi giới hạn hành tinh để tiếp nhận những tiềm năng từ các hành tinh khác.

Trình tự các trung tâm và chiều sâu của chứng nghiệm

Năm điểm mặc khải lần lượt liên hệ với ajna, tim, đầu, cổ họng và alta major, một trình tự khác với thứ tự thường gặp khi khảo sát các trung tâm. Việc tham thiền đúng cách phải giúp thâm nghĩa của từng điểm thực sự khai mở, vượt khỏi sự ghi nhớ các tương ứng. Một phân biệt được đề xuất là mặc khải trình bày điều mới, còn chứng nghiệm là sự thấu hiểu sâu hơn về ý nghĩa của điều đã hiển lộ. Theo hướng ấy, Phục sinh cần được hiểu bằng những cấp độ khai mở tâm thức và hiện hữu, thay cho hình ảnh thân xác trỗi dậy từ phần mộ.

Fourth Initiation 004 Text – Văn Bản Lần Điểm Đạo Thứ Tư 004

[1] These expressions of the evolutionary development of humanity are related to the first manifesting qualities of the Will aspect. [2] When I say this I give you a hint, reminding you that the candidate for initiation grows by the recognition and the interpretation of hints, and by extracting from a hint its true significance. [3] The will is not, as so many believe, a forceful expression of intention; [4] it is not a fixed determination to do thus and so or to make certain things to be. [5] It is fundamentally an expression of the Law of Sacrifice; under this law, the unit recognises responsibility, identifies itself with [Page 270] the whole,

[1] Những biểu hiện này của sự phát triển tiến hoá của nhân loại liên quan đến các phẩm tính đầu tiên đang biểu hiện của phương diện Ý Chí. [2] Khi nói điều này, Tôi đưa ra cho các bạn một gợi ý, nhắc các bạn nhớ rằng ứng viên điểm đạo tăng trưởng nhờ nhận biết và diễn giải các gợi ý, cũng như rút ra thâm nghĩa đích thực từ một gợi ý. [3] Ý chí không phải là một biểu hiện mạnh mẽ của ý định, như rất nhiều người vẫn tin; [4] nó không phải là quyết tâm kiên định làm thế này hay thế kia, hoặc khiến một số điều nhất định trở thành hiện thực. [5] Về căn bản, nó là một biểu hiện của Định luật Hi Sinh; theo định luật này, đơn vị nhận

and learns the esoteric significance of the words: "Having nothing (sacrifice) and yet possessing all things (universality)." [6] I would ask you to reflect upon these words of the great initiate, St. Paul. The full expression of these highest spiritual qualities (from the angle of modern man) comes after the fourth initiation, [7] that of the Great Renunciation. [8] Everything is then relinquished in order that everything may be held in trust [9] and used for the good of all; [10] the will-to-good then dominates. [11] Hence the necessity for the scientific construction of the rainbow bridge; [12] hence the emphasis upon the Monad, [13] the Father aspect which can now be revealed and known, [14] because the work of aeons is culminating in a general soul contact, where humanity as a whole is concerned. [15] This is testified to by the fact that so very many thousands [16] have (as I have several times told you) taken the first initiation. [17] The Christ Child is present in truth, [18] and the human heart and mind [19] are becoming aware of that fact; [20] the goal for thousands everywhere is the demonstration of the Christ spirit, [21] and the exemplification of a life conditioned by love [22] and modelled upon that of Christ or Shri Krishna, His earlier incarnation. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 269–270.)

biết trách nhiệm, đồng hoá mình với [Page 270] toàn thể, và học được thâm nghĩa huyền bí của những lời: “Không có gì cả (hi sinh) mà vẫn sở hữu mọi sự (tính phổ quát).” [6] Tôi muốn các bạn suy ngẫm về những lời này của vị điểm đạo đồ vĩ đại, Thánh Phaolô. Sự biểu hiện trọn vẹn của những phẩm tính tinh thần cao nhất này (theo góc nhìn của con người hiện đại) chỉ đến sau lần điểm đạo thứ tư, [7] tức cuộc điểm đạo của Sự Từ Bỏ Vĩ Đại. [8] Khi ấy, mọi sự đều được buông bỏ để mọi sự có thể được gìn giữ như một sự uỷ thác [9] và sử dụng vì lợi ích của tất cả; [10] bấy giờ Ý Chí-hướng Thiện chiếm ưu thế. [11] Do đó, cần phải xây dựng Cây cầu vồng một cách khoa học; [12] do đó có sự nhấn mạnh vào Chân thần, [13] phương diện Cha mà giờ đây có thể được mặc khải và nhận biết, [14] bởi vì, xét trên toàn thể nhân loại, công việc trải qua bao thời đại đang đạt tới đỉnh điểm trong sự tiếp xúc rộng khắp với linh hồn. [15] Minh chứng cho điều này là có rất nhiều ngàn người [16] đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất (như Tôi đã nhiều lần nói với các bạn). [17] Hài Nhi Christ thực sự hiện diện, [18] và tâm cùng thể trí của con người [19] đang dần nhận biết sự thật ấy; [20] mục tiêu của hàng ngàn người ở khắp nơi là biểu lộ tinh thần Christ, [21] và nêu gương về một cuộc sống chịu ảnh hưởng của tình thương [22] và noi theo cuộc đời của Đức Christ hay Đức Krishna, lần lâm phàm trước kia của Ngài. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 269–270.)

[23] As we consider these revelations, [24] I would like to take them up with you from a somewhat new angle; I would ask you to remember that the concept of Light [25] must always be established by you mentally, alongside that of the revelation itself. [26] I would ask you also to remember that I am dealing with revelations which are no longer true revelations, because they have been formulated [27] by the initiates of

[23] Khi chúng ta xem xét những sự mặc khải này, [24] Tôi muốn cùng các bạn bàn đến chúng từ một góc độ phần nào mới mẻ; Tôi muốn các bạn nhớ rằng khái niệm về Ánh sáng [25] phải luôn được các bạn xác lập trong trí tuệ, song song với khái niệm về chính sự mặc khải. [26] Tôi cũng muốn các bạn nhớ rằng Tôi đang đề cập đến những sự mặc khải không còn là những sự mặc khải thực sự nữa, vì chúng đã được diễn đạt

today and made visible in words. [28] Revelation is therefore, as far as you are concerned, of two kinds: (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

thành hệ thống [27] và thể hiện rõ bằng ngôn từ qua các điểm đạo đồ ngày nay. [28] Vì vậy, đối với các bạn, sự mặc khải có hai loại: (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[29] 1. Those that have been recognised and perceived in the past and (consequently) have been "reduced to words"—using the phrase in its occult and limiting significance. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[29] 1. Những sự mặc khải đã được nhận biết và tri giác trong quá khứ, và (do đó) đã được "thu gọn thành ngôn từ"—dùng cụm từ này theo thâm nghĩa huyền bí và hàm ý giới hạn của nó. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[30] 2. Those that are as yet unrevealed to any except those who have taken the fourth initiation. [31] The three points of revelation (indicated by me) can usefully be related by you to the first three initiations, [32] though they necessarily have an interpretation appropriate to all the initiations. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[30] 2. Những sự mặc khải cho đến nay vẫn chưa hiển lộ với bất kỳ ai ngoài những người đã trải qua lần điểm đạo thứ tư. [31] Các bạn có thể hữu ích liên hệ ba điểm mặc khải (do Tôi chỉ ra) với ba lần điểm đạo đầu tiên, [32] dù tất nhiên chúng cũng có cách diễn giải thích hợp với mọi lần điểm đạo. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[33] Let me express for you here—in their briefest form—[34] the four points of Revelation already indicated, and then "in the Light" let us consider them as suggested earlier. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[33] Ở đây, hãy để Tôi trình bày cho các bạn —dưới hình thức ngắn gọn nhất—[34] bốn điểm Mặc Khải đã được chỉ ra, rồi chúng ta hãy xem xét chúng "trong Ánh sáng" như đã đề nghị trước đó. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[35] 1. Energy follows thought and the eye directs the energy. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[35] 1. Năng lượng đi theo tư tưởng và con mắt định hướng năng lượng. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[36] Involves the physical plane. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[36] Bao hàm cõi hồng trần. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[37] Relates to the first initiation. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[37] Liên hệ với lần điểm đạo thứ nhất. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[38] Concerns the ajna centre and the so-called third eye. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[38] Liên quan đến trung tâm ajna và cái gọi là con mắt thứ ba. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[39] 2. The will is an expression of the Law of Sacrifice. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[39] 2. Ý chí là một biểu hiện của Định luật Hi Sinh. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[40] Involves the astral plane. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[40] Bao hàm cõi cảm dục. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[41] Relates to the second initiation. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[41] Liên hệ với lần điểm đạo thứ hai. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[42] Concerns the heart centre, the "advancing point of Light." (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[42] Liên quan đến trung tâm tim, "điểm Ánh sáng đang tiến tới." (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[43] 3. The Monad is to the planetary Logos what the third eye is to man. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 369.)

[43] 3. Chân thần đối với Hành Tinh Thượng đế cũng như con mắt thứ ba đối với con người. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

Involves the mental plane. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

Bao hàm cõi trí. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

Relates to the third initiation. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

Liên hệ với lần điểm đạo thứ ba. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[44] Concerns the head centre, [45] the light of Purpose. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

[44] Liên quan đến trung tâm đầu, [45] ánh sáng của Thiên Ý. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[46] 4. Purpose itself is only an energy, released within the confines of the Council Chamber. [47] There it must take shape. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

[46] 4. Chính Thiên Ý chỉ là một năng lượng, được giải phóng trong phạm vi của Phòng Hội Đồng. [47] Tại đó, nó phải thành hình. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[48] Involves the buddhic or intuitional plane. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

[48] Bao hàm cõi Bồ đề hay cõi trực giác. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[49] Relates to the fourth initiation. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

[49] Liên hệ với lần điểm đạo thứ tư. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[50] Concerns the throat centre. [51] Light upon the Path. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

[50] Liên quan đến trung tâm cổ họng. [51] Ánh sáng trên Đường Đạo. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[52] 5. When the light of the seven Rays [53] is blended with that of the seventh Ray, [54] then light supernal can be known. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

[52] 5. Khi ánh sáng của bảy Cung [53] hoà quyện với ánh sáng của cung bảy, [54] bấy giờ ánh sáng thiên thượng mới có thể được nhận biết. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[55] Involves the atmic plane. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

[55] Bao hàm cõi atma. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

Relates to the fifth and sixth initiations. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

Liên hệ với lần điểm đạo thứ năm và thứ sáu. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[56] Concerns the alta major centre. Extra-planetary light. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 370.)

[56] Liên quan đến trung tâm alta major. Ánh sáng ngoài hành tinh. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

Fourth Initiation 004 Commentary – Bình giảng 004 về Lần Điểm Đạo Thứ Tư

Hi, everybody. This is continuing commentary on the fourth initiation. It just happens to be Easter Sunday here in Finland, in the year 2020, April twelfth. We are so close to Russia, to the type of church they have and to the Greek Orthodox Church. As a result, maybe tomorrow is really the day of

Xin chào tất cả các bạn. Đây là phần bình giảng tiếp theo về lần điểm đạo thứ tư. Hôm nay tình cờ là Chủ nhật Phục sinh ở Phần Lan, ngày mười hai tháng Tư năm 2020. Chúng tôi ở rất gần nước Nga, gần với truyền thống giáo hội của họ và Giáo hội Chính thống Hy Lạp. Vì thế, có lẽ ngày mai mới

resurrection. If you count three days in the tomb, Sunday is a little premature, but that is how it is celebrated in the West.

thực sự là ngày phục sinh. Nếu tính ba ngày trong mộ thì Chủ nhật hơi sớm, nhưng phương Tây vẫn cử hành như vậy.

We are getting ready for our Easter resurrection broadcast: resurrection following the fourth degree and towards the fifth. The true Resurrection, however, is part of a higher Ascension taking us to the seventh plane, the logoic plane. That is of real importance, because the Christ symbolically is said to sit at the right hand of the Father. The Father is Sanat Kumara in Shamballa, and His placement in the cosmic ethers is on the highest of them, the sea of fire, the logoic plane.

Chúng tôi đang chuẩn bị cho chương trình phát sóng Phục sinh nhân lễ Phục sinh: sự phục sinh tiếp sau cấp độ thứ tư và hướng tới cấp độ thứ năm. Tuy nhiên, sự Phục Sinh đích thực là một phần của sự Thăng Thiên cao hơn, đưa chúng ta đến cõi thứ bảy, cõi Thượng đế. Điều đó thực sự quan trọng, vì theo biểu tượng, Đức Christ được cho là ngự bên hữu Đức Cha. Đức Cha là Sanat Kumara ở Shamballa, và vị trí của Ngài trong các cõi dĩ thái vũ trụ nằm ở cõi cao nhất, biển lửa, cõi Thượng đế.

It is true, I think, that the Christ has not yet taken the complete seventh initiation. I think His work in the Aquarian Age will bring Him to that point, along with the Buddha. Meanwhile, of course, He has access to that high point of Ascension. The usual point of Ascension, however, is the sixth degree and the Monadic plane. When He disappeared and was taken up in a cloud, that was the best way the people at that time, with their type of education, could understand what was happening.

Tôi nghĩ đúng là Đức Christ vẫn chưa hoàn tất trọn vẹn lần điểm đạo thứ bảy. Tôi nghĩ công việc của Ngài trong Kỷ Nguyên Bảo Bình sẽ đưa Ngài đến điểm ấy, cùng với Đức Phật. Dĩ nhiên, trong khi đó, Ngài vẫn có thể tiếp cận điểm Thăng Thiên cao cả ấy. Tuy nhiên, điểm Thăng Thiên thông thường là cấp độ thứ sáu và cõi chân thần. Khi Ngài biến mất và được đưa lên trong một đám mây, đó là cách tốt nhất để những người thời ấy, với trình độ học vấn của họ, có thể thấu hiểu điều đang diễn ra.

After this I think there will have to be a break, because we are heading into our transformed conference in just about two weeks. It will be a streamed conference. We must keep going, of course, but this is not a day of death; it is a day of rejoicing. Of course, death is sweeping humanity and the world, even interspecies transfer from cats and human beings to human beings and cats, and to tigers, and who knows.

Sau phần này, tôi nghĩ sẽ phải tạm nghỉ, vì chỉ khoảng hai tuần nữa là chúng tôi bước vào hội nghị đã chuyển đổi hình thức. Đó sẽ là một hội nghị phát trực tuyến. Dĩ nhiên, chúng ta phải tiếp tục, nhưng đây không phải ngày của cái chết; đây là ngày vui mừng. Dĩ nhiên, cái chết đang quét qua nhân loại và thế giới, thậm chí còn có sự lây truyền giữa các loài, từ mèo và người sang người và mèo, rồi sang hổ, và còn gì nữa thì ai biết được.

This coronavirus seems to jump the species line, and is said to have been many times

Loại vi-rút corona này dường như vượt qua ranh giới giữa các loài, và người ta nói rằng

more dangerous than the so-called Spanish flu—a misnomer, really—a hundred years ago, which struck twice, the second time being most devastating. If they had had the kind of virus we have now, with only the kind of medicine they had then, who knows? It could have been much more destructive. Much more.

nó nguy hiểm gấp nhiều lần cái gọi là cúm Tây Ban Nha—thực ra đó là một tên gọi sai—cách đây một trăm năm, đã tấn công hai đợt, trong đó đợt thứ hai tàn khốc nhất. Nếu khi ấy họ phải đối mặt với loại vi-rút chúng ta đang có hiện nay, mà chỉ có nền y học thời đó, thì ai biết được? Nó có thể đã gây tàn phá lớn hơn nhiều. Lớn hơn rất nhiều.

Sanat Kumara has His purposes. The form has to be appropriate to the type of inner Being expressing through it, and there has been, I think, a variance from the kind of form it is supposed to be. This is a drastic cleansing, very painful for so many. Hopefully those who come through it will have a deeper appreciation of it, especially if they are in power, as is the case of the present Prime Minister of England, who seems to be on the mend, recovering and leaving hospital. Let us see what that will mean for the kinds of policies.

Sanat Kumara có những mục đích của Ngài. Hình tướng phải phù hợp với loại Sinh Mệnh bên trong đang biểu lộ qua nó, và tôi nghĩ đã có sự sai lệch so với loại hình tướng mà nó phải là. Đây là một cuộc thanh lọc quyết liệt, vô cùng đau đớn đối với biết bao người. Hy vọng những người vượt qua được sẽ thấu hiểu sâu sắc hơn giá trị của trải nghiệm ấy, nhất là nếu họ đang nắm quyền, như trường hợp vị Thủ tướng đương nhiệm của nước Anh, người dường như đang bình phục, hồi sức và xuất viện. Chúng ta hãy xem điều đó sẽ có ý nghĩa gì đối với các chính sách.

Nothing like going through the experience. That is the key. We can talk a lot about different stages of evolution, but actually passing through the experience, and having it current, is a much, much different thing. We will continue now. This is all from *DINA II*. There is quite a bit here on the fourth initiation, and that is our purpose.

Không gì bằng tự mình trải qua trải nghiệm. Đó là chìa khóa. Chúng ta có thể nói rất nhiều về những giai đoạn tiến hoá khác nhau, nhưng thực sự đi qua trải nghiệm, và đang trực tiếp sống trong đó, là một điều rất, rất khác. Bây giờ chúng ta sẽ tiếp tục. Tất cả phần này đều trích từ *DINA II*. Ở đây có khá nhiều nội dung về lần điểm đạo thứ tư, và đó là mục đích của chúng ta.

I do not think I will necessarily cover every single reference to the fourth degree in the Tibetan's books, but I am fortunate to have compilations made by others, in this case by Zach Rymill, who has done a really good job. It gives me something to work from. Here we are in *DINA II*, page 270.

Tôi không nghĩ mình nhất thiết sẽ đề cập đến từng chỗ nhắc tới cấp độ thứ tư trong các sách của Chân sư Tây Tạng, nhưng tôi may mắn có những bản biên soạn do người khác thực hiện, trong trường hợp này là Zach Rymill, người đã làm rất tốt. Bản biên soạn ấy cho tôi một cơ sở để làm việc. Chúng ta đang ở *DINA II*, trang 270.

[1] **These expressions of the evolutionary development of humanity are related to**

[1] Những biểu hiện này của sự phát triển tiến hoá của nhân loại liên quan đến các

the first manifesting qualities of the Will aspect.

phẩm tính đầu tiên đang biểu hiện của phương diện Ý Chí.

We think we know something about will; we know so very little. There is a progression as its expression deepens, and we are just talking about the first manifesting qualities.

Chúng ta nghĩ mình biết đôi điều về ý chí; thực ra chúng ta biết rất ít. Khi sự biểu lộ của ý chí trở nên sâu sắc hơn, có một tiến trình phát triển, và ở đây chúng ta mới chỉ nói đến những phẩm tính đầu tiên đang biểu hiện.

[2] **When I say this I give you a hint, reminding you that the candidate for initiation grows by the recognition and the interpretation of hints, and by extracting from a hint its true significance.**

[2] Khi nói điều này, Tôi đưa ra cho các bạn một gợi ý, nhắc các bạn nhớ rằng ứng viên điểm đạo tăng trưởng nhờ nhận biết và diễn giải các gợi ý, cũng như rút ra thâm nghĩa đích thực từ một gợi ý.

As you may know, in the old days the hint was given by the Master. Now a mass of material, written material in this case by a Master, is spread before the student. The student must recognise what emerges, what pops off the page, so to speak, for him or her as especially significant. Always there will be a statement not fully fathomed but pointing towards the next step ahead. We have to extract a hint's true significance, and that is not always easy.

Như các bạn có thể biết, ngày xưa Chân sư đưa ra gợi ý. Giờ đây, một khối lượng lớn tài liệu, trong trường hợp này là văn bản do một Chân sư viết, được bày ra trước đạo sinh. Đạo sinh phải nhận biết điều gì nổi lên, có thể nói là bật ra khỏi trang sách, mang thâm nghĩa đặc biệt đối với mình. Luôn sẽ có một phát biểu chưa được thấu hiểu trọn vẹn nhưng chỉ về bước kế tiếp phía trước. Chúng ta phải rút ra thâm nghĩa đích thực của một gợi ý, và điều đó không phải lúc nào cũng dễ.

DK quotes another disciple, probably Himself, whose Master told Him that **all Ashrams are found upon the Antahkarana** (*DINA II*, p. 416). He seems to imply it took Him quite a long time to grasp the significance. Going on:

Chân sư DK trích lời một đệ tử khác, có lẽ là chính Ngài, người đã được Chân sư của mình bảo rằng **tất cả các ashram đều nằm trên antahkarana** (*DINA II*, tr. 416). Dường như Ngài ngụ ý rằng phải mất khá lâu Ngài mới nắm bắt được thâm nghĩa ấy. Tiếp tục:

[3] **The will is not, as so many believe, a forceful impression of intention;**

[3] Ý chí không phải là một biểu hiện mạnh mẽ của ý định, như rất nhiều người vẫn tin;

Maybe that is a little aspect of it.

Có lẽ đó là một phương diện nhỏ của ý chí.

[4] **it is not a fixed determination to do thus and so or to make certain things to be.**

[4] nó không phải là quyết tâm kiên định làm thế này hay thế kia, hoặc khiến một số điều nhất định trở thành hiện thực.

I suppose it is not bad to have such a power, but there is something deeper going on here.

Tôi cho rằng có một quyền năng như vậy cũng không phải điều xấu, nhưng ở đây đang diễn ra một điều sâu xa hơn.

[5] **It is fundamentally an expression of the Law of Sacrifice; under this law, the unit recognises responsibility, identifies itself with the whole, and learns the esoteric significance of the words: "Having nothing (sacrifice) and yet possessing all things (universality)."**

[5] Về căn bản, nó là một biểu hiện của Định luật Hi Sinh; theo định luật này, đơn vị nhận biết trách nhiệm, đồng hoá mình với [Page 270] toàn thể, và học được thâm nghĩa huyền bí của những lời: "Không có gì cả (hi sinh) mà vẫn sở hữu mọi sự (tính phổ quát)."

He asks us to focus on this idea from the great initiate St. Paul. There are many definitions of will, and we are not really coming to any with full understanding.

Ngài yêu cầu chúng ta tập trung vào ý tưởng này của vị điểm đạo đồ vĩ đại, Thánh Paul. Có nhiều định nghĩa về ý chí, và chúng ta thực sự chưa đạt tới sự thấu hiểu trọn vẹn đối với bất kỳ định nghĩa nào.

It is fundamentally an expression of the Law of Sacrifice;

Về căn bản, ý chí là một biểu hiện của Định luật Hy Sinh;

The very first Law of the Soul.

Định luật đầu tiên của Linh Hồn.

under this law, the unit

theo định luật này, đơn vị

That is you and I, human beings,

Đó là các bạn và tôi, những con người,

recognises responsibility,

nhận biết trách nhiệm,

Which, we are told elsewhere, is the first real indication that the soul is grasping its instrument.

Ở một chỗ khác, chúng ta được cho biết rằng đó là dấu hiệu thực sự đầu tiên cho thấy linh hồn đang nắm lấy công cụ của mình.

the unit recognises responsibility, identifies itself with the whole,

đơn vị nhận biết trách nhiệm, đồng hoá với toàn thể,

That step is most important and, I would say, must be practised, because if you are anything like me, some days it is there, some days it is not.

Bước đó hết sức quan trọng và, theo tôi, cần được thực hành, bởi nếu các bạn có chút gì giống tôi, thì có ngày điều ấy hiện diện, có ngày lại không.

identifies itself with the whole, and learns the esoteric significance of the words: "Having nothing

đồng hoá với toàn thể và học được thâm nghĩa huyền bí của những lời: "Không có gì cả

It has all been sacrificed,

Tất cả đều đã được hy sinh,

and yet possessing all things

mà vẫn sở hữu mọi sự

It is kind of like the lower and higher expression of Taurus. We do not have; we are. Of course, Aries gets into the mix.

Điều này phần nào giống như sự biểu lộ thấp và cao của Kim Ngưu. Chúng ta không sở hữu; chúng ta hiện hữu. Dĩ nhiên, Bạch Dương cũng tham gia vào đó.

[6] **I would ask you to reflect upon these words of the great initiate, St. Paul. The full expression of these highest spiritual qualities (from the angle of modern man) comes after the fourth initiation,**

[6] Tôi muốn các bạn suy ngẫm về những lời này của vị điểm đạo đồ vĩ đại, Thánh Phaolô. Sự biểu hiện trọn vẹn của những phẩm tính tinh thần cao nhất này (theo góc nhìn của con người hiện đại) chỉ đến sau lần điểm đạo thứ tư,

There is much to assimilate. This rising into heaven is certainly not the end. Human beings are always looking for the termination of a difficult process, but it just keeps going. It has done so forever.

Có rất nhiều điều cần thấm nhuần. Việc vươn lên thiên giới này chắc chắn không phải là điểm kết thúc. Con người luôn mong một tiến trình khó khăn sẽ chấm dứt, nhưng nó cứ tiếp diễn. Nó đã tiếp diễn như thế từ muôn thuở.

The full expression of these highest spiritual qualities (from the angle of modern man) comes after the fourth initiation,

Sự biểu lộ trọn vẹn của những phẩm tính tinh thần cao nhất này (theo góc nhìn của con người hiện đại) xuất hiện sau lần điểm đạo thứ tư,

[7] **that of the Great Renunciation.**

[7] tức cuộc điểm đạo của Sự Từ Bỏ Vĩ Đại.

If we were a very, very, very high initiate, full expression would be placed in successive initiations. We could not even determine which ones, because the initiatory process, opening into a condition of being the wholeness, continues until one knows one is, and is, the one universal actor.

Nếu chúng ta là một điểm đạo đồ ở cấp độ rất, rất, rất cao, thì sự biểu lộ trọn vẹn sẽ thuộc về những lần điểm đạo kế tiếp. Chúng ta thậm chí không thể xác định đó là những lần điểm đạo nào, vì tiến trình điểm đạo, mở ra trạng thái là toàn thể, vẫn tiếp tục cho đến khi mỗi người biết mình là, và thực sự là, tác nhân duy nhất của vũ trụ.

Ordinarily there is a real detachment from the veils at the fourth initiation. Veils are found on the cosmic—on the solar mental plane, as the causal body, the Egoic Lotus, and below in the personality. I think we will discover that the entire range of vehicles within the cosmic physical plane are all veils, in a way. When does the final unveiling come? Even the universe is a veil compared with absoluteness.

Thông thường, ở lần điểm đạo thứ tư có một sự tách rời thực sự khỏi những bức màn che. Những bức màn che hiện diện trên cõi trí vũ trụ—trên cõi trí của hệ mặt trời, dưới dạng thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã, và ở bên dưới trong phàm ngã. Tôi nghĩ chúng ta sẽ khám phá rằng toàn bộ các hiện thể trong cõi hồng trần vũ trụ, theo một nghĩa nào đó, đều là những bức màn che. Khi nào sự vén màn cuối cùng mới đến? Ngay cả vũ trụ cũng là một bức màn che nếu so với tính tuyệt đối.

For practical purposes, and in terms of what we seem to be and will seem to be for quite a while:

Xét về mặt thực tiễn, và xét theo điều chúng ta dường như đang là và sẽ còn dường như là trong một thời gian khá dài:

[8] **Everything is then relinquished in order that everything may be held in trust**

[8] Khi ấy, mọi sự đều được buông bỏ để mọi sự có thể được gìn giữ như một sự uỷ thác

To those who give all, all is given, we might say. Everything is relinquished for personal purposes and offered on the altar which seeks the advancement of the wholeness: the solar system, the system of the cosmic Logos and supercosmic Logos, and beyond. Everything is offered to every larger whole. We always offer up what we are, what we have, to the next perceived wholeness.

Có thể nói rằng những ai cho đi tất cả thì sẽ được trao tất cả. Mọi sự đều được từ bỏ xét theo mục đích cá nhân và dâng lên bàn thờ hướng đến sự tiến triển của toàn thể: hệ mặt trời, hệ thống của Thượng đế Vũ Trụ và Thượng đế Siêu Vũ Trụ, cùng những gì vượt xa hơn nữa. Mọi sự đều được dâng hiến cho từng toàn thể lớn hơn. Chúng ta luôn dâng hiến điều mình là, điều mình có, cho toàn thể kế tiếp mà mình nhận biết.

Everything is then relinquished in order that everything may be held in trust

Bấy giờ mọi sự đều được từ bỏ để mọi sự có thể được gìn giữ như một sự ủy thác

The Buddha preserved His vehicles, those triadic vehicles, but they were for the later coming of the Christ, who adopted them. Maybe around 1965–66, when so much in the consciousness movement presented itself.

Đức Phật đã gìn giữ các hiện thể của Ngài, những hiện thể thuộc Tam Nguyên Tinh Thần, nhưng chúng dành cho sự xuất hiện sau này của Đức Christ, Đấng đã tiếp nhận chúng. Có lẽ vào khoảng năm 1965–66, khi biết bao điều trong phong trào tâm thức xuất hiện.

Everything is then relinquished in order that everything may be held in trust

Bấy giờ mọi sự đều được từ bỏ để mọi sự có thể được gìn giữ như một sự ủy thác

[9] **and used for the good of all;**

[9] và sử dụng vì lợi ích của tất cả;

That is the Kantian moral imperative. Basically, is this for the good of all? What I am doing, or about to do—for whom is it?

Đó là mệnh lệnh đạo đức của Kant. Về căn bản, điều này có vì lợi ích của tất cả không? Điều tôi đang làm, hoặc sắp làm—là dành cho ai?

Is it for that illusory something we call ourselves, or for a much truer, higher, real Self consisting of all human beings, and really all kingdoms?

Nó dành cho cái gì đó hư ảo mà chúng ta gọi là bản thân mình, hay cho một Bản Ngã chân thực hơn, cao cả hơn nhiều, gồm tất cả con người, và thực sự là tất cả các giới?

used for the good of all;

sử dụng vì lợi ích của tất cả;

[10] **the will-to-good then dominates.**

[10] bấy giờ Ý Chí-hướng Thiện chiếm ưu thế.

I have always felt that the Will-to-good had a mixture of the first and second rays.

Tôi luôn cảm thấy rằng Ý Chí-hướng Thiện có sự kết hợp của cung một và cung hai.

I know that when you consider the good, the beautiful and the true, the good is associated with the first ray. I have a feeling, however, that there is this idea of a completed pattern involving the second ray, the ray of the divine pattern.

Tôi biết rằng khi xét đến chân, thiện, mỹ thì thiện gắn liền với cung một. Tuy nhiên, tôi có cảm nhận rằng ở đây có ý tưởng về một mô hình hoàn chỉnh liên quan đến cung hai, cung của mô hình thiêng liêng.

[11] **Hence the necessity for the scientific construction of the rainbow bridge;**

[11] Do đó, cần phải xây dựng Cây cầu vồng một cách khoa học;

Which connects us with a realisation of what is the good of all, and with those higher reaches of our energy system from which emanates the Will-to-good.

Cây cầu ấy nối chúng ta với sự nhận biết điều gì là lợi ích của tất cả, và với những tầng cao hơn trong hệ thống năng lượng của chúng ta, nơi Ý Chí-hướng Thiện phát xạ.

Hence the necessity for the scientific construction of the rainbow bridge;

Do đó cần xây dựng Cây cầu vồng một cách khoa học;

[12] **hence the emphasis upon the Monad,**

[12] do đó có sự nhấn mạnh vào Chân thần,

That is really something Master DK is bringing forth in a practical way. We could talk about our Father in heaven as God, but with the idea of God immanent we do not realise that we are that God.

Đó thực sự là điều Chân sư DK đang trình bày theo một cách thực tiễn. Chúng ta có thể nói về Cha chúng ta trên trời như là Thượng đế, nhưng với ý tưởng về Thượng đế nội tại, chúng ta không nhận ra rằng mình chính là Thượng đế ấy.

hence the emphasis upon the Monad,

do đó có sự nhấn mạnh vào chân thần,

[13] **the Father aspect which can now be revealed and known,**

[13] phương diện Cha mà giờ đây có thể được mặc khải và nhận biết,

It would be excessively burning and destroying if prematurely revealed. In this question of the unveiling which is evolution, time is everything.

Nếu được mặc khải quá sớm, phương diện ấy sẽ thiêu đốt và hủy diệt quá mức. Trong vấn đề vén màn này, tức tiến hoá, thời điểm quyết định tất cả.

the Monad, the Father aspect which can now be revealed and known,

chân thần, phương diện Cha mà giờ đây có thể được mặc khải và nhận biết,

[14] **because the work of aeons is culminating in a general soul contact, where humanity as a whole is concerned.**

[14] bởi vì, xét trên toàn thể nhân loại, công việc trải qua bao thời đại đang đạt tới đỉnh điểm trong sự tiếp xúc rộng khắp với linh hồn.

We are entering the fifth kingdom of nature. Any initiate of the first degree is placing a foot in that fifth kingdom, and that is so true for so many of us, because the real, ongoing

Chúng ta đang bước vào giới thứ năm trong tự nhiên. Bất kỳ điểm đạo đồ cấp một nào cũng đang đặt một chân vào giới thứ năm ấy, và điều này rất đúng với nhiều người trong

student of Master DK will have taken the first initiation. Rare is the exception. We are not completely soul-infused yet, but we are also reaching towards the Being we are and have forgotten we are.

chúng ta, bởi người thực sự và bền bỉ theo học Chân sư DK hẳn đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất. Ngoại lệ rất hiếm. Chúng ta chưa hoàn toàn được linh hồn thấm nhuần, nhưng chúng ta cũng đang vươn tới Sinh Mệnh mà mình vốn là, nhưng đã quên mất.

The work of aeons, great cycles, is culminating in a general soul contact. People like you and me should be emerging, definitely emerging, into that soul contact and soul expression when we are not obscured by other factors related to our personality.

Công việc qua những thời đại dài, những chu kỳ lớn, đang đạt đến đỉnh điểm trong một sự tiếp xúc phổ biến với linh hồn. Những người như các bạn và tôi lẽ ra phải đang vươn ra, dứt khoát vươn ra, để tiếp xúc với linh hồn và biểu lộ linh hồn khi những yếu tố khác liên quan đến phàm ngã không che khuất chúng ta.

[15] **This is testified to by the fact that so very many thousands**

[15] Minh chứng cho điều này là có rất nhiều ngàn người

It is going to be millions. Maybe it is now.

Con số ấy sẽ lên đến hàng triệu. Có lẽ bây giờ đã như vậy.

[16] **have (as I have several times told you) taken the first initiation.**

[16] đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất (như Tôi đã nhiều lần nói với các bạn).

The birth of the Christ in the heart, the birth in Bethlehem, the beginning of elevating the sacral to the throat, and in relation to the higher power each of us has and actually is. It is brilliant what they have done in AA to go beyond religiosity's terminology and make it open to everybody.

Sự giáng sinh của Đức Christ trong tim, sự giáng sinh tại Bethlehem, sự khởi đầu của việc nâng năng lượng từ trung tâm xương cùng lên trung tâm cổ họng, và trong mối liên hệ với quyền năng cao hơn mà mỗi người chúng ta đều có và thực sự là. Điều họ đã làm trong AA thật xuất sắc: vượt khỏi thuật ngữ của lối sùng đạo để mở ra cho tất cả mọi người.

The higher reaches become open to everybody as the higher power.

Những tầng cao hơn mở ra cho tất cả mọi người dưới danh nghĩa quyền năng cao hơn.

[17] **The Christ Child is present in truth,**

[17] Hài Nhi Christ thực sự hiện diện,

Something is growing in us which is deeply loving and harmonious, and will find its

Một điều gì đó đang lớn lên trong chúng ta, đầy tình thương sâu sắc và hài hòa, và sẽ đạt

fulfilment through the sequence of impending initiations.

đến sự viên mãn qua chuỗi những lần điểm đạo sắp tới.

The Christ Child is present in truth,

Hài Nhi Christ thực sự hiện diện,

[18] **and the human heart and mind**

[18] và tâm cùng thể trí của con người

This Venusian amalgamation,

Sự hòa hợp này mang tính chất Sao Kim,

[19] **are becoming aware of that fact;**

[19] đang dần nhận biết sự thật ấy;

The mind as it is in Christ is beginning to appear. The heart is feeling this, and how it goes out to others, and a whole new sense of relationship is building.

Thể trí như trong Đức Christ đang bắt đầu xuất hiện. Trái tim đang cảm nhận điều này, cảm nhận sự hướng đến người khác, và một ý thức hoàn toàn mới về mối liên hệ đang hình thành.

The Christ Child is present in truth, and the human heart and mind are becoming aware of that fact;

Hài Nhi Christ thực sự hiện diện, và trái tim cùng thể trí con người đang trở nên nhận biết sự thật ấy;

May it be so for all of us in the coming years, which will be so important for how we enter the Aquarian Age. The Aquarian Age, of course, will come. It is on its way. You cannot stop those planetary movements, the Globe's rotation and spinning on its axis, or the orientation of the vernal equinox.

Cầu mong điều ấy đến với tất cả chúng ta trong những năm sắp tới, những năm hết sức quan trọng đối với cách chúng ta bước vào Kỷ Nguyên Bảo Bình. Dĩ nhiên, Kỷ Nguyên Bảo Bình sẽ đến. Nó đang đến. Các bạn không thể ngăn những chuyển động hành tinh ấy, sự quay và tự xoay quanh trục của bầu hành tinh, hay sự định hướng của điểm xuân phân.

You do not stop those things, but whether there will be delay—DK sometimes talks about a three-hundred-year delay—is very much up to us and the sacrifices we make, those sacrifices really being allied to the responsibility we take.

Các bạn không thể ngăn những điều ấy, nhưng liệu có sự chậm trễ hay không—đôi khi Chân sư DK nói đến sự chậm trễ ba trăm năm—lại tùy thuộc rất nhiều vào chúng ta và những hy sinh chúng ta thực hiện, mà những hy sinh ấy thực sự gắn liền với trách nhiệm chúng ta đảm nhận.

[20] **the goal for thousands everywhere is the demonstration of the Christ spirit,**

[20] mục tiêu của hàng ngàn người ở khắp nơi là biểu lộ tinh thần Christ,

I wonder if it is not millions now.

Tôi tự hỏi liệu bây giờ con số ấy đã là hàng triệu hay chưa.

[21] **and the exemplification of a life conditioned by love**

[21] và nêu gương về một cuộc sống chịu ảnh hưởng của tình thương

the exemplification of a life conditioned by love

nêu gương về một cuộc sống chịu ảnh hưởng của tình thương

Not so conditioned, especially in the relationship of religions to each other and nations to each other.

Ảnh hưởng ấy vẫn chưa rõ, nhất là trong mối quan hệ giữa các tôn giáo với nhau và giữa các quốc gia với nhau.

[22] **and modelled upon that of Christ or Shri Krishna, His earlier incarnation.**

[22] và noi theo cuộc đời của Đức Christ hay Đức Krishna, lần lâm phàm trước kia của Ngài. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 269–270.)

At least one of His earlier incarnations. There seemed to have been a figure in there somewhere called Maitreyi—Maitreya—Maitreyi, I think maybe a female figure, exemplified by loving kindness and a profound understanding of Indian philosophy. One day, when it is suitable for our development and usefulness, we will be able to trace the incarnations of the great figures. Not just satisfying our curiosity, but tracing their development so we can learn something.

Ít nhất là một trong những kiếp nhập thể trước đây của Ngài. Dường như ở đâu đó trong chuỗi ấy từng có một nhân vật tên là Maitreyi—Maitreya—Maitreyi, tôi nghĩ có lẽ là một nhân vật nữ, tiêu biểu cho lòng từ ái và sự thấu hiểu sâu sắc triết học Ấn Độ. Một ngày kia, khi thích hợp với sự phát triển và khả năng đóng góp của mình, chúng ta sẽ có thể lần theo những kiếp nhập thể của các nhân vật vĩ đại. Không chỉ để thỏa mãn tính tò mò, mà để lần theo sự phát triển của Các Ngài, nhờ đó chúng ta có thể học được điều gì đó.

For instance, it is so useful, isn't it, to think of the warrior Joshua, son of Nun, becoming the priest Joshua, the high priest Joshua—another Joshua, only different—and finally becoming the initiate Jesus, of the third degree at first, then on to the fourth degree. Then, with the cooperation of Apollonius of Tyana, becoming the Master of the fifth degree, and becoming, who knows when, the Chohan Jesus, head of the sixth-ray ashram.

Chẳng hạn, thật hữu ích biết bao khi nghĩ đến chiến binh Joshua, con trai của Nun, trở thành tư tế Joshua, vị thượng tế Joshua—một Joshua khác, cũng tên ấy nhưng khác người—và cuối cùng trở thành điểm đạo đồ Jesus, ban đầu ở cấp độ thứ ba, rồi tiến lên cấp độ thứ tư. Sau đó, với sự hợp tác của Apollonius xứ Tyana, Ngài trở thành Chân sư ở cấp độ thứ năm, rồi vào một thời điểm không ai biết, trở thành Chohan Jesus, đứng

Sixth ray is His Monadic ray, at least on the Monadic plane.

đầu ashram cung sáu. Cung sáu là cung chân thần của Ngài, ít nhất là trên cõi chân thần.

What it is on the logoic plane—is it the first major Monadic ray or the second? Christ is said to be His great ideal, so maybe it is the second. You see, all the way from the invader of the Promised Land—I suppose a great idealist and commanding military figure, a general, not the sweet, silently suffering, gentle soul Jesus, but a great general. We understand that by tracing His lives.

Còn trên cõi Thượng đế thì đó là cung nào—cung chân thần chính thứ nhất hay thứ hai? Đức Christ được cho là lý tưởng cao cả của Ngài, nên có lẽ đó là cung thứ hai. Các bạn thấy đấy, suốt từ người chinh phục Đất Hứa—tôi cho là một nhà lý tưởng lớn và một nhân vật chỉ huy quân sự, một vị tướng, chứ chưa phải linh hồn Jesus dịu dàng, âm thầm chịu đựng và hiền hòa, mà là một vị tướng vĩ đại. Chúng ta thấu hiểu điều đó bằng cách lần theo các kiếp sống của Ngài.

There are some lives to trace for the Master Rákóczi: as Roger Bacon and Francis Bacon, and an earlier sacrificial life ended through a kind of martyrdom in the early centuries AD. Maybe, who knows, as we are told in Masonry, or as hinted, the architect of King Solomon's temple, Hiram Abiff. Who knows the exact sequence? When that sequence can be revelatory, that is when we will learn all about it. We want to avoid the fate of the donkey. Do not crush the donkey with the load of a camel.

Có một số kiếp sống của Chân sư Rákóczi mà chúng ta có thể lần theo: trong vai Roger Bacon và Francis Bacon, cùng một kiếp sống hy sinh trước đó đã kết thúc qua một hình thức tử đạo trong những thế kỷ đầu Công nguyên. Có lẽ, ai biết được, như Hội Tam Điểm cho chúng ta biết, hay gợi ý, Ngài từng là kiến trúc sư ngôi đền của Vua Solomon, Hiram Abiff. Ai biết được trình tự chính xác? Khi trình tự ấy có thể mang lại sự mặc khải, đó sẽ là lúc chúng ta biết tất cả về nó. Chúng ta muốn tránh số phận của con lừa. Đừng đè bẹp con lừa bằng gánh nặng của lạc đà.

That is what Master Morya tells us. Someone said—I think it is Morya, for His picturesque language—even a donkey can carry a library on its back. Useless, but you are carrying all that learning around without applying it in a way that can really help the greater whole. So interesting. We begin to discover what a man really is at the fourth initiation, when greater unveilings having to do with the Planetary Logos's dense physical body are accomplished. Then we start getting into that area of life which is principled in this particular incarnation of our Planetary Logos.

Đó là điều Chân sư Morya nói với chúng ta. Có người đã nói—tôi nghĩ là Chân sư Morya, với lối diễn đạt giàu hình ảnh của Ngài—ngay cả một con lừa cũng có thể mang cả thư viện trên lưng. Vô ích, nhưng các bạn vẫn mang theo tất cả kiến thức ấy mà không áp dụng theo cách thực sự giúp ích cho toàn thể lớn hơn. Thật thú vị. Chúng ta bắt đầu khám phá con người thực sự là gì ở lần điểm đạo thứ tư, khi những sự vén màn lớn hơn liên quan đến thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế hoàn tất. Bấy giờ chúng ta bắt đầu đi vào lĩnh vực sự sống có nguyên khí trong kiếp nhập thể đặc thù này của Hành Tinh Thượng đế chúng ta.

We have to assume that if the Solar Logos—and apparently He did—had earlier incarnations, then those lesser, planetary Beings associated with various of His chakras at different times also had their incarnations. That would include Earth, and certainly the higher planets which are now synthesising and sacred. They certainly had their appearance in earlier solar systems. There is so much occultism can teach us, but people are afraid of anything too big. They do not want to be dwarfed.

Chúng ta phải giả định rằng nếu Thái dương Thượng đế từng có những kiếp nhập thể trước đây—và dường như Ngài đã có—thì những Sinh Mệnh hành tinh nhỏ hơn, gắn với các luân xa khác nhau của Ngài vào những thời điểm khác nhau, cũng từng có những kiếp nhập thể của mình. Điều đó bao gồm Trái Đất, và chắc chắn cả những hành tinh cao hơn hiện đang mang tính tổng hợp và thiêng liêng. Chắc chắn các Ngài từng xuất hiện trong những hệ mặt trời trước đây. Huyền bí học có thể dạy chúng ta rất nhiều điều, nhưng người ta lại sợ bất cứ điều gì quá lớn lao. Họ không muốn mình trở nên nhỏ bé.

They do not want their identity dwarfed, when in fact Ageless Wisdom will teach us about the reality of such an expansive identity that we certainly cannot even fathom it. Countless are the times we have been through this descent and re-ascent. Starting out as the universal whole, we have become minimised and minimised until the prescribed limit has been reached. Let us just say there is no true actualisation of absolute infinity in any particular finite universe. A limit is reached, and who knows how that is determined? Probably it is determined by the Universal Logos: 'Thus far shall I go and no further. I shall not continue on my way to the infinitesimal,' which also, in a finite system, cannot really be reached. That is the actual infinitesimal, not the theoretical. There are a couple of other things going on here about Points of Revelation. We have the formulas, hints and Points of Revelation, all revealing more and more to stimulate our intuition so it can grasp immediately what is going on, rather than having to think its way, most probably erroneously, towards the truth.

Họ không muốn bản sắc của mình trở nên nhỏ bé, trong khi thực ra Minh Triết Ngàn Đời sẽ dạy chúng ta về thực tại của một bản sắc rộng lớn đến mức chúng ta chắc chắn không thể dò thấu. Chúng ta đã trải qua sự đi xuống và lại đi lên này vô số lần. Khởi đầu là toàn thể vũ trụ, chúng ta đã thu nhỏ rồi lại thu nhỏ cho đến khi đạt giới hạn đã định. Có thể nói rằng trong bất kỳ vũ trụ hữu hạn cụ thể nào cũng không có sự hiện thực hóa đích thực tính vô hạn tuyệt đối. Một giới hạn được chạm tới, và ai biết giới hạn ấy được xác định ra sao? Có lẽ Thượng đế Vũ Trụ xác định nó: 'Ta sẽ đi đến đây và không xa hơn nữa. Ta sẽ không tiếp tục con đường đi đến cái vô cùng bé,' mà trong một hệ thống hữu hạn, thực sự cũng không thể đạt tới. Đó là cái vô cùng bé thực tế, chứ không phải trên lý thuyết. Ở đây còn có một vài điều khác liên quan đến các Điểm Mặc Khải. Chúng ta có những công thức, những gợi ý và các Điểm Mặc Khải, tất cả ngày càng mặc khải nhiều hơn để kích thích trực giác, nhờ đó trực giác có thể nắm bắt ngay điều đang diễn ra, thay vì phải lần theo suy nghĩ để tiến đến chân lý, mà rất có thể là đi sai đường.

Thinking is important, of course, but it has to give way to Mercury's transcendental mind, a kind of straight knowledge, a sight of things' actuality. Here is *DINA II* again, page 369.

Dĩ nhiên, tư duy là quan trọng, nhưng nó phải nhường chỗ cho trí tuệ siêu việt của Sao Thủy, một dạng hiểu biết trực tiếp, một cái nhìn thấy thực tại của sự vật. Đây lại là *DINA II*, trang 369.

[23] **As we consider these revelations,**

[23] Khi chúng ta xem xét những sự mặc khải này,

I guess we are in the Points of Revelation.

Tôi đoán chúng ta đang ở phần các Điểm Mặc Khải.

[24] **I would like to take them up with you from a somewhat new angle; I would ask you to remember that the concept of Light**

[24] Tôi muốn cùng các bạn bàn đến chúng từ một góc độ phần nào mới mẻ; Tôi muốn các bạn nhớ rằng khái niệm về Ánh sáng

Capital L,

Viết hoa chữ đầu,

[25] **must always be established by you mentally, alongside that of the revelation itself.**

[25] phải luôn được các bạn xác lập trong trí tuệ, song song với khái niệm về chính sự mặc khải.

In a way, matter is light. Water is matter. Light is water, is matter.

Theo một nghĩa nào đó, vật chất là ánh sáng. Nước là vật chất. Ánh sáng là nước, là vật chất.

Our whole universe is a form of condensed light. What the formulas for that are, we will leave to the Masters.

Toàn bộ vũ trụ của chúng ta là một dạng ánh sáng cô đặc. Còn những công thức cho điều ấy là gì, chúng ta sẽ để các Chân sư giải đáp.

[26] **I would ask you also to remember that I am dealing with revelations which are no longer true revelations, because they have been formulated**

[26] Tôi cũng muốn các bạn nhớ rằng Tôi đang đề cập đến những sự mặc khải không còn là những sự mặc khải thực sự nữa, vì chúng đã được diễn đạt thành hệ thống

In the abstract mind,

Trong trí trừu tượng,

[27] **by the initiates of today and made visible in words.**

[27] và thể hiện rõ bằng ngôn từ qua các điểm đạo đồ ngày nay.

A revelation is a shocking realisation, but once minds have begun to work upon it, given words to it, and whatever types of formulations can be conceived, it is no longer related to a sudden realisation.

Một sự mặc khải là một chứng nghiệm gây chấn động, nhưng một khi các thể trí bắt đầu xử lý nó, diễn đạt nó bằng ngôn từ và bằng bất cứ dạng công thức nào có thể hình dung, nó không còn gắn với một chứng nghiệm đột ngột nữa.

Revelations have to be worked upon by the abstract mind, so they can be brought closer to lower levels and made available to people for whom the intuition is not completely functioning.

Trí trừu tượng phải xử lý những sự mặc khải để đưa chúng đến gần các cấp độ thấp hơn và giúp những người mà trực giác chưa hoạt động đầy đủ có thể tiếp cận.

[28] **Revelation is therefore, as far as you are concerned, of two kinds:**

[28] Vì vậy, đối với các bạn, sự mặc khải có hai loại: (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[29] **1. Those that have been recognised and perceived in the past and (consequently) have been "reduced to words"—using the phrase in its occult and limiting significance.**

[29] 1. Những sự mặc khải đã được nhận biết và tri giác trong quá khứ, và (do đó) đã được "thu gọn thành ngôn từ"—dùng cụm từ này theo thâm nghĩa huyền bí và hàm ý giới hạn của nó. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

Some symbolic form of sound.

Một dạng biểu tượng nào đó của âm thanh.

The actual revelation has been encapsulated. Never can the whole thing be encapsulated, but enough to begin to fertilise the minds of those for whom the immediacy of intuition is not going to be working. Not yet.

Sự mặc khải thực tế đã được gói lại. Không bao giờ có thể gói trọn toàn bộ, nhưng đủ để bắt đầu làm phong phú thể trí của những người mà tính trực tiếp của trực giác chưa hoạt động. Vẫn chưa.

[30] **2. Those that are as yet unrevealed to any except those who have taken the fourth initiation.**

[30] 2. Những sự mặc khải cho đến nay vẫn chưa hiển lộ với bất kỳ ai ngoài những người đã trải qua lần điểm đạo thứ tư.

We are dealing with so many inconceivable realities. In relation to our mind we can say, 'I know that,' or 'I know that,' but it is just a mental knowing of something known far more deeply and authentically once the

Chúng ta đang bàn đến biết bao thực tại không thể quan niệm nổi. Xét theo thể trí của mình, chúng ta có thể nói: 'Tôi biết điều đó,' hoặc 'Tôi biết điều đó,' nhưng đó chỉ là sự biết bằng trí tuệ về một điều mà khi trực

intuition, the transcendental mind, is at play.

giác, tức trí tuệ siêu việt, hoạt động, chúng ta sẽ biết sâu sắc và chân thực hơn nhiều.

They are as yet unrevealed to any except those who have taken the fourth degree.

Cho đến nay, chúng vẫn chưa hiển lộ với bất kỳ ai, ngoại trừ những người đã trải qua cấp độ thứ tư.

[31] **The three points of revelation (indicated by me) can usefully be related by you to the first three initiations,**

[31] Các bạn có thể hữu ích liên hệ ba điểm mặc khải (do Tôi chỉ ra) với ba lần điểm đạo đầu tiên,

Of course He goes on; I think there are five Points of Revelation.

Dĩ nhiên, Ngài còn tiếp tục; tôi nghĩ có năm Điểm Mặc Khải.

[32] **though they necessarily have an interpretation appropriate to all the initiations.**

[32] dù tất nhiên chúng cũng có cách diễn giải thích hợp với mọi lần điểm đạo. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

Limitations are transcended, and the application of these so-called lesser revelations is enhanced, with an appropriateness in relation to still higher initiations. One day we shall be absolutely omniscient.

Những giới hạn được vượt qua, và việc áp dụng những sự mặc khải được gọi là thấp hơn này được mở rộng, theo cách thích hợp với những lần điểm đạo còn cao hơn nữa. Một ngày kia, chúng ta sẽ tuyệt đối toàn tri.

Of course, we already are, because we are the one Being who sees all possibilities. While that is going on, however, it seems not really to be going on here below. There comes a time, a time in timelessness, when that revelation is again the focus. This is a manual for initiation, and naturally we do have to think it is ahead of our powers of apprehension.

Dĩ nhiên, chúng ta vốn đã như vậy, bởi chúng ta là Sinh Mệnh duy nhất thấy được tất cả những khả năng. Tuy nhiên, trong khi điều ấy đang diễn ra, thì ở dưới này dường như nó không thực sự diễn ra. Sẽ đến một thời điểm, một thời điểm trong sự phi thời gian, khi sự mặc khải ấy lại trở thành trọng tâm. Đây là một cẩm nang về điểm đạo, và đương nhiên chúng ta phải nghĩ rằng nó vượt quá khả năng lĩnh hội hiện tại của mình.

[33] **Let me express for you here—in their briefest form—**

[33] Ở đây, hãy để Tôi trình bày cho các bạn —dưới hình thức ngắn gọn nhất—

There are other ways to do it,

Có những cách khác để làm điều đó,

[34] **the four points of Revelation already indicated, and then "in the Light" let us consider them as suggested earlier.**

[34] bốn điểm Mặc Khải đã được chỉ ra, rồi chúng ta hãy xem xét chúng "trong Ánh sáng" như đã đề nghị trước đó. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

Always DK is giving us enough to realise we just know—really, what? Nothing. Everything we think we know: come back again and examine it with still greater sensitivity, and less confinement by those symbolic sounds we call words. As we persist, however, the dawning will come. That is inevitable. A sincere student of three or four thousand years will know something more than one who has picked up, let us say, *The Secret Doctrine* or the Alice Bailey books relatively recently. Eventually the development of omniscience will be present for all.

Chân sư DK luôn cho chúng ta đủ để nhận ra rằng chúng ta chỉ biết—thực sự là biết gì? Chẳng biết gì cả. Mọi điều chúng ta nghĩ mình biết: hãy quay lại xem xét lần nữa với độ nhạy cảm cao hơn nữa, và ít chịu sự giam hãm của những âm thanh biểu tượng mà chúng ta gọi là ngôn từ. Tuy nhiên, khi chúng ta kiên trì, ánh sáng sẽ dần ló rạng. Đó là điều tất yếu. Một đạo sinh chân thành suốt ba hay bốn ngàn năm hẳn sẽ biết nhiều hơn người chỉ mới tiếp cận, chẳng hạn, *Giáo Lý Bí Nhiệm* hoặc các sách của Alice Bailey tương đối gần đây. Cuối cùng, khả năng toàn tri sẽ phát triển nơi tất cả mọi người.

We consider these in the light, and He does so in *DINA II*.

Chúng ta xem xét những điều này trong ánh sáng, và Ngài làm như vậy trong *DINA II*.

[35] **1. Energy follows thought and the eye directs the energy.**

[35] 1. Năng lượng đi theo tư tưởng và con mắt định hướng năng lượng. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

What we concentrate upon, what we think upon, is a conduit for energy, and energy can be extracted via that conduit. This is the lowest:

Điều chúng ta tập trung vào, điều chúng ta suy nghĩ đến, là một đường dẫn năng lượng, và năng lượng có thể được rút ra qua đường dẫn ấy. Đây là cấp độ thấp nhất:

[36] **Involves the physical plane.**

[36] Bao hàm cõi hồng trần. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

[37] **Relates to the first initiation.**

[37] Liên hệ với lần điểm đạo thứ nhất. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

In which we finally begin to realise that thoughts are things, and we are in an

Trong đó, cuối cùng chúng ta bắt đầu nhận ra rằng tư tưởng là những sự vật, và chúng ta

energetic interaction with anything we think upon.

đang tương tác về năng lượng với bất cứ điều gì mình nghĩ đến.

[38] **Concerns the ajna centre and the so-called third eye.**

[38] Liên quan đến trung tâm ajna và cái gọi là con mắt thứ ba. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

What else would He call it, I wonder?

Tôi tự hỏi Ngài còn có thể gọi nó là gì khác?

Maybe He has a better way of describing it, but remember, the ajna centre is not only an organ of initiation. It is that, and active at the third degree, really active when the Spiritual Triad must be enjoined. Before that, however, it helps to pull together, to integrate, the personality, even the non-spiritual personality. Where we direct our attention, our thought, our energy will follow. We will also have access to the energy contained in, part of, constituent to, the object or living system to which we address our thought. In any case, the beginner has to recognise that thoughts are things.

Có lẽ Ngài có cách mô tả hay hơn, nhưng hãy nhớ rằng trung tâm ajna không chỉ là một cơ quan điểm đạo. Nó đúng là như vậy, và hoạt động ở cấp độ thứ ba, thực sự hoạt động khi cần huy động Tam Nguyên Tinh Thần. Tuy nhiên, trước đó nó giúp quy tụ, tích hợp phàm ngã, ngay cả phàm ngã chưa mang tính tinh thần. Chúng ta hướng sự chú ý, tư tưởng đến đâu thì năng lượng sẽ theo đến đó. Chúng ta cũng sẽ tiếp cận được năng lượng chứa trong, thuộc về và cấu thành đối tượng hoặc hệ thống sống mà chúng ta hướng tư tưởng tới. Dù sao đi nữa, người mới bắt đầu phải nhận biết rằng tư tưởng là những sự vật.

He is responsible for his thoughts, even for their direction. Sometimes DK says, 'Do not speculate on this or that, because it will be profitless to you, and even dangerous.' Certain sources of evil, those adept at using or being those sources, can pick up your attention. If you think too much in the wrong direction, you can evoke that upon which you think. More of this will be known by us when we have elevated, or become elevated, to the point when we are guardians, not those who simply have to be guarded.

Y chịu trách nhiệm về những tư tưởng của mình, thậm chí cả hướng đi của chúng. Đôi khi Chân sư DK nói: 'Đừng suy đoán về điều này hay điều kia, vì điều ấy sẽ không mang lại lợi ích cho các bạn, và thậm chí còn nguy hiểm.' Một số nguồn của điều ác, những kẻ thành thạo trong việc sử dụng hoặc hiện thân cho những nguồn ấy, có thể nhận biết sự chú ý của các bạn. Nếu suy nghĩ quá nhiều theo hướng sai lầm, các bạn có thể gợi lên điều mình đang nghĩ đến. Chúng ta sẽ biết nhiều hơn về điều này khi đã tự nâng mình lên, hoặc được nâng lên, đến mức trở thành những người bảo vệ, thay vì những người chỉ cần được bảo vệ.

[39] **2. The will is an expression of the Law of Sacrifice.**

[39] 2. Ý chí là một biểu hiện của Định luật Hi Sinh. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

It is your willingness to sacrifice according to the need which evokes the will. The will is an expression of the very first Law of the Soul, the Law of Sacrifice. As we can conform to the need and renounce what is lesser, not absolutely necessary, this power of the will as it is will truly begin to express itself. A lot of pondering to be done on this question of the will.

Chính sự sẵn lòng hy sinh theo nhu cầu của các bạn gợi lên ý chí. Ý chí là một biểu hiện của Định luật đầu tiên của Linh Hồn, Định luật Hy Sinh. Khi chúng ta có thể thuận theo nhu cầu và từ bỏ điều thấp hơn, điều không tuyệt đối cần thiết, quyền năng này của ý chí đúng như nó là sẽ thực sự bắt đầu biểu lộ. Có rất nhiều điều cần suy ngẫm về vấn đề ý chí này.

[40] **Involves the astral plane.**

[40] Bao hàm cõi cảm dục. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

I guess we are distinguishing will from desire.

Tôi đoán chúng ta đang phân biệt ý chí với dục vọng.

Desire usually seeks to add to the one expressing it. Will is a relinquishment, a responsible relinquishment on behalf of others and the whole.

Dục vọng thường tìm cách tăng thêm cho người biểu lộ nó. Ý chí là một sự từ bỏ, một sự từ bỏ có trách nhiệm vì người khác và vì toàn thể.

[41] **Relates to the second initiation.**

[41] Liên hệ với lần điểm đạo thứ hai. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

Great is the battle. I would say that at that initiation we have the beginning of the kind of warfare of Mars and Vulcan which, in a certain sense, culminates in a very great battle right before real initiation, the third degree. The Moon is veiling Vulcan in that particular case.

Cuộc chiến thật lớn lao. Tôi cho rằng ở lần điểm đạo ấy, chúng ta có sự khởi đầu của một dạng chiến tranh giữa Sao Hỏa và Vulcan, theo một nghĩa nào đó đạt đến đỉnh điểm trong một trận chiến vô cùng lớn ngay trước cuộc điểm đạo thực sự, cấp độ thứ ba. Trong trường hợp đặc thù ấy, Mặt Trăng đang che giấu Vulcan.

Finally spiritual will enters, but here we do have to sort out the difference between desire and a real, sacrificial relinquishment of unnecessary things wanted.

Cuối cùng, ý chí tinh thần bước vào, nhưng ở đây chúng ta thực sự phải làm rõ sự khác biệt giữa dục vọng và một sự từ bỏ đích thực,

mang tính hy sinh, đối với những điều mình ham muốn nhưng không cần thiết.

[42] **Concerns the heart centre, the "advancing point of Light."**

[42] Liên quan đến trung tâm tim, "điểm Ánh sáng đang tiến tới." (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

Maybe that is quite a hint. The disciple becomes the advancing point of light. Maybe the heart centre's radiance, as it becomes more intensely luminous, is seen as an advancing point of light, provided it stays consistent. The transfer from the solar plexus to the heart is a key transference at the second initiation, but so is the continuation from the solar—rather, from the sacral centre to the throat.

Có lẽ đó là một gợi ý khá quan trọng. Đệ tử trở thành điểm ánh sáng đang tiến tới. Có lẽ sự tỏa sáng của trung tâm tim, khi ngày càng rực rỡ hơn, được nhìn thấy như một điểm ánh sáng đang tiến tới, miễn là nó duy trì sự ổn định. Sự chuyển dịch từ tùng thái dương lên tim là một sự chuyển dịch then chốt ở lần điểm đạo thứ hai, nhưng việc tiếp tục chuyển từ trung tâm thái dương—đúng hơn là từ trung tâm xương cùng—lên cổ họng cũng vậy.

That must continue as we enter true creativity, spiritual intelligence, mental illumination. Many are the disciples fighting it out here between Vulcan and Mars. Vulcan is so close to the Sun that, if you have a tough astrological aspect between Mars and the Sun, it may indicate a battle between spiritual will and desire occurring in your chart. Maybe an opposition, maybe a square, and so forth. You can look for its deeper meaning. Probably, as the various ages of man proceed and we get older, we want less for our personal self and more for the wholeness.

Điều đó phải tiếp tục khi chúng ta bước vào sự sáng tạo đích thực, trí thông tuệ tinh thần, sự soi sáng trí tuệ. Có rất nhiều đệ tử đang chiến đấu ở đây, giữa Vulcan và Sao Hỏa. Vulcan ở rất gần Mặt Trời, nên nếu các bạn có một góc hợp chiêm tinh khó khăn giữa Sao Hỏa và Mặt Trời, điều đó có thể chỉ ra một cuộc chiến giữa ý chí tinh thần và dục vọng đang diễn ra trong lá số của các bạn. Có thể là đối vị, có thể là góc vuông, v.v. Các bạn có thể tìm ý nghĩa sâu xa hơn của nó. Có lẽ, khi những giai đoạn khác nhau của đời người tiếp diễn và chúng ta lớn tuổi hơn, chúng ta mong muốn ít hơn cho bản ngã cá nhân và nhiều hơn cho toàn thể.

Then there is number three. It starts to get really esoteric: a Point of Revelation upon which much meditation will be required.

Rồi đến điểm thứ ba. Nội dung bắt đầu thực sự mang tính huyền bí: một Điểm Mặc Khải đòi hỏi rất nhiều sự tham thiền.

[43] **3. The Monad is to the planetary Logos what the third eye is to man.**

[43] 3. Chân thần đối với Hành Tinh Thượng đế cũng như con mắt thứ ba đối với con người. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 369.)

Looking out upon creation and what has been created by others.

Nhìn ra công trình sáng tạo và những gì người khác đã tạo ra.

The monad sees things as they are. It is a single eye, in a way, and the Planetary Logos grasps through it some kind of very synthetic vision. Something is looking through that third eye. Outposts of consciousness is the idea. We are always potentially outposts of consciousness for our Master or some Teacher. I always try to introduce that in our monthly meditation: when we take the shortening golden path into the indigo disc, we are, to a degree, becoming outposts of consciousness of the Tibetan. We can see through His eyes, and He can see what we see.

Chân thần thấy sự vật đúng như chúng là. Theo một nghĩa nào đó, đó là một con mắt duy nhất, và qua nó, Hành Tinh Thượng đế nắm bắt một dạng tầm nhìn mang tính tổng hợp rất cao. Có một điều gì đó đang nhìn qua con mắt thứ ba ấy. Ý tưởng ở đây là những tiền đồn của tâm thức. Chúng ta luôn có tiềm năng trở thành những tiền đồn tâm thức cho Chân sư của mình hoặc một huấn sư nào đó. Tôi luôn cố gắng đưa điều ấy vào buổi tham thiền hằng tháng của chúng ta: khi đi theo con đường vàng kim đang ngắn dần vào đĩa màu chàm, ở một mức độ nào đó, chúng ta đang trở thành những tiền đồn tâm thức của Chân sư Tây Tạng. Chúng ta có thể nhìn qua mắt Ngài, và Ngài có thể thấy điều chúng ta thấy.

This is the mental plane and the first real initiation, in which the monad, not completely, is summoned, and it does have an effect. Once the causal body is dissipated, destroyed by whatever method—you will find the method at the beginning of *Letters on Occult Meditation*—there is a far more direct, unimpeded relationship with the monad. Not until the fifth degree, however, does it become really, really close. At the sixth degree one realises one is the monad, whether or not one keeps one's vestures or triadic vehicles.

Đây là cõi trí và lần điểm đạo thực sự đầu tiên, trong đó chân thần được triệu thỉnh, dù chưa hoàn toàn, và quả thực có một tác động. Một khi thể nguyên nhân tiêu tan, bị hủy diệt bằng bất cứ phương pháp nào—các bạn sẽ tìm thấy phương pháp ấy ở phần đầu *Thư Về Tham thiền Huyền môn*—thì mối liên hệ với chân thần trực tiếp hơn nhiều và không còn bị cản trở. Tuy nhiên, phải đến cấp độ thứ năm, mối liên hệ ấy mới thực sự, thực sự gần gũi. Ở cấp độ thứ sáu, mỗi người chứng nghiệm rằng mình là chân thần, bất kể có giữ lại các lớp áo hay những hiện thể thuộc Tam Nguyên Tinh Thần hay không.

[44] **Concerns the head centre,**

[44] Liên quan đến trung tâm đầu,

Ajna so far?

Cho đến giờ là ajna phải không?

Ajna, heart and head. This is:

Ajna, tim và đầu. Đây là:

[45] **the light of Purpose.**

Maybe purpose really begins to come in at the third degree. I have always felt that purpose is the first ray's second aspect, and will its first aspect, because so far it is difficult for me to conceive of purpose without pattern. The second ray is the ray of the divine pattern. Then we get on to a new area of study.

[46] **4. Purpose itself is only an energy, released within the confines of the Council Chamber.**

I suspect that is on the seventh cosmic subplane, the sea of fire.

Maybe for Sanat Kumara alone, or in some way His etheric presentation is on the first subplane of the logoic plane, which is the first cosmic subplane of the cosmic physical plane. Always there is a new purpose, but purpose involves relation. I think that is what I want to say: purpose involves relation, and the second ray is the ray of the divine relation. It is not, in a way, the ray of homogeneity. It is a ray of harmonious relationship between the constituent parts of any whole.

[47] **There it must take shape.**

We are talking about shape.

There is form again, of some kind, some ultimate archetypal form for the cosmic physical plane. Then:

[45] ánh sáng của Thiên Ý. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

Có lẽ Thiên Ý thực sự bắt đầu đi vào ở cấp độ thứ ba. Tôi luôn cảm thấy Thiên Ý là phương diện thứ hai của cung một, còn ý chí là phương diện thứ nhất của cung ấy, bởi cho đến nay tôi khó có thể quan niệm về Thiên Ý mà không có mô hình. Cung hai là cung của mô hình thiêng liêng. Rồi chúng ta chuyển sang một lĩnh vực nghiên cứu mới.

[46] 4. Chính Thiên Ý chỉ là một năng lượng, được giải phóng trong phạm vi của Phòng Hội Đồng.

Tôi cho rằng nơi ấy nằm trên cõi phụ vũ trụ thứ bảy, biển lửa.

Có lẽ chỉ riêng đối với Sanat Kumara, hoặc theo một cách nào đó, sự biểu hiện dĩ thái của Ngài nằm trên cõi phụ thứ nhất của cõi Thượng đế, vốn là cõi phụ vũ trụ thứ nhất của cõi hồng trần vũ trụ. Luôn có một Thiên Ý mới, nhưng Thiên Ý bao hàm mối liên hệ. Tôi nghĩ đó là điều tôi muốn nói: Thiên Ý bao hàm mối liên hệ, và cung hai là cung của mối liên hệ thiêng liêng. Theo một nghĩa nào đó, nó không phải là cung của tính đồng nhất. Nó là cung của mối liên hệ hài hòa giữa những thành phần cấu tạo nên bất kỳ toàn thể nào.

[47] Tại đó, nó phải thành hình. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

Chúng ta đang nói về hình dạng.

Lại có hình tướng, một dạng hình tướng nào đó, một hình tướng nguyên mẫu tối hậu nào đó cho cõi hồng trần vũ trụ. Rồi:

[48] **Involves the buddhic or intuitional plane.**

[48] Bao hàm cõi Bồ đề hay cõi trực giác. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

We begin to fathom the purpose when we can touch the buddhic, or intuitional, plane. For so many of us that is a goal. We are not even yet higher Manas, and one of the next two thousand years' objectives is to make the race of men, men and women, more subject to the intuition as it manifests through higher Manas. Then in the sixth root race we will have the cultivation of true intuition.

Chúng ta bắt đầu dò thấu Thiên Ý khi có thể chạm đến cõi Bồ đề, hay cõi trực giác. Với rất nhiều người trong chúng ta, đó là một mục tiêu. Chúng ta thậm chí còn chưa đạt đến thượng trí, và một trong những mục tiêu của hai ngàn năm tới là làm cho nhân loại, những người nam và nữ, chịu ảnh hưởng nhiều hơn của trực giác khi nó biểu lộ qua thượng trí. Rồi trong giống dân gốc thứ sáu, chúng ta sẽ có sự vun bồi trực giác đích thực.

Apparently it takes a long time. Apparently the sixth root race lasts about ten million years, a lot longer than the Aryan race has apparently lasted. Hang on; we have a lot of development yet to undergo. Patience is so required in this whole business.

Dường như cần một thời gian dài. Dường như giống dân gốc thứ sáu kéo dài khoảng mười triệu năm, lâu hơn nhiều so với thời gian mà nhân loại Arya dường như đã tồn tại. Hãy kiên nhẫn; chúng ta vẫn còn phải trải qua rất nhiều sự phát triển. Toàn bộ công cuộc này đòi hỏi rất nhiều kiên nhẫn.

[49] **Relates to the fourth initiation.**

[49] Liên hệ với lần điểm đạo thứ tư. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

[50] **Concerns the throat centre.**

[50] Liên quan đến trung tâm cổ họng.

True light:

Ánh sáng chân thực:

[51] **Light upon the Path.**

[51] Ánh sáng trên Đường Đạo. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

True light, real light, not the light of possibility or probability, 'it might be'. This is real vision on the buddhic plane. It is interesting associating the fourth initiation with the throat centre.

Ánh sáng chân thực, ánh sáng đích thực, chứ không phải ánh sáng của khả năng hay xác suất, của điều 'có thể xảy ra'. Đây là linh thị đích thực trên cõi Bồ đề. Việc liên hệ lần điểm đạo thứ tư với trung tâm cổ họng thật thú vị.

So often it is associated with the heart centre because of the suffering and synthesis.

Lần điểm đạo này rất thường gắn với trung tâm tim vì sự đau khổ và sự tổng hợp. Tuy

There must be new developments, however, in relation to the fourth initiation's potentials. Four times four is sixteen: sixteen petals. I think the throat centre's capacities are released in a new way. There is also a fourfoldness of the ajna centre. You have got to count. In the numbers much is revealed.

nhiên, hẳn phải có những phát triển mới liên quan đến các tiềm năng của lần điểm đạo thứ tư. Bốn nhân bốn là mười sáu: mười sáu cánh hoa. Tôi nghĩ các năng lực của trung tâm cổ họng được giải phóng theo một cách mới. Trung tâm ajna cũng có tính tứ phân. Các bạn phải đếm. Nhiều điều được hé lộ trong những con số.

Then we have maybe something not yet discussed, and it is really big:

Rồi chúng ta có một điều có lẽ chưa được bàn đến, và điều này thực sự lớn lao:

[52] **5. When the light of the seven Rays**

[52] 5. Khi ánh sáng của bảy Cung

I suppose seven rays within a certain sphere of expression,

Tôi cho rằng đó là bảy cung trong một phạm vi biểu lộ nhất định,

[53] **is blended with that of the seventh Ray,**

[53] hoà quyện với ánh sáng của cung bảy,

It must be a big ray, of a still greater sphere of expression.

Đó hẳn phải là một cung lớn, thuộc một phạm vi biểu lộ còn rộng lớn hơn nữa.

[54] **then light supernal can be known.**

[54] bấy giờ ánh sáng thiên thượng mới có thể được nhận biết. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

A light supernal, let us say, which is not the light supernal of Capricorn, of the third degree. Is there any limitation to the degree of supernality, if there is such a word? The degree of supernality increases as the light intensifies.

Một ánh sáng thiên thượng không phải là ánh sáng thiên thượng của Ma Kết, của cấp độ thứ ba. Liệu có giới hạn nào đối với mức độ thiên thượng hay không, nếu có thể dùng một từ như vậy? Mức độ thiên thượng tăng lên khi ánh sáng mạnh dần.

[55] **Involves the atmic plane.**

[55] Bao hàm cõi atma. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

Because it is the fifth plane.

Bởi vì đó là cõi thứ năm.

The atmic plane will involve the fifth initiation, mastership, but a pivot, as was done for the Buddha or by the Buddha,

Cõi atma sẽ liên quan đến lần điểm đạo thứ năm, quả vị Chân sư, nhưng có một sự chuyển hướng, như đã diễn ra đối với Đức

towards the sixth initiation which He gradually gained. He achieved Nirvana, but Nirvana is the name applied to the fifth, or atmic, plane. Then comes a minor centre, but it must have a very occult meaning:

Phật hoặc do chính Đức Phật thực hiện, hướng tới lần điểm đạo thứ sáu mà Ngài dần đạt được. Ngài đã đạt Niết Bàn, nhưng Niết Bàn là tên gọi dành cho cõi thứ năm, hay cõi atma. Tiếp đến là một trung tâm phụ, nhưng nó hẳn phải mang một ý nghĩa rất huyền bí:

[56] **Concerns the alta major centre. Extra-planetary light.**

[56] Liên quan đến trung tâm alta major. Ánh sáng ngoài hành tinh. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 370.)

I suppose it means we are really moving beyond the planet's confines and gathering in potentials from other planets.

Tôi cho rằng điều này có nghĩa là chúng ta thực sự đang vượt ra ngoài giới hạn của hành tinh và thu nhận những tiềm năng từ các hành tinh khác.

With this being Easter and so much coming up, I do not want to pretend I can in good conscience forge ahead. My mind will be on other things. This would be the end of *Fourth Initiation Compilation*, number four. We are already on page six to page eight. We are starting with the fifth compilation, but as I say, I keep thinking I will be cut short. This is program five on page eight of this document.

Vì lúc này là dịp lễ Phục Sinh và có rất nhiều việc sắp tới, tôi không muốn giả vờ rằng mình có thể yên tâm tiếp tục. Thể trí tôi sẽ hướng đến những việc khác. Đây sẽ là phần kết của *Tuyển Tập về Lần Điểm Đạo Thứ Tư*, số bốn. Chúng ta đã đi từ trang sáu đến trang tám. Chúng ta đang bắt đầu tuyển tập thứ năm, nhưng như tôi đã nói, tôi cứ nghĩ mình sẽ phải dừng giữa chừng. Đây là chương trình năm, ở trang tám của tài liệu này.

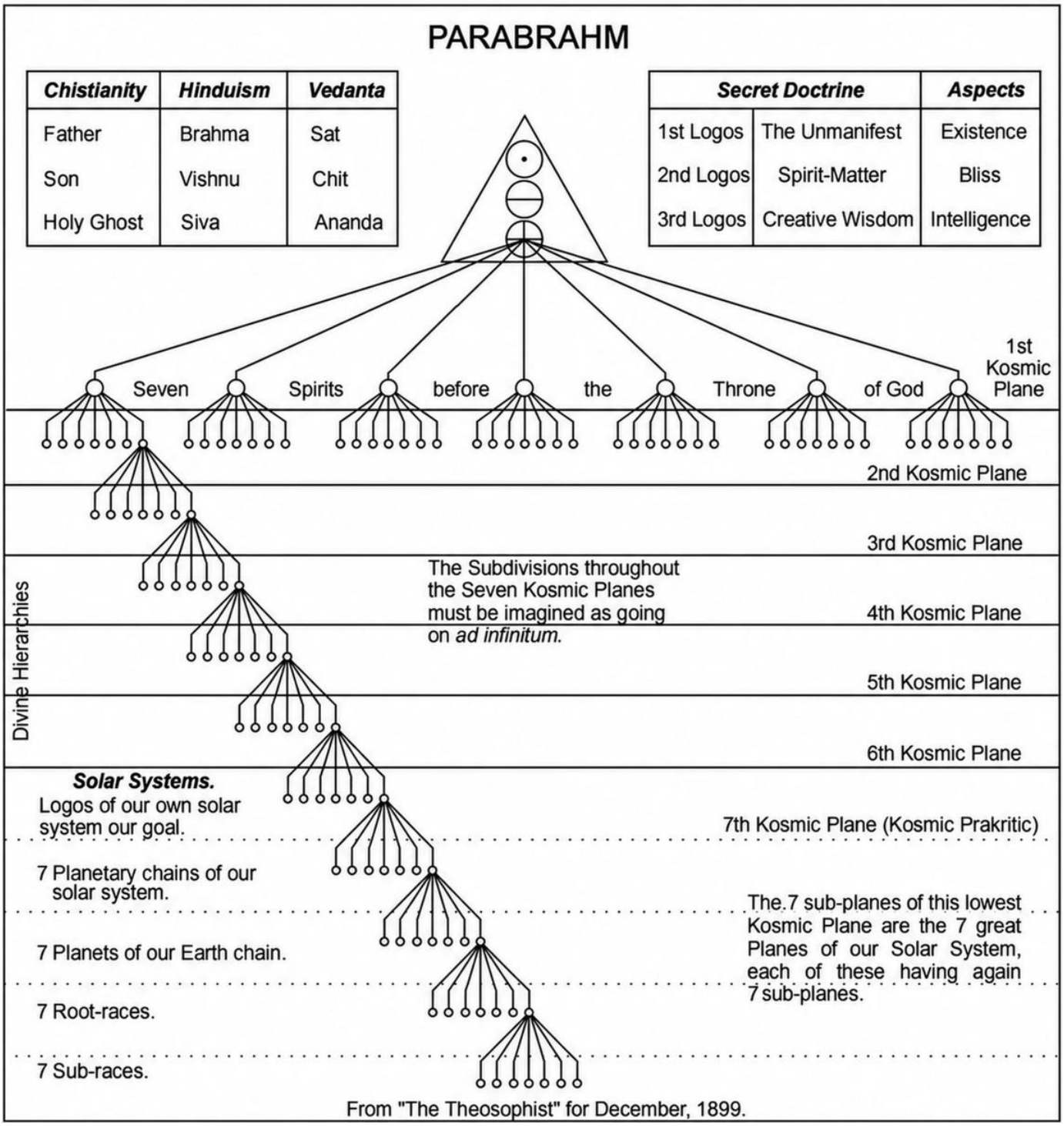
Obviously, given our initiatory status, we are hardly in a place really to understand the light of the seven rays and how to blend it with the superior seventh ray. I do think—if I can find this reference. No, it is not quite a reference; it is something else, actually. What is it called? Nirvana, or something like that? Or is it called Parabrahman? You do see a resolution there. You see how seven resolve into one. It is actually a pretty good description: when the light of the seven rays merges into the light of the seventh ray, because we see the seventh in order sort of taking up the quality or energy of these other seven. That sounds like something higher initiates could contemplate with profit. For right now, we simply have to

Rõ ràng, xét trình độ điểm đạo của mình, chúng ta hầu như chưa ở vị thế có thể thực sự thấu hiểu ánh sáng của bảy cung và cách hòa quyện ánh sáng ấy với cung bảy cao hơn. Tôi quả có nghĩ rằng—nếu tôi có thể tìm được đoạn tham chiếu này. Không, đó không hẳn là một đoạn tham chiếu; thực ra là một thứ khác. Nó được gọi là gì? Niết Bàn, hay một tên gì tương tự? Hay nó được gọi là Parabrahman? Các bạn quả có thấy một sự quy nhất ở đó. Các bạn thấy bảy quy về một như thế nào. Đó thực sự là một mô tả khá hay: khi ánh sáng của bảy cung hòa nhập vào ánh sáng của cung bảy, bởi vì chúng ta thấy cung thứ bảy theo thứ tự dường như thu nhận phẩm tính hay năng lượng của bảy cung kia. Điều đó có vẻ là điều mà các điểm

notice which centres are involved. Ajna centre for the first Point of Revelation, correct? I think so, and the third eye. Then the heart centre, which we have always noted has been involved in the second initiation, the second Point of Revelation, and the head centre. So far it is ajna, heart and head, followed, interestingly enough, by the throat centre.

đạo đồ cao cấp có thể chiêm ngưỡng và thu được lợi ích. Hiện giờ, chúng ta chỉ cần lưu ý những trung tâm nào có liên quan. Trung tâm ajna dành cho Điểm Mặc Khải thứ nhất, đúng không? Tôi nghĩ vậy, và cả con mắt thứ ba. Rồi đến trung tâm tim, vốn như chúng ta vẫn luôn lưu ý, có liên quan đến lần điểm đạo thứ hai, Điểm Mặc Khải thứ hai, và trung tâm đầu. Cho đến đây là ajna, tim và đầu, rồi tiếp theo, khá thú vị, là trung tâm cổ họng.

CHART XII



FIC4-004-F01. Chart XII — Parabrahm. Source: Fourth Initiation 004; Makara, 01:01:20.

FIC4-004-F01. Biểu đồ XII — Parabrahm. Nguồn: Lần Điểm Đạo Thứ Tư 004; Makara, 01:01:20.

In terms of order, it is not the usual order. Then, finally, the alta major. Visualise those for a moment: ajna, heart, head, throat and alta major. All these Points of Revelation have to carry their revelation to us as we

Xét về thứ tự, đây không phải thứ tự thông thường. Rồi cuối cùng là alta major. Hãy hình dung những trung tâm ấy trong giây lát: ajna, tim, đầu, cổ họng và alta major. Tất cả những Điểm Mặc Khải này phải truyền sự

learn to study them in the right way and have the revelation dawn. One day I will have to take up the difference between revelation and realisation. Realisation seems to be a deeper understanding of what is shown through revelation. You can be presented with something new, a revelation to you, but is its significance truly and completely known?

mặc khải của chúng đến chúng ta khi chúng ta học cách nghiên cứu chúng đúng đắn và để sự mặc khải bừng sáng. Một ngày nào đó, tôi sẽ phải bàn đến sự khác biệt giữa mặc khải và chứng nghiệm. Chứng nghiệm dường như là sự thấu hiểu sâu sắc hơn về điều mà sự mặc khải cho thấy. Các bạn có thể được cho thấy một điều mới mẻ, một sự mặc khải đối với các bạn, nhưng liệu thâm nghĩa của điều ấy có thực sự được biết đến một cách trọn vẹn hay không?

That is the question. Friends, I hope this has done the job. We are getting ready for the Easter broadcast. The rising, the resurrection, can be used in so many different ways, and finally at the seventh degree. It is certainly not those antiquated, ghoulish pictures of cemeteries with very unpleasant forms rising out of their graves, and who knows on what day? I think the human mind has a lot to do to expand to a more beautiful and realistic understanding of what resurrection can be. I guess what I will do is say bye for now.

Đó là câu hỏi. Các bạn thân mến, tôi hy vọng phần này đã đạt được mục đích. Chúng ta đang chuẩn bị cho buổi phát sóng lễ Phục Sinh. Sự trỗi dậy, sự phục sinh, có thể được vận dụng theo rất nhiều cách khác nhau, và cuối cùng là ở cấp độ thứ bảy. Chắc chắn đó không phải những hình ảnh cổ lỗ, rùng rợn về các nghĩa trang với những hình tướng hết sức khó coi trỗi dậy từ mồ của họ, mà ai biết vào ngày nào? Tôi nghĩ thể trí con người còn phải làm rất nhiều để mở rộng đến một sự thấu hiểu đẹp đẽ và sát thực hơn về điều mà sự phục sinh có thể là. Tôi nghĩ giờ mình sẽ tạm biệt các bạn.

That is about an hour, and we move on to how maybe we human beings can understand the resurrection. Many blessings, lots of love to you.

Như vậy là khoảng một giờ, và chúng ta chuyển sang việc có lẽ con người chúng ta có thể thấu hiểu sự phục sinh như thế nào. Xin gửi đến các bạn nhiều phúc lành và thật nhiều tình thương.

Commentary on Fourth Initiation 005

Tóm Tắt

Sự đa dạng trong nhóm chuẩn bị điểm đạo

Theo Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, quyển II, một nhóm có thể gồm những người đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ hai, thứ ba, thứ tư hoặc thứ năm; các thành viên không cần đứng ở cùng một điểm tiến hoá. Quy luật XI trong Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo đề cập sự cần thiết của một hệ thống thứ bậc thu nhỏ, giúp nhóm tiếp xúc với nhiều trình độ khác nhau trong nhân loại. Sự đa dạng về phẩm tính và loại cung làm phong phú nội dung nhóm, mở rộng khả năng phụng sự; giá trị nằm ở phẩm tính thực sự chứ không chỉ ở sự khác biệt. Loại điểm đạo mỗi đệ tử đang chuẩn bị là chuyện riêng giữa đệ tử và Chân sư, còn những tuyên bố cấp bậc thiếu phẩm tính và hành vi tương xứng đã làm tổn hại uy tín của đề tài điểm đạo.

Những nhận định về nhóm đệ tử của Chân sư DK

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, gần như toàn bộ nhóm đệ tử được Chân sư DK chấp nhận đã qua lần điểm đạo thứ nhất; chỉ một người chưa đạt mức này được đưa vào nhóm để bảo vệ, do đã hỗ trợ xuất bản sách cho Bà Alice Bailey. Phần lớn đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ hai, còn Bà Alice Bailey và Roberto Assagioli được nhận định khá chắc chắn là đã qua lần thứ ba và đang chuẩn bị cho lần thứ tư. Nhóm chủ yếu gồm các linh hồn cung hai, cùng một số cung một, và không có linh hồn cung bốn hoặc cung năm. Những khó khăn của một số đệ tử cung ba, sáu và bảy được liên hệ với vấn đề đáp ứng hoặc kích thích quá mức; khả năng một đệ tử cung bảy có Chân Thần cung một chỉ được nêu như một cách lý giải.

Huấn luyện điểm đạo và sự chuyển vào ashram theo cung

Việc chuẩn bị các nhóm cho điểm đạo đánh dấu thay đổi căn bản trong phương pháp của Thánh Đoàn, phù hợp với thời đại Bảo Bình và nhu cầu giáo dục rộng khắp nhân loại. Những Chân sư mới qua lần điểm đạo thứ năm, như Chân sư DK vào năm 1875, đảm nhiệm huấn luyện người chí nguyện thuộc mọi cung cho đến sau lần điểm đạo thứ ba, Biến hình. Chỉ sau đó, đệ tử điểm đạo mới chuyển vào ashram của một Chân sư cao cấp thuộc cung mình, gắn với một trong bảy ashram chính; việc lựa chọn Chân sư DK cho nhiệm vụ này có thể thuộc thẩm quyền vị đứng đầu ashram cung, có lẽ là Chân sư KH. Sự ganh tị trước những dấu hiệu tiến bộ của người khác có thể chặn đứng công việc nhóm, bởi tiến bộ tùy thuộc thành quả, độ nhạy cảm, sự mở rộng tâm thức và cách sử dụng hiểu biết. Bốn mươi chín ashram được dự kiến sẽ ngoại hiện trong tương lai, nhưng giai đoạn ấy chưa đến.

Chuyển cung và dấu ấn lịch sử tiến hoá

Văn bản mô tả nhiệm vụ chuẩn bị đệ tử thuộc Các cung thuộc tính chuyển sang một trong ba Các Cung Trạng Thái. Theo cách diễn giải riêng của Thầy MDR, sự chuyển đổi này không nhất thiết diễn ra sớm, vì những linh hồn rất cao vẫn có thể ở lại Các cung thuộc tính, và trên cõi chân thần vẫn tồn tại bảy loại Chân Thần. Linh hồn cung sáu có thể chuyển sang cung hai hoặc cung ba, nhưng hàng triệu năm trên cung trước tiếp tục tạo sắc thái riêng cho cách biểu hiện cung mới; vấn đề này cũng được liên hệ với tác phẩm Tấm Thảm của các Thượng đế. Giả thuyết được đề xuất là sự quy về ba cung chính chỉ trở thành bắt buộc ở cõi Thượng đế, khi Chân Thần đạt một mức tự do cao hơn.

Sự chuyển đổi ashram của Chân sư R.

Khi Chân sư R. đảm nhận chức Mahachohan, Chúa Tể của Nền Văn Minh, ashram của Ngài chuyển từ cung bảy, Trật Tự Nghi Lễ, sang cung ba, Trí Tuệ Hoạt Động. Phần lớn những người đã qua lần điểm đạo thứ hai và thứ ba trong ashram chuyển theo Ngài nhờ một đặc ân, còn các thành viên khác tiếp tục học tập và phụng sự dưới vị kế nhiệm ở trung tâm ashram cung bảy. Vì vậy, trách nhiệm của Chân sư R. bao quát các ashram cung ba đến cung bảy, vượt quá phạm vi một ashram cung bảy. Sự chuyển cung bảy sang cung ba được xem là trường hợp đặc biệt, có thể liên quan đến những đệ tử có Chân Thần cung ba, trong khi cung bảy thường chuyển sang cung một. Cung bảy tạo hình tướng bằng sự sắp đặt chính xác, còn cung ba đảm nhiệm sự ngoại hiện tổng quát hơn; kết hợp này có ý nghĩa đối với tài chính và những gì sẽ hiện thành vật chất.

Ba nhóm thực hiện Thiên Cơ

Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, quyển II, trang 391, phân biệt ba nhóm: các linh hồn đã qua lần điểm đạo thứ tư và có thể nguyên nhân bị hủy diệt; các phàm ngã được linh hồn thấm nhuần thuộc ba lần điểm đạo đầu; và những người chí nguyện thông minh chưa đạt trạng thái ấy nhưng nhận biết sự cần thiết của Thiên Cơ và mưu cầu phúc lợi nhân loại. Nhóm cao nhất là những vị gìn giữ Thiên Cơ và định hình Thiên Cơ; nhóm thứ hai điều chỉnh, bổ sung phẩm tính và thích ứng Thiên Cơ với nhu cầu đương thời; nhóm thứ ba đưa Thiên Cơ đến nhân loại và làm cho nó khả thi. Ba nhóm được so sánh với đầu, thân mình cùng trái tim, và tay chân. Sự thỏa hiệp tinh thần đúng đắn bảo đảm tính liên tục trong thực hiện, với cung hai và cung bốn đặc biệt thuận lợi cho điều chỉnh và dung hòa.

Linh hồn đích thực và giới hạn của sự giải thoát

Trong cách phân loại trên, danh xưng "linh hồn" chỉ điểm đạo đồ bậc bốn, khác với người còn học cách biểu hiện linh hồn qua thể nguyên nhân và Hoa Sen Chân Ngã. Tuy nhiên, linh hồn còn được diễn giải theo nghĩa rộng là nguyên khí tâm thức, hiện diện cả nơi Tam Nguyên Tinh Thần và Chân Thần. Trước lần điểm đạo thứ tư, phàm ngã có thể đạt mức thấm nhuần linh hồn tối đa trong phạm vi ấy; sau đó, điểm tập trung chuyển rõ hơn lên cõi Bồ đề nhờ antahkarana phát triển. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, tàn dư thể nguyên nhân chưa hoàn toàn tiêu tan ở lần thứ tư, nên sự mặc khải chưa trọn vẹn cho đến lần thứ năm. Sự giải thoát luôn mang tính tương đối ở từng cấp, và suy luận được mở rộng đến cả Thượng đế Vũ Trụ, chừng nào vũ trụ vẫn còn biểu hiện.

Chân Thần, con mắt thứ ba và nhận thức hợp nhất

Chân sư DK nêu tương ứng: Chân Thần đối với Hành Tinh Thượng đế giống như con mắt thứ ba đối với con người. Cách diễn giải được đề xuất là Chân Thần góp phần vào khả năng thấy toàn thể trong quan hệ hợp nhất, đồng thời nhiều Chân Thần xét ở bản chất vẫn là một. Con mắt thứ ba, con mắt của linh hồn và Chân Thần cần được phân biệt vì chúng liên hệ những cấp độ nhận thức khác nhau. Hình ảnh Sanat Kumara xuất hiện như một con mắt ở lần điểm đạo thứ tư được liên hệ với khả năng tiếp cận Chân Thần tự do hơn, còn con mắt trên kim tự tháp của tờ đô la Mỹ gợi một so sánh biểu tượng với Hành Tinh Thượng đế. Những liên hệ biểu tượng này thuộc phần diễn giải, không phải các đồng nhất đã được xác lập.

Nghiên cứu theo chủ đề và theo trình tự

Nghiên cứu theo chủ đề tập hợp những phát biểu ở nhiều nơi về cùng một vấn đề, tạo chiều sâu và khả năng chứng nghiệm tập trung hơn. Đọc sách theo trình tự cung cấp chiều rộng cùng các mối liên hệ trong văn cảnh; hai phương pháp được ví như hai chiều tạo thành thập giá. Tuy nhiên,

nghiên cứu theo chủ đề cần giữ trọng tâm dù có nhiều vấn đề liên đới, nên không thể bao quát mọi nhánh tư tưởng. Lời gợi ý rằng mọi ashram đều nằm trên antahkarana minh họa một phát biểu tưởng như đơn giản nhưng đòi hỏi chiêm ngưỡng lâu dài mới thấu hiểu.

Định luật Hi Sinh qua ba lần điểm đạo

Phương diện hủy diệt của Định luật Hi Sinh chi phối các lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư, lần lượt phá vỡ quyền kiểm soát của thể cảm dục, phàm ngã và thể nguyên nhân. Ở lần thứ hai, Vulcan thắng ảnh hưởng Sao Hỏa; ở lần thứ ba, ý chí tinh thần của Vulcan càng nổi bật; ở lần thứ tư, Hổ Cáp vượt Sư Tử và Sao Diêm Vương vượt ý nghĩa giới hạn của Mặt Trời. Sự hủy diệt thể nguyên nhân có nhiều tác nhân, gồm ảnh hưởng từ cõi Bồ đề, tam giác atma và năng lượng kundalini từ đáy cột sống. Hình ảnh một siêu tân tinh cá nhân diễn tả sự tan vỡ ấy, sau đó tàn dư được dọn sạch để sự mặc khải của lần điểm đạo thứ năm xuất hiện.

Lần điểm đạo thứ hai và trực giác

Ở lần điểm đạo thứ hai, Lễ Rửa Tội, quyền kiểm soát của thể cảm dục bị phá vỡ để trực giác, đối phần cao hơn của khát vọng thúc đẩy, bắt đầu đảm nhiệm vai trò dẫn dắt. Cảm xúc và ham muốn vẫn có thể mạnh nhưng không còn thống trị con người. Trực giác mang đặc tính bác ái rộng lớn và bao gồm, khác với sự thông minh thông linh thường được gọi bằng tên ấy. Liên hệ với lễ rửa tội tại sông Jordan, John Tẩy Giả được nêu là thuộc Song Tử; ảnh hưởng Song Ngư mạnh chỉ là phỏng đoán dựa trên biểu tượng nước và thanh tẩy.

Lần điểm đạo thứ ba và sự giải phóng phàm ngã

Ở lần điểm đạo thứ ba, Biến hình, quyền kiểm soát của phàm ngã trong ba cõi giới bị phá vỡ để Con của Trí Tuệ, tức linh hồn, thay thế hạ trí cụ thể trong vai trò điều khiển. Phàm ngã vẫn là công cụ hữu ích, nhưng quan hệ đúng giống như ngựa chịu sự hướng dẫn của người cưỡi, thay vì tự chạy mất kiểm soát. Hạ trí liên hệ chặt với sự hình thành phàm ngã, được đặt gần cõi phụ thứ tư của cõi trí, còn biểu hiện linh hồn cao hơn liên hệ thượng trí và Hoa Sen Chân Ngã. Sự khai mở các cánh hoa hi sinh cùng ý chí hi sinh giúp phàm ngã trở thành tác nhân của linh hồn; lần điểm đạo này cũng được dự kiến ngày càng phổ biến hơn trong thời đại Ma Kết.

Lần điểm đạo thứ tư và Tam Nguyên Tinh Thần

Lần điểm đạo thứ tư mang tên Cuộc Điểm Đạo Từ Bỏ ở phương Đông và Đóng Đinh ở phương Tây, trong đó phương diện hủy diệt của Định luật Hi Sinh phá hủy thể nguyên nhân. Phàm ngã hợp nhất, được linh hồn thấm nhuần, từ đó hoạt động trực tiếp dưới cảm hứng của Tam Nguyên Tinh Thần, công cụ biểu hiện tam phân của Chân Thần. Antahkarana đạt mức hoàn thành tương ứng với giai đoạn này của con người thuộc Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, dù sự nối kết đến Chân Thần còn tiếp tục phát triển về sau. Văn bản cũng được liên hệ với nhận định rằng chất liệu trong các hiện thể đạt mức nguyên tử một trăm phần trăm, gần như một sự phi vật chất hóa ở các cấp thấp. Theo cách lý giải riêng, cung bốn kết hợp cung một trong xung đột ban đầu và cung hai trong hòa hợp cuối cùng, biểu hiện sự từ bỏ điều thấp hơn để đạt điều cao hơn.

Giải phóng tù nhân và ánh sáng Thiên Ý

“Tù nhân của hành tinh” trong đoạn trích là con người tinh thần thiêng liêng, vốn trải qua hàng triệu năm trong bản chất hành khí của phàm ngã. Những giai đoạn hủy diệt giải phóng con người ấy bằng cách cắt đứt sự đồng hoá và quyến luyến, dù tiến trình có thể gây đau khổ như tấm màn Đền Thờ bị xé đôi. Sau lần điểm đạo thứ tư, ánh sáng Thiên Ý trở thành yếu tố duy nhất chi phối hành trình điểm đạo đồ, đưa người ấy ngày càng gần trung tâm biết được Ý Chí của Thượng Đế.

Các vị gìn giữ Thiên Ý truyền đạt hiểu biết theo mức độ thích hợp; ở trình độ hiện tại, người chí nguyện chỉ có thể nhận biết những thoáng sáng hạn hẹp về Thiên Cơ và Thiên Ý.

Sự mặc khải Thiên Ý và vai trò hành tinh

Lần điểm đạo thứ ba chỉ ban sự mặc khải sơ khởi về giai đoạn đầu tiên của Thiên Ý bao trùm, còn sáu lần điểm đạo tiếp theo, đến lần thứ chín, tiếp tục khai mở nội dung ấy. Một suy luận được đề xuất là Thiên Ý hành tinh liên quan đến việc trở thành một trạm ánh sáng lớn và cung cấp quyền năng kundalini, tương ứng đáy cột sống, cho Thái dương Thượng đế. Trái Đất, Sao Diêm Vương và Mặt Trời được đưa vào tương ứng giữa đáy cột sống với đỉnh đầu, có thể góp phần giúp Thái dương Thượng đế đạt lần điểm đạo thứ năm. Các quan hệ nhật thực và nguyệt thực được gợi ý là những dịp có thể giải phóng loại quyền năng này, nhưng đây là phần suy luận về những quan hệ vũ trụ vượt xa kinh nghiệm thông thường.

Lựa chọn con đường cao hơn và giới hạn của lòng từ bi

Lần điểm đạo thứ năm được liên hệ với sự mặc khải ý nghĩa các Con đường Tiến Hóa Cao Siêu, vốn được nêu là bảy và nay là chín, cùng con đường thích hợp cho từng vị. Theo cách đọc của Thầy MDR đối với Chân sư DK, có một lựa chọn thực sự đúng, còn Đức Phật đã lưu lại quá lâu vì tình thương; điều này được so sánh với sai lầm do lòng từ bi quá sớm của Hành Tinh Thượng đế trên Dãy Mặt Trăng. Sai lầm trên Dãy Mặt Trăng liên quan đến việc giải phóng một sự sống hành khí lớn chưa có tâm thức, gây tàn phá và để lại hệ quả trên Dãy Địa Cầu, dù các hệ quả cụ thể chưa được biết. Một nghịch lý được nêu là trong hệ mặt trời kế tiếp, sự quyến luyến với một hình thức tình thương có thể cản trở ý chí, giống như trí thông minh ích kỷ hiện nay cản trở bác ái.

Điểm Mặc Khải thứ tư và năng lượng tại Shamballa

Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, quyển II, trang 402, xác định Thiên Ý là năng lượng được giải phóng trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa và phải nhận hình dạng tại đó. Vì vẫn thuộc cõi hồng trần vũ trụ, hoạt động của Shamballa không hoàn toàn vô hình tướng; các mô hình trên cõi cao nhất được mô tả có vẻ đẹp hoàn mỹ. Điểm Mặc Khải thứ tư đưa điểm đạo đồ đến một đỉnh cao chiêm ngưỡng, nơi lần điểm đạo thứ tư mở ra nhận thức đột ngột về một phương diện mới của Ý Chí thiêng liêng. Việc tiếp cận Shamballa được liên hệ với cấp Chân sư bậc năm thuộc cung một hoặc Chohan bậc sáu thuộc các cung khác; vị trí Phòng Hội Đồng trên cõi Thượng đế chỉ là hình dung riêng.

Hi sinh như sự từ bỏ những đồng hoá sai lầm

Phương diện hủy diệt của ý chí biểu hiện qua Định luật Hi Sinh nhằm phá bỏ giới hạn, và mức hiểu biết ở lần điểm đạo thứ tư vẫn còn sơ khởi so với lần thứ chín. Lời Chân sư Morya đặt vấn đề con người có bao giờ thực sự trở nên nhỏ bé hơn vì hi sinh hay không, trong khi Sanat Kumara mang danh xưng Sự Hi Sinh Vĩ Đại. Theo cách diễn giải này, hi sinh là từ bỏ những đồng hoá sai lầm: đau khổ xuất hiện vì con người yêu thích và bám giữ những giới hạn quen thuộc. Hình ảnh người tù sau bốn mươi hoặc năm mươi năm muốn trở lại nhà tù minh họa sự quyến luyến lâu đời với đời sống hành khí của phàm ngã.

Ý chí kiến tạo và những bản thiết kế nguyên mẫu

Sau sự hủy diệt, điểm đạo đồ bắt đầu nhận biết phương diện kiến tạo của chính ý chí ấy và chuẩn bị chức năng tương lai như một đấng kiến tạo sáng tạo. Chân sư DK phân biệt rõ đây không phải sự kiến tạo thuộc phương diện Bác Ái – Minh Triết, mà là tiến trình thuộc Thiên Ý, Quyền năng hay Ý chí, diễn ra trước công việc xây dựng thực tế. Những Sinh Mệnh tinh thần cao cả lập các bản thiết

kế trong phạm vi Shamballa, theo một hoạt động huyền nhiệm dưới Định luật Tập Hợp. Cách diễn giải được đề xuất là các năng lượng phải được tập hợp thành những nguyên mẫu theo tư tưởng của các Chúa Tể của Dãy, bầu hành tinh và có lẽ cả hệ hành tinh, rồi mới tiến đến hiện thực hóa. Những tương ứng chiêm tinh được gợi ý gồm Bạch Dương với ý chí sáng tạo, Sư Tử với ý chí hoàn thành và Ma Kết với ý chí chiến thắng sự chết.

Fourth Initiation 005 Text – Văn bản 005 về lần điểm đạo thứ tư

[1] Another question which might well be asked is: Do all the members of the group have to be at the same point upon *the Path of Discipleship*, or can they be at many differing [Page 383] stages of discipleship or initiation? [2] What you really mean when you ask this question is: [3] Is the group—composed as it is of individuals—taking the same initiation? Are all its members at exactly the same point in evolution? By no means. A group should be (and is) composed of individuals at varying points of development; some may be preparing for the second initiation; others may be in training for the third initiation, and a few may be ready for the fourth or the fifth initiation. [4] The nature of the initiation to be undergone is known only to the disciple and his Master; [5] it is of no interest to the group itself; [6] the diversity of the initiations for which preparation is being made tends to enrich the group content; [7] the more ray types which are found functioning in the group, [8] the more valuable will be its service. [9] It is the bringing together of groups in preparation for initiation which has led to the present basic change in the methods of the Hierarchy. [10] A would-be-initiate does not, at first, work solely under the care of the Master of a particular Ashram. Certain of the Masters (usually Masters like myself who have only lately [11] passed through the fifth initiation) have been chosen [12] to train and instruct aspirants on all the rays until after the third

[1] Một câu hỏi khác cũng rất đáng đặt ra là: Có phải mọi thành viên của nhóm đều phải ở cùng một điểm trên *Con Đường Đệ Tử*, hay họ có thể ở nhiều giai đoạn [Page 383] khác nhau của địa vị đệ tử hoặc điểm đạo? [2] Khi đặt câu hỏi này, điều các bạn thực sự muốn hỏi là: [3] Nhóm—vốn gồm những cá nhân—có đang cùng trải qua một cuộc điểm đạo không? Có phải mọi thành viên của nhóm đều ở đúng cùng một điểm tiến hoá không? Hoàn toàn không. Một nhóm nên gồm (và thực sự gồm) những cá nhân ở các mức phát triển khác nhau; một số có thể đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ hai; những người khác có thể đang được huấn luyện cho lần điểm đạo thứ ba, và một vài người có thể đã sẵn sàng cho lần điểm đạo thứ tư hoặc thứ năm. [4] Chỉ người đệ tử và Chân sư của y mới biết bản chất của cuộc điểm đạo mà y sắp trải qua; [5] đó không phải là điều bản thân nhóm cần quan tâm; [6] sự đa dạng của các cuộc điểm đạo mà những thành viên đang chuẩn bị trải qua có xu hướng làm phong phú nội dung của nhóm; [7] càng có nhiều loại cung hoạt động trong nhóm, [8] công việc phụng sự của nhóm càng có giá trị. [9] Chính việc tập hợp các nhóm để chuẩn bị cho điểm đạo đã dẫn đến sự thay đổi căn bản hiện nay trong các phương pháp của Thánh đoàn. [10] Lúc đầu, một người mong được điểm đạo không chỉ làm việc dưới sự chăm sóc của Chân sư thuộc một ashram cụ thể. Một số Chân sư (thường là những Chân sư như Tôi, chỉ mới gần đây [11] trải qua lần điểm đạo thứ năm) đã được chọn [12] để

Initiation of Transfiguration. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 382–383.)

huấn luyện và chỉ dạy những người chí nguyện thuộc tất cả các cung cho đến sau Cuộc Điểm Đạo Biến hình thứ ba. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 382–383.)

[13] Then and only then does the disciple-initiate pass into the Ashram of the Master of his ray— one of the senior Masters [14] in connection with the seven major Ashrams. [15] If he is a disciple in the Ashram of a Master Who is on one of the Rays of Attribute, the task of that Master is to prepare him for transition on to one of the major Rays of Aspect. [16] This shifting and interchange is taking place all the time. [17] When, for instance, the Master R. assumed the task of Mahachohan or Lord of Civilisation, [18] His Ashram was shifted from the seventh Ray of Ceremonial Order to the third Ray of Active Intelligence; [19] the majority of those who have taken the second and the third initiations [20] were transferred with Him under what might be called a "special dispensation"; [21] the rest of the members of His Ashram remained for tuition [22] and training in service under that Master Who took His place as the central point of the seventh ray Ashram. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 383.)

[13] Khi ấy và chỉ khi ấy, người đệ tử đã được điểm đạo mới bước vào ashram của Chân sư thuộc cung của mình—một trong những Chân sư cao cấp [14] có liên hệ với bảy ashram chính. [15] Nếu y là một đệ tử trong ashram của một Chân sư thuộc một trong Các cung thuộc tính, thì nhiệm vụ của Chân sư ấy là chuẩn bị cho y chuyển sang một trong Các Cung Trạng Thái chính. [16] Sự chuyển đổi và trao đổi qua lại này luôn diễn ra. [17] Chẳng hạn, khi Chân sư R. đảm nhận nhiệm vụ của Đức Mahachohan hay Chúa Tể của Nền Văn Minh, [18] ashram của Ngài chuyển từ cung bảy về Trật Tự Nghi Lễ sang cung ba về Trí Tuệ Hoạt Động; [19] đa số những người đã trải qua lần điểm đạo thứ hai và thứ ba [20] đều chuyển cùng Ngài theo điều có thể gọi là một "đặc ân"; [21] những thành viên còn lại trong ashram của Ngài tiếp tục được chỉ dạy [22] và huấn luyện về phụng sự dưới sự hướng dẫn của Chân sư đã thay Ngài làm điểm trung tâm của ashram cung bảy. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 383.)

[23] 1. Souls; [24] i.e., those initiates who have taken the fourth Initiation [25] of Renunciation and in whom the soul body, the causal body, has been destroyed. [26] They are the Custodians of the Plan. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 391.)

[23] 1. Các linh hồn; [24] tức là những điểm đạo đồ đã trải qua lần điểm đạo thứ tư [25] về Từ Bỏ và nơi họ, thể linh hồn, tức thể nguyên nhân, đã bị huỷ diệt. [26] Họ là những Đấng Gìn Giữ Thiên Cơ. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 391.)

[27] 2. Soul-infused personalities; these are the disciples and the initiates of the first three initiations, through [Page 392] whom the "souls" work in the carrying out of the

[27] 2. Những phàm ngã được linh hồn thấm nhuần; đây là các đệ tử và các điểm đạo đồ của ba lần điểm đạo đầu tiên, mà qua [Page 392] họ, các "linh hồn" hoạt động để thực

Plan. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 391–392.)

hiện Thiên Cơ. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 391–392.)

[28] 3. Intelligent aspirants who are not yet soul-infused personalities [29] but who recognise the necessity of the Plan and who seek the welfare of their fellowmen. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 392.)

[28] 3. Những người chí nguyện thông minh, chưa phải là những phàm ngã được linh hồn thấm nhuần [29] nhưng nhận ra sự cần thiết của Thiên Cơ và mưu cầu phúc lợi cho đồng loại. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 392.)

[30] The highest group formulates the Plan; [31] the second group "modifies, qualifies and adapts" the Plan to contemporary human requirements and thus ensures the gradual and steady continuity of the Plan; [32] the third group are the agents [33] who carry this Plan to mankind [34] and seek to make it workable, guided by spiritual compromise[35] —the compromise evidenced by the second group. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 392.)

[30] Nhóm cao nhất kiến lập Thiên Cơ; [31] nhóm thứ hai "điều chỉnh, quy định phẩm tính và thích nghi" Thiên Cơ với những nhu cầu đương thời của nhân loại, qua đó bảo đảm Thiên Cơ tiếp tục triển khai dần dần và đều đặn; [32] nhóm thứ ba là những tác nhân [33] đưa Thiên Cơ này đến với nhân loại [34] và tìm cách làm cho Thiên Cơ có thể thực hiện được, dưới sự dẫn dắt của tinh thần dung hoà[35]—sự dung hoà mà nhóm thứ hai thể hiện. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 392.)

[36] The Monad is to the planetary Logos what the third eye is to man. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 397.)

[36] Chân thần đối với Hành Tinh Thượng đế cũng như con mắt thứ ba đối với con người. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 397.)

[37] These are mysterious words [38] and can only be understood if brought into relation with the previous revelation, involving the Will and the Law of Sacrifice. [39] It should be remembered that the Law of Sacrifice (in its destroying aspect) is dominant during the second, the third and the fourth Initiations. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 397.)

[37] Đây là những lời huyền nhiệm [38] và chỉ có thể thấu hiểu khi đặt chúng trong mối liên hệ với sự mặc khải trước đó, liên quan đến Ý Chí và Định luật Hi Sinh. [39] Cần nhớ rằng Định luật Hi Sinh (trong phương diện huỷ diệt của nó) giữ vai trò chủ đạo trong các lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 397.)

[40] 1. At the second Initiation of the Baptism, [41] the control of [Page 398] the astral body is broken; [42] it is sacrificed in order that the intuition, the higher counterpart of the "propelling aspiration" (as it is sometimes called) may assume control.

[40] 1. Ở Cuộc Điểm Đạo Rửa Tội thứ hai, [41] quyền kiểm soát của [Page 398] thể cảm dục bị phá vỡ; [42] thể này được hi sinh để trực giác, đối phần cao hơn của "khát vọng thúc đẩy" (như đôi khi người ta gọi), có thể nắm

(*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 397–398.)

quyền kiểm soát. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 397–398.)

[43] 2. At the third Initiation of Transfiguration, [44] the control of the personality in the three worlds is broken [45] in order that the Son of Mind, the soul, may be substituted finally for the concrete and hitherto directing lower mind. [46] Again, through the Law of Sacrifice, [47] the personality is liberated and becomes simply an agent of the soul. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 398.)

[43] 2. Ở Cuộc Điểm Đạo Biến hình thứ ba, [44] quyền kiểm soát của phàm ngã trong ba cõi giới bị phá vỡ [45] để Con của Trí Tuệ, tức linh hồn, cuối cùng có thể thay thế hạ trí cụ thể vốn giữ vai trò chỉ đạo cho đến lúc ấy. [46] Một lần nữa, qua Định luật Hi Sinh, [47] phàm ngã được giải thoát và chỉ còn là một tác nhân của linh hồn. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

[48] 3. At the fourth Initiation of Renunciation, [49] the destroying aspect of the Law of Sacrifice brings about the destruction of the causal body, [50] the soul body, in order that the unified soul-infused personality [51] may function directly under the inspiration of the Spiritual Triad[52] — the triple expression or instrument of the Monad. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 398.)

[48] 3. Ở Cuộc Điểm Đạo Từ Bỏ thứ tư, [49] phương diện huỷ diệt của Định luật Hi Sinh dẫn đến sự huỷ diệt thể nguyên nhân, [50] tức thể linh hồn, để phàm ngã hợp nhất được linh hồn thấm nhuần [51] có thể hoạt động trực tiếp dưới cảm hứng của Tam Nguyên Tinh Thần[52]—biểu hiện tam phân hay công cụ của chân thần. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

[53] The significance of these "destructive episodes which produce the freeing of the prisoner of the planet" [54] (i.e., the divine, spiritual man) lies in the fact that, after the fourth initiation, the light of purpose is the sole controlling factor in the career of the initiate; he enters then upon a stage wherein he steadily approaches closer to the "centre where the will of God is known." [55] It is an elementary revelation [56] of the divine Purpose which is given at the third initiation; [57] only the first stage of that mysterious all-embracing Purpose is at that time revealed; the remaining six initiations [58] progressively reveal (to the Master) [59] the all-enfolding Purpose. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 398.)

[53] Thâm nghĩa của những “biến cố huỷ diệt mang lại sự giải thoát cho tù nhân của hành tinh” này [54] (tức con người tinh thần, thiêng liêng) nằm ở chỗ, sau lần điểm đạo thứ tư, ánh sáng của thiên ý là yếu tố duy nhất chi phối hành trình của điểm đạo đồ; khi ấy, y bước vào một giai đoạn mà y không ngừng tiến gần hơn đến “Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế”. [55] Một sự mặc khải sơ khởi [56] về Thiên Ý được ban ở lần điểm đạo thứ ba; [57] vào lúc ấy, chỉ giai đoạn đầu tiên của Thiên Ý huyền nhiệm, bao trùm tất cả ấy được mặc khải; sáu lần điểm đạo còn lại [58] dần dần mặc khải (cho Chân sư) [59] Thiên Ý bao bọc tất cả. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

[60] Earlier I told you that three words should be considered in relation to the Points of Revelation: [61] Procedure. Location. Objective. All three of them are of use here in considering the nature of the impending revelation. (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 398.)

[60] Trước đây, Tôi đã nói với các bạn rằng cần xem xét ba từ trong mối liên hệ với các Điểm Mặc Khải: [61] Phương thức tiến hành. Vị trí. Mục tiêu. Cả ba đều hữu ích ở đây khi xem xét bản chất của sự mặc khải sắp đến. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

[62] The recognition of these Points of Revelation falls automatically into two main procedures or planned processes: (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 398.)

[62] Việc nhận biết các Điểm Mặc Khải này tự nhiên diễn ra theo hai phương thức chính, hay hai tiến trình có hoạch định: (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

[63] Passing on to the fourth Point of Revelation (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 401.)

[63] Chuyển sang Điểm Mặc Khải thứ tư (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 401.)

[64] "Purpose itself [65] is only an energy, released within the Council Chamber at Shamballa. There it must take shape." (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 401.)

[64] “Chính thiên ý [65] chỉ là một năng lượng, được giải phóng trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa. Tại đó, nó phải thành hình.” (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 401.)

[66] This point of revelation carries the initiate to one of the highest points of contemplation; [67] we are here concerned with his [68] sudden apprehension—at the fourth Initiation of Renunciation—[69] of another phase of the divine, conditioning Will. [70] He has begun to recognise and to interpret—even though in [Page 402] an elementary fashion compared to what he will recognise at the ninth initiation[71] — the destroying aspect of the Will as it expresses itself through the Law of Sacrifice. [72] Now, for the first time (as a result of destruction), he can begin to grasp the essential building aspect of this same Will [73] and to appreciate his future function as a creative Builder. [74] The building here to be carried forward, I would remind you, is not the building which is distinctive of the

[66] Điểm mặc khải này đưa điểm đạo đồ đến một trong những đỉnh cao nhất của sự chiêm ngưỡng; [67] ở đây, chúng ta đang bàn đến việc y [68] đột nhiên lĩnh hội—ở Cuộc Điểm Đạo Từ Bỏ thứ tư—[69] một giai đoạn khác của Ý Chí thiêng liêng có tác động định hình. [70] Y đã bắt đầu nhận biết và diễn giải —dù chỉ theo một cách [Page 402] sơ khởi so với những gì y sẽ nhận biết ở lần điểm đạo thứ chín[71]—phương diện huỷ diệt của Ý Chí khi nó biểu hiện qua Định luật Hi Sinh. [72] Giờ đây, lần đầu tiên (nhờ sự huỷ diệt), y có thể bắt đầu nắm bắt phương diện kiến tạo cốt yếu của chính Ý Chí này [73] và nhận thức giá trị của chức năng tương lai của mình như một Đấng Kiến Tạo sáng tạo. [74] Tôi xin nhắc các bạn rằng công việc kiến tạo cần thực hiện ở đây không phải là công việc kiến tạo đặc trưng của phương diện thiêng

second divine aspect[75] —that of Love-Wisdom. It is strictly connected with that of the first aspect of Purpose, [76] Power or Will; it deals with the processes which precede the actual creative building, the drawing up of the blueprints [77] (if I may use such a term) [78] "within the confines of Shamballa," [79] where high spiritual Beings must lay Their plans. [80] This is a different process to the creative building process, and is related to a mysterious undertaking which is carried forward under the "Law of Assembly." (*Discipleship in the New Age, Volume II*, p. 401–402.)

liêng thứ hai[75]—phương diện Bác Ái – Minh Triết. Công việc này gắn chặt với phương diện thứ nhất, tức Thiên Ý, [76] Quyền Năng hay Ý Chí; nó liên quan đến những tiến trình có trước công việc kiến tạo sáng tạo thực sự, đến việc lập các bản thiết kế [77] (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ như vậy) [78] "trong phạm vi Shamballa", [79] nơi các Đấng tinh thần cao cả phải hoạch định những kế hoạch của Các Ngài. [80] Đây là một tiến trình khác với tiến trình kiến tạo sáng tạo, và liên quan đến một công cuộc huyền nhiệm diễn ra theo "Định luật Tập Hợp". (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 401–402.)

Fourth Initiation 005 Commentary – Bình giảng 005 về lần điểm đạo thứ tư

Hello, everybody. We are beginning our fifth program analysing the various statements DK has made about the fourth initiation. We have all been very busy with the conference: for the first time, a completely streamed conference, and that made a big difference. I think overall it was very successful. In this modern era we have to be grateful that technology allows us to remain in place when we must and still carry on the work.

Xin chào tất cả các bạn. Chúng ta bắt đầu chương trình thứ năm, phân tích những phát biểu khác nhau của Chân sư DK về lần điểm đạo thứ tư. Tất cả chúng ta đều rất bận rộn với hội nghị: lần đầu tiên, hội nghị được truyền phát trực tuyến hoàn toàn, và điều đó tạo nên một khác biệt lớn. Tôi nghĩ nhìn chung hội nghị đã rất thành công. Trong thời đại hiện nay, chúng ta phải biết ơn vì công nghệ cho phép chúng ta ở nguyên tại chỗ khi cần mà vẫn tiếp tục công việc.

This is the fourth initiation; we will wait for the fifth a little later. This is a collection of material from DK based on Zachary Rymill's compilation, which is very good and seems to accent what we must accent as we study these matters. From *DINA II*:

Đây là lần điểm đạo thứ tư; chúng ta sẽ đợi thêm một chút rồi mới đến lần thứ năm. Đây là một tập hợp tư liệu của Chân sư DK, dựa trên bản biên soạn của Zachary Rymill, vốn rất hay và dường như nhấn mạnh đúng những điều chúng ta cần nhấn mạnh khi nghiên cứu các vấn đề này. Trích từ *DINA II*:

[1] **Another question which might well be asked is: Do all the members of the group**

[1] Một câu hỏi khác cũng rất đáng đặt ra là: Có phải mọi thành viên của nhóm đều phải

have to be at the same point upon *the Path of Discipleship*, or can they be at many differing stages of discipleship or initiation?

ở cùng một điểm trên *Con Đường Đệ Tử*, hay họ có thể ở nhiều giai đoạn [Page 383] khác nhau của địa vị đệ tử hoặc điểm đạo?

Even that is necessary. If you read the beginning of Rule Eleven in *The Rays and the Initiations*, you will see the need for what is called a miniature hierarchy. All kinds of people must be reached. It is not suitable when only higher types or only lower types are uniform within a group. We need the whole spread, the whole gamut of possibilities.

Ngay cả sự khác biệt ấy cũng là điều cần thiết. Nếu đọc phần đầu của Quy luật Mười Một trong *Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo*, các bạn sẽ thấy sự cần thiết của điều được gọi là một hệ thống thứ bậc thu nhỏ. Cần tiếp cận đủ mọi loại người. Một nhóm chỉ gồm đồng loạt những người thuộc trình độ cao hơn hoặc chỉ những người thuộc trình độ thấp hơn thì không thích hợp. Chúng ta cần toàn bộ dải trình độ, toàn bộ phạm vi các khả năng.

[2] **What you really mean when you ask this question is:**

[2] Khi đặt câu hỏi này, điều các bạn thực sự muốn hỏi là:

He has the insight.

Ngài có sự thấu suốt.

[3] **Is the group—composed as it is of individuals—taking the same initiation? Are all its members at exactly the same point in evolution? By no means. A group should be (and is) composed of individuals at varying points of development; some may be preparing for the second initiation; others may be in training for the third initiation, and a few may be ready for the fourth or the fifth initiation.**

[3] Nhóm—vốn gồm những cá nhân—có đang cùng trải qua một cuộc điểm đạo không? Có phải mọi thành viên của nhóm đều ở đúng cùng một điểm tiến hoá không? Hoàn toàn không. Một nhóm nên gồm (và thực sự gồm) những cá nhân ở các mức phát triển khác nhau; một số có thể đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ hai; những người khác có thể đang được huấn luyện cho lần điểm đạo thứ ba, và một vài người có thể đã sẵn sàng cho lần điểm đạo thứ tư hoặc thứ năm.

This seems to imply that everybody in such groups, gathered as accepted disciples by the Tibetan, has taken the first initiation. There was only one individual in that group who had not. He was put there for his protection because he had been so helpful in another respect: publishing Master DK's books on behalf of Alice Bailey. Most were getting ready for the second initiation. People like

Điều này dường như hàm ý rằng mọi người trong những nhóm như vậy, do Chân sư Tây Tạng tập hợp với tư cách các đệ tử được chấp nhận, đều đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất. Trong nhóm ấy chỉ có một người chưa trải qua. Ông được đưa vào đó để được bảo vệ, vì ông đã giúp ích rất nhiều ở một phương diện khác: xuất bản các sách của Chân sư DK thay mặt Alice Bailey. Phần lớn đang chuẩn bị cho

Alice Bailey and Roberto Assagioli—I am pretty confident of this—had taken the third degree and were preparing for the fourth.

lần điểm đạo thứ hai. Những người như Alice Bailey và Roberto Assagioli—tôi khá tin chắc về điều này—đã đạt bậc thứ ba và đang chuẩn bị cho lần thứ tư.

[4] **The nature of the initiation to be undergone is known only to the disciple and his Master;**

[4] Chỉ người đệ tử và Chân sư của y mới biết bản chất của cuộc điểm đạo mà y sắp trải qua;

It is a private matter. So much damage has been done by people claiming initiate status when their quality and behaviour absolutely do not demonstrate it. All this has caused the whole subject of initiation, as DK says elsewhere, to fall into disrepute.

Đó là một vấn đề riêng tư. Những người tự nhận mình là điểm đạo đồ, trong khi phẩm tính và hành vi của họ hoàn toàn không chứng tỏ điều đó, đã gây ra biết bao tổn hại. Như Chân sư DK nói ở một nơi khác, tất cả những điều này đã khiến toàn bộ chủ đề điểm đạo mang tai tiếng.

[5] **it is of no interest to the group itself;**

[5] đó không phải là điều bản thân nhóm cần quan tâm;

Of course it is of interest, but it should not be.

Dĩ nhiên mọi người có quan tâm, nhưng lẽ ra không nên như vậy.

[6] **the diversity of the initiations for which preparation is being made tends to enrich the group content;**

[6] sự đa dạng của các cuộc điểm đạo mà những thành viên đang chuẩn bị trải qua có xu hướng làm phong phú nội dung của nhóm;

Think about that. It is possible to reach many more people on a wavelength to which they can respond if there is sufficient qualitative variety in the group.

Hãy suy ngẫm về điều đó. Nếu nhóm có đủ sự đa dạng về phẩm tính, nhóm có thể tiếp cận nhiều người hơn hẳn trên một bước sóng mà họ có thể đáp ứng.

[7] **the more ray types which are found functioning in the group,**

[7] càng có nhiều loại cung hoạt động trong nhóm,

Probably not so much the soul types, but personality types and mental types. DK's group was mostly second-ray souls, with some first ray. The others—the third, sixth and seventh rays; there were no fourth- and fifth-ray souls—tended not to be so successful. Maybe one disciple with a third-

Có lẽ điều này không nói nhiều đến các loại linh hồn bằng các loại phàm ngã và thể trí. Nhóm của Chân sư DK phần lớn gồm các linh hồn cung hai, cùng một số linh hồn cung một. Những người thuộc các cung khác —cung ba, sáu và bảy; không có linh hồn cung bốn và cung năm—có xu hướng không

ray soul was somewhat successful, but the other had many problems. There were overstimulation issues with the seventh-ray disciples, for whatever reason. I think one had a first-ray monad, and it was just too much.

thành công bằng. Có lẽ một đệ tử có linh hồn cung ba đã thành công phần nào, nhưng người kia gặp nhiều vấn đề. Vì lý do nào đó, các đệ tử cung bảy gặp những vấn đề về kích thích quá mức. Tôi nghĩ một người có chân thần cung một, và như thế quả là quá sức.

[8] **the more valuable will be its service.**

[8] công việc phụng sự của nhóm càng có giá trị.

The more ray types found there, the more valuable the service. Qualitative variety is needed: not just variety itself, but a variety of quality.

Càng có nhiều loại cung hiện diện ở đó, việc phụng sự càng có giá trị. Cần có sự đa dạng về phẩm tính: không chỉ là sự đa dạng đơn thuần, mà là sự đa dạng về phẩm tính.

[9] **It is the bringing together of groups in preparation for initiation which has led to the present basic change in the methods of the Hierarchy.**

[9] Chính việc tập hợp các nhóm để chuẩn bị cho điểm đạo đã dẫn đến sự thay đổi căn bản hiện nay trong các phương pháp của Thánh đoàn.

This is, after all, the antechamber to the group age of Aquarius. The isolated disciple or initiate will not be found so much. We have grown up a little and can come together and work together, which is certainly needed to cover the education that must be spread throughout humanity.

Xét cho cùng, đây là tiền sảnh dẫn vào kỷ nguyên hoạt động nhóm của Bảo Bình. Sẽ không còn thường thấy người đệ tử hay điểm đạo đồ biệt lập nữa. Chúng ta đã trưởng thành hơn một chút và có thể quy tụ, cùng làm việc với nhau; điều đó chắc chắn cần thiết để đảm đương công cuộc giáo dục phải được phổ biến khắp nhân loại.

It is a very big task.

Đó là một nhiệm vụ rất lớn.

[10] **A would-be-initiate does not, at first, work solely under the care of the Master of a particular Ashram. Certain of the Masters (usually Masters like myself who have only lately**

[10] Lúc đầu, một người mong được điểm đạo không chỉ làm việc dưới sự chăm sóc của Chân sư thuộc một ashram cụ thể. Một số Chân sư (thường là những Chân sư như Tôi, chỉ mới gần đây

1875.

Năm 1875.

[11] **passed through the fifth initiation) have been chosen**

[11] trải qua lần điểm đạo thứ năm) đã được chọn

By whom? Maybe the head of the ray ashram to which they belong; maybe Master Koot Hoomi in this case.

Ai chọn? Có lẽ vị đứng đầu ashram cung mà Các Ngài trực thuộc; trong trường hợp này, có lẽ là Chân sư Koot Hoomi.

have been chosen

đã được chọn

[12] **to train and instruct aspirants on all the rays until after the third Initiation of Transfiguration.**

[12] để huấn luyện và chỉ dạy những người chí nguyện thuộc tất cả các cung cho đến sau Cuộc Điểm Đạo Biến hình thứ ba. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 382–383.)

First DK spoke of training first- and second-degree initiates as his responsibility, but then he seems to have carried on and extended his task to include some third-degree initiates. He specifically pointed out one, actually the group astrologer, saying, in effect, 'You remind me of myself when I was being prepared for the third initiation.' A very big hint there. But when those hints come, you simply cannot have individual or group jealousy of any kind, because it will stop the group.

Ban đầu, Chân sư DK nói rằng trách nhiệm của Ngài là huấn luyện các điểm đạo đồ bậc một và bậc hai, nhưng rồi dường như Ngài tiếp tục và mở rộng nhiệm vụ để bao gồm cả một số điểm đạo đồ bậc ba. Ngài đã chỉ rõ một người, thực ra là nhà chiêm tinh của nhóm, với đại ý: 'Em khiến Tôi nhớ đến chính mình khi Tôi đang được chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ ba.' Đó là một gợi ý rất rõ. Nhưng khi những gợi ý ấy xuất hiện, các bạn tuyệt đối không thể có bất kỳ sự ganh tị nào, dù với tư cách cá nhân hay nhóm, vì điều đó sẽ khiến nhóm đình trệ.

People are where they are according to what they have done. Their progress will depend on their sensitivity and expanded consciousness, and on what they do with that increased consciousness and knowledge.

Mỗi người ở vị trí hiện tại tùy theo những gì mình đã làm. Sự tiến bộ của họ sẽ tùy thuộc vào tính nhạy cảm và tâm thức mở rộng, cũng như cách họ vận dụng tâm thức và tri thức đã gia tăng ấy.

[13] **Then and only then does the disciple-initiate pass into the Ashram of the Master of his ray— one of the senior Masters**

[13] Khi ấy và chỉ khi ấy, người đệ tử đã được điểm đạo mới bước vào ashram của Chân sư thuộc cung của mình—một trong những Chân sư cao cấp

A Chohan, we would say: a ray Chohan, Chohan of a ray ashram.

Chúng ta có thể gọi đó là một Đấng Chohan: một Đấng Chohan của một cung, Đấng Chohan của một ashram cung.

[14] **in connection with the seven major Ashrams.**

There are subsidiaries, of course. One day there will be forty-nine externalised altogether, but that day is not yet.

[15] **If he is a disciple in the Ashram of a Master Who is on one of the Rays of Attribute, the task of that Master is to prepare him for transition on to one of the major Rays of Aspect.**

That does not necessarily happen. Some very high souls remain on Rays of Attribute. Only eventually and finally, when we speak of logoic, Monadic freedom, do we have limitation to one of the three major Rays of Aspect.

[16] **This shifting and interchange is taking place all the time.**

He gave an example: some second-ray souls switched from the fourth ray to the second, while others did not switch from the fourth. There is a difference between the soul that switches from the fourth ray to the second and one that switches from the sixth ray to the second. There is a difference when you switch from the third—excuse me, sixth—ray to the third, and when you switch from the fourth ray to—excuse me—the third ray. Let me see.

Oh yes, the sixth ray. I have it now. The sixth-ray soul can switch either to the third or to the second ray. Obviously, with those millions of years of background on a particular Ray of Attribute, there will be a difference in how the third ray is manifested, and in how the second ray is manifested. I think I go into that a little in

[14] có liên hệ với bảy ashram chính.

Dĩ nhiên còn có các ashram phụ thuộc. Một ngày kia, tổng cộng sẽ có bốn mươi chín ashram ngoại hiện, nhưng ngày ấy chưa đến.

[15] Nếu y là một đệ tử trong ashram của một Chân sư thuộc một trong Các cung thuộc tính, thì nhiệm vụ của Chân sư ấy là chuẩn bị cho y chuyển sang một trong Các Cung Trạng Thái chính.

Điều đó không nhất thiết xảy ra. Một số linh hồn rất cao vẫn ở lại trên Các cung thuộc tính. Chỉ đến cuối cùng, khi nói đến sự tự do của chân thần ở cấp Thượng đế, chúng ta mới giới hạn vào một trong ba Cung Trạng Thái chính.

[16] Sự chuyển đổi và trao đổi qua lại này luôn diễn ra.

Ngài đưa ra một ví dụ: một số linh hồn cung hai đã chuyển từ cung bốn sang cung hai, trong khi những linh hồn khác không chuyển khỏi cung bốn. Có sự khác biệt giữa linh hồn chuyển từ cung bốn sang cung hai và linh hồn chuyển từ cung sáu sang cung hai. Có sự khác biệt giữa việc chuyển từ cung sáu sang cung ba và việc chuyển từ cung bốn sang cung ba. Để tôi xem.

Đúng rồi, cung sáu. Giờ tôi đã nhớ ra. Linh hồn cung sáu có thể chuyển sang cung ba hoặc cung hai. Hiển nhiên, với hàng triệu năm kinh nghiệm trên một Cung thuộc tính nhất định, sẽ có sự khác biệt trong cách cung ba biểu hiện và cách cung hai biểu hiện. Tôi nghĩ mình có bàn đôi chút về điều đó trong

my book *The Tapestry of the Gods*. We all have a peculiar history.

cuốn *Tấm Thảm Dệt của các Thượng đế*. Mỗi chúng ta đều có một lịch sử riêng.

We all have thousands of lives behind us. Only lately has the curve really started becoming asymptotic, rising more vertically instead of just dragging along the horizontal x-axis. Now progress is rapid; we are really making progress. This shifting around is taking place all the time. The last chance, in a way, to shift to one of the major Rays of Aspect—one, two or three—is on the logoic plane.

Tất cả chúng ta đều đã trải qua hàng nghìn kiếp sống. Chỉ gần đây đường cong mới thực sự bắt đầu mang dạng tiệm cận, vươn lên gần thẳng đứng hơn thay vì cứ lê dọc theo trục x nằm ngang. Giờ đây sự tiến bộ diễn ra nhanh chóng; chúng ta thực sự đang tiến bộ. Sự chuyển đổi qua lại này luôn diễn ra. Theo một nghĩa nào đó, cơ hội cuối cùng để chuyển sang một trong Các Cung Trạng Thái chính—một, hai hoặc ba—là trên cõi Thượng đế.

Even on the Monadic plane there are seven Monadic types. When one of those seven begins to be strong, it can be aligned with one of the Chohans—let me call them Chohans of Attribute—a ray ashram of attribute: the unnamed seventh-ray Master Chohan; the Chohan Jesus; the Chohan Paul of Tarsus, or Hilarion, we can call him; the Chohan Master Serapis. You can work there from the perspective of what you are doing on the Monadic plane.

Ngay cả trên cõi chân thần cũng có bảy loại chân thần. Khi một trong bảy loại ấy bắt đầu trở nên mạnh mẽ, nó có thể chỉnh hợp với một trong các Đấng Chohan—xin cho phép tôi gọi Các Ngài là các Đấng Chohan thuộc tính—một ashram cung thuộc tính: Chân sư Chohan cung bảy chưa được nêu danh; Đấng Chohan Jesus; Đấng Chohan Paul thành Tarsus, hay có thể gọi Ngài là Chân sư Hilarion; Chân sư Chohan Serapis. Các bạn có thể làm việc ở đó từ góc độ những gì mình đang thực hiện trên cõi chân thần.

But when the monad flies free and becomes a temporarily liberated, volatile essence—a flying essence, as it were—it must be one of the three: Father, Son or Holy Ghost; one through three cosmic Logoi, along with the Solar Logos, who really is a Cosmic Logos in a sense, a cosmic Being anyway.

Nhưng khi chân thần bay thoát tự do và trở thành một tinh chất tạm thời được giải thoát, có thể bay bổng—có thể nói là một tinh chất đang bay—thì chân thần phải thuộc một trong ba: Chúa Cha, Chúa Con hoặc Chúa Thánh Thần; một trong ba Thượng đế vũ trụ từ cung một đến cung ba, cùng với Thái dương Thượng đế, Đấng theo một nghĩa nào đó thực sự là một Thượng đế Vũ Trụ, dù sao cũng là một Sinh Mệnh vũ trụ.

[17] **When, for instance, the Master R. assumed the task of Mahachohan or Lord of Civilisation,**

[17] Chẳng hạn, khi Chân sư R. đảm nhận nhiệm vụ của Đức Mahachohan hay Chúa Tể của Nền Văn Minh,

Pay attention here. He had a third-ray monad. Is it a double third-ray monad? Pretty much he is a sixth-degree initiate, so we just do not know.

Hãy chú ý ở đây. Ngài có một chân thần cung ba. Đó có phải là chân thần có cả hai cấp cung đều là cung ba không? Ngài hầu như là một điểm đạo đồ bậc sáu, nên chúng ta thực sự không biết.

The seventh-degree initiates have liberation unto the logoic plane. The others have a sevenfold choice, such as Master R.

Các điểm đạo đồ bậc bảy có sự giải thoát vươn đến cõi Thượng đế. Những vị khác có bảy khả năng lựa chọn, chẳng hạn như Chân sư R.

the Master R. assumed the task of Mahachohan or Lord of Civilisation,

Chân sư R. đảm nhận nhiệm vụ của Đấng Mahachohan hay Chúa Tể của Nền Văn Minh,

When he did that:

Khi Ngài làm điều đó:

[18] **His Ashram was shifted from the seventh Ray of Ceremonial Order to the third Ray of Active Intelligence;**

[18] ashram của Ngài chuyển từ cung bảy về Trật Tự Nghi Lễ sang cung ba về Trí Tuệ Hoạt Động;

Some people forget that and think of Master R. simply as the seventh-ray Master. Really, he is in charge of ashrams three, four, five, six and seven.

Một số người quên điều đó và chỉ nghĩ đến Chân sư R. như Chân sư cung bảy. Thực ra, Ngài phụ trách các ashram ba, bốn, năm, sáu và bảy.

He has a much greater supervisory position on the great third ray of intelligence, certainly his first Monadic ray. We do not know: is it his second and highest Monadic ray or expression?

Ngài giữ một vị trí giám sát rộng lớn hơn nhiều trên cung ba vĩ đại của trí tuệ, chắc chắn là cung chân thần thứ nhất của Ngài. Chúng ta không biết: đó có phải cũng là cung hay biểu hiện chân thần thứ hai và cao nhất của Ngài không?

[19] **the majority of those who have taken the second and the third initiations**

[19] đa số những người đã trải qua lần điểm đạo thứ hai và thứ ba

In his department.

Trong ban của Ngài.

[20] **were transferred with Him under what might be called a "special dispensation";**

[20] đều chuyển cùng Ngài theo điều có thể gọi là một "đặc ân";

Here is the thing about seventh ray: it is so often transferred to ray one. It is ray four

Điều đáng chú ý về cung bảy là: cung này rất thường chuyển sang cung một. Cung bốn và

and ray six that can be transferred to ray three.

cung sáu mới là những cung có thể chuyển sang cung ba.

But this was a special dispensation. I suppose many on seventh ray, especially those with third-ray monads, went with him on to third ray under that special dispensation. All these ray movements are intricate. One day we will know the how and why, but let us say Hierarchy is adaptable and adequate to the need.

Nhưng đây là một đặc cách. Tôi cho rằng nhiều người thuộc cung bảy, đặc biệt những người có chân thần cung ba, đã theo Ngài sang cung ba theo đặc cách ấy. Tất cả những sự chuyển đổi cung này đều phức tạp. Một ngày kia chúng ta sẽ biết cách thức và lý do, nhưng có thể nói Thánh đoàn có khả năng thích nghi và đáp ứng đầy đủ nhu cầu.

[21] **the rest of the members of His Ashram remained for tuition**

[21] những thành viên còn lại trong ashram của Ngài tiếp tục được chỉ dạy

Which means teaching.

Tức là được chỉ dạy.

[22] **and training in service under that Master Who took His place as the central point of the seventh ray Ashram.**

[22] và huấn luyện về phụng sự dưới sự hướng dẫn của Chân sư đã thay Ngài làm điểm trung tâm của ashram cung bảy. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 383.)

We are talking about transference of seventh-ray types, initiates of the second and third degree, adding a powerful third-ray expression to their seventh ray. They will be in charge of so many manifestational matters and financial issues, because finances determine what shall be materialised. These are two great rays of form: seventh and third. Seventh is more particular, more exacting form, the ray of exact arrangement; third is the ray of a more general externalisation, never as fine in detail as seventh ray.

Chúng ta đang nói đến sự chuyển dịch của những người cung bảy, các điểm đạo đồ bậc hai và bậc ba, bổ sung một biểu hiện cung ba mạnh mẽ vào cung bảy của họ. Họ sẽ phụ trách rất nhiều vấn đề về biểu hiện và tài chính, vì tài chính quyết định những gì sẽ hiện hình. Đây là hai cung lớn của hình tướng: cung bảy và cung ba. Cung bảy liên quan đến hình tướng cụ thể hơn, đòi hỏi chính xác hơn, là cung của sự sắp đặt chính xác; cung ba là cung của sự ngoại hiện tổng quát hơn, không bao giờ tinh vi về chi tiết bằng cung bảy.

Fourth-degree initiates and above are Custodians of the Plan. We have been discussing the fourth initiation, even though it is out of our reach and must be approached as a privilege when we are ready, without being emotional and ambitious

Các điểm đạo đồ từ bậc bốn trở lên là những Vị Gìn Giữ Thiên Cơ. Chúng ta đã bàn về lần điểm đạo thứ tư, mặc dù nó vẫn ngoài tầm với của chúng ta và phải được tiếp cận như một đặc ân khi chúng ta sẵn sàng, không để cảm xúc và tham vọng chi phối. Các điểm

about it. Fourth-degree initiates and above are Custodians of the Plan. Somehow they register, from the monad and atmic plane, what really does need to be materialised. Here is *DINA II*, page 391.

đạo đồ từ bậc bốn trở lên là những Vị Gìn Giữ Thiên Cơ. Bằng cách nào đó, từ chân thần và cõi atma, Các Ngài ghi nhận những gì thực sự cần hiện hình. Đây là *DINA II*, trang 391.

If you want to think about these things, you can pause and dwell on them. Zach enlarged the things he felt were really important, and I tend to agree with him in almost all his choices, so those things could really have an impact on us.

Nếu muốn suy ngẫm về những điều này, các bạn có thể tạm dừng và suy xét kỹ. Zach đã phóng lớn những nội dung mà ông cảm thấy thực sự quan trọng, và tôi có xu hướng đồng ý với hầu hết các lựa chọn của ông, nên những điều ấy thực sự có thể tác động đến chúng ta.

[23] **1. Souls;**

[23] 1. Các linh hồn;

That is what we all are, because soul is really a cosmic principle. Even the Triad is a soul. Even the monad has soul: unusual to think about. The monad has awareness, consciousness which can be named soul.

Tất cả chúng ta đều là như vậy, vì linh hồn thực sự là một nguyên khí vũ trụ. Ngay cả Tam nguyên tinh thần cũng là một linh hồn. Ngay cả chân thần cũng có linh hồn: thật khác thường khi suy nghĩ về điều đó. Chân thần có sự nhận biết, có tâm thức có thể gọi là linh hồn.

Souls;

Các linh hồn;

[24] **i.e., those initiates who have taken the fourth Initiation**

[24] tức là những điểm đạo đồ đã trải qua lần điểm đạo thứ tư

That is so interesting, isn't it? They are really called souls when they have taken the fourth initiation. When they are still hanging out in the causal body, the Egoic Lotus, they are learning what soul really is from its own plane of serviceable materialisation, but they are not liberated as a fourth-degree initiate is liberated, in touch with the monad.

Điều đó thật thú vị, phải không? Họ thực sự được gọi là các linh hồn khi đã trải qua lần điểm đạo thứ tư. Khi vẫn còn ở trong thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã, họ đang học biết linh hồn thực sự là gì từ chính cõi hiện hình để phụng sự của linh hồn, nhưng họ chưa được giải thoát như một điểm đạo đồ bậc bốn đã được giải thoát, tiếp xúc với chân thần.

Even the fourth-degree initiate would say, 'I am not liberated yet.' So would the fifth degree, and so on all the way up the ladder until we reach the cosmic Universal Logos,

Ngay cả điểm đạo đồ bậc bốn cũng sẽ nói: 'Tôi vẫn chưa được giải thoát.' Điểm đạo đồ bậc năm cũng vậy, và cứ thế suốt cả thang tiến hoá cho đến khi chúng ta đạt đến

who would say, 'I am not liberated yet.' Not until the universe—any one of an infinite number; is there such a thing as an infinite number? Some say so. Not until the universe itself, any universe of which there have been countless, in a way dissolves or is somehow dematerialised back into the state of the transuniversal Deity, the utmost Deity that is superuniversal.

Thượng đế Vũ Trụ ở cấp vũ trụ, Đấng cũng sẽ nói: 'Ta vẫn chưa được giải thoát.' Chưa thể, cho đến khi vũ trụ—bất kỳ vũ trụ nào trong một số lượng vô hạn; liệu có cái gọi là một số lượng vô hạn không? Có người nói là có. Chưa thể, cho đến khi chính vũ trụ, bất kỳ vũ trụ nào trong vô số vũ trụ từng tồn tại, theo một cách nào đó tan rã hoặc bằng cách nào đó phi vật chất hoá, trở về trạng thái của Thượng đế vượt ngoài vũ trụ, Thượng đế tối thượng ở trên mọi vũ trụ.

More on that when we study Identification as Being together, a different kind of course already, but I cannot help mentioning these things.

Chúng ta sẽ nói thêm về điều đó khi cùng nghiên cứu sự Đồng Hoá với Bản Thể, vốn đã là một loại khóa học khác, nhưng tôi không thể không nhắc đến những điều này.

Souls; i.e., those initiates who have taken the fourth Initiation

Các linh hồn; nghĩa là những điểm đạo đồ đã trải qua cuộc Điểm Đạo thứ tư

[25] **of Renunciation and in whom the soul body, the causal body, has been destroyed.**

[25] về Từ Bỏ và nơi họ, thể linh hồn, tức thể nguyên nhân, đã bị huỷ diệt.

Though I would say the debris is not entirely dissipated, so the revelation is not complete —which is the name of the fifth initiation.

Tuy nhiên, tôi cho rằng các tàn dư chưa hoàn toàn tiêu tan, nên sự mặc khải chưa trọn vẹn —Mặc Khải chính là tên của lần điểm đạo thứ năm.

[26] **They are the Custodians of the Plan.**

[26] Họ là những Đấng Gìn Giữ Thiên Cơ. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 391.)

They know much more in detail, though not everything, of course, because even Masters, I think, know just the first syllable of Sanat Kumara's true name—either the first syllable, and some know only the first letter. There are limitations even at those relatively high states for us. We are by no means Custodians of the Plan, nor are we registrants of the Purpose, even higher.

Họ biết nhiều chi tiết hơn hẳn, dù dĩ nhiên không biết mọi điều, vì tôi nghĩ ngay cả các Chân sư cũng chỉ biết âm tiết đầu tiên trong chân danh của Sanat Kumara—có vị biết âm tiết đầu tiên, có vị chỉ biết chữ cái đầu tiên. Ngay ở những trạng thái tương đối cao ấy đối với chúng ta vẫn có những giới hạn. Chúng ta hoàn toàn chưa phải là những Vị Gìn Giữ Thiên Cơ, cũng chưa phải những vị ghi nhận Thiên Ý, một cấp độ còn cao hơn.

We are simply those who remain alert and sensitive to catch a glimmer of the Divine Plan within a limited horizon, and how it applies to what we have become through ever-descending emanation until we have reached the human form.

Chúng ta chỉ là những người luôn tỉnh thức và nhạy cảm để nắm bắt một tia sáng của Thiên Cơ trong một chân trời giới hạn, cùng cách Thiên Cơ áp dụng cho những gì chúng ta đã trở thành qua sự phát xạ không ngừng giáng xuống, cho đến khi đạt đến hình tướng con người.

[27] **2. Soul-infused personalities; these are the disciples and the initiates of the first three initiations, through whom the "souls" work in the carrying out of the Plan.**

[27] 2. Những phàm ngã được linh hồn thấm nhuần; đây là các đệ tử và các điểm đạo đồ của ba lần điểm đạo đầu tiên, mà qua [Page 392] họ, các "linh hồn" hoạt động để thực hiện Thiên Cơ. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 391–392.)

I think just before fourth initiation you are maximally soul-infused in that limited sense, but you are not a true soul.

Tôi nghĩ ngay trước lần điểm đạo thứ tư, các bạn được linh hồn thấm nhuần đến mức tối đa theo nghĩa giới hạn ấy, nhưng các bạn chưa phải là một linh hồn đích thực.

Keep in mind what a true soul is: an initiate of the fourth degree. We are aspirants towards the state of soul. When we learn to contemplate, we are really taking the first step of identifying within the meditation of a soul—at least a soul as it manifests on the higher mental plane.

Hãy ghi nhớ linh hồn đích thực là gì: một điểm đạo đồ bậc bốn. Chúng ta là những người chí nguyện hướng tới trạng thái linh hồn. Khi học chiêm ngưỡng, chúng ta thực sự đang thực hiện bước đầu tiên của sự đồng hoá trong sự tham thiền của một linh hồn—ít nhất là linh hồn khi biểu hiện trên Cõi thượng trí.

One day, with the antahkarana more completed than now, we will, as fourth-degree initiates do, find the locus of our concentration on the buddhic plane. That is not yet the case for the third-degree initiate, though he strives to do so. We have a description of three types: souls; soul-infused personalities guided by the souls; and:

Một ngày kia, khi antahkarana hoàn thiện hơn hiện nay, chúng ta sẽ xác lập điểm tập trung của mình trên cõi Bồ đề, như các điểm đạo đồ bậc bốn đang làm. Điểm đạo đồ bậc ba chưa đạt được điều đó, dù đang nỗ lực hướng tới. Chúng ta có phần mô tả ba loại: các linh hồn; các phàm ngã được linh hồn thấm nhuần và được các linh hồn hướng dẫn; và:

[28] **3. Intelligent aspirants who are not yet soul-infused personalities**

[28] 3. Những người chí nguyện thông minh, chưa phải là những phàm ngã được linh hồn thấm nhuần

As I sometimes say, soul-infusing personalities.

Như đôi khi tôi nói, đó là các phàm ngã đang được linh hồn thấm nhuần.

[29] **but who recognise the necessity of the Plan and who seek the welfare of their fellowmen.**

[29] nhưng nhận ra sự cần thiết của Thiên Cơ và mưu cầu phúc lợi cho đồng loại. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 392.)

They sound like candidates for, or members of, the New Group of World Servers. Think about the spheres of duty of these different types.

Họ có vẻ là những ứng viên hoặc thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Hãy suy ngẫm về các phạm vi trách nhiệm của những loại người khác nhau này.

[30] **The highest group formulates the Plan;**

[30] Nhóm cao nhất kiến lập Thiên Cơ;

It descends, maybe, from those who really are Custodians of the Purpose. They have taken pretty much the sixth degree or are very high fifth-degree initiates.

Có lẽ Thiên Cơ giáng xuống từ những vị thực sự là các Vị Gìn Giữ Thiên Ý. Các Ngài hầu như đã đạt bậc sáu hoặc là những điểm đạo đồ bậc năm rất cao.

The highest group formulates the Plan;

Nhóm cao nhất hoạch định Thiên Cơ;

[31] **the second group "modifies, qualifies and adapts" the Plan to contemporary human requirements and thus ensures the gradual and steady continuity of the Plan;**

[31] nhóm thứ hai "điều chỉnh, quy định phẩm tính và thích nghi" Thiên Cơ với những nhu cầu đương thời của nhân loại, qua đó bảo đảm Thiên Cơ tiếp tục triển khai dần dần và đều đặn;

They match the highest expression of the Plan to the time and place in which they find themselves. They pay much attention to bringing the Plan into useful contact with circumstances as they exist at the present time.

Họ làm cho biểu hiện cao nhất của Thiên Cơ phù hợp với thời gian và nơi chốn mà họ đang hiện diện. Họ rất chú trọng việc đưa Thiên Cơ vào mối tiếp xúc hữu ích với những hoàn cảnh đang tồn tại trong hiện tại.

[32] **the third group are the agents**

[32] nhóm thứ ba là những tác nhân

The hands and feet, so to speak.

Có thể nói là tay và chân.

[33] **who carry this Plan to mankind**

[33] đưa Thiên Cơ này đến với nhân loại

What we have is the head, the torso and heart, and then, basically, the arms and legs.

Chúng ta có đầu, thân mình và trái tim, rồi về cơ bản là tay và chân.

The continuity of the Plan:

Sự tiếp diễn của Thiên Cơ:

the third group are the agents who carry this Plan to mankind

nhóm thứ ba là những tác nhân đưa Thiên Cơ này đến với nhân loại

[34] **and seek to make it workable, guided by spiritual compromise**

[34] và tìm cách làm cho Thiên Cơ có thể thực hiện được, dưới sự dẫn dắt của tinh thần dung hoà

Righteous compromise, correct compromise.

Sự dung hoà chính đáng, sự dung hoà đúng đắn.

[35] **—the compromise evidenced by the second group.**

[35] —sự dung hoà mà nhóm thứ hai thể hiện. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 392.)

Second and fourth rays are the great compromisers. It is in that position that modification, qualification and adaptation occur. What are we doing? Maybe we are qualifying and adapting. We cannot modify the Plan too much, because we do not know enough.

Cung hai và cung bốn là những cung dung hoà lớn. Chính ở vị trí đó diễn ra sự điều chỉnh, phú phẩm tính và thích ứng. Chúng ta đang làm gì? Có lẽ chúng ta đang phú phẩm tính và thích ứng. Chúng ta không thể điều chỉnh Thiên Cơ quá nhiều, vì chúng ta chưa biết đủ.

He goes on to say, once fourth initiation is taken and the monad comes into much fuller and more direct expression:

Ngài nói tiếp rằng, một khi đã trải qua lần điểm đạo thứ tư và chân thần bắt đầu biểu hiện đầy đủ, trực tiếp hơn nhiều:

[36] **The Monad is to the planetary Logos what the third eye is to man.**

[36] Chân thần đối với Hành Tinh Thượng đế cũng như con mắt thứ ba đối với con người. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 397.)

The third eye allows us to see things whole and in unitive relationship. I suppose the monad allows the—it is like an eye, an all-seeing eye, especially the collection of monads, as there is really only one monad. You say there are many monads, but really

Con mắt thứ ba cho phép chúng ta nhìn mọi sự một cách toàn vẹn và trong mối quan hệ hợp nhất. Tôi cho rằng chân thần cũng cho phép điều ấy—chân thần giống như một con mắt, một con mắt thấy tất cả, đặc biệt là toàn thể các chân thần, vì thực sự chỉ có một

they are all one. How many monads are there in the universe? It is all one monad.

chân thần. Các bạn nói có nhiều chân thần, nhưng thực ra tất cả đều là một. Có bao nhiêu chân thần trong vũ trụ? Tất cả đều là một chân thần.

It is a Greek term, basically meaning one: monas. You get that in monk, m-o-n, and monastery: somebody really concentrating on the factor of oneness and on seeing all things in that particular way. Through which eye are we seeing? There is a whole collection. Sometime we will have to discuss the different kinds of eyes we have, opening perception to different levels of man's energy system, and the level at which each eye works in the larger sense.

Về cơ bản, đó là một thuật ngữ Hy Lạp có nghĩa là một, là đơn nhất. Các bạn bắt gặp gốc từ ấy trong từ chỉ tu sĩ, với các chữ cái m-o-n, và trong từ chỉ tu viện: một người thực sự tập trung vào yếu tố nhất thể và nhìn mọi sự theo cách riêng ấy. Chúng ta đang nhìn qua con mắt nào? Có cả một tập hợp các con mắt. Một lúc nào đó, chúng ta sẽ phải bàn về những loại mắt khác nhau mà mình có, mở ra sự tri giác đối với các cấp độ khác nhau trong hệ thống năng lượng của con người, và cấp độ hoạt động của mỗi con mắt theo nghĩa rộng hơn.

The third eye and the eye of the soul are not the same; obviously neither is the same as the monad. These are finer distinctions. I think our Ageless Wisdom compilations include one on the eyes, or the eye. I think it is worth going there, joining at yahoogroups.com and having access to those compilations. DK said to study topically. Topical study is very vertical; reading the book is very horizontal. Together they make the cross.

Con mắt thứ ba và con mắt của linh hồn không giống nhau; hiển nhiên cả hai cũng không giống chân thần. Đây là những phân biệt tinh tế hơn. Tôi nghĩ các bản biên soạn Minh Triết Ngàn Đời của chúng ta có một bản về các con mắt, hoặc con mắt. Tôi nghĩ rất đáng đến đó, tham gia tại yahoogroups.com và tiếp cận các bản biên soạn ấy. Chân sư DK nói hãy nghiên cứu theo chủ đề. Nghiên cứu theo chủ đề mang tính chiều dọc rất rõ; đọc sách mang tính chiều ngang rất rõ. Kết hợp lại, chúng tạo thành thập giá.

I would say study both ways. Topical study brings together many important points on the same subject and gives an intensified realisation, a deeper view of what it is all about. On the American dollar bill, on top of the pyramid, is this all-seeing eye. We just have to assume it is our Planetary Logos, and the eye is kind of the monad.

Tôi cho rằng nên nghiên cứu theo cả hai cách. Nghiên cứu theo chủ đề tập hợp nhiều điểm quan trọng về cùng một đề tài, giúp nhận biết sâu sắc hơn và có cái nhìn sâu hơn về toàn bộ vấn đề. Trên tờ đô la Mỹ, ở đỉnh kim tự tháp, có con mắt thấy tất cả này. Chúng ta chỉ có thể giả định đó là Hành Tinh Thượng đế của chúng ta, và con mắt phần nào là chân thần.

What is really interesting—it just flashed on me—is that when you take the fourth initiation, Sanat Kumara appears before you as an eye, maybe an Egyptian eye. This is the first time there is much freer access to the monad. We have the Initiator, the all-seeing eye and the monad at fourth degree. Many things are out of the way by then, but of course sincerity and sacrifice are deeply required. We can say much about it, but until we do it, we have not proven we are willing, let us say.

Điều thực sự thú vị—ý này vừa chợt loé lên trong tôi—là khi các bạn trải qua lần điểm đạo thứ tư, Sanat Kumara hiện ra trước các bạn dưới hình một con mắt, có lẽ là một con mắt Ai Cập. Đây là lần đầu tiên có sự tiếp cận chân thần tự do hơn nhiều. Ở bậc bốn, chúng ta có Đấng Điểm đạo, con mắt thấy tất cả và chân thần. Đến lúc ấy, nhiều chướng ngại đã được dẹp bỏ, nhưng dĩ nhiên sự chân thành và hi sinh vẫn là những đòi hỏi sâu xa. Chúng ta có thể nói rất nhiều về điều đó, nhưng chừng nào chưa thực hiện, có thể nói chúng ta vẫn chưa chứng tỏ mình sẵn lòng.

[37] **These are mysterious words**

[37] Đây là những lời huyền nhiệm

Indeed they are. One can ponder them, just as DK said he once received the hint that all ashrams are found upon the antahkarana. It sounds obvious, but he had to go away and ponder it for a long time before he realised what it really meant.

Quả thực là như vậy. Người ta có thể suy ngẫm về chúng, cũng như Chân sư DK nói rằng có lần Ngài nhận được gợi ý rằng mọi ashram đều nằm trên antahkarana. Nghe có vẻ hiển nhiên, nhưng Ngài phải lui về suy ngẫm rất lâu mới nhận ra điều đó thực sự hàm ý gì.

These are mysterious words

Đây là những lời huyền nhiệm

[38] **and can only be understood if brought into relation with the previous revelation, involving the Will and the Law of Sacrifice.**

[38] và chỉ có thể thấu hiểu khi đặt chúng trong mối liên hệ với sự mặc khải trước đó, liên quan đến Ý Chí và Định luật Hi Sinh.

I guess these are among the Points of Revelation, which we could take up separately. That is the thing about topical study.

Tôi đoán đây là một trong các Điểm Mặc Khải mà chúng ta có thể nghiên cứu riêng. Đó là một đặc điểm của việc nghiên cứu theo chủ đề.

It leaves out some connected issues. If it is going to be topical, you cannot wander all over the place. You must stay with the main subject, even though tendrils go out and touch other things; you cannot go too far afield.

Cách nghiên cứu này bỏ qua một số vấn đề có liên quan. Nếu nghiên cứu theo chủ đề, các bạn không thể đi lan man khắp nơi. Các bạn phải bám sát chủ đề chính, dù những nhánh của nó vươn ra chạm đến những điều khác; các bạn không thể đi quá xa khỏi đề tài.

[39] **It should be remembered that the Law of Sacrifice (in its destroying aspect) is dominant during the second, the third and the fourth Initiations.**

[39] Cần nhớ rằng Định luật Hi Sinh (trong phương diện huỷ diệt của nó) giữ vai trò chủ đạo trong các lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 397.)

At second initiation Mars is overcome by Vulcan. At third, even more so: Vulcan, the spiritual will, dominates. At fourth, Scorpio overcomes Leo, and the Sun's limited meaning is overcome by Pluto.

Ở lần điểm đạo thứ hai, Vulcan chế ngự Sao Hỏa. Ở lần thứ ba, điều này còn rõ hơn: Vulcan, ý chí tinh thần, nắm quyền chi phối. Ở lần thứ tư, Hổ Cáp chế ngự Sư Tử, và Sao Diêm Vương vượt thắng ý nghĩa giới hạn của Mặt Trời.

In this period the base of the spine is already active, contributing to the kundalinic destruction of the causal body. There are many ways—several ways—in which the causal body is destroyed. Some methods come from the buddhic plane, some from below, and some from the atmic triangle. There will be nothing left but the debris of that individual supernova we call destruction of the causal body. Then the clearing comes, so revelation can appear at fifth degree.

Trong giai đoạn này, đáy cột sống đã hoạt động, góp phần vào sự huỷ diệt thể nguyên nhân bằng năng lượng hoả xà. Có nhiều cách —một số cách—để thể nguyên nhân bị huỷ diệt. Một số phương pháp đến từ cõi Bồ đề, một số từ bên dưới, và một số từ tam giác atma. Sẽ không còn gì ngoài những tàn dư của vụ nổ siêu tân tinh cá nhân mà chúng ta gọi là sự huỷ diệt thể nguyên nhân. Sau đó là sự dọn sạch, để sự mặc khải có thể xuất hiện ở bậc năm.

What is revealed? Pretty much the meaning of the paths you might take, seven and now nine, and what might be appropriate for you. DK seems to say there is really only one choice, one correct choice, and the Buddha did not make it. He stayed out of love too long, which is hard for us to grasp. In that way he is like the Planetary Logos, who made an error on the Moon Chain through premature compassion, releasing a great, unconscious elemental life which wreaked havoc on the Moon Chain and still has repercussions on the Earth Chain.

Điều gì được mặc khải? Phần lớn là ý nghĩa của các con đường mà các bạn có thể đi theo, bảy và giờ là chín, cùng con đường nào có thể thích hợp với các bạn. Chân sư DK dường như nói rằng thực sự chỉ có một lựa chọn, một lựa chọn đúng đắn, và Đức Phật đã không chọn như vậy. Ngài đã ở lại quá lâu vì tình thương, điều mà chúng ta khó nắm bắt. Theo cách ấy, Ngài giống Hành Tinh Thượng đế, Đấng đã phạm một sai lầm trên Dãy Mặt Trăng do lòng từ bi quá sớm, giải phóng một sự sống hành khí vĩ đại, vô thức, vốn đã gây tàn phá trên Dãy Mặt Trăng và vẫn còn để lại hậu quả trên Dãy Địa Cầu.

We do not know what the repercussions are. DK says the Buddha's so-called sin was very

Chúng ta không biết những hậu quả ấy là gì. Chân sư DK nói rằng cái gọi là tội của Đức

understandable; indeed, in terms of second ray it is. The curious thing is that in the next solar system the forces of retrogression will work through love, not will—or at least a certain form of attachment to what is called love will prevent full expression of will. Just as now, a very keen and acute intelligence, husbanded by extremely intelligent and selfish entities, prevents the true expression of love, or at least gets in its way.

Phật rất dễ thấu hiểu; quả thực, xét theo cung hai thì đúng như vậy. Điều kỳ lạ là trong hệ mặt trời kế tiếp, các mãnh lực thoái hoá sẽ hoạt động thông qua tình thương, chứ không phải ý chí—hoặc ít nhất một hình thức gắn bó nào đó với điều được gọi là tình thương sẽ ngăn cản sự biểu hiện trọn vẹn của ý chí. Cũng như hiện nay, một trí tuệ hết sức sắc bén và nhạy bén, do những thực thể cực kỳ thông minh và ích kỷ gìn giữ, vận dụng, đang ngăn cản sự biểu hiện đích thực của tình thương, hoặc ít nhất cũng cản đường tình thương.

We are talking about things beyond us, but DK gives enough information for us to make some sense of it. Let us see what further is said.

Chúng ta đang nói về những điều vượt quá tầm mình, nhưng Chân sư DK cung cấp đủ thông tin để chúng ta phần nào hiểu được. Hãy xem Ngài nói thêm điều gì.

[40] **1. At the second Initiation of the Baptism,**

[40] 1. Ở Cuộc Điểm Đạo Rửa Tội thứ hai,

In the River Jordan. John the Baptist was a Gemini, he tells us, and I will just bet with strong Pisces: some affiliation with water and cleansing.

Trong sông Jordan. Ngài cho chúng ta biết John Tẩy Giả thuộc dấu hiệu Song Tử, và tôi dám chắc Song Ngư cũng rất mạnh: có một mối liên hệ nào đó với nước và sự thanh tẩy.

[41] **the control of the astral body is broken;**

[41] quyền kiểm soát của [Page 398] thể cảm dục bị phá vỡ;

We may feel things intensely and desire to do this and that, but it does not dominate us.

Chúng ta có thể cảm nhận mọi sự mãnh liệt và mong muốn làm điều này điều kia, nhưng những điều ấy không chi phối chúng ta.

[42] **it is sacrificed in order that the intuition, the higher counterpart of the "propelling aspiration" (as it is sometimes called) may assume control.**

[42] thể này được hi sinh để trực giác, đối phần cao hơn của "khát vọng thúc đẩy" (như đôi khi người ta gọi), có thể nắm quyền kiểm soát. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 397–398.)

We seem to get the flickerings of intuition as second initiation is taken. I have often read aloud the beginning of *Glamour: A World*

Dường như chúng ta bắt đầu có những tia trực giác khi trải qua lần điểm đạo thứ hai. Tôi thường đọc thành tiếng phần đầu của *Ảo*

Problem, page two, three, four, right in there, where it defines what intuition really is. It has to do with a great and inclusive love, not with the kind of psychic intelligence which usually bears that name.

Cảm Một Vấn Đề Thế Giới, ở khoảng trang hai, ba, bốn, nơi định nghĩa trực giác thực sự là gì. Trực giác liên quan đến một tình thương lớn lao và bao gồm, chứ không phải loại trí tuệ thông linh thường mang tên ấy.

[43] **2. At the third Initiation of Transfiguration,**

[43] 2. Ở Cuộc Điểm Đạo Biến hình thứ ba,

The third degree, which more and more disciples can begin to take, especially in the Age of Capricorn.

Bậc thứ ba, mà ngày càng nhiều đệ tử có thể bắt đầu đạt tới, đặc biệt trong Kỷ Nguyên Ma Kết.

[44] **the control of the personality in the three worlds is broken**

[44] quyền kiểm soát của phàm ngã trong ba cõi giới bị phá vỡ

It is still a useful instrument, but it does not run away with the show. There is a jockey and a horse. If the horse runs away and the jockey loses control, obviously the race is over for that unit.

Phàm ngã vẫn là một công cụ hữu ích, nhưng không còn lấn át và điều khiển mọi sự. Có một người cưỡi ngựa và một con ngựa. Nếu con ngựa bỏ chạy và người cưỡi mất kiểm soát, hiển nhiên cuộc đua đã kết thúc đối với cặp ấy.

the control of the personality in the three worlds

sự kiểm soát của phàm ngã trong ba cõi giới

So many of us are thus controlled, at least at certain times.

Rất nhiều người trong chúng ta chịu sự kiểm soát ấy, ít nhất vào một số thời điểm.

is broken

bị phá vỡ

We have much Vulcan in there, bringing spiritual will and the will of the soul to help break that ancient control of the personality.

Ở đó có rất nhiều ảnh hưởng của Vulcan, mang ý chí tinh thần và ý chí của linh hồn đến để giúp phá vỡ sự kiểm soát lâu đời ấy của phàm ngã.

[45] **in order that the Son of Mind, the soul, may be substituted finally for the concrete and hitherto directing lower mind.**

[45] để Con của Trí Tuệ, tức linh hồn, cuối cùng có thể thay thế hạ trí cụ thể vốn giữ vai trò chỉ đạo cho đến lúc ấy.

The lower mind has everything to do with personality. Personality is generated on that

Hạ trí có liên hệ mật thiết với phàm ngã. Phàm ngã hình thành trên chính cấp độ hạ

same level of lower mind, pretty much the fourth subplane of the mental plane. But for our first demonstration of real soul, we go into the higher mind. Certainly it is not the last demonstration of soul.

trí ấy, gần như ở cõi phụ thứ tư của cõi trí. Nhưng để có biểu hiện đầu tiên của linh hồn đích thực, chúng ta đi vào Thượng trí. Chắc chắn đó không phải là biểu hiện cuối cùng của linh hồn.

It is soul within a vehicle, a sword within a scabbard. Soul goes all the way to the top; we must remember that. But if we speak of soul within the causal body, or soul within the Egoic Lotus, that means something very specific. That is usually what we mean when we say soul.

Đó là linh hồn trong một hiện thể, một thanh kiếm trong vỏ kiếm. Linh hồn vươn suốt lên tận đỉnh cao; chúng ta phải nhớ điều đó. Nhưng nếu nói đến linh hồn trong thể nguyên nhân, hay linh hồn trong Hoa Sen Chân Ngã, thì đó là một điều rất cụ thể. Đó thường là điều chúng ta muốn nói khi dùng từ linh hồn.

[46] **Again, through the Law of Sacrifice,**

[46] Một lần nữa, qua Định luật Hi Sinh,

The sacrifice petals opening up—they are mental petals—and the sacrificial will coming in.

Các cánh hoa hi sinh đang khai mở—đó là những cánh hoa trí tuệ—và ý chí hi sinh đang đi vào.

[47] **the personality is liberated and becomes simply an agent of the soul.**

[47] phàm ngã được giải thoát và chỉ còn là một tác nhân của linh hồn. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

The personality can become a very interesting Dweller on the Threshold, exemplifying acute development of divinity's third aspect, intelligence. But this is a liberation in which personality does not get its way simply because it asserts itself. The real man gains more and more control. This is a little study on the fourth initiation.

Phàm ngã có thể trở thành một Kẻ Chận Ngõ rất đáng chú ý, thể hiện sự phát triển sắc bén của phương diện thứ ba của thiên tính, tức trí tuệ. Nhưng đây là một sự giải thoát trong đó phàm ngã không thể cứ khẳng định mình là được toại ý. Con người đích thực ngày càng nắm quyền kiểm soát. Đây là một nghiên cứu nhỏ về lần điểm đạo thứ tư.

[48] **3. At the fourth Initiation of Renunciation,**

[48] 3. Ở Cuộc Điểm Đạo Từ Bỏ thứ tư,

As it is particularly called in the East; Crucifixion in the West.

Đó là tên gọi đặc biệt ở phương Đông; ở phương Tây gọi là Đóng Đinh Trên Thập Giá.

[49] phương diện huỷ diệt của Định luật Hi Sinh dẫn đến sự huỷ diệt thể nguyên nhân,

[49] **the destroying aspect of the Law of Sacrifice brings about the destruction of the causal body,**

That is one factor causing destruction. At fourth initiation there is something like drawing and quartering—a ghastly manner of death. Things are divided by pulling in all different directions, especially the cross's directions. Fourth ray is a combination, in my view anyway, of first and second: first ray initially, for conflict; second ray eventually, for harmony. There is a destroying aspect here, and much Scorpio in the Law of Sacrifice, where you relinquish something for something better.

Đó là một yếu tố gây ra sự huỷ diệt. Ở lần điểm đạo thứ tư có điều gì đó giống như hình phạt phanh thây—một cách chết ghê rợn. Mọi thứ bị xé ra do bị kéo theo mọi hướng khác nhau, đặc biệt là các hướng của thập giá. Ít nhất theo quan điểm của tôi, cung bốn là sự kết hợp giữa cung một và cung hai: ban đầu là cung một, để tạo xung đột; cuối cùng là cung hai, để tạo hài hoà. Ở đây có một phương diện huỷ diệt, và có nhiều ảnh hưởng của Hổ Cáp trong Định luật Hi Sinh, nơi các bạn từ bỏ một điều để có được điều tốt đẹp hơn.

You relinquish something of lesser quality for something better.

Các bạn từ bỏ điều có phẩm tính thấp hơn để có được điều tốt đẹp hơn.

the destruction of the causal body,

sự huỷ diệt thể nguyên nhân,

[50] **the soul body, in order that the unified soul-infused personality**

[50] tức thể linh hồn, để phàm ngã hợp nhất được linh hồn thấm nhuần

It is very soul-infused by the time fourth degree can be taken. As DK says, you have one hundred per cent atomic matter in the different vehicles' areas, which pretty much means dematerialisation on the lower level.

Đến khi có thể đạt bậc bốn, phàm ngã đã được linh hồn thấm nhuần rất sâu. Như Chân sư DK nói, vật chất trong các vùng của những hiện thể khác nhau đều là vật chất nguyên tử một trăm phần trăm, điều này gần như hàm ý sự phi vật chất hoá ở cấp độ thấp hơn.

in order that the unified soul-infused personality

để phàm ngã hợp nhất được linh hồn thấm nhuần

[51] **may function directly under the inspiration of the Spiritual Triad**

[51] có thể hoạt động trực tiếp dưới cảm hứng của Tam Nguyên Tinh Thần

Inspiration: it is of God, of the highest aspect. It is the breath connecting with the

Cảm hứng: cảm hứng thuộc về Thượng đế, thuộc về phương diện cao nhất. Đó là hơi thở

highest aspect, the first aspect of divinity, the life aspect.

kết nối với phương diện cao nhất, phương diện thứ nhất của thiên tính, phương diện sự sống.

Finally the antahkarana is built as much as a human being can build it, at least up to that point. Obviously you can continue with the antahkarana when it is finally built to the monad, which is still later. We have pretty much reached the end of the methods of building for members of the fourth Creative Hierarchy.

Cuối cùng, antahkarana đã được xây dựng đến mức tối đa mà một con người có thể xây dựng, ít nhất là cho đến thời điểm ấy. Hiển nhiên các bạn có thể tiếp tục với antahkarana khi nó cuối cùng được xây dựng đến chân thần, một việc còn xảy ra muộn hơn. Chúng ta gần như đã đi đến điểm cuối của các phương pháp xây dựng dành cho những thành viên của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư.

directly under the inspiration of the Spiritual Triad

trực tiếp dưới cảm hứng của Tam Nguyên Tinh Thần

Which is like the personality of the monad.

Tam Nguyên Tinh Thần giống như phàm ngã của chân thần.

[52] **—the triple expression or instrument of the Monad.**

[52] —biểu hiện tam phân hay công cụ của chân thần. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

Just as the personality with which we are familiar is the soul's instrument. These things all lie ahead of us; we must prepare wisely.

Cũng như phàm ngã mà chúng ta quen thuộc là công cụ của linh hồn. Tất cả những điều này đều ở phía trước chúng ta; chúng ta phải chuẩn bị một cách sáng suốt.

[53] **The significance of these "destructive episodes which produce the freeing of the prisoner of the planet"**

[53] Thâm nghĩa của những "biến cố huỷ diệt mang lại sự giải thoát cho tù nhân của hành tinh" này

There are the prisoners, many elemental lives, and they are certainly upgraded then. But here we mean the divine, spiritual man, usually forced to dwell for millions of years within the elemental nature we call personality. It is freedom. It is suffering in the sense of losing attachment to that to which we are commonly attached, and there is a rending process.

Có những tù nhân là nhiều sự sống hành khí, và khi ấy chúng chắc chắn được nâng lên. Nhưng ở đây chúng ta muốn nói đến con người tinh thần, thiêng liêng, thường buộc phải cư ngụ hàng triệu năm trong bản chất hành khí mà chúng ta gọi là phàm ngã. Đây là sự tự do. Đây là đau khổ theo nghĩa phải mất đi sự gắn bó với những gì chúng ta thường gắn bó, và có một tiến trình xé toạc.

The veil of the Temple is rent in twain, but the divine, spiritual man—ultimately the monad, and certainly that within the Triad and causal body—is freed, or at least gains a greater degree of freedom.

Bức màn của Đền Thờ bị xé làm đôi, nhưng con người tinh thần, thiêng liêng—rốt cuộc là chân thần, và chắc chắn là điều hiện diện trong Tam nguyên tinh thần và thể nguyên nhân—được giải thoát, hoặc ít nhất đạt được mức độ tự do lớn hơn.

"destructive episodes which produce the freeing of the prisoner

"những biến cố huỷ diệt đem lại sự giải thoát cho tù nhân

Singular.

Ở số ít.

of the planet"

của hành tinh"

[54] **(i.e., the divine, spiritual man) lies in the fact that, after the fourth initiation, the light of purpose is the sole controlling factor in the career of the initiate; he enters then upon a stage wherein he steadily approaches closer to the "centre where the will of God is known."**

[54] (tức con người tinh thần, thiêng liêng) nằm ở chỗ, sau lần điểm đạo thứ tư, ánh sáng của thiên ý là yếu tố duy nhất chi phối hành trình của điểm đạo đồ; khi ấy, y bước vào một giai đoạn mà y không ngừng tiến gần hơn đến "Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế".

The Custodians of the Purpose bestow that of which they are custodians upon the newly made initiate. They do so in a measured manner, and we are driven by the higher aspect. Sometimes it seems to me that the Spiritual Triad blends the higher aspect and soul aspect, just as there are elements of the soul in its Egoic Lotus vehicle combining the second and third aspects, even though the first is represented by the Jewel in the Lotus.

Các Vị Gìn Giữ Thiên Ý ban điều mà Các Ngài gìn giữ cho điểm đạo đồ mới. Các Ngài làm điều đó có chừng mực, và chúng ta được phương diện cao hơn thúc đẩy. Đôi khi tôi cảm thấy Tam Nguyên Tinh Thần hoà trộn phương diện cao hơn với phương diện linh hồn, cũng như trong hiện thể Hoa Sen Chân Ngã của linh hồn có những yếu tố kết hợp phương diện thứ hai và thứ ba, dù phương

diện thứ nhất có Bảo Ngọc Trong Hoa Sen làm đại diện.

We will approach closer and closer to the Will of God. Right now all of us have just the faintest idea of what that might be. Perhaps you do feel the difference when driven by something we recognise as Divine Purpose, even though we do not really understand it.

Chúng ta sẽ ngày càng tiến gần hơn đến Ý Chí của Thượng Đế. Ngay lúc này, tất cả chúng ta mới chỉ có một ý niệm hết sức mờ nhạt về điều đó có thể là gì. Có lẽ các bạn thực sự cảm thấy sự khác biệt khi được thúc đẩy bởi điều mà chúng ta nhận ra là Thiên Ý, dù chúng ta chưa thực sự thấu hiểu điều ấy.

[55] **It is an elementary revelation**

[55] Một sự mặc khải sơ khởi

Notice the word elementary.

Hãy chú ý từ sơ khởi.

[56] **of the divine Purpose which is given at the third initiation;**

[56] về Thiên Ý được ban ở lần điểm đạo thứ ba;

The first real initiation.

Lần điểm đạo đích thực đầu tiên.

[57] **only the first stage of that mysterious all-embracing Purpose is at that time revealed; the remaining six initiations**

[57] vào lúc ấy, chỉ giai đoạn đầu tiên của Thiên Ý huyền nhiệm, bao trùm tất cả ấy được mặc khải; sáu lần điểm đạo còn lại

Up until nine.

Cho đến lần thứ chín.

[58] **progressively reveal (to the Master)**

[58] dần dần mặc khải (cho Chân sư)

Because he has attained that.

Vì Ngài đã đạt đến địa vị ấy.

[59] **the all-enfolding Purpose.**

[59] Thiên Ý bao bọc tất cả. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

Probably that has much to do with our place in the solar system, creating a great station of light and becoming the kundalini power, the base-of-the-spine power, to the Solar Logos. It assists the Solar Logos finally to take fifth initiation, where the base of the spine and the top of the head, represented by the Solar Logos or Sun, are combined. Base of the spine: Pluto, Earth, especially Earth, and

Có lẽ điều đó liên quan nhiều đến vị trí của chúng ta trong hệ mặt trời, tạo nên một trạm ánh sáng lớn và trở thành quyền năng hỏa xà, quyền năng ở đáy cột sống, đối với Thái dương Thượng đế. Điều đó trợ giúp Thái dương Thượng đế cuối cùng trải qua lần điểm đạo thứ năm, khi đáy cột sống và đỉnh đầu, do Thái dương Thượng đế hay Mặt Trời đại diện, kết hợp với nhau. Đáy cột sống:

its relationship to the Sun or Solar Logos, brought out particularly in eclipse relationships. That is the kind of power that can be released at eclipses.

Sao Diêm Vương, Trái Đất, đặc biệt là Trái Đất, cùng mối liên hệ của hành tinh này với Mặt Trời hay Thái dương Thượng đế, thể hiện đặc biệt rõ trong các mối liên hệ khi xảy ra nhật thực và nguyệt thực. Đó là loại quyền năng có thể được giải phóng vào những thời điểm nhật thực và nguyệt thực.

[60] **Earlier I told you that three words should be considered in relation to the Points of Revelation:**

[60] Trước đây, Tôi đã nói với các bạn rằng cần xem xét ba từ trong mối liên hệ với các Điểm Mặc Khải:

I guess that is what we are studying. You never quite know where you land in topical study.

Tôi đoán đó là điều chúng ta đang nghiên cứu. Khi nghiên cứu theo chủ đề, các bạn không bao giờ biết chắc mình sẽ đi đến đâu.

[61] **Procedure. Location. Objective. All three of them are of use here in considering the nature of the impending revelation.**

[61] Phương thức tiến hành. Vị trí. Mục tiêu. Cả ba đều hữu ích ở đây khi xem xét bản chất của sự mặc khải sắp đến. (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

It all leads to mastership, called the Initiation of Revelation.

Tất cả đều dẫn đến quả vị Chân sư, được gọi là Cuộc Điểm Đạo Mặc Khải.

[62] **The recognition of these Points of Revelation falls automatically into two main procedures or planned processes:**

[62] Việc nhận biết các Điểm Mặc Khải này tự nhiên diễn ra theo hai phương thức chính, hay hai tiến trình có hoạch định: (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 398.)

Obviously we will try to do things correctly, by the book and according to the rules. This is no time for improvisation. Occultism is a science. We must approach scientifically before we can wield what we have learned artfully, artistically. Here we have the fourth Point of Revelation and the fourth initiation: the destroying aspect of the will.

Hiển nhiên, chúng ta sẽ cố gắng làm mọi việc cho đúng, theo sách vở và theo các quy luật. Đây không phải lúc để ứng biến. Huyền bí học là một khoa học. Chúng ta phải tiếp cận một cách khoa học trước khi có thể vận dụng những điều đã học một cách khéo léo, đầy nghệ thuật. Ở đây, chúng ta có Điểm Mặc Khải thứ tư và lần điểm đạo thứ tư: phương diện hủy diệt của ý chí.

There is also the creative aspect and sustaining aspect, but the destroying aspect liberates, because it detaches us from lower

Còn có phương diện sáng tạo và phương diện duy trì, nhưng phương diện hủy diệt mang lại sự giải thoát, vì nó tách chúng ta khỏi

preoccupations preventing us from moving onward.

những mối bận tâm thấp kém đang ngăn chúng ta tiến bước.

The recognition of these Points of Revelation falls automatically into two main procedures

Việc nhận biết các Điểm Mặc Khải này tự nhiên chia thành hai phương thức chính

The fourth Point of Revelation and fourth initiation is the topic: the destroying aspect of the will. From *DINA II*, page 402:

Chủ đề là Điểm Mặc Khải thứ tư và lần điểm đạo thứ tư: phương diện hủy diệt của ý chí. Trích từ *DINA II*, trang 402:

[63] **Passing on to the fourth Point of Revelation**

[63] Chuyển sang Điểm Mặc Khải thứ tư (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 401.)

Look at page 402 in *DINA II*; probably the various Points of Revelation will be found there.

Hãy xem trang 402 trong *DINA II*; có lẽ các Điểm Mặc Khải khác nhau đều có ở đó.

[64] **"Purpose itself**

[64] "Chính thiên ý

This is the point.

Đây là điểm then chốt.

[65] **is only an energy, released within the Council Chamber at Shamballa. There it must take shape."**

[65] chỉ là một năng lượng, được giải phóng trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa. Tại đó, nó phải thành hình." (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 401.)

In case we think Shamballa's activity is amorphous or formless: it is not. I have already shown the Tibetan's statement that the patterns created in Shamballa on the highest plane are of consummate beauty. Remember, we are still on the cosmic physical plane.

Nếu chúng ta nghĩ rằng hoạt động của Shamballa không có hình dạng rõ rệt hay vô hình tướng, thì không phải vậy. Tôi đã dẫn lời Chân sư Tây Tạng rằng các mô hình được tạo ra tại Shamballa trên cõi cao nhất có vẻ đẹp hoàn mỹ. Hãy nhớ rằng chúng ta vẫn đang ở trên cõi hồng trần vũ trụ.

Are there higher correspondences to Shamballa for the sacred planets, the Solar Logoi and so forth? Probably. But we have enough to do trying to understand Shamballa. One cannot blithely waltz into it unless one is—and even then, not blithely—a fifth-degree initiate on first ray, or

Liệu có những đối ứng cao hơn với Shamballa dành cho các hành tinh thiêng liêng, các Thái dương Thượng đế, v.v. không? Có lẽ có. Nhưng chỉ riêng việc cố gắng thấu hiểu Shamballa cũng đã đủ cho chúng ta làm rồi. Không ai có thể ung dung bước vào đó, trừ khi là một điểm đạo đồ cấp năm thuộc

otherwise a sixth-degree Chohan on the other rays.

cung một—mà ngay cả khi ấy cũng không thể ung dung—hoặc là một Đấng Chủ Tể cấp sáu thuộc các cung khác.

Purpose itself is only an energy, released within the Council Chamber at Shamballa.

Chính Thiên Ý chỉ là một năng lượng, được giải phóng trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa.

[66] **This point of revelation carries the initiate to one of the highest points of contemplation;**

[66] Điểm mặc khải này đưa điểm đạo đồ đến một trong những đỉnh cao nhất của sự chiêm ngưỡng;

There are many points.

Có nhiều đỉnh cao như thế.

In the East they categorise these points. All contemplation leads to samadhi, a blissful, unitive state of realised oneness, but there are all kinds of samadhis. The Oriental mind divided these abstract states very distinctly, probably with much argument over what was correct. The Orient has the fourth-ray soul but third-ray argumentative personality. The different schools and approaches all argue. It has nothing to do with really experiencing the truth.

Ở phương Đông, người ta phân loại các đỉnh cao này. Mọi sự chiêm ngưỡng đều dẫn đến đại định, một trạng thái chí phúc và hợp nhất, trong đó tính duy nhất được chứng nghiệm, nhưng có đủ loại trạng thái đại định. Trí tuệ phương Đông phân chia những trạng thái trừu tượng này rất rạch ròi, có lẽ kèm theo nhiều tranh luận về điều gì là đúng. Phương Đông có linh hồn cung bốn nhưng lại có phàm ngã cung ba ưa tranh biện. Các trường phái và cách tiếp cận khác nhau đều tranh luận. Điều đó chẳng liên quan gì đến việc thực sự trải nghiệm chân lý.

[67] **we are here concerned with his**

[67] ở đây, chúng ta đang bàn đến việc y

The fourth-degree initiate, I guess.

Tôi đoán là điểm đạo đồ cấp bốn.

[68] **sudden apprehension—at the fourth Initiation of Renunciation—**

[68] đột nhiên lĩnh hội—ở Cuộc Điểm Đạo Từ Bỏ thứ tư—

Where an entirely new scope of experience opens to us.

Khi ấy, một phạm vi trải nghiệm hoàn toàn mới mở ra trước chúng ta.

[69] **of another phase of the divine, conditioning Will.**

[69] một giai đoạn khác của Ý Chí thiêng liêng có tác động định hình.

Yet another phase of the will. Probably all these aspects are divided and subdivided, but we do not necessarily want so many mental subdivisions that we lose the possibility of experience.

Lại thêm một giai đoạn nữa của ý chí. Có lẽ tất cả các phương diện này đều được phân chia rồi chia nhỏ hơn nữa, nhưng chúng ta không nhất thiết muốn có quá nhiều sự phân chia bằng trí tuệ đến mức đánh mất khả năng trải nghiệm.

[70] **He has begun to recognise and to interpret—even though in an elementary fashion compared to what he will recognise at the ninth initiation**

[70] Y đã bắt đầu nhận biết và diễn giải—dù chỉ theo một cách [Page 402] sơ khởi so với những gì y sẽ nhận biết ở lần điểm đạo thứ chín

Oh goodness, the Christ is even far from that.

Ôi, ngay cả Đức Christ cũng còn xa mới đạt đến đó.

[71] **—the destroying aspect of the Will as it expresses itself through the Law of Sacrifice.**

[71] —phương diện huỷ diệt của Ý Chí khi nó biểu hiện qua Định luật Hi Sinh.

As Master Morya said, 'When have you ever become less through sacrifice?' The sacrifice demanded grows greater and greater until we meet a Being such as Sanat Kumara, known as the Great Sacrifice. Of course there are still greater sacrifices beyond the one he makes.

Như Chân sư Morya đã nói: 'Có bao giờ các bạn trở nên nhỏ bé hơn qua sự hi sinh?' Sự hi sinh được đòi hỏi ngày càng lớn hơn, cho đến khi chúng ta gặp một Đấng như Sanat Kumara, được biết đến với danh xưng Đấng Hi Sinh Vĩ Đại. Dĩ nhiên, còn có những sự hi sinh lớn lao hơn vượt ngoài sự hi sinh mà Ngài thực hiện.

Sacrifice all the way up, because it is the relinquishing of misidentifications. Sacrifice may be very painful: we love our identifications, adhere to them, are attached, and cannot imagine letting them go. But relinquishing those misidentifications liberates us. There is much important information here on pages 401–402 of *DINA II*. Yet another phase of the conditioning will:

Sự hi sinh hiện diện suốt con đường đi lên, vì đó là việc từ bỏ những sự đồng hoá sai lầm. Sự hi sinh có thể rất đau đớn: chúng ta yêu thích những gì mình đồng hoá với, bám chặt vào chúng, gắn bó với chúng và không thể hình dung việc buông bỏ chúng. Nhưng từ bỏ những sự đồng hoá sai lầm ấy sẽ giải thoát chúng ta. Có nhiều thông tin quan trọng ở đây, trên các trang 401–402 của *DINA II*. Lại thêm một giai đoạn nữa của ý chí có tác động định hình:

He has begun to recognise and to interpret—even though in an elementary fashion

compared to what he will recognise at the ninth initiation

Y đã bắt đầu nhận biết và diễn giải—dù còn ở mức sơ đẳng so với những gì y sẽ nhận biết tại lần điểm đạo thứ chín

How many thousands and thousands—or even, I do not know, would it be millions—of years ahead would that lie?

Điều đó còn nằm cách chúng ta bao nhiêu nghìn, bao nhiêu nghìn năm nữa—hay thậm chí, tôi không biết, liệu có phải hàng triệu năm không?

—the destroying aspect of the Will as it expresses itself through the Law of Sacrifice.

—phương diện hủy diệt của Ý Chí khi nó biểu lộ qua Định luật Hi Sinh.

But what is destroyed is limitation. Sometimes it is very hard to relinquish our limitations. You hear of people who committed a crime and spent forty or fifty years in prison; they do not want to leave. It is home.

Nhưng điều bị hủy diệt là sự giới hạn. Đôi khi rất khó từ bỏ những giới hạn của chúng ta. Các bạn từng nghe kể về những người phạm tội và ở tù bốn mươi hay năm mươi năm; họ không muốn rời đi. Đó là nhà của họ.

They go out and commit some petty crime simply to get back home, to the prison with which they have identified. Human beings tend to do that after long exposure, and we have been exposed to personality's elemental life for a long time.

Họ ra ngoài rồi phạm một tội nhỏ chỉ để được trở về nhà, trở về nhà tù mà họ đã đồng hoá với. Con người thường có khuynh hướng như vậy sau một thời gian dài tiếp xúc, và chúng ta đã tiếp xúc với sự sống hành khí của phàm ngã từ lâu rồi.

[72] **Now, for the first time (as a result of destruction), he can begin to grasp the essential building aspect of this same Will**

[72] Giờ đây, lần đầu tiên (nhờ sự huỷ diệt), y có thể bắt đầu nắm bắt phương diện kiến tạo cốt yếu của chính Ý Chí này

It is more the second aspect, isn't it?

Điều đó thiên về phương diện thứ hai hơn, phải không?

[73] **and to apply his future function as a creative Builder.**

[73] và nhận thức giá trị của chức năng tương lai của mình như một Đấng Kiến Tạo sáng tạo.

It rather looks as though third and second rays are involved together there.

Có vẻ như cung ba và cung hai cùng tham gia ở đó.

[74] **The building here to be carried forward, I would remind you, is not the**

[74] Tôi xin nhắc các bạn rằng công việc kiến tạo cần thực hiện ở đây không phải là

building which is distinctive of the second divine aspect

công việc kiến tạo đặc trưng của phương diện thiêng liêng thứ hai

That clarifies it, right?

Điều đó làm sáng tỏ vấn đề, phải không?

[75] **—that of Love-Wisdom. It is strictly connected with that of the first aspect of Purpose,**

[75] —phương diện Bác Ái – Minh Triết. Công việc này gắn chặt với phương diện thứ nhất, tức Thiên Ý,

It looks as though every aspect has its one, two, three. There is the sustaining, building will, often represented zodiacally by Capricorn and Leo. Capricorn: the will that conquers death; Leo: the will to fulfilment; Aries: the will to create. We have to line up these correspondences and make them meaningful.

Có vẻ như mỗi phương diện đều có một, hai, ba của riêng mình. Có ý chí duy trì và kiến tạo, thường được đại diện trong hoàng đạo bởi Ma Kết và Sư Tử. Ma Kết: ý chí chinh phục cái chết; Sư Tử: ý chí hướng đến sự thành tựu; Bạch Dương: ý chí sáng tạo. Chúng ta phải sắp xếp những tương ứng này cho khớp với nhau và làm cho chúng có ý nghĩa.

It is strictly connected with that of the first aspect of Purpose,

Công việc này gắn chặt với công việc của phương diện thứ nhất, tức Thiên Ý,

[76] **Power or Will; it deals with the processes which precede the actual creative building, the drawing up of the blueprints**

[76] Quyền Năng hay Ý Chí; nó liên quan đến những tiến trình có trước công việc kiến tạo sáng tạo thực sự, đến việc lập các bản thiết kế

In those old days. I guess we now have computer programs which make blueprints really antiquated.

Đó là cách làm thời trước. Tôi đoán giờ đây chúng ta có những chương trình máy tính khiến các bản thiết kế ấy thực sự trở nên lỗi thời.

[77] **(if I may use such a term)**

[77] (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ như vậy)

the drawing up of the blueprints

việc lập các bản thiết kế

We might say the abstract mind is involved there somehow.

Chúng ta có thể nói rằng trí trừu tượng tham gia vào đó theo một cách nào đó.

[78] **"within the confines of Shamballa,"**

[78] “trong phạm vi Shamballa”,

A real causal nature exists up there, in there, having to do with outlines, final archetypes to be fulfilled below. The third aspect of divinity under the first is probably involved. Let me read it again.

Một bản chất nguyên nhân thực sự tồn tại ở trên đó, ở trong đó, liên quan đến những đường nét phác thảo, những nguyên mẫu tối hậu cần được thực hiện ở bên dưới. Có lẽ phương diện thứ ba của thiên tính dưới phương diện thứ nhất tham gia vào việc này. Để tôi đọc lại.

it deals with the processes which precede the actual creative building, the drawing up of the blueprints (if I may use such a term) "within the confines of Shamballa,"

nó liên quan đến những tiến trình đi trước công việc kiến tạo sáng tạo thực sự, việc lập các bản thiết kế (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ như vậy) "trong phạm vi Shamballa,"

[79] **where high spiritual Beings must lay Their plans.**

[79] nơi các Đấng tinh thần cao cả phải hoạch định những kế hoạch của Các Ngài.

Plans are laid not only within Hierarchy and on the atmic plane, but within Shamballa itself, esoterically including the Monadic and logoic planes.

Các kế hoạch không chỉ được hoạch định trong Thánh đoàn và trên cõi atma, mà còn ngay trong Shamballa, vốn xét về mặt huyền bí bao gồm cả cõi chân thần và cõi Thượng đế.

I imagine Shamballa's Council Chamber to be on the logoic plane.

Tôi hình dung Phòng Hội Đồng của Shamballa nằm trên cõi Thượng đế.

[80] **This is a different process to the creative building process, and is related to a mysterious undertaking which is carried forward under the "Law of Assembly."**

[80] Đây là một tiến trình khác với tiến trình kiến tạo sáng tạo, và liên quan đến một công cuộc huyền nhiệm diễn ra theo "Định luật Tập Hợp". (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 401–402.)

The energies come in. They must be assembled into archetypes according to the thought of our Chain Lord and Globe Lord, and probably our Scheme Lord, related in a certain way. Given the materials, you relate them archetypally; only then do you attempt to materialise them. This is pretty abstract, isn't it? We have the possibility of maybe getting a little hint about it.

Các năng lượng đi vào. Chúng phải được tập hợp thành những nguyên mẫu theo tư tưởng của Chúa Tể Dãy và Chúa Tể Bầu Hành Tinh của chúng ta, và có lẽ cả Chúa Tể Hệ Hành Tinh của chúng ta, với những mối liên hệ nhất định. Khi đã có các chất liệu, các bạn liên kết chúng theo nguyên mẫu; chỉ sau đó mới tìm cách làm cho chúng hiện hình. Điều này khá trừu tượng, phải không? Có lẽ chúng

ta có khả năng nhận được một chút gợi mở về điều đó.

We are about to begin page 403. We do not cover many pages.

Chúng ta sắp bắt đầu trang 403. Chúng ta không đi qua được nhiều trang.

This ends Program Five, from about page eight to page eleven of the compilation. Program Six will begin on page eleven of this document.

Đến đây kết thúc Chương trình Năm, từ khoảng trang tám đến trang mười một của bản biên soạn. Chương trình Sáu sẽ bắt đầu ở trang mười một của tài liệu này.

I will get to the next part when I can. This is the end of this particular work.

Tôi sẽ tiếp tục phần kế tiếp khi có thể. Đến đây kết thúc phần công việc cụ thể này.